

CƯ SĨ THANH LAM

Kính Được Sư
Lâm Ly Quang
Như Lai
Bổn Nguyên
Công Đức



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Kính Mừng
Đại Lễ
Phật Đản
2556 năm

MỤC LỤC

01.	Đại lễ Phật Đản 2562 năm	09
02.	Sơ Lược Về Tiểu Sử Đức Phật	13
03.	Ngọc Xá Lợi Tại Việt Nam	25
04.	Lịch Sử Xá Lợi Của Đức Phật Thích Ca	33
05	Nghi Thức Sám Hối	55
05.	<u>Phẩm Thứ Nhất</u>: Phật Thích Ca Thuyết Kinh Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật.	
	- Nghi Thức Trì Tụng	67
	- Chánh Kinh	73
06.	<u>Phẩm Thứ Hai</u>: Phương Pháp Sám Hối Dược Sư	
	- Dược Sư Sám Pháp – Quyển Thượng	155
	- Dược Sư Sám Pháp – Quyển Trung	185
	- Dược Sư Sám Pháp – Quyển Hạ	217
	• Thích Nghĩa	241
07.	<u>Phẩm Thứ Ba</u>: Phật Thích Ca Thuyết Kinh Đương Lai Hạ Sanh Di Lạc Tôn Phật.	
	- Nghi Thức Trì Tụng	253
	- Chánh Kinh	261
	- Lễ Cúng Giao Thừa	297
08.	<u>Phẩm Thứ Tư</u>: Sám Pháp Đại Bi	
	- Lời Kính Bạch Đức Quán Thế Âm Bồ Tát	321

- Tán Thán Công Đức Quán Thế Âm	327
- Nghi Thức Trì Tụng	330
- Giảng Nghĩa	334
- Chú Đại Bi (Hán-Nôm)	344
- Xưng Tán Công Đức Quán Thế Âm Bồ Tát	351
- 12 Đại Nguyện của Quán Thế Âm Bồ Tát	353
- Chú Đại Bi (Phạn Ngữ)	364
09. <u>Phẩm Thứ Năm: Kệ Phật Sử</u>	
- Nghi Thức Trì Tụng	371
- Chánh Kệ Phật Sử	383
- Tán Thán Xá Lợi Phật	403
10. <u>Phẩm Thứ Sáu: Nghi Thức Công Phu Khuya</u>	
- Lời Tựa Lăng Nghiêm, Đại Bi, Thập Chú	417
- Giải Thích Chú Lăng Nghiêm	420
- Lăng Nghiêm Ngũ Đệ	425
- Đại Bi Chú	447
- Thập Chú	452
11. 12 Mật Nguyện của Chuẩn Đề Vương Bồ Tát	465
12. Pháp Hoa Thủ Hộ Thần Chú	469



Lời Tựa

Bộ **Kinh Dược Sư Phật** này là bản in tái bản của lần in thứ nhất năm 2012. Về cơ bản, Tuyển tập Kinh này không có gì thay đổi lớn so với lần in trước. Điều này có nghĩa Tuyển tập Kinh vẫn thể hiện đầy đủ tất cả các nội dung Chánh Kinh cũng như các Nghi Thức Trì Tụng trước đây. Tuy nhiên, qua quá trình lưu bố và nhận được ý kiến đóng góp của quý vị Thiện Tri Thức nên trong lần in này bộ sách sẽ có một số điều chỉnh, bổ sung mới.

Thứ nhất, về nội dung; Chúng tôi cố gắng giảm bớt những sai sót văn phạm và điều chỉnh ý tứ sâu sắc của đức **Phật** trong bài ***Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh***, đồng thời phân chia lại bố cục mục lục thành các **Phẩm Kinh** theo từng nội dung ý chỉ của Kinh nhằm giúp các đọc giả cũng như quý vị phật tử thuận tiện trong quá trình thọ trì, đọc tụng tôn Kinh.

Thứ hai, trong mục **Lăng Nghiêm, Đại Bi, Thập Chú**; Chúng tôi bổ sung thêm phần **Lăng Nghiêm Ngũ Đệ** nhằm hoàn thiện **Phẩm Nghi Thức Công Phu Khuya** cho quý phật tử thường trì niệm Khóa Tụng buổi sáng.

Hy vọng Bộ Kinh này sẽ mang lại hữu ích cho nhiều đối tượng bạn đọc và quý phật tử có tín tâm hành trì, đọc tụng thường nhật, thường niên. Mong rằng các bậc **Tôn Đức Đại Lão Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức**, quý vị **Thiện Tri Thức** khán mục có điều gì sai sót lỗi Kinh niệm tình chỉ dạy hoặc chỉnh sửa để Chúng tôi hoàn thiện hơn cho những lần tái bản sau.

BAN BIÊN TẬP NĂM 2018

ĐẠI LỄ PHẬT ĐẢN 2562 NĂM



- **Nam Mô Thập Phương Tam Thế Phật Bảo.**
- **Nam Mô Thập Phương Tam Thế Pháp Bảo.**
- **Nam Mô Thập Phương Tam Thế Tăng Bảo.**
- **Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**

Hôm nay là ngày Đại Lễ trọng thể **Phật Đản 2562** năm Phật Lịch. Khắp toàn thế giới nhân loại đang hưởng về chân thân đức **Phật**. Bằng tất cả tâm lòng ứng cúng, nguyên tin đặt trọn vào Phật Pháp siêu việt mà đức Từ Phụ Bốn Sư đã hoằng hóa độ sanh trải qua hơn 25 thế kỷ.

Tại đây, chúng con xin mạn phép thiết lập lễ đàn trong phạm vi gia đình Phật tử còn nhiều thiếu sót. Nhưng với tấm lòng chân thành tưởng nhớ công ân sâu dày khôn tả của đức Từ Phụ Bốn Sư đã vì chúng sanh nhân loại giáng sinh cõi Ta bà ác trước để cứu độ hàm linh thoát cảnh vô minh tăm tối.

Ngọn đuốc từ bi mãi thấp sáng trong lòng người đến nay chưa hề vụt tắt.

Chúng con kính dâng đức Từ Phụ bao đóa hoa xinh, thơm tỏa bằng cả tâm lòng Thường, Lạc, Ngã, Tịnh. Những nén hương nguyên lan tỏa thấu tận mười phương pháp giới chư **Phật**, chứng minh cho những phật tử đã giác ngộ, hoặc còn chìm đắm trong cảnh đời ô trược, nhưng tâm lòng vẫn hằng tâm niệm sẽ có một ngày vượt qua mọi chướng ngại còn ràng buộc trong tâm thức tự bấy lâu nay.

Ngưỡng cầu đức Từ Phụ Bốn Sư nhủ lòng lân mẫn Đại Từ, Đại Bi, Đại Hỷ, Đại Xả hộ trì cho hàng phật tử chúng con tiêu tai ách nạn, phiền não đoạn diệt, tinh tấn tu hành trong thời Mạt Pháp, vượt qua mọi chướng ngại sớm được đức **Phật** khai ngộ chân tánh dắt dìu đến bờ an lạc giải thoát.

Nhân ngày **Đại Lễ Phật Đản Sinh 2562** năm chúng con kính dâng lên đức Từ Phụ **Thích**

Ca Mâu Ni Phật quyển **Kinh Dược Sư Phật**; **Phật Thọ Ký Đương Lai Hạ Sanh Di Lạc Thành Phật** và **Sám Đại Bi** do đức **Phật Thích Ca** tuyên thuyết, hôm nay được chuyển thể bằng lối văn kệ tụng. Cầu **Phật Từ** gia hộ chứng minh những ai thọ trì nghe thấy tin tưởng đều được lợi ích viên mãn, cứu cánh giải thoát.

Chúng con đồng cầu nguyện Phật Pháp được trường tồn vĩnh cửu. Chư **Phật** mười phương ban bố pháp mầu thấm nhuần cả cõi Ta bà. Nhân loại trên quả địa cầu người người đều được nảy nở hạt giống Từ Bi của chư**Phật**.

Đồng cầu nguyện đất nước **Việt Nam** thanh bình cộng lạc, thế giới năm châu giảm bớt thiên tai, chiến tranh, bệnh tật. Nhân loại sống trong niềm vui hạnh phúc an lạc.

Đồng cầu nguyện âm siêu dương thới, Cửu Huyền Thất Tổ, Ông bà, Cha mẹ, Lục thân quyến thuộc trong nhiều đời kiếp, hoặc hiện kiếp của chúng con đã quá vãng cùng tất cả chư

hương linh trong mười phương sớm vãng sanh
vây miền **Phật Quốc**.

Kính mong đức TừPhụ Bồn Sư **ThíchCa**
MâuNi Phật chứng minh gia hộ,tất cả phật tử
chúng con đồng cúi lạy.



SƠ LƯỢC VỀ TIỂU SỬ ĐỨC PHẬT



Đức Phật Thích Ca Mâu Ni là thủy tổ khai sáng Đạo Phật : Ngài là vị giáo chủ trong cõi Ta bà ngũ trược ác thế này, làm Thầy ba cõi, làm Cha bốn loài trong hoàn cầu năm châu thế giới.

Sinh thời Ngài là vị thái tử con của Vua Tịnh Phạn thuộc dòng Thích Già. Họ của Ngài là Kiều Đáp Ma xưa dịch Cô Đàm, nay gọi Gô Ta Ma, tại nước Ca Tỳ La Vệ thuộc về miền Trung Ấn Độ, trước gọi là Trung Thiên Trúc, nay là nước Nepal, một nước nằm ở ven sườn núi Hy Mã Lạp Sơn, một ngọn núi cao nhất thế giới hiện nay.

Mẹ Ngài tên là Ma Da hoàng hậu cũng là một người thuộc dòng Sát Đế Lợi đã mấy mươi đời nối nghiệp làm vua trị vì đất nước.

Vua **Tịnh Phạn** cùng *bà* **Ma Da** hoàng hậu đều là bậc đã nhiều kiếp tu hành, có công đức sâu dày, xứng đáng làm cha mẹ muôn dân.

Thái tử giáng sinh nhằm ngày mùng 8 tháng tư năm Giáp Dần nhằm năm thứ 24 đời Chiêu Vương nhà Châu bên Trung Quốc. Tức là **Ngài** sanh trước Tây Lịch 624 năm. Đây là biện chứng chắc thiết mà trong quyển **Chứng Thánh Điển Ký** có nói rằng:

“Giáo Pháp của **Phật** thuyết trong 49 năm; chia làm ba Tạng, Ngài **A Nan** kết tập thủ trì Tạng Kinh; Ngài **Ưu Ba Ly** kết tập thủ trì Tạng Luật; Ngài Ma Ha **Ca Diếp** thủ trì Tạng Luận. Sau khi **Phật** diệt độ 4 tháng, Ngài Ma Ha **Ca Diếp** mới triệu nhóm chúng hội thiết lập Đạo Tràng, chiêu tập Đại Hội lần thứ nhất để kết tập **Tam Tạng Kinh Điển** làm căn bản hầu lưu truyền đời sau để khỏi thất lạc sai lầm Thánh giáo của đức **Thế Tôn** đã ân cần dặn dò phó

chúc. Đại hội nhằm ngày rằm tháng 7 là ngày Tự Tứ của chư Tăng câu hội.

Cách nay độ khoảng 60 năm có nhà khoa học người Anh ở Ấn Độ có đào được một trụ đá ghi khắc năm đức **Phật** giáng sanh của vua **A Dục**- một vị vua sùng đạo và có công lớn ghi lại lịch sử cuộc đời đức **Phật** như vậy:

Một hôm, hoàng hậu **Ma Da** nửa đêm nằm mộng thấy con voi trắng sáu ngà từ trên hư không xuống; lấy ngà khai hông bên hữu của bà mà chun vào bụng, từ đó bà thọ thai. Khi gần sanh, bà về quê nhà, đi tới vườn **Lâm Tỳ Ni** cách thành **Ca Tỳ La Vệ** 15 cây số, **Ma Da** hoàng hậu nhơn dịp ghé vào vườn hoa để ngoạn cảnh, thấy cây **Ưu Đàm** bông mới nở đẹp lại thơm, bà vừa đưa tay định hái bông thì thái tử xuất hiện tại đây. Khi rước về hoàng cung có thầy tu sĩ tên là **A Si Ta** xem tướng rồi tán thán và ngợi khen hết mực: “Thái tử là một đấng siêu nhân xuất thế đầy đủ 32 tướng tốt và 80 vẻ

đẹp. Nếu ở thế trị vì thiên hạ là bậc **Chuyên Luân Thánh Vương** phước cho nhân loại, còn nếu xuất gia sẽ là một vị **Phật** Toàn Giác cứu độ bốn loài”.

Vua cha đặt tên là **Sĩ Đạt Ta**, Hán dịch “**Tất Đạt Đa**”, theo tiếng Phạn có nghĩa là: “*Mọi nguyện vọng đều được thành tựu như ý*”.

Sau khi sanh thái tử đặng bảy ngày thì hoàng hậu **Ma Da** qui thiên năm 48 tuổi.

Vua cha giao thái tử cho bà thứ phi cũng là em ruột của hoàng hậu **Ma Da**, tên là **Ma Ha Ba Xà Ba Đề** dưỡng nuôi. Năm thái tử lên sáu tuổi có ông thầy tên **Bạc Đà Ma Ni** đến dạy học văn, đặng bảy tuổi thì học võ với thầy tên là **Săng Đề Đề Bà**.

Chẳng bao lâu thái tử văn võ toàn tài, trong triều trên dưới đều lấy làm kinh ngạc. Từ đây vua cha mới biết thái tử là một đấng siêu phàm, khi lên 16 tuổi vua cha cưới vợ cho **Ngài** là công chúa của nước láng giềng tên là **Gia Du**

Đà La. Ba năm sau sanh được một trai đặt tên là **La Hầu La.** Sau khi dạo bốn cửa thành trở về, lòng thái tử ngày đêm luôn ủ dột thương xót sanh linh chịu nhiều thống khổ của sự sanh, già, bệnh, tử chi phối nên **Ngài** quyết chí tâm đạo để cứu lấy nhân loại. Nửa đêm mùng 8 tháng 2, thái tử lìa bỏ cung son, cha già, vợ đẹp, con cưng, dẫn thân vào con đường gian khổ mong tâm được đạo quả giải thoát bản thân mình và bốn loại chúng sanh. Khi đó, thái tử cũng vừa được 19 tuổi. Ròng rã gần 5 năm học đạo đủ các thầy ngoại đạo tại non Tuyết lãnh **Kỳ Xà Quật** rồi lại tu khổ hạnh 6 năm. Thời gian thái tử xuất gia tâm đạo đúng 11 năm. Vào ngày mùng 8 tháng 12 năm Quý Mùi **Ngài** đắc đạo quả, đúng 30 tuổi.

Tại non tuyết lãnh, **Ngài** tu khổ hạnh sáu năm về Pháp môn **Tịnh Tọa**, vẫn chưa tìm được lý đạo và sanh tử do nguyên nhân từ đâu. Thân thể đức **Ngài** càng ngày càng hao gầy.

Một hôm, **Ngài** kiệt sức ngất xỉu giữa chốn rừng sâu. Khi tỉnh lại **Ngài** suy gẫm, quán xét biết rằng dầu khổ hạnh đến đâu đi nữa cũng là hành thân hoại thể mà thôi, chớ không thể tỏ ngộ giải thoát được. Một bữa kia thái tử xuống sông **Ni Liên** trút bỏ mọi bụi bấn từ bấy lâu bám vào thân thể của **Ngài**. Liên đó, thân tâm được vui khỏe. Có người con gái chăn dê đem sữa dâng cho **Ngài**, bắt đầu từ đó **Ngài** ăn uống trở lại bình thường.

Bấy giờ, **Ngài** đến gốc cây **Tất Bác La**, còn gọi là cây Bồ Đề, **Ngài** phát tâm đại thệ rằng: *“Ta quyết định ngồi đây, dầu tan xương nát thịt, Đạo chưa thành Ta chẳng đứng lên”*. **Ngài** ngồi thiền định siêng suốt 49 ngày không lay động thân tâm. Chứng thành **Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác** hiệu là **Thích Ca Mâu Ni Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn**.

Thích Ca nghĩa là Năng Nhơn. Năng là năng lực, Nhơn là từ bi. **Mâu Ni** nghĩa là Tịch Mặc. Tịch là yên lặng không bị hoàn cảnh khổ làm động tâm vẫn như như bất động, Mặc là lặng lẽ tỏ chiếu không bị phiền não khuấy rối. **Thích Ca Mâu Ni** có nghĩa là người có năng lực siêu làm hạnh nín nhịn, yên lặng, thanh tịnh và trong sạch, không nhiễm ô trần thế, không vọng tưởng điên đảo và phiền não mê lầm, các Pháp được giác ngộ hoàn toàn Chân Thiện Mỹ.

Chỗ **Ngài** ngồi tu đặc đạo gọi là **Bồ Đề Đạo Tràng** hay gọi là **Kim Cang Tọa** và cây **Bồ Đề** còn gọi là **Bồ Đề Bảo Thọ** nghĩa là chỗ **Bồ Tát** ngồi tu đặc đạo thành **Phật**.

Sau đó **Ngài** ngồi tịnh định thêm 21 ngày để thuyết **Kinh Hoa Nghiêm** cho các vị **Bồ Tát** đồng nghe.

Ba lần Chuyển Pháp Luân nói pháp **Tứ Diệu Đế** tại vườn **Lộc Giả**, thuyết pháp trong 49 năm hơn 300 hội phân ra làm Ba Thừa Năm

Giáo độ chúng sanh đủ các phương tiện nào: Quyền, Thật, Đốn, Tiệm ... rất ráo viên mãn.

Đức **Phật** tịch diệt tại rừng **Ta La Song Thọ** gần sông **Ni Liên** nhằm ngày rằm tháng 2, đức **Phật** lên tảng đá nằm nghiêng, đầu day về hướng Bắc, mặt trông về Tây Thiên nhằm năm Nhâm Thân thứ 52 đời Mục Vương nhà Châu, trụ thế 80 năm.

Sau khi đức **Phật** nhập diệt, lễ **Trà Tỳ** cũng khác hẳn người đời và **Xá Lợi** được phụng thờ lưu truyền mãi mãi cho đến ngày nay.

Vì vậy, tinh thần và giáo lý của đức **Phật** chẳng phải bi quan và yếm thế, mà là một phương pháp để cứu đời.

Vì sao? Vì đó là đại sự nhân duyên nên **Phật** mới xuất thế, mục đích cứu khổ ban vui cho muôn loài vạn vật. Vì chúng sanh đau khổ, **Phật** mới thị hiện ra đời chớ không phải **Phật** vì **Phật** mà giáng thế.

Đức **Phật** ra đời là để Khai Thị cho chúng sanh ngộ nhập Tri Kiến **Phật** hầu đặng giải thoát cho chúng sanh khỏi khổ não và an vui.

Bất luận tôn giáo nào, vị giáo chủ đó bao giờ cũng là một tấm gương sáng cho tín đồ phật tử soi chung để tiến bước trên con đường đạo đức và tự thấp đức mà đi. Giáo lý đạo Phật có đầy đủ ý nghĩa cao đẹp, chơn lý rất ráo. Đức **Phật Thích Ca** có một đời sống sâu xa, mỗi hành động, mỗi cử chỉ, mỗi lời nói cho đến mỗi việc đều yên lặng thanh tịnh và trong sạch, công hạnh đức độ của đức **Phật** đều là những bài học quý báu cho hàng phật tử chúng ta noi theo.

Nếu chúng ta học qua giáo lý của đức **Phật**, tôn thờ ngưỡng mộ Đạo của **Ngài** mà không thấu hiểu rõ đời sống của **Ngài** thì sự tu học của chúng ta thật còn nhiều thiếu sót.

Vì đời sống có những biểu hiện tượng trưng giáo lý của đức **Phật**. Vậy chúng ta phải tìm

hiểu ý nghĩa thâm thúy của đời sống ấy có đầy đủ đức tánh Đại Hùng, Đại Lực, Đại Từ Bi, Đại Hỷ, Đại Xả chẳng ? Nếu chúng ta là người tu học, biết kính tin **Phật** để theo làm phật tử, chúng ta phải hết lòng noi gương đức **Thích Ca** Từ Phụ. Dẫu rằng chúng ta không được bằng **Phật**, chúng ta cũng phải giúp đời hộ đạo, làm những điều lợi ích cho đồng bào nhân loại, những việc từ thiện hay ban vui cứu khổ nhân sanh vạn vật. Nếu được như vậy mới khỏi phụ lòng bốn nguyện của một vị cứu tinh khai sáng đạo **Phật**.

Khi đức **Phật** giáng sanh xuất thế, hiện thân ở cõi Ta bà này, chịu đựng biết bao nỗi khổ gian lao trong một kiếp sống như mọi người chúng ta. Khi đức **Phật** còn tại gia, ở trong một địa vị diễm phúc cao sang hơn tất cả người đời. Tuy nhiên, đức **Phật** không màng tưởng đến, đức **Phật** không chịu ở yên trong địa vị cao sang phú quý ấy, lại vất vả ruổi rong trên mọi nẻo đường bụi bặm, chông gai hiểm hố, gian nan

nguy hiểm, bần lầy để đi tìm chân lý, dẫn dắt quần sanh, nâng đỡ chúng ta hầu cứu độ muôn loài thoát khỏi sông mê trầm nịch tự bao đời. Mục tiêu là đến bến bờ an lạc, chân hạnh phúc, đạt quả vị **Niết Bàn**, Tây Phương tự tại vui hưởng đời đời, kiếp kiếp bất sinh bất diệt.

Lòng Từ Bi của chư**Phật** thật vô lượng, vô biên, vô cùng tận, ân đức của chư **Phật** bao la vị tha không ngần mé, tính kể khôn cùng, nói ra không xiết. Là phật tử, chúng ta cùng toàn thể mọi người nên lấy đó làm khuôn vàng thước ngọc, thành tâm kính cẩn tôn thờ sùng bái, thực hành trọn vẹn theo giáo lý của đạo **Phật** dạy trong đời sống thường nhật, đó là quý trọng công ơn của đức **Phật** trong muôn một vậy.

- Nam mô **Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật**.

NGỌC XÁ-LỢI TẠI VIỆT NAM



Lần đầu tiên, ngày 13/9/1952, **Xá Lợi** đức **Phật** được cung nghinh trọng thể tại thành phố Sài Gòn từ bến tàu Nhà Rồng về tôn trí tại “Nhà kiếng” trụ sở **Tổng Liên Đoàn Lao Công Việt Nam**. Chỉ vồn vẹn 24 giờ mà báo chí thời ấy đã ghi nhận, có hơn nửa triệu người đến chiêm ngưỡng lễ bái. Năm sau 1953, Trưởng Lão **Narada**, người **Tích Lan** đã đem đến **Việt Nam** tặng ba viên ngọc **Xá Lợi Phật** và ba cây **Bồ Đề** con. Đây cũng là một nguyên nhân có ra chùa **Xá Lợi** tại Sài Gòn, khánh thành 1958 và trở thành ngôi chùa lịch sử trong biến cố **Phật Giáo** năm 1963. Dưới đây xin đăng lại hai bài có liên hệ đến **Ngọc Xá Lợi Phật** đến **Việt Nam** và ngôi chùa có tên **Xá Lợi** tại Sài Gòn.



NGÔI CHÙA MANG TÊN XÁ-LỢI SÀI GÒN



Về xây cất thì **Hội Phật Học Nam Việt** đã kiến tạo được ngôi chùa **Xá Lợi** nguy nga và đẹp đẽ, một công trình kiến trúc mới mẻ và thích hợp với phong trào canh tân **Phật giáo**. Chính ngôi chùa này đã được chọn làm trụ sở cho cuộc tranh đấu của Phật Giáo Đờ vào năm 1963 của Ủy Ban Liên Phái Bảo Vệ Phật Giáo chống chế độ **Ngô Đình Diệm** và nghiêm nhiên trở thành ngôi chùa lịch sử.

Sau đây là nguyên nhân và lịch sử xây cất chùa **Xá Lợi**. Năm 1952, phái đoàn **Phật Giáo Tích Lan** đi dự phiên họp lần thứ nhì của **Hội Liên Hữu Phật Giáo Thế Giới (World Fellowship of Buddhists)** tổ chức tại **Đông Kinh (Nhật Bản)** có phụng thỉnh theo một viên ngọc **Xá Lợi Phật (Relique du Bouddha)** để tặng **Phật Giáo Nhật Bản**. Phái đoàn đáp tàu

La Marseiaise, phải ghé bến Sài Gòn 24 giờ. Tiến sĩ **Malalasekera**, Chủ tịch **Hội Phật Giáo Liên Hữu Thế Giới** đánh điện cho **Hội Phật Học Việt Nam** hay tin lành ấy và ngỏ ý mong **Phật Giáo Việt Nam** tổ chức cung nghinh ngọc **Xá Lợi** lên bờ cho dân chúng chiêm bái trong khoảng thời gian tàu ghé bến Sài Gòn.

Được Thượng tọa **Tố Liên** là đại diện của hội **Liên Hữu Phật Giáo Thế Giới** tại **Việt Nam** và các tập đoàn trong **Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam** (lúc bấy giờ) ủy nhiệm, hội **Phật Học Nam Việt** đứng ra kêu gọi và tổ chức một **Ủy Ban Liên Phái** cung nghinh **Xá Lợi Phật**. Tất cả có 11 đoàn thể tham dự và số người dự lễ cung nghinh lên đến nửa triệu (phỏng ước của báo chí) làm cho nhà cầm quyền **Việt-Pháp** lúc đó (1952) phải kinh ngạc trước tiềm lực hào hùng của **Phật Giáo**.

Xá Lợi được cung nghinh trên một kiệu hoa kết hình Bạch Tượng, từ bến Nhà Rồng của

hãng **Messageries Maritimes** về “Nhà kiếng” (là trụ sở của *Tổng Liên Đoàn Lao Công Việt Nam*) được trang trí làm nơi thờ tạm để lấy chỗ rộng rãi cho công chúng đến chiêm bái. Từ 11 giờ trưa đến 3 giờ sáng hôm sau, Thiện nam Tín nữ nối gót nhau đến dâng hương đánh lễ không lúc nào dứt. Đến 5 giờ sáng, 11 đoàn thể hợp trở lại để phụng thỉnh **Xá Lợi** xuống tàu đi thẳng **Nhật Bản**.

Phải chăng? Vì biết được lòng hâm mộ di tích **Ngọc Xá Lợi Phật** của tín đồ **Phật Giáo Việt Nam** lên quá cao và năm sau, Đại đức **Narada**, tọa chủ chùa **Vajirarama** ở **Tích Lan** sang thăm **Việt Nam**, phụng thỉnh theo ba viên **Xá Lợi Phật** và ba cây **Bồ Đề** con trồng trong ba lon sữa bò, định cúng cho ba nơi: **Phật Giáo Nguyên Thủy (Kỳ Viên Tự)**, **Phật Giáo Đại Thừa** và **Phật Giáo Cao Miên** (theo lời tuyên bố của Đại Đức khi đến phi trường Tân Sơn Nhất).

Được ủy nhiệm, đạo hữu **Chánh Trí Mai Thọ Truyền** cầm đầu một phái đoàn của Ban Cung Nghinh do **Phật Giáo Nguyên Thủy** tổ chức, lên tận phi trường nghinh tiếp Đại Đức và các bảo vật. Về đến chùa **Kỳ Viên**, Đại đức lặp lại lời tuyên bố ban đầu và nói thêm là sáng hôm sau, Đại đức sẽ trao cho đạo hữu **Chánh Trí** phần **Xá Lợi** và cây **Bồ Đề** dành cho **Phật Giáo Đại Thừa**.

Nhưng ngay trong đêm ấy, một sự tranh chấp xảy ra. Một đoàn thể **Phật Giáo** tại Miền Nam can thiệp và tự cho là đầy đủ tư cách hơn bất cứ một đoàn thể nào (kể cả **Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam** là đoàn thể lớn nhất thời bấy giờ vì gồm phần lớn Tăng già và cư sĩ ba miền **Việt Nam**). Đạo hữu **Chánh Trí** phải giải thích nhiều mới bênh vực được tư thế của Tổng Hội. Rốt cuộc vì không hiểu rõ tình hình nội bộ của **Phật Giáo Việt Nam** và để tránh sự dị nghị, Đại đức **Narada**, sau khi thảo luận lâu với đạo hữu **Chánh Trí**, đã đi đến quyết định: Dâng

ngọc **Xá Lợi** lên đức **Đoan Huy** Hoàng thái hậu (tục xưng đức **Từ Cung**), thân mẫu của Quốc Trưởng **Bảo Đại** lúc bấy giờ, để đức ngài tùy ý giao lại cho đoàn thể **Phật Giáo** nào mà ngài xét thấy đáng phụng thờ di tích của đức **Thế Tôn**.

Sau đó có cuộc phân chia **Xá Lợi**, phần của **Phật Giáo Đại Thừa** được hội **Phật Học** cùng các đoàn thể bạn hợp sức cung nghinh ra “Nhà kiếng” cho công chúng chiêm bái trong ba ngày ba đêm, và ngay tại đây, Đại đức **Narada** làm lễ kính trao cho ông **Ứng An**, khâm sai của Hoàng thái hậu. Ba ngày chiêm bái đã xong, một phái đoàn gồm có Đại đức **Narada**, Đại đức **Bửu Chơn**, ông **Ứng An**, ông **Lê Văn Hoạch**, Phó Thủ tướng kiêm **Tổng Trưởng Thông Tin** của thời ấy, ông **Nguyễn Văn Hiếu**, Hội trưởng **Hội Phật Giáo Nguyên Thủy** và Đạo hữu **Chánh Trí Mai Thọ Truyền**, phụng thỉnh tháp vàng dựng **Xá Lợi** (tháp vàng do gia

quyến ông Võ Văn Trọng ở Nam Vang cúng) lên **Ban Mê Thuật**. Tại tư dinh, đức **Đoan Huy** Hoàng thái hậu khăn áo chỉnh tề và trong cảnh trầm hương nghi ngút, quỳ tiếp ngọc báu của **Phật**.

Gần hai năm sau, đức **Từ Cung** quyết định giao cho **Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam** trách nhiệm phụng tự **Ngọc Xá Lợi**, và Tổng Hội, xét công lao của **Hội Phật Học Nam Việt**, đã ủy nhiệm lại cho Hội này, lúc ấy còn đặt trụ sở tại ngôi chùa **Phước Hòa** cũ kỹ và chật hẹp.

Đến năm 1956, **Hội Phật Học Nam Việt** quyết định xây chùa mới tại một vị trí khác (là nơi tọa lạc của chùa **Xá Lợi** hiện nay), để có nơi xứng đáng phụng thờ di bảo của đức **Thế Tôn** và đủ chỗ cho thiện tín đến lễ bái. Một năm rưỡi sau, nghĩa là đến năm 1958, chùa mới hoàn thành, **Hội Phật Học Nam Việt** cung thỉnh Hòa thượng **Khánh Anh**, lúc ấy là **Pháp Chủ Giáo Hội Tăng Già Nam Việt** đồng thời

là chứng minh Đại Đạo Sư của Hội, đặt tên cho chùa. Hòa thượng dạy: “*Còn đặt tên gì nữa, công chúng đã gọi là chùa **Xá Lợi** thì lấy tên ấy cho hợp lòng người!*”

Thật vậy, trong lúc xây cất, Hội có cho cắm một bảng cổ động tại công trường xây cất “*Chùa thờ **Xá Lợi Phật***”. Thiện tín đã cắt bỏ chữ Thờ và kêu tắt Chùa **Xá Lợi**, rồi thành danh. Trải qua nhiều biến cố, nhất là tai ách tháng 8 năm 1963 của mùa Pháp nạn, viên ngọc **Xá Lợi** vẫn uy nghiêm tồn tại như muốn nói lên bản chất thường tồn bất biến của chân lý, dù dòng đời có trôi chảy, sự vật có vô thường, Pháp tính vẫn như thị... (*Trích hồi ký của Tống Hồ Cầm*).



LỊCH SỬ XÁ-LỢI CỦA ĐỨC PHẬT THÍCH CA



Ngọc Xá Lợi là một Thánh tích vô giá của Phật Tổ Thích Ca, do phái đoàn Phật Giáo Tích Lan đưa qua Nhứt Bản để hiến cho hàng Phật tử xứ ấy, trong dịp Đại Hội Nghị Phật Giáo hoàn cầu kỳ nhì tại Đông Kinh 1952, được cung nghinh lên kinh đô xứ Việt Nam, một cách vô cùng trọng thể và được tôn trí trọn cả một ngày đêm, cho công chúng chiêm bái cúng dường.

Chúng ta nên ghi nhớ rằng, trong ngàn năm muôn kiếp, ngày cung nghinh Xá Lợi vừa rồi, là ngày duy nhứt trong đời tu Phật của chúng ta: ngày ấy là ngày 25 tháng 7 năm Nhâm Thìn, nhằm ngày 13/09/1952. Kể lại, từ khi đức Thế Tôn nhập diệt đến ngày chúng ta gặp duyên may đánh lễ Xá Lợi, thời gian đã trôi chảy được 2496 năm, 4 tháng mười ngày.

Thấy rằng, mặc dù sanh vào thời kỳ vô cùng xa cách với niên đại nói trên, chúng ta vẫn còn duyên lành với **Phật Tổ Như Lai**. Vì chúng ta không mong mà tình cờ lại được đánh lễ **Ngọc Xá Lợi**, đem tất cả lòng nhiệt thành sùng tín, hoài niệm tưởng nhớ đến ân đức của đấng trọn lành, đã tận tụy hy sinh từ vô lượng kiếp, quyết chí tìm phương cứu vớt sanh linh ra khỏi vòng đau khổ.

Trong kiếp chót, khi đạt được mục đích cao cả rồi, vị Chánh Đẳng Chánh Giác, ngày đi đêm nghỉ, châu du từ thành này sang xứ nọ, trọn 49 năm trường, hướng dẫn tín đồ trên đường giác ngộ. Vì quá thương xót chúng sanh đương bị chơi vơi trong biển khổ, mà Ngài hy sinh, mệt nghỉ, khỏe đi, đi hoài, cho đến mòn hơi, kiệt lực; giữa đường thọ bệnh nan y.

Đấng Cứu Thế, đã vì nhân loại, với cái tuổi 80, với bao nhiêu sự cam go hiểm trở trên những con đường gồ ghề băng xuyên giữa rừng núi, dưới những đám mưa phùn tuyết đổ; mà

Ngài vẫn nhẫn nại làm tròn phận sự cho đến giờ phút kiệt quệ, phải vĩnh biệt thế gian.

Trên đời này còn ai hy sinh trong sự mưu cầu hạnh phúc cho nhơn loại hơn **Phật Tổ Thích Ca**?

Cao cả thay! Cuộc đời xán lạn của Đấng Hiền Triết duy nhất của thế gian. Cao quý thay! Ân đức từ bi rộng lớn của bậc siêu nhân hi hữu của cõi Á Châu!

Chúng tôi, là kẻ đã thọ ân sâu dày của Ngài, nhờ giáo pháp của Ngài để lại, biết cải ác tùng thiện, theo dõi con đường vạch sẵn của Ngài, xin đem tất cả tấm lòng trong sạch, cúi đầu tôn kính Ngài.

Chẳng biết lời nào để tán dương ân đức của Ngài, chúng tôi, nhân dịp này, xin mượn lời của đức Trời Đế Thích để chiêm bái Ngài:

“Namo Tassa Bhagavato Arahato Samma Sambuddhassa”.

... Nhân đây, tôi xin lược thuật một đoạn trong kinh “**Đại Niết Bàn**” để cống hiến cho quý ông, quý bà đôi chút tài liệu về sử tích **Xá Lợi** ...

Ngày kia đức **Thế Tôn** cùng chư Thánh Văn đến xứ **Pāva**, vì trời tối nên tạm ngụ trong vườn xoài của con một người thợ bạc tên là **Cunda**.

Khi hay tin có **Phật** ngụ trong vườn mình, chàng **Cunda** đến yết kiến **Phật**. Nhân dịp ấy, đức **Thế Tôn** giảng giải cho chàng hiểu thấu nghiệp quả và khuyến dạy lánh dữ làm lành.

Sáng ngày, **Cunda** thỉnh **Phật** và chư Tăng đến nhà thọ thực.

Bữa cơm này là bữa cơm cuối cùng. Thân già, đi bộ rờn rã xứ này qua xứ nọ, tránh sao cho khỏi lao thân, mệt xác, nên khi thọ thực xong **Ngài** thấy trong mình phát sanh bệnh kiết lị. **Ngài** gắng gượng lên đường qua xứ **Kusinārā**. Giữa đường, bệnh càng nặng **Ngài** tạm nghỉ dưới cội cây, bảo ông **Ananda** đi kiếm

nước cho **Ngài** dùng đỡ khát. Ông **Ananda** đi rồi trở lại bạch rằng: “*Bạch đức Thế Tôn, dưới suối nước rất ít, lại thêm vừa có năm trăm cỗ xe thương mãi đi qua làm cho nước nổi cạn bùn không thể uống được*”.

“*Như Lai khát nhiều (không thể chờ đợi) Ananda cứ đi múc đi cho Như Lai dùng.*”

Ông **Ananda** trở lại làn suối, thì thấy nước trong, bèn lấy nước dâng lên. Đỡ khát rồi, đức **Thế Tôn** gắng gượng lên đường, đến chiều tối tới xứ **Kusināra**. Thầy trò vào tạm nghỉ trong rừng **Sala**.

Đức **Thế Tôn** kêu ông **Ananda** nói rằng: “*Này Ananda! Như Lai đã mệt lắm rồi, vậy người mau trái y giữa hai cây đại thọ này cho Như Lai an nghỉ và nội đêm nay Như Lai sẽ nhập diệt tại đây. Vậy người kíp vào hoàng thành báo cho vua và hoàng tộc cùng bá quan đương hội yến đông vây*”. Ông **Ananda** xin vào chầu vua **Malla** và tâu rằng: “*Bần tăng vâng lệnh đức Thế Tôn đến báo tin cho bệ hạ rõ rằng*

*Ngài vừa ngự đến rừng **Sala**, và sẽ nhập **Niết Bàn** tại đó, nội đêm nay vào canh chót”.*

Khi nghe được tin ấy vua và triều thần đồng cảm xúc: **Phật Thích Ca** là dòng vua, sang cả, mà vì tình thương xót chúng ta, băng rừng lướt bụi chẳng nài lao khổ, cam chịu bỏ xác giữa rừng thật đáng cho chúng ta lễ bái cúng dường. Vua **Malla** và triều thần đồng nhau đến rừng **Sala** xin đến yết kiến đức **Thế Tôn**. Đức **Phật** dùng kim ngôn mỹ từ khuyên nhủ vua **Malla** và bá quan trên đường tu tập, lấy đạo đức cùng lòng từ bi mà dìu dắt dân chúng đến nơi an vui hạnh phúc.

Cả vua chúa và triều thần văng lạng nghe pháp đến cuối canh đầu mới lui gót ra về với một tấm lòng cảm mến và thương tiếc.

Tới phiên một vị đạo sĩ tên **Subbadda** vào đánh lễ và vấn an đức **Phật**, rồi xin hỏi Đạo. Đức **Phật** vui lòng nhận lời, mặc dầu là **Ngài** đã mệt gần đuối sức.

-“*Bạch đức Thế Tôn: Ngoài giáo pháp của đức Thế Tôn còn có Lục Sư ngoại đạo rất đông tín đồ, và họ tự cho họ là bậc cao thượng; chẳng hay các Lục Sư ấy cao thượng đến bậc nào?*”.

-“*Subhadda này! Điều ấy chẳng nên tìm hiểu làm chi. Nếu người muốn biết đạo của Như Lai như thế nào? Như Lai sẵn lòng giải thích cho người nghe*” ...

Subhadda vâng lời cung kính nghe **Phật** thuyết: “*Subhadda này! Đạo là con đường có tám chi, rất quý báu, đưa người đến nơi tận diệt phiền não. Trong Tôn giáo nào không có con đường tám chi ấy, thì Sa môn thứ nhất, thứ nhì, thứ ba, thứ tư (đây chỉ về hàng tứ thánh) chẳng có trong tôn giáo ấy. Subhadda này! Nếu có người thực hành đúng theo giáo pháp của Như Lai, thì trong cõi đời này, vẫn còn có bậc A la hán*” ...

Ông **Subhadda** nghe được pháp, xin xuất gia đầu **Phật** liền khi ấy, và nhờ đức **Phật** khai sáng cho, lại thêm duyên lành sẵn có, nên hành

thiền trong giây lát đặc đạo quả **A La Hán**. Đây là đệ tử chót của **Phật**, có tên là **Pachimasāva**, nghĩa là người gặp đức **Phật** sau chót hết.

Đức **Thế Tôn** kêu các thầy *Tỳ khưu* lại gần hỏi rằng: “*Các đệ tử có điều nào còn nghi ngờ trong **Phật bảo**, **Pháp bảo**, **Tăng bảo**, trong đạo quả, hoặc trong sự hành đạo, các thầy cứ hỏi đi!*”. Đức **Thế Tôn** hỏi đến ba lượt, mà các thầy vẫn làm thinh, tỏ ý không nghi ngờ điều chi, bởi trong năm trăm vị Thinh Văn theo hầu **Phật**, những vị có đặc ân nhỏ hơn hết là bậc đã đặc đạo quả **Tu Đà Hườn**, các Ngài toàn là Thánh Tăng cả thảy.

Hỏi rồi, đức **Thế Tôn** dạy lời di giáo tối hậu:

“*Này chư vị Tỳ khưu! Như Lai xin nhắc lại các thầy nên ghi nhớ rằng: Các pháp hành, có sanh phải có diệt. Các thầy nên tinh tấn tỵ tìm sự lợi ích cho mình, nhứt là cố gắng thực hành, các pháp cao thượng chẳng nên dể dôi*”.

Đức **Thế Tôn** gom cả lời giáo huấn trong bốn mươi lăm năm vào một câu “*Là không nên dễ dãi*” để nhắc nhở các môn đệ đừng giải đãi trên đường tự tu, tự độ.

Từ đó trở đi đức **Thế Tôn** không còn nói câu gì nữa. Lấy *Niết Bàn* làm đề mục, **Ngài** nhập định trong các sắc thiên, hữu sắc, vô sắc và diệt, thọ, tưởng, định.

Lúc ấy có ông **Anuruddha** là bậc lâu thông thiên định, làm người báo nhập định theo dõi đức **Thế Tôn**, rồi xả thiên cho các đạo hữu biết Tôn sư mình được nhập định trong thiên nào, và sang qua thiên nào. Ông **Ananda** chực sẵn kế bên hỏi hoài: “*Bạch Sư huynh, vậy chớ đức Thế Tôn nhập diệt chưa?*” Đại đức **Anuruddha** vào thiên, ra thiên từng chập để trả lời cho ông **Ananda**.

Trời vừa rạng đông, quả địa cầu rung động, báo điềm **Phật Tổ Thích Ca** đã nhập **Vô**

Lượng Thọ Niết Bàn (*đêm 15-16 tháng tư năm Ty*).

Trời **Phạm Thiên - Sharnpati** cất tiếng ngâm câu kệ động tâm như vậy: “*Đức Thế Tôn là Đấng Trọn Lành, có đức ân cao dày, tự ngộ đạo quả Vô Thượng Bồ Đề, mà thân Ngài cũng không tránh khỏi chi phối của luật vô thường sanh diệt*”.

“*Hỡi ôi! Định luật thiên nhiên nó như thế ấy, thì tất cả chúng sanh không sót giống nào, lần lượt nối tiếp nhau bỏ xác lại thế gian*”.

“*Ta còn yêu mến chi cái kiếp phù sanh giả tạm này?*”.

Trời **Đế Thích** tiếp ngâm câu kệ động tâm như vậy: “*Ô hô! Các pháp hành thật không bền vững, sanh rồi diệt, diệt rồi sanh. Chỉ có sự dập tắt pháp hành, thì danh sắc, ngũ uẩn mới không sanh ra được*”.

Đại đức **Anurudda** và **Ananda** thay phiên nhau thuyết về pháp động tâm, làm cho ai ai

cũng chán nản các pháp hữu vi, là pháp sanh diệt, chia lìa, đau khổ triền miên. Ai ai cũng nguyện tinh tấn thật hành theo giáo pháp của đức **Thế Tôn** truyền lại để mong có ngày ra khỏi vòng cương tỏa của luật vô thường, hầu siêu sanh về cõi an vui tuyệt đối là **Niết Bàn**.

Sáng ngày, Đại đức **Anuruddha** sai ông **Ananda** vào đền báo cho vua **Malla** hay tin đức **Phật** đã nhập **Niết Bàn** rồi. Đến nơi thấy vua và triều thần hội nhau bàn tán về ngày cuối cùng của vị **Chánh Đẳng Chánh Giác**, quên lo đến việc triều chánh. Khi hay tin **Phật** diệt độ cả vua chúa quần thần đều chan hòa giọt lệ, mến tiếc và ca tụng ân đức của **Đấng Trọn Lành**.

Đức vua liền hạ chiếu chỉ cho triều thần và các lớp dân chúng trong sứ **Kusināra**, đem bông hoa, nước thơm, và nhạc lễ đến rừng **Sālavana**, và dạy nội ngày ấy cất rạp cho rồi để thiết đại lễ cúng dường **Phật Tổ**.

Công việc tẩn liệm thi hài của đức **Thế Tôn**, vua làm y theo lời chỉ bảo của Đại đức **Ananda**: lấy 1.000 cây lụa trắng bao bọc Thánh **Thế**, ướp đủ các thứ nước thơm, để vào Kim quan.

Toàn xứ **Kusināra** thiết lễ long trọng cúng dường đức **Phật**; Cuộc lễ kéo dài đến sáu ngày đêm. Qua ngày thứ bảy là ngày Đức Vua định làm lễ hỏa táng. Đúng giờ phát hành, tám vị lực sĩ của vua, sắc phục chỉnh tề vào động quan, khiêng Kim quan vào cửa hướng Bắc thành **Kusināra**, và sau khi đi cùng khắp thành phố, trở ra cửa hướng Đông, thẳng đến tháp **Makutabandhana Cetiya** là nơi làm lễ **Trà Tỳ**(thiêu).

Trong lúc ấy, từ không trung rơi xuống những bông **Mạn Thù** cùng khắp thành **Kusināra**, mùi thơm bát ngát. Dưới đất âm nhạc rền trời.

Khi thỉnh Kim quan đở trên hỏa đài rồi, có bốn vị Quốc sư của vua từ bốn hướng cung kính đem lửa mỗi châm vào bốn góc. Lửa không cháy. Vua **Malla** kinh sợ đến bạch hỏi Đại đức **Anuruddha**. Ngài trả lời: “*Nên hưỡn lại một chút, chờ Đại Đức Ma Ha Ca Diếp*”. Ngài Ma Ha **Ca Diếp** dẫn 500 đồ đệ đi ngay lại hỏa đài, khoác áo vai trái, chấp tay lễ bái, đi quanh Kim quan ba lượt, rồi cúi đầu lạy dưới chơn đức **Thế Tôn**, 500 vị *Tỳ khutu* cũng tiếp làm theo y như thế.

Khi Đại đức MaHa **Ca Diếp** và chư Tăng làm lễ vừa xong thì lửa từ Kim quan bốc cháy rần rộ, chẳng bao lâu xong cuộc lễ **Trà Tỳ**.

Vua **Malla** đem nước thơm lại tưới trên hỏa đài, và thỉnh **Xá Lợi** về hoàng thành, thiết đại lễ cúng dường.

Xá lợi gồm có bảy miếng lớn thuộc về xương trán, xương vai và răng nhọn và những

xương nhỏ bằng hột đậu xanh, hột gạo và hột cải. Cả thảy được 16 cân.

Mặt khác, vua **Malla** hạ lệnh cho tu bổ hào lũy chung quanh đền, tập dượt binh mã và canh phòng nghiêm ngặt, để ngừa các nước lân bang đến chiếm đoạt **Xá Lợi**.

Hắn thật như lời tiên đoán của vua **Malla**, các nước kế cận lần lượt gửi binh mã và sứ thần đến xin chia **Xá Lợi**:

Cả thảy bảy đại diện của:

1/ Vua Ajātasatru (A Xà Thế) xứ Magadha

2/ Vua Sakya (dòng Thích Ca)

3/ Vua Licchavi, xứ Vesali

4/ Vua Thūlīya, xứ Alakappa

5/ Vua Koliya, xứ Rāmagāma

6/ Vua Malla, xứ Pāvā

7/ Và vị Bà La Môn Mahābrahma, thủ lĩnh xứ Vedhadipaka.

Bảy sứ thần đến yết kiến Vua **Malla** xứ **Kusinārā** bày tỏ rằng:

“Chúng tôi hay tin đức **Thế Tôn** đã nhập **Niết Bàn** trong xứ của Đại vương; vì **Đức Giáo Chủ Thích Ca** là vị **Pháp Vương** cao thượng, chúng tôi đây cũng thuộc dòng cao thượng nên đến xin Đại vương chia cho một phần **Xá Lợi** để đem về lập đền thờ cúng, chiêm ngưỡng hằng ngày; mong Đại vương nhận lời”.

Bảy vị sứ thần bề ngoài tỏ ý khiêm tốn, nhưng đã cương quyết bố trí binh mã ngoài thành, chờ coi vua **Malla** định đoạt thế nào.

Vua **Malla** nhứt định bác lời yêu cầu của các sứ thần nhưng các vị này cũng không nản chí, cứ nài nỉ xin chia mãi.

Về phần vua **Malla**, trước sự nhẫn nại và cương quyết của các sứ thần, Ngài suy nghĩ: sức mình yếu kém, không đủ ngăn chống hùng binh. Vả lại, đức **Thế Tôn** là bậc thông hiểu quá khứ, hiện tại, vị lai, mỗi hành vi của Ngài đều đem lại sự lợi ích lâu dài cho Chúng sanh. Ngài nhập **Niết Bàn** tại xứ ta, ban bố **Xá Lợi** cho ta, để lại

hạnh phúc cho ta, nhưng **Xá Lợi** này cũng không bền vững lâu dài, và không bằng phụng hành giáo lý của **Phật** để lại, hầu tránh khỏi sự giết hại lẫn nhau.

... Khi ấy có vị Bà la môn tên **Dona**, là quốc sư của vua **Malla**, là bậc trí tuệ và nhiều kinh nghiệm xin đứng ra làm tài phán phân giải, đôi bên. Ông **Dona** nói rằng: *“Thưa các Ngài! Chúng ta nên hiểu rằng đức **Bổn Sư** chẳng phải là quyền thuộc của ta, chúng ta muốn có **Xá Lợi**, chẳng qua là chúng ta đã công nhận đức **Thế Tôn** là một vị giáo chủ. Chúng ta có lòng ái mộ, muốn phụng thờ và thực hành theo chánh giáo của **Ngài**. Nếu vì sự sùng bái **Ngài** mà khai chiến với nhau, là việc không phải lẽ, và làm mất sự thân thiện lẫn nhau. Vả lại, đức **Thế Tôn** xưa kia chẳng hề dạy chúng ta gây chiến cùng nhau; Trái lại, **Ngài** hằng khuyên chúng ta nhẫn nại, từ bi, hòa hợp, dứt bỏ điều oan kết và sự giết hại lẫn nhau.*

Lại nữa, khi đức **Thế Tôn** còn tại thế, các tín đồ hằng được gặp, được thấy, được cúng dường **Ngài** cùng khắp mọi nơi. Giờ đây đức **Thế Tôn** nhập diệt rồi, **Xá Lợi** được phân chia trong các xứ, tiện bề cho tín đồ bốn phương chiêm ngưỡng, lễ bái hằng ngày; thì đại chúng lấy làm hân hạnh biết bao! Hiện giờ các xứ lân bang lớn nhỏ đều có đại diện nơi đây, nếu chúng ta đem **Xá Lợi** ra chia nhau mỗi xứ mỗi phần bằng nhau, thì tình thân thiện giữa các quốc vương càng kết chặt, thì ai ai cũng vui mừng tránh khỏi tai hại tàn khốc của chiến tranh. Các **Xá Lợi** được đem về thờ cúng cùng nơi khắp chốn, người người phát tâm trong sạch nơi **Phật Bảo** và hành theo **Kinh Luật** di truyền, xa lánh các điều ác, tạo thêm nghiệp lành, thì kết quả của sự nhẫn nại và hòa thuận hôm nay là được đoàn kết giữa các lân bang, để cùng nhau tiến bước trên đường giác ngộ, diệt tận những mối thù oán, giết hại lẫn nhau. Như thế ấy, chúng ta mới tỏ là người có đủ tư cách làm đệ tử của đức giáo chủ **Thích Ca**”.

Vua **Malla** và các sứ thần công nhận lời phân giải của ông **Dona**, đồng lòng giao cho ông lãnh trách nhiệm phân chia **Xá Lợi** cho các xứ. Ông **Dona** dùng một cây cân bằng vàng cân tám phần **Xá Lợi** bằng nhau, giao cho đại diện các xứ, luôn cả phần của vua **Malla**. Rồi ông xin giữ cây cân vàng về phần ông để làm kỷ niệm. Ông được như ý nguyện.

Sau khi chia **Xá Lợi** rồi, có dòng **Moriya** tại xứ **Pippahali** phái người đến xin lãnh một phần. Vua **Malla** lấy làm tiếc cho hay rằng **Xá Lợi** đã chia ra đều đủ cho các lân bang rồi và cho sứ thần một mớ tro đem về thờ thay thế cho **Xá Lợi**.

Các **Xá Lợi** được chia ra đồng đều cho tám nước, mỗi kinh thành mỗi lập đền thờ long trọng để cho vua chúa quan dân đến chiêm bái cúng dường ...

Thời gian nhiều thế kỷ trôi qua. Hết thịnh tới suy. Có nhiều nguyên nhân làm cho **Phật**

Giáo dần dần suy đồi, như sự chia rẽ Tăng tín đồ, nạn chiến tranh xâm chiếm của **Hồi Giáo** và sự phục hưng của đạo Bà la môn; nên các tháp **Xá Lợi** bị bỏ hoang hư lụn.

Thuở **Phật Pháp** được 218 năm, có vua **A Dục** ra đời đánh Nam dẹp Bắc, mở rộng giang sơn, lại có đức tin trong **Phật Giáo**, nên tạo ra cùng nơi khắp chốn 84.000 tháp thờ, lấy các **Xá Lợi** trong tám tháp đầu tiên chia ra để thờ trong tháp mới và dựng bia đá làm dấu tích bốn chỗ Động Tâm là: Rừng **Lumbini**, nơi **Phật** giáng sanh; **Buddha Gayã** chỗ **Phật** thành đạo; Rừng **Isipattana (Lộc giả)** là nơi **Phật** Chuyển Pháp Luân và vườn **Kusinãrã** chỗ **Phật** nhập **Niết Bàn**.

Ngoài ra vua **A Dục** còn dựng thêm bia đá nơi các ngã ba đường và khắc những Phật ngôn cùng lời ca tụng ân đức của **Phật** để khuyến khích dân chúng tôn sùng đức **Phật**.

Vua **A Dục** còn phái chư Tăng đi truyền bá **Đạo Phật** ra các nước lân cận và đem giống **Bồ Đề** cùng **Xá Lợi** qua tận đảo **Tích Lan** nhờ vậy mà hiện giờ đảo **Tích Lan** trở thành trung tâm **Phật Giáo**.

Sử tích **Xá Lợi** trong thời kỳ thượng cổ như thế ấy.

Sau thời kỳ **A Dục**, dân **Ấn Độ** trở lại theo đạo Bà la môn, phế bỏ các tháp thờ **Xá Lợi**. Có chỗ đạo Bà la môn chiếm cứ, như đền thờ tại **Buddha Gayã** (chỗ **Phật** thành Đạo) và sửa tượng **Phật** lại làm tượng Bà la môn (Brahma) lợi dụng chỗ Thập phương đến chiêm bái, hưởng lấy tài lợi rất nhiều (ngày nay Bồ Đề Đạo Tràng đã được trả lại cho phía **Phật giáo**).

Thời kỳ nước Anh đô hộ, nhiều tháp bị các nhà khảo cổ đào bới tìm kiếm những **Xá Lợi** đem về xứ Anh để trưng bày trong Cổ Tàng Viện, như Xá Lợi của đức **Xá Lợi Phất** và đức

Mục Kiền Liên mà xứ **Ấn Độ** mới vừa đòi lại, sau khi được độc lập 1947.

Hiện giờ Hội **MaHa Boddhi** (Đại Bồ Đề) đương lo trùng tu các tháp và các chùa **Phật** (ở **Ấn Độ**).

Với sự thay đổi trong xã hội **Ấn Độ** và với những sự biến chuyển trong lịch sử **Phật giáo**, hiện giờ chúng ta không thể biết được rõ rệt các **Xá Lợi** của đức **Phật** còn mất thế nào và chia sót nơi đâu.

Vả lại, theo lời của vua **Malla**, các **Xá Lợi** cũng không tránh khỏi luật vô thường chi phối; chỉ có sự thật hành theo giáo pháp của đức **Thế Tôn** truyền lại điều cần thiết. Vậy chúng ta nên cố gắng tu học mãi mãi cho đến ngày giải thoát khỏi vòng sanh tử luân hồi đến nơi vô sanh bất diệt là **Đại Niết Bàn** ...

- **Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**

*Trích đoạn bài phát biểu
của cố cư sĩ Nguyễn Văn Hiếu
Đọc tại Kỳ-Viên-Tự, Sài Gòn
Ngày 30 tháng 7 Nhâm-Thìn 1952.*



NGHI THỨC SÁM HỐI



Trải qua bao đời kiếp, chúng con lăn lộn trong bể trần tục u mê gây ra nhiều tội lỗi sâu dày không kể xiết, đọa lạc trong ba cõi, sáu đường lên xuống trầm luân, mang dày trọng nghiệp. Hôm nay, chúng con xin được Sám hối, nguyện cầu tha lực mười phương chư **Phật** hộ trì.

◎ Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 lần)

Trước khi vào lễ **Sám hối**, chúng ta hãy dẹp bỏ những ý nghĩ sai lầm và để tỏ rõ sự chân thành của mình đối với chư **Phật, Bồ Tát, Thánh Chúng** rằng mình đã thấu rõ cội gốc của tội lỗi. Do vì vô minh mà sinh ra tất cả.

- Thân: thì có ba điều ác nghiêm trọng :
Sát sanh, trộm cắp, tà dâm.

- **Khẩu**: thì vướng vào bốn nghiệp không kém phần suy diễn mà chúng ta trong hiện thế ít nhiều chịu phải hành lỗi.

Vọng ngữ: tức là nói sai sự thật

Lưỡng thiệt: tức là nói hai chiều

Thương thì thấp cao bào chữa, ghét kiếm chuyện dết thù, gây mối bất hòa trong gia đình, đoàn thể, xã hội.

Ác khẩu: chửi mắng Cha Mẹ, chẳng kiêng Trời Đất, Thần Thánh, người trưởng thượng, chủ la mắng tôi tớ, ỷ giàu bắt nạt dân ngu.

Ý ngôn: cho mình học giỏi, lý luận thông suốt lờn khinh **Phật Pháp**, quan ỷ quyền hà hiếp dân đen, ngạo khinh chân lý, xem nhẹ nhân quả.

- Sau cùng là ba nghiệp của Ý: Ý là cơ quan chủ quản của năm giác quan như mắt, tai, mũi, lưỡi, thân. Cho nên ý tưởng rất quan trọng nó có thể sai khiến chúng ta làm ra tất cả thiện hay ác. Ba nghiệp của Ý là : **Tham lam, sân hận** và **si mê**. Nhà **Phật** gọi là tam độc muốn giải trừ

chữa trị không phải là dễ đối với người tu học sơ cơ như chúng ta, bởi tham, sân, si đã thấm sâu vào căn tánh của chúng ta tự lâu đời kiếp đến nay. Chúng ta ai ai cũng đều biết rõ như soi gương thấy mặt. Vì vậy việc **sám hối** rất là tinh tế phải nắm rõ bệnh tình mới cầu phương pháp chữa trị có hiệu quả sớm hơn. Kính mong chư huynh đệ thấu hiểu nội tình phát lòng **sám hối** nhân ngày vía đức **Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật**, cầu sớm đặng kết quả viên mãn.

- Nam Mô Cầu Sám Hối Bồ Tát

Sám là biết lỗi mình làm

Hối là chữa bỏ tham lam hận lòng

Thế như nước đục lắng trong

Bao nhiêu tật đổ sớm hồng trừ ngăn

Sám là biết lỗi ăn năn

Hối là cải thiện nghiệp thân, ý chữa

Miệng không nói láo thêu thùa

Ý ngôn, ác khẩu sái bữa điêu ngoa

Sám là tự thấu tánh ra

Hối tâm giác ngộ thường xa lỗi lầm

Thân không trộm cắp, tà dâm
 Dứt trừ tửu sắc khởi lâm nguy nản
Sám nguyên ngay trước **Phật** đường
Hối cầu **Bồ Tát** hỷ hoan hộ trì
 Một đời giữ giới qui y
 Thệ không tái phạm lỗi nghi xưa gây
Sám kinh học thuộc từ đây
Hối noi gương sáng **Tổ Thầy** vững tin
 Hằng ngày quán xét chính mình
 Rõ như soi mặt thấy nhìn trong gương
Sám đời trắng nước vô thường
Hối lìa mộng tưởng lánh đường si mê
 Nhà xưa mau chóng quay về
Phật tâm hiện lộ **Bồ Đề** viên dung
 Con nay sám hối Đại Hùng
 Bấy nhiêu lầm lỗi tận cùng tiêu tan.

- Nam Mô Cầu Tiêu Tai Cát Tường Bồ Tát (3 lạy)



THẤT PHẬT DIỆT TỘI CHƠN NGÔN



Ly bà ly bà đế, Cầu ha cầu ha đế, Đà ra ni đế, Ni ha ra đế, Tỳ lê nể đế, Ma ha dà đế, Chơn lăng cang đế, ta bà ha. (3 biến)

- **Nam Mô Thập Phương Tận Hư Không Giới
Nhứt Thiết Chư Phật.** (1 lạy)

- **Nam Mô Thập Phương Tận Hư Không Giới
Nhứt Thiết Tôn Pháp.** (1 lạy)

- **Nam Mô Thập Phương Tận Hư Không Giới
Nhứt Thiết Hiền Thánh Tăng.** (1 lạy)

Đứng chấp tay nguyện:

Con nay vì bốn ơn ba cõi

Cùng chúng sanh trong pháp giới này

Nguyện dứt trừ ba chương tạo gây

Nên quy mạng lòng đây sám hối . (1 lạy)

Quỳ chấp tay sám hối:

Chí Tâm Sám Hối:

Đệ tử

Và chúng sanh trong pháp giới đây

Từ đời vô thủy đến ngày nay

Vô minh che đậy nên tăm tối

Diên đảo mê lầm chỗ vọng sai

Ba nghiệp, sáu căn ngăn trở ngại

Mười điều rộng phạm, ý cuồng quay

Sa vào năm tội nghịch vô gián

Cùng các lỗi xưa thật khó bày.

Mười phương chư **Phật** trong đời

Giảng Pháp không dứt, hương lời mầu thay!

Ngập tràn vị **Pháp** Liên Đài

Hào quang chiếu rọi các loài độ tha

Lý chân thường trụ bao la

Hư không đầy dẫy **Pháp Hoa** bủa truyền

Con từ vô thủy thiếu duyên

Sáu căn mê đắm, oan khiên chất chồng

Não phiền buộc chấp nơi lòng

Quả nhân trói cột trong vòng khổ tai

Chẳng nghe, chẳng biết, chẳng hay

Lăn trôi biển thức, đọa đày tử sanh
 Cho nên che lấp căn lành
 Trăm ngàn muôn kiếp cấu thành khó ra.
 “Đức **Phật Tỳ Lô Giá Na**”
 Hiện thân khắp chỗ Ta bà thế gian
 Chỗ Phật trụ **Thường Tịch Quang**
 Cho nên phải biết rõ ràng gốc căn
 Cả thấy các pháp vi trần
 Đều là **Phật Pháp** vô ngân, vô biên
 Con không thấu xét căn nguyên
 Vô minh vì thế bụi phiền lấp che
 Làm mờ chơn trí **bồ đề**
 Ở trong thanh tịnh, chẳng hề tịnh thanh
 Trong cảnh giải thoát đành rành
 Vì sao ràng buộc, diệt sanh luân hồi?
 Nay con tỏ ngộ nhưt thời
 Nguyện chừa bỏ dứt thói đời lãng nhãng
 Phát lồ **sám hối** ăn năn
 Phụng đối **Tam bảo** thề rằng không ngoa
Thích Ca và **Phật Di Đà**
 Chứng lòng đệ tử cùng là chúng sanh

Tất cả tội nặng cấu thành
 Sáu căn, ba nghiệp bất lành tạo gây
 Quá khứ, hiện tại, vị lai
 Chính mình phạm lỗi, hoặc bày người theo
 Thấy người gây tạo vui theo
 Hoặc nhớ, chẳng nhớ, nghiệp đeo không rời
 Hoặc biết, hoặc chẳng biết thời
 Hoặc nghi, hoặc chẳng nghi người giấu che
 Hoặc chẳng che giấu lỗi kia!
 Thủy đều rớt ráo đoạn lìa lòng mê.
 Đệ tử sám hối xong rồi
 Bấy nhiêu tội lỗi kiếp đời sạch trong
 Căn lành tu tập vun trồng
 Tâm không còn lỗi, cõi lòng tịnh thanh
 Hồi hướng pháp giới chúng sanh
 Trang nghiêm **Tịnh Độ**, Bửu thành đồng nường.
A Di Đà Phật nguyện thường
 Hộ trì đệ tử thoát đường lầm sai
 Hiện tiền tinh tấn hằng ngày
 Cầu về **Cực Lạc** ngồi đài **Liên Hoa**
 Lâm chung thấy **Phật Di Đà**

Cùng hàng **Thánh Chúng** đài hoa tay cầm
Thân an niệm chánh chẳng lầm
Thấy nghe đều biết nơi tâm rõ ràng
Sát na sanh trước **Tây Phương**
Đầy đủ đạo hạnh **Niết Bàn** liễu viên
Rộng độ sanh chúng vô biên
Đồng thành **Phật Đạo**, thệ nguyện như như.

Đệ tử sám hối phát nguyện quy mạng đảnh lễ:

- **Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới,
Đại Từ, Đại Bi, A Di Đà Như Lai, biến Pháp
Giới Tam Bảo.** (3 lần)



KINH DƯỢC SỰ PHẬT

PHẨM THỨ NHẤT

PHẬT THÍCH CA

THUYẾT KINH

DƯỢC SỰ PHẬT

TÁN LỄ PHẬT

Mười phương chư **Phật** Đại Từ Bi
 Thương xót chúng sanh lắm khổ nguy,
 Hỷ xả hàm linh sang bỉ ngạn,
 Muôn loài giác ngộ Đạo Vô Vi.
 Hào quang diệu tướng luôn soi sáng,
 Dùng tự trang nghiêm chỗ thọ trì.
 Phật tử chúng con đồng đánh lễ,
 Chí thành một dạ nguyện quy y.

- **Chí tâm đánh lễ Phật Bảo thường trú khắp cả mười phương.** (lạy)
- **Chí tâm đánh lễ Pháp Bảo thường trú khắp cả mười phương.** (lạy)
- **Chí tâm đánh lễ Tăng Bảo thường trú khắp cả mười phương.** (lạy)
- **Chí tâm đánh lễ Ta bà Giáo Chủ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.** (lạy)
- **Chí tâm đánh lễ Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật.** (lạy)
- **Chí tâm đánh lễ Chư Phật Bồ Tát trong Pháp hội Dược Sư.** (lạy)

QUÌ TAY CẦM HƯƠNG CÚNG DƯỜNG PHÁT NGUYỆN



Hương mầu ứng nguyện cúng dường
Tất cả chư **Phật** mười phương ba đời
Lành thay! Bay tỏa trời người
Tôn Pháp, Bồ Tát rạng ngời đức công
Thanh Văn, Duyên Giác, Chúng đồng
Thánh Hiền, Thầy Tổ chứng lòng hôm nay
Duyên khởi sáng chói mây đài
Trùm bao các cõi rộng dài vô biên
Khắp xông bốn loại trần miền
Bồ đề tâm phát thể nguyện vững tin
Xa lìa những nghiệp vọng sinh
Vô Thượng Đạo quả đắc thành chân tu. (lạy)

- **Nam Mô Hương Cúng Dường Chư Phật, Bồ
Tát Ma Ha Tát** (3 lần)

(Cắm hương lạy 6 lạy)

ĐỨNG CHẤP TAY XƯỚNG



Như Lai tướng tốt đẹp vô vàn,
 Không sánh, không bì, không nghĩ bàn,
 Nhứt nguyện con nay xin đảnh lễ:
 Sắc thân Tôn **Phật** hiện mười phương,
 Quang minh trí huệ soi vô tận,
 Muôn **Pháp** thường còn trú lạc an,
 Con theo về nương **Phật Pháp**,
 Đắc thành nguyện lớn độ trần gian. (lạy)

Khiến bỏ thân này các khổ ly,
 Sinh về nước **Phật** thoát đồ nguy.
 Con nay gọi sạch tan ba nghiệp,
 Lễ tán **Quy Y** nguyện thọ trì,
 Đồng nguyện muôn loài sanh Lạc Quốc
Tây Phương an dưỡng thấy **A Di**. (lạy)

- **Án, Phạ Nhứt Ra Vạt** (7 lần)



TÁN LƯU HƯƠNG



Lò trầm vừa bén lưu hương
Pháp giới xông thấu mười phương **Liên Đài**
Chư **Phật** hải hội xa hay
Theo chỗ kết tụ tỏa bay mây lành
Cung kính với cả lòng thành
Các **Phật, Bồ Tát** toàn thân hiện về.

- **Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát**
(3 lần)



TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án, Lam tóa ha (7 lần)

(Trì chú này thì thân tâm, cảnh vật đều thanh tịnh.)



TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, Ma ha tu rị, tu tu rị Ta bà ha. (7 lần)

(Trì chú này hơi miệng trong sạch.)



TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ, Bà phạ thuật đà ta phạ, Đạt
mạ ta phạ Bà phạ thuật độ hám.** (3 lần)

(Trì chú này thân, miệng, ý đều trong sạch.)



PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

**Án nga nga nẳng, tam bà phạ phiệt nhựt
ra hồng.** (3 lần)

*(Trì chú này thì hoa, hương cùng tiếng tụng niệm sẽ
vang khắp cúng dường cả mười phương.)*



BÀI VĂN PHÁT NGUYỆN



- Nam Mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo (3 lần)

Kính lạy **Phật** Từ Bi cao cả

Tam Giới Tôn đạo quả siêu nhiên

Mười phương chư **Phật** ứng nguyện

Quy mạng đánh lễ Đài Liên Bảo Tòa

Nay con nguyện sâu xa vô hạn
Thọ trì **Kinh Dược Sư** thường hằng
Trên đền đáp **Tứ Trọng Ân**
Dưới cứu sanh chúng trôi lăn tam đồ
Nếu có kẻ thấy nghe tin tưởng
Đều phát tâm **Vô Thượng Bồ Đề**
Một đời dứt sạch lòng mê
Thác sanh **Cực Lạc** dựa kê **Tây Phương**.

- **Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật** (3 lần)



KHAI KINH



Pháp Phật vi diệu khôn lường
Trăm ngàn ức kiếp khó tường khó tri
Con nay nghe thấy thọ trì
“**Vô Lượng Nghĩa Đế**” Từ Bi thực hành. (lạy)

- **Nam Mô Dược Sư Hải Hội Thượng Phật Bồ Tát**.
(3 lần)



PHẬT THÍCH CA THUYẾT KINH DƯỢC SƯ PHẬT



A Nan nghe thấy như vậy,
Hôm nay thuật lại tỏ bày chẳng sai.
Một thuở nọ, **Như Lai** thông thả
Đi châu du giáo hóa quần sanh,
Dừng chân tại **Quảng Nghiêm** thành
Dưới cây tiếng nhạc cội nhành bao la
Cùng Tỳ kheo xuất gia theo **Phật**
Có tám ngàn đều bậc Pháp tài,
Ba vạn sáu ngàn vị đây
Là đại **Bồ Tát** đức dày sâu duyên,
Đủ các hàng Chư Thiên Bát Bộ,
Nào quốc vương, vô số đại thần,
Bà La Môn với chúng nhân,
Phi nhơn, cư sĩ tục trần tại gia,
Cả đại chúng thật là vô lượng
Đồng vây quanh chiêm ngưỡng **Như Lai**,

Cung kính cúng dường lành thay!
 Thỉnh **Phật** thuyết pháp hoằng khai giáo bày.
 Lúc bấy giờ, có Ngài **Thất Lợi**
 Pháp Vương Tử trong hội này đây,
 Nường nhờ oai thần **Như Lai**,
 Đứng dậy, y vén bày vai hữu phần
 Gối bên mặt chân quỳ sát đất,
 Chắp hai tay tâm thật nghiêm trang,
 Hướng về phía **Phật** bạch rằng:
 “Bạch đức Tôn Chủ tối năng khôn lường,
 Cúi mong **Ngài** xót thương bốn loại,
 Vì chúng hội giảng nói rộng ra
 Những danh hiệu các **Phật Đà**
 Công đức thù thắng sâu xa khó bàn,
 Để những người hiện đang nghe Pháp,
 Nghiệp chướng tiêu quy nạp căn lành
 Và để cho các chúng sanh
 Ở đời **Tượng Pháp** lợi hành về sau”. (lạy)
 Đức **Thế Tôn**! Đẹp bao khen ngợi
 Ông **Mạn Thù Thất Lợi** Ma Ha!

“Hay thay! Lời hỏi thiệt là
 Mở lòng bi lớn cầu **Ta** giảng bày
 Những danh hiệu **Như Lai** chư **Phật**
 Và bốn ngàn công đức khó lường
 Vì muốn ba cõi, sáu đường
 Khỏi bị nghiệp chướng vẩn vương buộc ràng,
 Đời **Tượng Pháp** đặng an lợi ích,
 Dứt khổ sầu trầm nịch **Ta** bà,
 Nay người nên lắng nghe qua
 Và trong hội chúng lời **Ta** sắp bày.
 Ông **Thất Lợi** mừng thay hồ hởi!
 Bạch **Phật Từ!** Chúng đợi chờ nghe”. (lay)

Bấy giờ,
Phật bảo ông **Mạn Thù Thất Lợi!**
 Ở phương Đông vơi vợi cách xa
 Cõi **Phật** hơn mười Hằng hà
 Có một thế giới tên là hiệu danh:
Tịnh Lưu Ly Bửu Thành lộng lẫy,
 Đức Giáo chủ cõi ấy danh bay.
Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai,
Ứng Cúng công đức không ai sánh bằng,

Chánh Biến Tri thường hằng thấu biết,
Minh Hạnh Túc vốn thiết tròn đầy,
Thiện Thệ nguyện lớn sâu dày,
Thế Gian Giải ngộ chỉ bày chơn tâm,
Vô Thượng Sĩ thậm thâm vi diệu,
Bậc Trượng Phu Điều Ngự mọi loài,
Thiên Nhân Sư thấy trời, người,
Phật là toàn giác, đời đời **Thế Tôn**. (lạy)

Nay **Mạn Thù!** Hỡi ông **Thất Lợi!**
 Lúc **Dược Sư** chưa đắc **Phật** mà
 Khi còn tu hạnh **Đầu Đà**
Đạo Bồ Tát thệ phát ra đại nguyện,
 Thập Nhị Nguyện gieo duyên rộng lớn,
 Chúng hữu tình tin tưởng rất đông,
 Cầu chi toại ý như lòng,
 Thật là lợi ích cho trong nhơn loài. (lạy)

Nguyện thứ nhất: Ta nay hoằng thệ.
 Sau khi chứng **Đạo Đế** hoàn toàn,
 Thân **Ta** đây có hào quang,
 Rực rỡ sáng chiếu ba ngàn **Đại Thiên**,

Cùng vô lượng, vô biên thế giới
 Chúng hữu tình đều lợi lớn thay!
 Đây đủ tướng hảo ba hai,
 Tám mươi vẻ đẹp không sai chút nào,
 Như thân **Ta** trước sau chẳng khác
 đều trang nghiêm tướng đạt giống in. (lạy)

Nguyện thứ hai: **Ta** xin hoằng thệ
 Khi chứng đạo **Bồ đề** Chánh tri,
 Thân **Ta** như ngọc lưu ly,
 Trong ngoài sáng suốt chẳng gì so phân,
 Không có chút mảy trần nhơ bợn,
 Ánh quang minh vô lượng chiếu soi,
 Chói lợi tất cả khắp nơi,
 Công đức cao vọi cõi Trời khó hơn
 Và an trụ giữa từng lưới dệt
 Bằng tia sáng đúc kết đan nhau,
 Hơn vầng nhật nguyệt biết bao,
 Chúng sanh trong cõi trần lao đều nhờ
 Ánh sáng ấy, mây mờ phá vệt
 Làm cho tâm trí huệ mở mang,

Tùy ý đi khắp muôn phương
 Để hành đạo nghiệp hoàn toàn mãn viên. (lạy)

Nguyện thứ ba: Ta nguyện phát thệ,
 Sau khi đặng trí huệ **Như Lai**,
Ta dùng phương tiện an bày,
 Độ khắp sanh chúng muôn loài thế gian,
 Khiến ai cũng vẹn toàn đầy đủ
 Các vật dụng hưởng thụ trong đời,
 Không cho ai thiếu thốn thời,
 Chẳng trái như ý của lời nguyện đây. (lạy)

Nguyện thứ tư: Ta nay hằng nguyện,
 Khi đặng đạo Vô Thượng Bồ Đề,
 Nếu có chúng sanh nào mê
 Tu theo tà đạo, chẳng hề biết hay,
 Thì **Ta** khiến họ quay trở lại
 Đạo **Bồ đề** mãi mãi không rời,
 Hoặc như có những hạng người
 Tu hành theo hạnh quả thời **Thanh văn**
 Hay **Độc Giác** cho rằng Đạo đạt,
 Thì **Ta** nguyện đem pháp Đại Thừa

Dạy bảo cho họ sớm trưa,
Hành đạo **Bồ Tát** thích ưa tu cầu. (lay)

Nguyện thứ năm: Ta nguyện đời sau
Khi đặng đạo quả tối cao viên thành
Nếu có Chúng hữu tình vô lượng
Hay vô biên, không tưởng Hằng sa,
Ở trong giáo pháp của **Ta**
Tu hành theo hạnh **Phật Đà** tịnh thanh,
Thì **Ta** khiến đắc thành tất cả
Đặng giới pháp hiệu quả vẹn toàn,
Tam tụ tịnh giới vững an,
Phát huy diệu dụng ngày càng nâng cao.
Giả sử có người nào ô tạp,
Tội hủy phạm giới pháp vừa qua,
Khi nghe đến danh hiệu **Ta**
Tức thời tỉnh thức khỏi sa Tam đồ. (lay)

Nguyện thứ sáu: Ta nguyện đời sau
Khi chứng đạo quả tối cao viên thành,
Nếu như có chúng sanh nào đó...
Sống kiếp đời nghèo khó cơ bản,

Không được đầy đủ lục căn,
 Xấu xa, khờ khạo, nói năng ngọng lờ,
 Thêm tai điếc, mắt đui mù tối,
 Thân tật nguyên, lác hủi, cuồng điên,
 Chịu nhiều bệnh khổ triền miên,
 Nghe đến danh hiệu **Ta** liền thọ an.
 Về đời sau đặng thân đoan chánh,
 Phước đức dày, linh tánh khôn ngoan,
 Trọn vẹn các căn rõ ràng
 Không còn bệnh khổ nghèo nàn như nay. (lạy)

Nguyện thứ bảy: Ta đây phát thệ,
 Sau khi chứng trí huệ **Như Lai**.

Nếu có chúng sanh như loài,
 Nào đây mắc bệnh lạ thay cùng đường,
 Đã hết cách vô phương cứu chữa,
 Và chẳng ai nương tựa qua ngày,
 Không gặp thầy thuốc giỏi hay,
 Lại không nhà cửa, tiền tài cũng không,
 Nghèo đến nổi long đong xó chợ,
 Nghe một lần danh hiệu của **Ta**,

Nhiếp tâm cầu nguyện thiết tha,
 Tất cả bệnh hoạn tai qua tiêu trừ,
 Mọi khổ não bấy chừ giải thoát,
 Thân tâm đều an lạc vui thay!
 Gia quyến chia cách sum vầy,
 Cửa cải sung túc đời này giàu sang
 Cho đến chứng Đạo vàng không tưởng
 Quả Bồ Đề Vô Thượng cao siêu. (lạ)

Nguyện thứ tám: Ta nguyện đời sau,
 Khi chứng đặng đạo nhiệm mầu tối cao.
 Nếu có hạng người nào phụ nữ,
 Bị trăm điều sai sử cõi trần,
 Hèn hạ khổ sở muôn phần,
 Lòng mang tử nhục, tấm thân buồn rầu,
 Sanh nhàm chán u sầu bực tức,
 Muốn hủy thân chết phứt đi thôi!
 Hễ nghe danh hiệu **Ta** rồi,
 Tất cả ý niệm tức thời tiêu tan.
 Sau chuyển kiếp vào hàng nam tử,
 Chẳng còn mang thân nữ như nay,

Có đủ hình tướng đẹp thay!

Cho đến chứng Đạo **Như Lai Bồ Đề**. (lay)

Nguyện thứ chín: Ta thề nguyện lớn,
 Khi chứng **Đạo Vô Thượng** quang minh,

Ta khiến những loài hữu tình,

Lưỡi ma ra khỏi, vô minh không còn,

Đặng giải thoát tiêu mòn khổ não,

Sự ràng buộc ngoại đạo bấy lâu,

Nếu có những kẻ sa vào

Nơi rừng ác kiến khó nào thoát ra,

Ta độ họ về nhà Chánh kiến

Và dần dần xây chuyển họ mà,

Tu theo các hạnh Ma Ha

Đặng mau chứng đạo **Phật Đà Như Lai**. (lay)

Nguyện thứ mười: Ta nay nguyện lớn,

Khi chứng Đạo Vô Thượng quang minh

Nếu có chúng sanh hữu tình

Nào bị pháp luật triều đình xử oan,

Chịu hành tội nhất giam, xiềng xích,

Chốn lao tù đánh đập, khảo tra,

Hoặc bị chém giết chẳng tha,
 Hoặc nhiều tai nạn xót xa tâm lòng,
 Sự nhục nhã thiệt không kể hết..
 Nếu đặng nghe danh hiệu của **Ta**,
 Nương nhờ oai đức **Phật Đà**,
 Đều được như nguyện thoát ra ách nần. (lay)

Nguyện mười một: Ta đây nguyện lớn,
 Khi chứng Đạo Vô Thượng quang minh,
 Nếu có chúng sanh hữu tình
 Nào bị đói khát, điêu linh hoành hành,
 Đến nỗi tìm mưu sanh chẳng đạt,
 Phải tạo tác nghiệp ác trong đời,
 Đã nghe danh hiệu **Ta** rồi,
 Thọ trì chuyên niệm trau dồi thiện duyên.
 Trước hết **Ta** dùng quyền năng độ,
 Thay chuyển nghề, ban bố phước điền,
 Làm cho họ đặng sống yên,
 Đầy đủ lương thực, bạc tiền khá dư,
 Sau đem pháp Đại Thừa truyền đạt
 Vào cảnh giới an lạc hoàn toàn. (lay)

Nguyện mười hai: Ta nguyện đời sau,
 Khi chứng đặng Đạo tối cao nhiệm mầu,
 Nếu như có người nào nghèo mạt,
 Đến nỗi không áo mặc che thân,
 Muỗi mòng chích đốt lưng trần,
 Dãi dầu nóng, lạnh quanh năm cam đành,
 Nếu người đó nghe danh hiệu niệm,
 Của **Ta** đây phát nguyện thọ hành,
 Thì **Ta** ban rải phước lành,
 Được như ý muốn viên thành chẳng sai.
 Nào y phục ngày ngày dư mặc,
 Lại có các bảo vật quý thay!
 Trống nhạc trời tấu êm tai,
 Những điệu ca múa hiện bày ngày đêm,
 Nào tràng hoa mùi thơm bát ngát,
 Tùy tâm mà hưởng lạc thỏa nguyện. (lay)

Nay Ông **Mạn Thù** hữu duyên!
 Được nghe Thập Nhị Đại Nguyên Từ Bi
 Của **Dược Sư Lưu Ly Quang Phật**
 Lúc còn làm **Bồ Tát** phát nguyện

Những lời nguyện rộng vô biên
 Và những công đức trang nghiêm cõi **Ngài**,
 Dầu **Ta** nói mãi đây một kiếp
 Hay có hơn chẳng hết về **Ngài**.

Nhưng **Ta** có thể nói ngay,
 Rằng cõi **Phật** đó an bày tịnh thanh,
 Không có chỗ thai sanh phụ nữ,
 Cũng không có đường dữ, ác hung
 Cả đến tiếng khổ cũng không,
 Người người đạo hạnh đức công sâu dày.

Ở cõi nước **Dược Sư** đức **Phật**!

Đất toàn là bằng chất lưu ly,

Dây vàng bủa khắp đường đi,
 Giăng làm ranh giới cực kỳ kiều sa,
 Còn cung điện nguy nga chu đáo,
 Mọi thứ đều bày báu làm ra.

Chẳng khác gì cõi **Di Đà**

Tây Phương Cực Lạc thật là giống nhau.

Cõi **Phật** ấy, tối cao đạo đạt,

Có hai vị **Bồ Tát** tên là:

Nhật Quang Biến Chiếu tinh hoa,
Nguyệt Quang Biến Chiếu thấu xa đạo mầu,
 Là hai bậc đứng đầu **Bồ Tát**,
 Trong vô lượng hơn cát sông Hằng,
 Lại còn những vị toàn năng,
 Bồ Xứ làm **Phật** oai thần quang minh.
 Hai vị trên giữ gìn kho báu,
 Đức **Dược Sư Phật Đạo** trùng tuyên.
Mạn Thù Thất Lợi cho nên!

Những kẻ nam, nữ thiện duyên sau này,
 Có lòng tin tâm đây vững chắc,
 Nguyên sanh về nước **Phật** của **Ngài**. (lạy)

Lúc ấy, **Thế Tôn Như Lai!**
 Bảo Ông **Thất Lợi** nghe đây lời rằng:
 “Có những người gốc căn u tối,
 Không biết điều phước tội, dữ lành,
 Ôm lòng tham dục lợi danh,
 Không biết bố thí, phóng sanh, thương người,
 Luật nhưn quả cơ trời báo ứng,
 Sự trả vay tương xứng thế nào?

Ngu si, vô trí làm sao,
Đức tin thiếu hẳn, vàng thau chẳng tưởng,
Tham chất chứa lo lường vật chất,
Cốt cho nhiều sợ mất âu lo,
Đêm ngày gìn giữ bo bo,
Kẻ nghèo chẳng tưởng ban cho xu thừa.
Nếu có cho chẳng ưa trong dạ,
Cực lòng đây mới phá lệ thôi,
Của ra than tiếc vô hồi,
Dường như cắt thịt cho người đốn đau.
Lại có những người giàu tham lẫn,
Suốt cuộc đời giành lẫn đủ điều,
Của cải tích trữ gom nhiều,
Tự mình không dám chi tiêu ăn xài,
Còn nói chi cho ai chia sẻ,
Dẫu vợ con, cha mẹ, đệ huynh...
Huống hồ là kẻ ăn xin,
Hay đưa tôi tớ cùng đình trong nhà.
Những kẻ ấy chết sa đường ác,
Bị đọa vào ngạ quỷ bàng sanh.

Mặc dầu sinh chỗ bất lành,
 Nhưng nhờ đời trước nghe danh hiệu thì
 Đức **Dược Sư Lưu Ly Quang Phật!**
 Mà ngày nay chẳng mất nhớ dai,
 Liên niệm danh hiệu **Phật** Ngài,
 Thoát ra chốn khổ, đầu thai làm người.
 Khi làm người in thời tâm trí,
 Nhớ trong đường ngạ quỷ, súc sanh,
 Biết sự đau khổ hoành hành,
 Nên không ái luyến lợi danh dục tình,
 Mà còn muốn tự mình bố thí,
 Hay khen người tâm ý như mình,
 Không mê nhiễm cõi phù sinh,
 Lần lần dứt bỏ nhục, vinh thế trần.
 Có thể đem mạng thân chia sẻ,
 Mà bố thí cho kẻ khổ đau,
 Chẳng hề hối tiếc chút nào,
 Huống chi của cải sang giàu thừa dư. (lạy)
 Lại nữa, này **Mạn Thù Thất Lợi!**
 Chúng hữu tình trong cõi tục phàm,

Nếu có tín nữ, thiện nam,
 Thọ trì các giới Già Lam **Phật Đà**.
 Trước tu học, sau là phạm giới,
 Làm những điều bất lợi thế gian,
 Có người giới pháp vẹn toàn,
 Nhưng phá qui tắc **Phật** ban dạy truyền.
 Cũng có kẻ giữ nguyên giới pháp,
 Và qui tắc phù hạp cả hai,
 Nhưng phá Chánh kiến nghĩ sai,
 Làm mờ trí huệ khó khai sáng lòng.
 Hoặc có kẻ tuy không hủy hoại
 Chánh kiến, mà lại bỏ đa văn,
 Nên không hiểu được trọn phần,
 Nghĩa lý **Kinh Phật** vô ngần sâu xa.
 Hoặc có kẻ tuy đa văn tự,
 Mà có thói Tăng thượng mạn xưng,
 Do đó che lấp tánh chân,
 Cố chấp phân biệt ngã, nhân chia lìa.
 Cho mình phải người kia là quý,
 Luôn chê bai Chánh pháp **Phật Đà**,

Kết đảng cùng bọn quần ma,
Những người như vậy, thật là ngu si,
Tự mình đã thực thi tà kiến,
Mà lại còn sai khiến người hành,
Vô số triệu ức chúng sanh,
Sa hố nguy hiểm phải đành lụy ương,
Trôi lăn trong ba đường cùng tận,
Nếu duyên may nghe đặng danh **Ngài,**
Dược Sư Lưu Ly Quang đây!
Thì họ bỏ dữ, theo ngay pháp lành.
Khỏi đọa lạc bàng sanh ác thú,
Mà quay về làm chủ chân tâm.

Giả sử có người mê lầm,
Không thể đoạn dứt những mầm ác gieo,
Và không tu hướng theo pháp thiện,
Nên phải chịu luân chuyển đọa đày,
Vào vòng ác thú khổ thay!
Nhưng nhờ bốn nguyện **Phật** Ngài **Dược Sư.**
Oai thần lực đại từ ban phước,
Khiến cho họ tạm được nghe danh,

Từ nơi ác thú thác sanh,
 Làm người trở lại tu hành chánh chơn,
 Khéo điều hòa thiệt hơn tâm ý,
 Bỏ tục trần qui vị xuất gia,
 Thọ trì giáo pháp thiền na,
 Quyết không hủy phạm như là trước đây.
 Thêm đa văn mở khai Chánh kiến,
 Nghĩa lý thông quyền biến tùy thời,
 Tăng thượng mạn, tâm đoạn rồi,
 Không chê Chánh pháp xa rời yêu ma,
 Tu theo hạnh sâu xa **Bồ Tát**,
 Chóng viên mãn giải thoát quần chu. (lạy)
 Lại nữa, này **Mạn Thù Thất Lợi!**
 Chúng hữu tình trong cõi Ta bà,
 Có tánh tật đố gian tà,
 Khen mình, chê trách người mà tranh đương,
 Thì sẽ đọa vào đường khổ lụy,
 Địa ngục cùng ngạ quỷ, súc sinh,
 Phải chịu nhiều sự cực hình,
 Đau đớn, khổ sở tâm linh đọa đày,

Mấy ngàn năm kéo dài thống thiết
Cho đến khi dứt hết tội kia.

Hiện tại mạng chung đoạn lìa,
Cõi người sanh trở, đầm đìa lệ rơi,
Thân làm trâu, ngựa, lừa thường gặp
Bị chủ hành đánh đập chẳng thương,
Đói khát, chịu lạnh, nắng, sương
Lại còn chở nặng trên đường dài xa,
Bao cực nhọc vượt qua khổ ải,
Còn may mắn sanh lại thân người,
Làm người khốn khổ trên đời
Bần hàn, tội tớ để người khiến sai,
Mãi như thế không nài mặc cả
Chẳng phút giờ thông thả nghỉ ngơi.

Những chúng nhơn trong loài người
Nếu mà đời trước nghe thời hiệu danh

“Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Phật”

Do nhân lành không mất Tín căn.

Ngày nay nhớ lại chuyên cần

Qui y thọ mạng chí tâm thờ **Ngài**,

Nhờ thần lực **Phật** đây gia hộ,
 Sẽ thoát ra nạn khổ hoàn toàn,
 Các căn lành lợi mở mang,
 Trí huệ sáng suốt, lại càng đa văn,
 Tâm hằng cầu đắc phần thắng pháp,
 Thường gặp những bạn tác thiện hòa,
 Đời đời ra khỏi lưới ma,
 Đạp nát cái vỏ mê tà vô minh,
 Tắt cạn sông vọng sinh phiền não,
 Sẽ không còn sanh, lão, bệnh mang.
 Những sự ngang trái buộc ràng
 Tu hành vui hưởng **Niết Bàn** vô ưu. (lạ)

Lại nữa, này **Mạn Thù Thất Lợi!**
 Chúng hữu tình trong cõi Ta bà,
 Ua sự hơn thua gây ra
 Tranh đấu, kiện cáo, chánh tà phân minh,
 Làm não loạn cho mình, kẻ khác,
 Thân, khẩu, ý nghiệp ác tạo gây,
 Xoay trở đủ cách đổi thay,
 Thường là hành động lầm sai phần nhiều,

Để mưu lợi theo chiều một hướng,
 Cho riêng mình vui hưởng bản thân,
 Có khi cáo triệu quý, thần
 Núi rừng, mồ mả, hại thân mạng người,
 Hoặc giết thú máu tươi cúng tế
 Quỷ Dạ Xoa, La Sát cây nhờ,
 Hại người tâm trí ngu ngơ,
 Hoặc biên tên họ của người thù chung,
 Tạo hình tượng rồi dùng tà thuật
 Mà trù ẻo đến mất mạng căn,
 Hoặc là ếm đối bất nhân
 Hoặc dùng đồ độc đoạt căn mạng người.
 Nếu ai đó mắc thời nạn ấy,
 Mà đặng nghe danh hiệu **Phật** Ngài
Dược Sư Lưu Ly Quang đây!
 Các thứ tà mị khó rày hại thân,
 Còn những kẻ ác tâm xấu dạ
 Đều thức tỉnh, tất cả ăn năn,
 Khởi lòng từ ái thương nhân
 Giúp cho kẻ khác được phần an vui,

Không còn tánh hại người sân hận
 Và bỏ tâm hiềm giận ghét ganh,
 Hai bên hòa hảo làm lành,
 Đối với vật dụng không giành giật đây.
 Tự vui mừng hằng ngày biết đủ,
 Không xâm lấn, khách, chủ, nghèo, giàu,
 Lại còn giúp đỡ lẫn nhau
 Chia cơm, sẻ áo, đói đau thiết cần. (lạy)

Lại nữa, này **Mạn Thù Thất Lợi!**
 Nếu trong hàng tứ chúng sau này:
 Tỳ kheo, Tỳ kheo ni đây,
 Cận sự nam, nữ hiện nay tu hành
 Và thiện nam, lòng lành tín nữ
 Có thọ trì Bát Giới Quan Trai,
 Một tháng chay lạt sáu ngày
 Hay là ba tháng kéo dài một năm,
 Vâng giữ gìn trì tâm giới pháp,
 Đúng y chỉ phù hạp chẳng sai,
 Rồi đem căn lành thế này
 Nguyện sanh vào cõi Liên đài Tây Phương

Vô Lượng Thọ Phật thường tiếp độ
 Không còn đọa bể khổ Ta bà,
 Nhưng nếu chưa quyết định mà,
 Lại nhớ danh hiệu nghe qua thọ trì
Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Phật!
 Khi mạng chung không mất duyên này,
 Sẽ có tám vị dưới đây
 Là đại **Bồ Tát** đức dày vô phương,

 Như: **Văn Thù Pháp Vương Sư Lợi!**
Quán Thế Âm! Làm lợi trời người,
Đắc Đại Thế! Nguyên cứu đời,
Dược Vương cầu pháp hiến thời mạng căn,
Vô Tận Ý! Oai thần vi diệu,
Bảo Đàn Hoa! Tam muội vô biên,
Dược Thượng Bồ Tát Thánh hiền!
Di Lạc Từ Thị! Thay quyền **Long Hoa.**
 Từ không trung hiện ra tám vị,
 Đến dẫn đường qui vị vãng sanh,
 Nương hoa sen đỏ, vàng, xanh,
 Bằng các thứ báu tinh anh đủ màu.

Hoặc như có người nào ngờ vực,
 Nhơn nguyện lực của đức **Dược Sư**,
 Thác sanh được lên cõi trời,
 Hưởng sự khoái lạc hơn người thế gian.
 Tuy sanh lên thiên đàng đủ phước,
 Thiện căn xưa chưa được tốt cùng,
 Nhưng không sanh chốn lao lung
 Hoặc vào ma đạo ác hung hại đời.

Khi tuổi thọ cõi trời đã mãn,
 Sanh làm người, hoặc hạng Thánh vương,
 Thống nhiếp bốn châu hùng cường,
 Oai đức tự tại bốn phương qui về.
 Luôn giáo hóa giác mê diệu dụng,
 Cho vô lượng các chúng hữu tình,
 Theo đường Thập Thiện vẹn gìn,
 Giang san lạc nghiệp thái bình âu ca.
 Hoặc sanh trưởng vào nhà vương giả,
 Sát Đế Lợi hay Bà La Môn,
 Đại gia, cư sĩ tiếng đồn,
 Giàu sang, châu báu chứa đôn đầy kho,

Thân tướng đẹp, thơm tho danh vọng,
 Bạn bè đông nể trọng kính vì,
 Trí huệ thông minh ai bì,
 Sức lực mạnh mẽ khó gì người qua.
 Còn như nếu sanh là thân nữ
 Tướng đoan trang thuần thực nét na,
Dược Sư Phật hiệu nghe qua,
 Nhất tâm tưởng niệm sâu xa phước dày,
 Sau chuyển kiếp đầu thai nam tử,
 Không còn mang thân nữ như nay. (lạy)

Mạn Thù Thất Lợi nghe đây!
Dược Sư thành tựu **Như Lai** đại thiên,
 Do năng lực bốn nguyên thuở trước,
 Mà quán sát thấu được chúng sanh,
 Bị mọi bệnh khổ bất lành
 Hoặc những chứng bệnh phát sanh như là:
 Thân gầy ốm, vàng da, cảm nhiệt,
 Hay thương hàn, tê liệt tay chân,
 Hoặc bị bùa chú tà thần,
 Thuốc độc ngộ nhận, mạng căn không còn,

Chết ngang trái, chết non tuổi nhỏ,
 Muốn làm sao cho họ tiêu trừ,
 Những bệnh khổ ấy bấy chừ,
 Sở cầu mãn nguyện cho người bớt nguy.
Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Phật!
 Liên nhập định siêu xuất hiệu danh.
 Trừ mọi khổ não chúng sanh,
 Bao chứng bệnh tật hoành hành giảm thuyên,
 Ngài trụ trong đại thiên, đại định,
 Từ nhục kế ở đỉnh Thiên môn
 Phóng ra ánh sáng một luồng,
 Trong luồng ánh sáng tinh tường vang ra

Mật truyền Đại Đà La Ni Chú:

**Nam mô bạc già phật đế, bệ sát xã, lữ rô bệ
 lưu ly, bác lạc bà, hát ra xà giả. Đát tha yết
 đa dã, a ra hát đế. Tam miệu tam bột đà da,
 đát diệt tha. Án, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát
 xã, tam một yết đế, sa ha. (3 lần)**

Khi trong ánh sáng diễn ra
 Những câu thần chú **Đà La Ni** rồi,
 Cả Đại Địa vô hồi chấn động,
 Phóng ánh sáng lan rộng khắp nơi
 Hết thấy chúng sanh loài người
 Bệnh khổ tiêu dứt, hưởng đời an vui. (lay)

Nay **Mạn Thù!** Ai thời trông thấy.
 Nam, nữ nào mắc phải bệnh thân,
 Nên nhất tâm vì bệnh nhân
 Lòng thành tha thiết tinh thần định an,
 Phải tắm gội, lập đàn tinh khiết,
 Những thực phẩm nấu tiệt vi trùng.
 Hay nước sạch sẽ lắng trong,
 Trì chú liên tục tâm không mỗi lười,
 Một trăm lễ tám biến như vậy,
 Đồ uống, ăn thỉnh lấy mà dùng,
 Tất cả bệnh trạng nói chung,
 Thấy đều tan biến như không có gì.
 Nếu có ai cầu chi như nguyện,
 Hãy chí tâm tụng niệm chú này,

Đều được như ý muốn đây:

Thân không tật bệnh, sống dai mạnh lành.

Khi mạng chung đặng sanh cõi **Phật**

Về thế giới **Tịnh Lưu Ly Quang,**

Không còn luân chuyển sáu đàng,

Tu chứng đạo quả **Niết Bàn** vô ưu.

Vậy nên, Ông **Mạn Thù Thất Lợi!**

Nếu có người tâm khởi lo lường,

Ân cần, tôn trọng cúng dường

Dược Sư đức **Phật** thường thường ngày đêm,

Trì chú này đừng quên xao lãng

Sẽ đắc phần vô hạn phước điền.

Mạn Thù! Ông nghe **Ta** truyền!

Như có nam, nữ thiện duyên tín thành.

Đặng nghe qua hiệu danh của **Phật**

Đức **Dược Sư Lưu Ly Quang** Ngài

Ứng cúng! Thiện Thệ! Như Lai!

Nghe rồi trì niệm, giới trai thường hành,

Sáng dậy sớm đánh răng, tắm rửa,

Thay áo quần chỉnh sửa thẳng ngay,

Đem hương hoa dâng **Phật** đài,
 Tụng niệm kinh điển, Chú này như y.
 Đối kinh này tự ghi biên chép,
 Hoặc khuyên bảo người khác chép biên,
 Nhất tâm thọ trì chú chuyên,
 Làm theo nghĩa lý năng siêng sửa mình.
 Đối Pháp Sư giảng Kinh này vậy
 Nên cúng dường cho phải hết lòng
 Như vậy mới được đức công,
 Chư **Phật** hộ niệm tròn xong sở cầu.
 Mọi sự việc không lâu mãi nguyện
 Chứng **Tuệ Giác** thực hiện liễu tu. (lay)

Lúc bấy giờ, ông **Mạn Thù**
Thất Lợi đồng tử cúi đầu chấp tay:
 Bạch **Thế Tôn!** Con nay thọ nạp,
 Qua thời kỳ **Phật Pháp** sau này,
 Dụng đủ phương tiện hiện bày
 Khiến cho thiện tín gái trai tâm thành,
 Có lòng tin nghe danh hiệu **Phật**
 Đức **Dược Sư**, chơn thật bốn nguyên,

Cho đến họ đang ngủ yên
 Con đem danh hiệu **Phật**, truyền vào tai.

Bạch **Thế Tôn!** Những ai trì tụng
 Kinh này đây diệu dụng mầu thay!

Hoặc là giảng nghĩa tỏ bày
 Cho người khác hiểu đức dày công sâu,
 Hoặc cúng dường hương, dầu thơm quý,
 Hoặc hòa âm nhạc kỹ hát ca,

Anh lạc, phướn, lọng, tràng hoa,
 Hoặc lấy tơ lụa dệt ra năm màu,
 Kết làm đũa dựng vào Kinh Tạng,
 Lập giá cao thờ phụng cúng dường.

Khi đó, **Tứ Đại Thiên Vương**
 Cùng gia quyến họ khôn lường chúng Thiên.

Đều đến chỗ am thiên, gia tự
 Hay nơi nào bảo giữ Kinh này,
 Cúng dường, hộ vệ thường ngày,
 Không để thất lạc hậu lai còn hoài.

Bạch **Thế Tôn!** Con nay phân tỏ
 Những nơi nào lưu bố Kinh này,

Hoặc như nam, nữ có ai
 Thọ trì, đọc tụng hoặc rày chép biên,
 Hay được nghe Bốn Nguyên Công Đức
 Danh hiệu **Phật** nguyện lực **Dược Sư**.
 Nên biết chỗ đó phước dư,
 Thoát nạn ngang trái, tiêu trừ quỷ ma,
 Hoặc ác thần đoạt mà tinh chất,
 Nếu có đoạt chẳng mất hư hao,
 Trở lại như cũ trước sau,
 Lại còn an lạc, dường bao nhẹ nhàng. (lay)

Đức **Phật** bảo **Mạn Thù Thất Lợi!**
“Thật đúng như lời nói của ông”
 Nay **Mạn Thù**, ông biết không!
 Nếu có những kẻ ở trong tục phàm
 Già hay trẻ, thiện nam, tín nữ
 Muốn cúng dường phụng sự **Dược Sư**
Lưu Ly Quang Phật đại từ
 Phải tạc hình tượng giống như đức Ngài,
 Đem để trên tòa đài sạch sẽ,
 Mọi thứ đều đẹp đẽ trang hoàng,

Hương hoa, đèn sáp, tràng phan,
 Bảy ngày đêm thọ Bát Quan Trai gìn,
 Tâm thanh tịnh niềm tin vững chắc,
 Không hận sân, giết vật để ăn,
 Mở lòng Từ giúp tha nhân,
 Làm cho họ được lợi phần an vui.
 Luôn ca tụng những lời chân thật,
 Đi nhiều quanh tượng **Phật Lưu Ly**
 Kinh này đọc tụng, thọ trì
 Suy nghiệm nghĩa lý thấu tri mọi điều,
 Rồi khai thị dắt dìu người khác,
 Trí mở mang thông đạt đạo mầu,
 Làm như vậy, sự mong cầu,
 Việc chi cũng được, tai sâu đều qua,
 Như cầu cho thân ta sống thọ,
 Lúc bản hàn được thưở giàu sang,
 Cầu quan thì đặng thăng quan
 Cầu sanh trai, gái hiền ngoan như nguyên.
 Còn nếu ai bỗng nhiên mộng寐
 Thấy trăm điều quái dị khiếp kinh

Hoặc thấy quý dữ, yêu tinh,
Nơi chỗ mình ở gia đình bất an.
Kẻ ấy, liền sửa sang lễ vật
Đem cúng dường đức **Phật Dược Sư**,
Thì những ác mộng tiêu trừ,
Cảnh tượng khủng khiếp từ từ cũng tan.
Nếu có người hoang mang sợ hãi,
Cảnh thiên tai tác hại mạng người,
Hỏa hoạn, khí giới, độc hơi,
Sóng to, gió lớn chơi vơi giữa chùng,
Hoặc đi vào núi rừng đường dữ,
Gặp cọp hùm, sư tử, sói lang,
Rắn độc, bò cạp nghênh ngang,
Phật phông tâm trí lo toan bất lành.
Hãy chí tâm niệm danh hiệu **Phật**,
Đức **Dược Sư** miên mật không rời,
Mọi sự sợ sệt tức thời
Đều thoát được cả, an nơi hành trình.
Nước nào bị chiến chinh xâm lấn,
Hoặc quấy nhiễu thù hận bất hòa,

Nội bộ trộm cướp xảy ra,
 Hay là phản loạn, gian tà bất lương,
 Tâm thành kính cúng dường đức **Phật**,
 Và niệm cầu nguyện lực **Dược Sư**,
 Đất nước thái bình an cư,
 Thoát khỏi những nạn, oán cừu tiêu tan. (lạy)

Lại nữa, này **Mạn Thù Thất Lợi!**
 Nếu thiện nam, tín nữ nào đây:
 Từ lúc thọ giới Quan Trai,
 Cho đến khi thác không thay đổi đời,
 Không thờ những vị trời nào khác,
 Chỉ một lòng theo **Phật, Pháp, Tăng**,
 Thọ trì giới cấm điều răn,
 Hoặc giữ ngũ giới, hoặc nhân lên mười,
 Bồ Tát Giới bốn mươi tám chẵn,
 Hạng Tỳ kheo hai trăm năm mươi,
 Ni sư thọ giới hơn thời
 Năm trăm giới luật trọn đời hành y.
 Nếu có ai một khi phá phạm,
 Nên trong tâm chiêu cảm buồn rầu

Sợ đọa biển nghiệp chìm sâu
 Vậy mau thức tỉnh quay đầu lại nhanh,
 Chuyên tâm trì hồng danh hiệu **Phật**,
 Đức **Dược Sư** chơn thật bốn nguyên
 Cung kính cúng dường thường xuyên
 Quyết chắc chẳng đọa vào miền U Minh. (lạy)

Có người nữ gần sinh chịu đựng
 Sự đớn đau cùng cực đã đành,
 Mà biết trì niệm hồng danh
 Lễ bái, ca tụng kính thành **Dược Sư**,
 Thì nỗi đau từ từ tan biến,
 Con sanh ra mọi chuyện dễ dàng,
 Thân hình hoàn hảo đoan trang,
 Sắc tướng tốt đẹp, giác quan sáng ngời
 Ai thấy cũng buông lời khen ngợi,
 Trí thông minh lanh lợi vẹn toàn,
 Ít bệnh, mạnh khỏe, lành an
 Tinh chất không bị ma loạn cướp đi. (lạy)

Lúc ấy,
 Đức **Thích Ca Mâu Ni Từ Phụ!**
 Cũng bảo rằng Tôn giả **A Nan!**

Công đức **Dược Sư** khó bàn,
 Như **Ta** ca tụng hoàn toàn không sai,
 Chỗ hiểu biết **Như Lai** sâu rộng,
 Của chư **Phật** chẳng vọng dối lòng,
 Khó mà lý giải viên thông,
 Ông có tin đặng hay không thế nào?
 Ta **A Nan** cúi đầu bạch **Phật**:
 “Đức **Thế Tôn!** Công đức cao vời,
 Là Cha muôn loại trời, người,
 Thương yêu giáo hóa cứu đời lầm than,
 Đối khế kinh **Phật** đang chỉ dạy,
 Con thật không nghi ngại chút nào.”

Phật đây hỏi tại vì sao?

Vì thân tâm **Phật** có nào bợn nhơ.
 Mỗi động tác phút giờ thanh tịnh,
 Mỗi ý nghĩ Chánh định thường hằng.

Bạch **Thế Tôn!** Con nghĩ rằng:
 Không gì cao tột mặt trăng, mặt trời,
 Cũng có thể làm rơi rụng xuống
 Và Tu Di hòn núi diệu cao.

Chúa tể trong các núi nào
 Mà cũng nghiêng đổ mòn hao một ngày,
 Nhưng lời nói **Như Lai** chư **Phật**
 Không thể làm sự thật khác đi.
 Tuy nhiên, bạch **Phật** Từ Bi!
 Lại có những kẻ mê si sau này,
 Vì Tín căn không đầy đủ mạnh
 Nghe nói đến công hạnh sâu xa
 Của chư **Phật**, liền nghĩ ra,
 Chẳng thể có thật, chúng ta tin gì.
 Tại sao? Niệm một thì hiệu **Phật**
 Đức **Dược Sư**, thu hoạch muôn phần,
 Công đức thắng lợi vô ngần,
 Đời đời lại hưởng hồng ân **Phật** Ngài.
 Vì sự không tin này ngạo mạn,
 Rồi sanh lòng hủy báng **Như Lai**.
 Kẻ ấy suốt cả đêm dài,
 Mất đi lợi lớn, lạc loài tâm linh.
 Lăn trôi chốn phù sinh khổ sở,
 Đến bao giờ giác trở **Phật** đàng. (lạ)

Phật dạy Tôn giả A Nan!

Nếu những kẻ ấy mộng vàng tỉnh ra,
 Nghe được danh hiệu là của **Phật**
 Đức **Dược Sư** chân thật bốn nguyên,
 Chí tâm thọ trì năng siêng,
 Dứt lòng nghi hoặc chú chuyên tu cầu,
 Mà vẫn đọa chìm sâu ác đạo
 Đó là điều không thể xảy ra. (lạy)

Này **A Nan!** Hãy nghe qua,
 Chỗ hiểu chư **Phật** sâu xa cực kỳ,
 Khó thể tin, lấy gì để hiểu,
 May mà ông ngộ liễu hôm nay,
 Đều nhờ oai lực **Như Lai**
 Nên mới lãnh thọ điều hay **Phật** truyền.
 Này **A Nan!** Không riêng ai cả
 Nói chung hàng đạo quả **Thanh văn,**
Độc Giác, Bồ Tát sơ nhân
 Chưa lên Thập Địa khó bằng lòng tin.
 Và hiểu sâu cách nhìn sự thật,
 Chỉ trừ bậc “**Bồ Tát Nhứt Sanh**”

Mới tin hiểu thấu rõ ràng
 Lời của chư **Phật** thực hành mà thôi.
 Nay **A Nan!** Thân người khó đặng,
 Nhưng hết lòng thù thắng kính tôn
 Trọng ngôi Tam Bảo thường tôn
 Cũng khó làm được, thiệt không dễ dàng,
 Huống chỉ nghe đặng danh hiệu **Phật**
 Đức **Dược Sư** sự thật khó hơn. (lạy)

Nay **A Nan!** Đức **Dược Sư**
Lưu Ly Quang Phật Đại Từ, Đại Bi,
 Hạnh **Bồ Tát** khó gì kể xiết,
 Dùng phương tiện không biết bao nhiêu,
 Khéo léo vận dụng đủ điều,
 Vô lượng nguyện lớn dắt dìu chúng nhơn.
 Trong đại kiếp hay hơn đại kiếp,
Ta nói rằng thân nhiếp hết nào,
 Đại kiếp kết thúc rất mau
 Chớ còn hạnh nguyện cao sâu khó bàn
 Và phương tiện vô vàn luận giải
 Đức **Phật** này mãi mãi tận cùng. (lạy)

Phật dạy **A Nan** vừa xong,
 Ở trong chúng hội có ông tên là:
 Ngài **Cứu Thoát** Ma Ha **Bồ Tát**
 Từ chỗ ngồi tâm phát đứng lên,
 Kéo vai áo phải một bên,
 Chắp tay kính cẩn nhìn lên **Phật Đà**,
 Rồi cúi đầu trình qua với **Phật**,
 “Bạch **Thế Tôn!** Đại đức sâu dày!
 Cho phép con hỏi thế này!
 Đến thời **Tượng Pháp** nổi dài về sau,
 Có những kẻ khổ đau bệnh hoạn,
 Thân gầy còm, thêm chán uống ăn,
 Cổ khô nuốt nước khó khăn,
 Mắt nhìn mọi phía tối tăm như mù.
 Tướng sắp chết hình như báo trước,
 Cha mẹ cùng lần lượt em anh,
 Bạn bè thân quyến vây quanh,
 Khóc kêu than kể dạ đành thương tâm.
 Còn người bệnh vẫn nằm yên đó,
 Tâm lại thấy sứ giả **Diêm Vương**,
 Dẫn thân thức đến pháp đường
 Diện kiến **Diêm Chúa** cao cường uy nghi,

Liền khi ấy có vị thần sứ
Gọi “**Câu Sanh**” đem sổ mạng đời.
Ghi rõ tội, phước của người
Dâng lên **Diêm Chúa** tức thời xem qua.
Lúc đó, vua **Diêm La** phán hỏi,
Rồi kê tính những tội phước đây,
Xử phán nghiêm khắc chẳng sai
Của người kia đã thường ngày làm ra.
Trong lúc ấy, mẹ cha thân thiết,
Những bà con quen biết gắng công,
Vì người bệnh phải hết lòng
Tạo sắm lễ vật hương, bông tức thì
Đồng phát tâm quy y với **Phật**
Đức **Dược Sư** nguyện lực sâu dày,
Cung thỉnh chư Tăng quý ngài
Thọ trì đọc tụng Kinh này thành tâm,
Thắp đèn trên bảy tầng tỏ sáng,
Treo Thần Phan Tục Mạng năm màu.
Thời, hoặc kẻ đó không lâu
Thần thức trở lại nhập vào xác thân,

Hoặc bảy ngày tin cần chờ đợi,
 Hoặc ba tuần lễ mới hoàn lai,
 Hay đến ba mươi lăm ngày,
 Hoặc khi trễ nải kéo dài không xa,
 Bảy tuần lễ cùng là hết hạn,
 Thân thức người thân mạng nhập vào,
 Như vừa tỉnh giấc chiêm bao
 Tự mình nhớ hết nghiệp bao dữ, lành,
 Sự quả báo thấy rành sâu cạn,
 Đọa hay siêu nhan nhãn hiện tiền.
 Nhờ đó chứng kiến căn duyên,
 Ứng dạ gánh chịu ưu phiền nạn tai,
 Đến sinh mạng này đây chẳng tiếc
 Cũng không làm những việc ác tham.
 Vậy nên tín nữ, thiện nam,
 Đức tin thuần tịnh, chí tâm thọ trì,
 Niệm danh hiệu và tùy sức lực,
 Gắng cúng dường đức **Phật Dược Sư**
Lưu Ly Quang đấng Đại Từ
 Rộng nguyện độ chúng trời, người thế gian”.(lạy)

Lúc bấy giờ, **A Nan** Tôn giả!

Hỏi **Bồ Tát Cứu Thoát** lời rằng:

“Thưa **Bồ Tát** bậc Đại nhân

Mở lòng chỉ dạy ban ân giúp đời.

Nên cúng dường **Dược Sư** đức **Phật**

Phải làm sao chân thật không sai?

Đền, phan, tục mạng cả hai

Nên làm bằng cách nào đây dạy truyền?”

Cứu Thoát Bồ Tát liền đáp trả:

Thưa **A Nan** Tôn giả nghe qua,

Nếu có người bệnh trong nhà

Muốn khỏi phiền muộn, dứt mà bệnh căn,

Thì quyến thuộc thân bằng tộc họ

Phải hết lòng trì thọ giới trai,

Một tuần lễ trọn đêm ngày,

Tùy sức lo liệu đồ đây thiết cần,

Dâng cúng dường chư Tăng thọ dụng.

Trong ngày đêm phải đúng sáu thời,

Lễ bái thành kính chớ lơi,

Trì niệm danh hiệu chẳng rời thân tâm.

“Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Phật”

Phải thiết tha chơn thật như nguyên,

Đọc tụng kinh này chú chuyên,

Bốn mươi chín biến lòng thiền tịnh thanh,

Và thấp đèn bốn mươi chín ngọn,

Lại tạo bảy hình tượng **Dược Sư**,

Trước mỗi hình tượng **Phật Từ**

Để bảy đèn lớn tợ thì bánh xe,

Luôn tỏ sáng không cho dập tắt,

Phải giữ gìn bốn chín ngày đêm.

Tiếp theo **Cứu Thoát** chỉ thêm

Làm “Phan Tục Mạng” phải tìm lựa tợ,

Dệt năm màu không dơ bẩn dính,

Độ dài đo bốn chín gang tay.

Nên phóng sanh bốn chín loài

Sanh vật khác biệt, điều này nhớ ghi.

Đàn **Dược Sư** hành y thiết thực,

Thì người kia sẽ dứt bệnh căn,

Không còn hoạn tử trái ngang

Quỷ dữ chẳng hại đến thân khổ nản. (lạy)

Lại nữa, này **A Nan** Tôn giả!
 Nếu trong dòng Sát Đế Lợi đây,
 Có những quốc vương chọn ngày
 Làm lễ quán đảnh thời lai nước nhà,
 Gặp những lúc phong ba quốc nạn
 Bị gian thần phản loạn chiếm ngôi,
 Nhân dân dịch bệnh khắp nơi,
 Nước khác xâm lấn đất trời điêu linh,
 Lại còn nạn yêu tinh quấy hại,
 Trời hiện điềm dị quái kinh hoàng,
 Nhật thực, nguyệt thực tối tăm,
 Trái mùa mưa gió, khô khan ruộng vườn,
 Thời lúc đó, quốc vương các vị
 Phải mở lòng bố thí thi ân,
 Thương xót tất cả thần dân,
 Ân xá tội phạm, giam cầm giảm tha,
 Rồi y theo pháp **Ta** thiết lập
 Lễ cúng dường đức **Phật Dược Sư**
Lưu Ly Quang đấng Đại Từ,
 Việc làm này đặng phước dư cội lành,

Nhờ bốn nguyện độ sanh rộng lớn
 Đức **Dược Sư** Vô thượng tối cao!
 Vận chuyển chấm dứt binh đao,
 Quốc gia thanh trị, đồng bào âu ca.
 Được gió thuận mưa hòa khắp chốn,
 Cảnh đói nghèo khốn đốn vượt qua,
 Ruộng vườn thanh mậu nhà nhà,
 Không còn ác quỷ Dạ Xoa hại người,
 Điềm xấu hiện bầu trời tan mất,
 Thân quốc vương không tật bệnh gì,
 Sống lâu sức mạnh duy trì,
 Mọi việc thuận lợi trị vì quốc gia. (lay)

Nay **A Nan!** Nghe **Ta** giảng tiếp,
 Các hoàng hậu, thứ thiếp, phi tần,
 Thái tử, công chúa, đại thần,
 Vương tôn, thế nữ, thứ dân, phú, bần.
 Nếu mắc phải bệnh thân khó trị
 Hoặc hoạn nạn thường bị xảy ra,

Hãy nên lễ sám **Phật Đà**,
 Thần Phan tạo lập chỉ qua vừa rồi,

Chong đèn sáng thời thời tỏ rạng
 Và phóng sanh bảo mạng các loài,
 Dâng hoa tươi tốt hằng ngày,
 Xông đốt hương quý, mùi dơ khử trừ
 Lễ cúng dường **Dược Sư** đức **Phật!**
 Sẽ thoát qua bệnh tật mạnh lành,
 Khỏi các tai vạ hoành hành,
 Thêm nhiều lợi ích sống sanh thanh nhàn. (lạy)

Lúc ấy, Ta **A Nan** lại hỏi
 Ngài **Cứu Thoát Bồ Tát** như sau:
 “Thiện nam tử! Tại gì đâu
 Mạng kia đã hết đi châu **Diêm La**
 Sao hoàn dương sống mà lại đặng?
 Chuyện này đây nghe chẳng làm tin.
 Mong Ngài vì mối nghi tình
 Chúng sanh ngờ vực, phân minh giải bày”.
 Ngài **Cứu Thoát** đáp ngay lời hỏi
 Của **A Nan** để khỏi đợi chờ:
 “Này Đại Đức, đã nghe chưa?
Như Lai nói có chín điều trái ngang

Thứ hoạnh tử nhưn gian thường mắc,
 Tôi hôm nay xin nhắc lại thôi!

Vậy nên, Ta mới khuyên người,
 Đền, Phan Tục Mạng nhớ thời làm y
 Tu phước đức, tức thì phước hưởng,
 Suốt đời không nạn chướng ách nản”. (lay)

Liên đó, Tôn giả **A Nan!**

Hỏi chín hoạnh tử trái ngang là gì?

Ngài **Cứu Thoát** tức thì giải đáp,
 Để cho đời phù hạp sửa trau,

Hãy nghe tường tận âm hao
 Nên ghi nhớ kỹ truyền vào mai sau:

- *Một*, có chúng sanh nào bị bệnh
 Dầu tuy nhẹ dần đến hiểm nguy,
 Không gặp thầy thuốc trị thì,
 Không người săn sóc bất kỳ một ai,
 Rủi mạng bạc gặp thầy quá dỡ,
 Cho uống lầm thuốc chữa độc thang,
 Bệnh không đáng chết hoàn toàn
 Mà lại chết tức, trái ngang bất thường.

Có những người hiện đương bệnh nặng,
 Không tìm thầy giỏi đặng trị qua,
 Lại theo tà thuyết yêu ma,
 Họa, phước bói toán bày ra đủ điều.
 Của những bọn sớm chiều hại thế,
 Gạt của tiền lấy để mưu sinh,
 Kể bệnh không tự chủ mình,
 Sát sanh giết vật thần linh van cầu,
 Xin ban phước sống lâu tại thế,
 Nhưng rốt cuộc không thể vượt qua.
 Bởi lầm lạc lũ yêu ma
 Tin theo tà kiến mất mà mạng căn,
 Bị hoạnh tử cướp thân ngang trái
 Chết lại còn đọa mãi đàng ma.

- Hai là phạm pháp oan gia
 Bị vua tru lục cả nhà thác oan.
- Ba, ăn chơi hoang đàng trụy lạc
 Tâm đắm tham tử sắc trà đình,
 Sức khỏe cạn kiệt khô hình,
 Bị loài quỷ đoạt chất tinh mạng lia.
- Bốn là bị lửa kia thiêu cháy.
- Năm, chìm sông mất phải mạng thân.
- Sáu là thú dữ nuốt ăn.
- Bảy, từ trên núi sẩy chân tiêu đời.

- Tám, chết vì uống thời thuốc độc,
 Bị ếm đối, trù ẻo, bùa thư,
 Quỷ tử thi đến hại thời,
 Sự chết ngang trái trên đời thường xuyên.

- Chín là vì không tiền đối khát,
 Đến đường cùng mà thác uống oan.
 Đó là chín thứ trái ngang
 Hay gọi hoạn tử ... **A Nan** thưa Ngài!
 Đức **Thế Tôn Như Lai** có nói.
 Hoạn tử nhiều trong cõi thế gian,
 Khó mà kể hết vô vàn,
 Chẳng thể suy nghĩ luận bàn được đâu. (lạ)
 Lại vậy nữa, **A Nan** Tôn giả!
 Vua **Diêm La** quản cả ngục đàng,
 Ghi chép sổ bộ rõ ràng
 Tên tuổi, tội phước thế gian Ta bà.
 Nếu có người giết cha, hại mẹ,
 Phạm vào tội chia rẽ chư Tăng,
 Ngũ nghịch tội lớn muôn phần,
 Hủy báng Tam Bảo, bất nhân hại đời,
 Phá hoại phép vua tôi làm loạn,
 Hay hủy phạm giới cấm điều răn.

Diêm Vương chấp pháp công bằng,
 Tùy tội nặng nhẹ xử phân luật hình.
Ta khuyên chúng hữu tình nghe được,
 Nên cúng dường, làm phước, phóng sanh,
 Khiến khỏi ngang trái an lành,
 Các nạn khổ ách dần dần tiêu tan. (lạy)

Lúc bấy giờ, trong hàng đại chúng.
 Có mười hai **Đại Tướng Dược Xoa**
 Đều ngồi trong hội như là:

1. **Cung Tì La Đại Tướng**, (Kumbhira)
2. **Phạt Chiếc La Đại Tướng**, (Vajra)
3. **Mê Súy La Đại Tướng**, (Mihira)
4. **An Đế La Đại Tướng**, (Andira)
5. **Át Nê La Đại Tướng**, (Majira)
6. **San Đế La Đại Tướng**, (Shandira)
7. **Nhân Đạt La Đại Tướng**, (Indra)
8. **Ba Di La Đại Tướng**, (Pajra)
9. **Ma Hồ La Đại Tướng**, (Makura)
10. **Chân Đạt La Đại Tướng**, (Sindura)
11. **Chiêu Đồ La Đại Tướng**, (Catura)
12. **Tỳ Yết La Đại Tướng**. (Vikarala)

Mười hai vị **Dược Xoa Đại Tướng**,
 Mỗi vị đều chấp chưởng toàn gia
 Có bảy ngàn tiểu **Dược Xoa**,
 Đồng cất tiếng bạch **Phật Đà** như sau:
 “Đức **Thế Tôn!** Tối cao uy đức,
 Chúng con nhờ thần lực **Như Lai**.
 Hôm nay được nghe **Phật** bày,
 Danh hiệu của đức **Phật** Ngài **Dược Sư**,
 Không còn tâm ưu tư sầu não
 Trong các đường ác đạo sa vào.
 Nay chúng con nguyện cùng nhau,
 Đồng một lòng thệ giác trau đạo mầu,
 Đời đời sẽ qui đầu Tam Bảo,
Phật, Pháp, Tăng thề báo ơn dày,
 Gánh vác chúng sanh muôn loài,
 Làm việc nghĩa lợi không sai như nguyện.
 Tùy thôn làng chẳng riêng thành phố,
 Hoặc núi rừng hay quốc độ nào,
 Nếu có Kinh này truyền rao,
 Hoặc người trì niệm hồng danh **Phật** Ngài

Đức **Dược Sư Như Lai Bồ Nguyện**,
 Chúng con cùng gia quyến dưới trên
 Bảo hộ người đó vững bền
 Thoát mọi khổ nạn, ước nguyện thành công.
 Ai mang bệnh muốn hồng thoát bệnh,
 Thì cũng nên trì tụng Kinh này,
 Dùng chỉ ngũ sắc làm dây,
 Gút tên cả chúng con đây buộc vào.
 Được toại nguyện rồi sau tháo gút,
 Mong cầu nhờ ơn phúc **Như Lai**.

Lúc ấy, đức **Thế Tôn** đây,
 Tán dương khen ngợi các Ngài **Dược Xoa**.
 “Hay thay! Đại **Dược Xoa** chư tướng
 Vì các người nghĩ muốn báo ân
 Đức **Dược Sư** Đại Thánh Nhân!
 Nên mới phát nguyện nặng hoằng lợi sanh. (lạy)
 Đồng thời, Ngài **A Nan** bạch **Phật**,
 Pháp môn này xin đặt mệnh danh
 Và chúng con nên phụng hành
 Thế nào để được đắc thành nguyện viên? (lạy)

Đức **Phật** bảo **A Nan** Tôn giả!
 Pháp môn này nên mệnh danh là
 Thuyết về Bốn Nguyện sâu xa
 Công đức thù thắng **Phật Đà Dược Sư**
Lưu Ly Quang Đại Từ Bi lớn
 Độ chúng sanh vô lượng kiếp qua,
 Cũng mệnh danh thuyết gọi là:
 Về sự kết nguyện sâu xa Chú thân,
 Để lợi ích chúng nhân vui hưởng,
 Của mười hai thần tướng **Dược Xoa**.
 Đồng mệnh danh thuyết gọi là:
 “*Bạt trừ hết thủy hăng sa nghiệp trần*”.
 Nên cố gắng chuyên cần thành tựu
 Nghĩa mệnh danh y cứ phụng trì. (lạy)
 Khi đức **Thích Ca Mâu Ni!**
 Nói lời châu ngọc cũng thì vừa xong,
 Đại **Bồ Tát** ở trong chúng hội,
 Đại **Thanh văn** cùng với quốc vương,
 Các đại thần, Bà La Môn,
 Cư sĩ nam, nữ số đông vô cùng

Và chư chúng Thiên Long Bát Bộ,
Càn Thát Bà vô số Dạ Xoa,
A Tu La, Ca Lâu La,
Khẩn Na La và Ma Hầu La Già,
Nhơn, Phi Nhơn hài hòa một mực
Đều tỏ ra hết sức vui mừng
Đồng tin nhận nguyện thọ vưng
Làm theo lời **Phật** xiển dương kinh này. (lạy)

- **Nam Mô Dược Sư Hải Hội Thượng Phật Bồ Tát**
(3 lần)



Dược Sư Quán Đảnh Chơn Ngôn:



Nam mô bạc già phạt đế, Bệ sát xã, lữ
rô bệ lưu ly, bác lạc bà, hát ra xà giả. Đát tha
yết đa dã, a ra hát đế. Tam miệu tam bệ đà
da, đát diệt tha. Án, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ
sát xã, tam một yết đế, sa ha.(3 lần)

Giải kiết, giải kiết, giải kiết oan,
Bao đời nghiệp chướng thấy đều tan,
Lòng trần rửa sạch, tâm qui ngưỡng
Đối trước **Phật** đài đức bố ban.

Dược Sư Phật! Dược Sư Phật!

Tiêu tai diên thọ **Dược Sư Phật!**

Tùy tâm mãn nguyện **Dược Sư Phật!** (3 lần)



BÀI TÁN DƯỢC XOA

Mười hai **Đại Tướng Dược Xoa**,
 Trước mặt hội chúng **Thích Ca Phật** Ngài,
 Hoảng thê rộng lớn sâu dày,
 Làm cho lợi ích bốn loài vô biên,
 Đời đời trọn giữ lòng thiêng,
 Chỉ tư ngũ sắc kết tên của mình,
 Oan nghiệp dứt sạch tội tình,
 Phước lộc vui hưởng khương ninh thọ trường.

- Nam mô **Thập Nhị Đại Tướng Dược Xoa**.(31 lần)



TÁN THÁN CÔNG ĐỨC PHẬT

Nhân ngày vía đức **Dược Sư**
Lưu Ly Quang Phật Đại Từ Đại Bi.
 Trước đàn lễ con quỳ kính bái,
 Tấm lòng thành cúi lạy **Thế Tôn!**
 Vì chúng sanh mở Pháp môn
 “Bạt trừ nghiệp chướng” không còn trái oan.
 Niệm hồng danh **Dược Sư** đức **Phật**

Mọi tai nạn bệnh tật tiêu tan,
 Không bị hoạn tử trái ngang
 Trong đời thường thấy vô vàn thiết tha.
 Đức **Dược Sư** xót xa tâm phát,
 Lúc còn làm **Bồ Tát** Ma Ha,
 Thập nhị hoằng nguyện sâu xa,
 Sau chứng Đạo quả **Phật Đà** tối cao.
 Sẽ độ thoát khổ đau ách nạn,
 Nguyện những ai bệnh hoạn bi ai.
 Từ thời **Tượng Pháp** đến nay
 Lưu truyền Kinh Chú **Phật** Ngài **Dược sư**.
 Ổn chư **Phật** đất trời khó sánh.
 Con nguyện tin thọ lãnh phụng trì,
 Hằng ngày sám hối hành y,
 Nương nhờ oai lực Từ Bi **Phật** Ngài,
 Gia hộ con tiêu tai diên thọ,
 Nguyện cúng dường, bố thí, phóng sanh.
 Nhất tâm y giáo tu hành
 Cầu về **Cực Lạc Bửu Thành Tây Phương**.

- Nam mô **Dược Sư Lưu Ly Quang Phật**.
- Nam mô **Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật**.

NHẤT TÂM ĐẢNH LỄ

- **Nhất tâm đảnh lễ Ta Bà Giáo Chủ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.** (lạy)
- **Nhất tâm đảnh lễ Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật.** (lạy)
- **Nhất tâm đảnh lễ Kinh Bốn Nguyên Công Đức của Dược Sư Lưu Ly Quang Phật.** (lạy)
- **Nhất tâm đảnh lễ Chư Phật Bồ Tát trong Pháp Hội Dược Sư.** (lạy)
- **Nhất tâm đảnh lễ Nhật Quang Biến Chiếu Bồ Tát.** (lạy)
- **Nhất tâm đảnh lễ Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ Tát.** (lạy)
- **Nhất tâm đảnh lễ Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử Bồ Tát.** (lạy)
- **Nhất tâm đảnh lễ Đại Bi Quán Thế Quán Thế Âm Bồ Tát.** (lạy)
- **Nhất tâm đảnh lễ Đắc Đại Thế Bồ Tát.** (lạy)
- **Nhất tâm đảnh lễ Vô Tận Ý Bồ Tát.** (lạy)
- **Nhất tâm đảnh lễ Bảo Đàn Hoa Bồ Tát.** (lạy)
- **Nhất tâm đảnh lễ Dược Vương Bồ Tát.** (lạy)
- **Nhất tâm đảnh lễ Dược Thượng Bồ Tát.** (lạy)
- **Nhất tâm đảnh lễ Di Lạc Bồ Tát Đương Lai Hạ Sanh Thành Phật.** (lạy)

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH



Trí vô thượng thình thình rộng lớn
 Sáng trong ngần, chẳng bợn mảy trần,
 Lầu lầu một tánh Thiên chân
 Bao trùm muôn loại chẳng phân Thánh phàm,
 Chân tâm vốn lặng trang sáng suốt,
 Cõi bờ kia một bước đến ngay,
 Trọn lòng đầy đủ xưa nay,
 Công thành quả chứng tỏ bày đích đang,
 Hàng **Bồ Tát** danh **Quán Tự Tại**,
 Khi tham thiền vô ngại ngoài trong,
 Thẳng vào trí huệ mở thông,
 Soi thấy năm uẩn đều không có gì,
 Nên tất cả không chi khổ ách,
 Trong thức tâm hiện cảnh sắc ra,
 Sắc không chung ở một nhà,
 Không chẳng khác sắc, sắc nào khác không.

Sắc tướng đây cũng đồng không tướng,
 Không tướng y như tướng sắc kia;
 Thọ, tưởng, hành, thức phân chia
 Cũng lại như vậy qui về chơn không
 Bởi thiệt tướng **Nhơn Ông** sẵn có,
 Các pháp kia thấy rõ trống trơn,
 Chẳng sanh, chẳng diệt thường chơn,
 Chẳng thanh, chẳng trước, chẳng tăng, giảm nào.
 Do nghĩa đó trùm bao Tam giới,
 Sáng tốt cùng không ngại, không ngăn,
 Vốn không ngũ uẩn ấm thân
 Sáu căn chẳng có, sáu trần cũng không,
 Thấy rỗng không ngoài trong pháp giới,
 Biết hoàn toàn thấu tới Pháp không,
 Tánh không sáng suốt viên thông
 Vô minh chẳng có, huệ lòng sáng ra,
 Vẫn không có sanh, già, bệnh, tử,
 Nên chẳng còn gìn giữ chấp câu.
 Tứ đế cũng chẳng có đâu,
 Chỉ là phương tiện khác nào lối đi.
 Vô sở đắc đoạn ly tất cả,
 Tánh pháp kia đều xả nhị nguyên

Tịnh lòng trí huệ hiển nhiên,
 Bờ kia mau đến Tam Thiên ngại gì
 Vô quái ngại sợ chi nào chướng,
 Tức xa lìa mộng tưởng đảo điên,
 Tâm chơn rốt ráo liễu viên
Niết Bàn chứng đắc, chơn nguyên hoàn toàn.

Tam Thế **Phật**, y đàn **Bát Nhã**,
 Đáo **Bồ Đề** chứng quả chánh chơn,
 Cho hay **Bát Nhã** là hơn,
 Pháp môn tối thắng, cỡi chơn mau về.
 Thiệt thần chú phá mê hiệu lực,
 Thiệt thần chú đứng mực quang minh,
 Ấy Chú tối thượng oai linh,
 Ấy Chú vô đẳng tinh tinh oai thần,
 Trừ tất cả nguyên nhân các khổ,
 Thức tỉnh lòng giác ngộ vô sư,
 Thiên nhiên chơn thiệt bất hư,
 Ân lam Thần Chú chơn như thuyết rằng:

- **Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha.** (3 lần)

BÀI NIỆM PHẬT CỦA NGÀI ĐẠI THẾ CHÍ BỒ TÁT

(Trong Kinh Thủ Lăng Nghiêm)



Trong Pháp Hội, Ngài **Đại Thế Chí**
Thật xứng là con vị Pháp Vương,
Bồ Tát đạo lực kiên cường,
Năm mươi hai vị sáng gương cùng đồng.
Từ chỗ ngồi một lòng đứng dậy,
Rồi chấp tay quỳ lạy thiết tha,
Dưới chơn của đức **Phật Đà**
Xong rồi bạch **Phật** trình qua lời rằng:
Con nhớ thuở cõi trần lâu lắm,
Vô số kiếp nghiền ngẫm không ra,
Ví như số cát Hằng hà,
Có **Phật** xuất hiện Ta bà thế gian.
Hiệu **Vô Lượng Thọ Quang** đức **Phật**
Cùng mười hai vị **Phật** nổi ngôi,
Hiện thân trong một kiếp thời,
Thay phiên giáo hóa trời, người, chúng sanh.

Vị **Như Lai** xứng danh sau cuối
Siêu Nhật Nguyệt Quang Phật Thế Tôn!

Phật đây hết mực ôn tồn,

Dạy con niệm **Phật** về môn Tổng Trì.

Như hai người: Một vì chuyên nhớ,

Còn người kia muôn thuở lãng phai.

Hai người như thế xưa nay,

Dù cho có gặp thường ngày như không,

Dù thấy nhau nhưng lòng không thấy,

Vậy hai người tâm phải nhớ nhau,

Rất là thân thiết trước sau,

Cứ như thế mãi khắc vào tâm đây,

Cho đến hết kiếp này, kiếp khác,

Như bóng hình in tạc không sai.

Mười phương chư **Phật Như Lai**,

Thương nhớ sanh chúng muôn loài cũng như:

Mẹ nhớ con tâm Từ bảo dưỡng,

Nếu con đây không tưởng lìa xa,

Dẫu mẹ nhớ con thiết tha,

Còn làm gì được giúp mà cho con.

Nếu con nhớ mẹ, mòn mỏi đợi,
 Mẹ nhớ con vơi vợi ngóng trông,
 Mẹ con thương nhớ thật lòng,
 Đời đời kiếp kiếp chẳng hòng lìa xa.
 Tâm chúng sanh nếu mà như thế,
 Luôn nhớ **Phật** bất kể tháng ngày,
 Niệm **Phật** tin tưởng sâu dày,
 Đời nay, hẳn đến tương lai sau này,
 Quyết định chắc thấy ngay đức **Phật**,
 Dù cách xa sự thật không xa.
 Chẳng nhờ đến Pháp lợi tha,
 Phương tiện nào khác mà ta mong cầu,
 Cũng tỏ ngộ đạo mâu tự tánh,
 Như người kia khổ hạnh ướp hương,
 Sát na ngửi thấy thường thường,
 Tức nhiên tâm có mùi hương lạ gì?
 Pháp này vốn vô vi bí tạng
 Cũng gọi là “Hương Quang Trang Nghiêm”
 Chỗ bản thân con tự tìm,
 Dùng tâm niệm **Phật** ngày đêm không rời,

Vô Sanh Nhẫn chứng thời giải thoát.
 Ở cõi này **Cực Lạc Bửu Thành**,
 Tiếp người niệm **Phật** vãng sanh,
 Về nơi **Tịnh Độ** cao thanh vẹn toàn.
Phật đây hỏi đến con trước chúng,
 Chỗ Pháp tu ứng dụng viên thông,
 Con không chọn lựa thật lòng,
 Mà chỉ thu nhiếp **Nhơn Ông** thường hằng,
 Gom tất cả lục căn gài đóng,
 Tâm chuyên nhất chẳng vọng trước sau,
 Niệm niệm nối tiếp liền nhau,
 Được pháp Chánh định tối cao nhiệm mầu.

- **Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát.** (3 lần)



SÁM TÂY PHƯƠNG

Một lòng mỗi mệ không nài
 Cầu về **Tịnh Độ** ngồi đài Liên Hoa
 Cha lành vốn **Phật Di Đà**
 Tuông hào quang tịnh sáng lòn thân con
 Thẳm sâu ơn **Phật** hằng còn
 Con nay Chánh niệm lòng son một bề
 Nguyên làm nên Đạo BỒ ĐỀ
 Chuyên lòng niệm **Phật** cầu về Tây Phương
Phật xưa lời thệ tỏ tường
 Bốn mươi tám nguyện dẫn đường chúng sanh
 Thệ rằng: Ai phát lòng lành
 Nước **Ta** báu vật để dành các người
 Thiện nam, tín nữ mỗi người
 Chí thành tưởng **Phật** niệm mười tiếng ra
Ta không rước ở nước **Ta**
 Thệ không làm **Phật** chắc là không sai
 Bởi vì tin tưởng **Như Lai**
 Có duyên niệm **Phật** sống dai vô cùng
 Lời thề biển rộng mênh mông
 Nhờ ơn đức **Phật** thoát vòng trần lao
 Tội mòn như đá mài dao
 Phước làm thêm lớn càng cao, càng dày

Cầu cho con thác biết ngày
 Biết giờ, biết khắc, biết rày tánh linh
 Cầu con tội khổ khỏi mình
 Lòng không trù mến chuyện tình thế gian
 Cầu con thần thức nhẹ nhàng
 In như thiên định họ Bàng thuở xưa
 Đãi vàng tay **Phật** bưng chờ
 Các ông **Bồ Tát** bây giờ đứng trông
 Rước con thiệt đã nên đông
 Nội trong giây phút thả đồng về Tây
 Xem trong cõi **Phật** tốt thay
 Hoa sen đua nở tánh nay sạch trần
 Hội này thấy **Phật** chân thân
 Đặng nghe Pháp nhiệm tinh thần sáng trưng
 Quyết tu độ chúng phàm dân
 Thoát vòng tục lụy **Phật** ân rộng dài
Phật thệ chắc thiệt không sai
 Cầu về **Tịnh Độ** ai ai tin lòng.
 Nguyện về **Cực Lạc** một nhà
 Hoa sen chín phẩm là Cha Mẹ mình
 Hoa nở rồi biết tánh linh
 Các ông **Bồ Tát** bạn lành với ta.

- **Nam Mô A Di Đà Phật.** (3 lần)

SÁM PHỔ HIỀN

Nay con lại nguyện tu hành,

Phổ Hiền nguyện lớn sẵn dành mười môn:

- Một là nguyện lạy **Thế Tôn**

Hiện thân trước **Phật** hết lòng kính tin.

- Hai, khen **Phật** đức rộng thinh,

Lời hay, tiếng tốt tận tình ngợi ca.

- Ba, thời sắm đủ hương hoa,

Tràng phan bảo cái dựng ra cúng dường.

- Bốn, vì mê chấp lầm đường,

Tham, sân, nghiệp chướng con thường sám luôn.

- Năm, suy công đức vắn muôn,

Của Phạm của Thánh con đồng vui ưa.

- Sáu, khi **Phật** chứng thượng thừa,

Pháp mầu con thỉnh đã vừa truyền trao.

- Bảy, lòng chẳng chút lãng xao,

Cầu xin Chư **Phật** chớ vào vô dư!

- Tám, thường tu học Đại Thừa,

Bao giờ bằng **Phật** mới vừa lòng con,

- Chín, thề chẳng dám mỗi mòn,

Dắt dìu muôn loại đều tròn pháp thân.

- Mười, đem tất cả công huân,

Mọi loài cùng hưởng, khắp trần cùng vui.

Mười điều nguyện lớn nguyện rồi,

Nguyện về Cực Lạc nguyện ngồi tòa sen.

- Nam Mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát

Ma Ha Tát.

(3 lần)



TÁN THÁN CÔNG ĐỨC PHẬT

Tây Phương trông đợi, mãi xòe tay
 Đôi mắt nhìn theo khắp bốn loài
Thế Chí Đại hùng, qui thú dữ
Quán Âm thị hiện, cứu nạn tai
 Tòa Sen Cửu phẩm, lung linh tỏa
Bát Đức diệu huyền, chẳng có hai
 Đệ nhất **Di Đà**, ai dám sánh
 Bốn Mười Tám Nguyên, độ trần ai.

Đấng **Pháp Vương** Cha lành bốn loại
Thầy trời người hết thầy chúng sanh
 Con nay qui mạng tu hành
 Trái lòng tín nguyện tâm thành như như
 Luôn tán thán **Bổn Sư Từ Phụ**
 Độ cho con hội đủ căn lành
 Diệt trừ nghiệp ý vọng sanh
 Xa rời Tam Giới viên thành quả tu.

- Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới, Đại Từ, Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật.

- Nam mô A Di Đà Phật. (3 lần)

PHỤC NGUYÊN

Đệ tử tên pháp danh nguyện đem công đức thọ trì Kinh **Bổn Nguyên Công Đức** của đức **Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai**, cầu nguyện bệnh chướng tiêu trừ, phước thọ tăng trưởng, đời này thiện căn không bị trở ngại, kiếp sau đích thân tiếp nhận sự thọ ký tối thượng của chư **Phật**.

Đệ tử pháp danh chí thành vì (cha, mẹ hoặc những người thân nào mang bệnh) pháp danh thọ trì Kinh **Bổn Nguyên Công Đức** của đức **Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai**, cầu nguyện.... Nhờ công đức này bệnh chướng tiêu tan, phước thọ tăng trưởng, chánh tín không bị phá hoại, thiện căn không bị trở ngại, đời này thân cận phụng sự **Tam Bảo**, kiếp sau đích thân lãnh được sự thọ ký của chư **Phật**.

- **Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Phật.** (lạy)
- **Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.** (lạy)
- **Nam Mô A Di Đà Phật.** (lạy)

HỒI HƯỞNG



Con xin hồi hướng đức công
Cửu Huyền Thất Tổ thoát vòng trầm luân
 Vây **Lạc Quốc** pháp thân an hưởng
 Chốn **Liên Hoa** đức chưởng cao dày
 Mẹ Cha hiện thế ngày ngày
 Thọ hành **Lục Tự** nạn tai không còn
 Sống thiện phúc mót bòn công quả
 Thác đồng cư thai hóa sen vàng
 Dự ngôi **Bất Thối Từ Hàng**
 Xứng danh **Bồ Tát** Đạo tràng trang nghiêm
 Cầu bốn loại giác tìm **Tịnh Độ**
 Sớm xa lìa nạn khổ thế gian
 Nương vào ánh sáng hào quang
Di Đà oai lực chẳng bàn ngại nghi
 Mười phương nhiếp thọ trì tâm lực
Vô Lượng Thọ uy đức khôn bì
 Vững lòng nhưt dạ tu trì
 Trọn đời chánh niệm giác qui **Liên Đài**

Niềm tin giữ không thay đổi nguyện
Hạnh tròn gìn tâm tiến chẳng phai
Mong rằng bá tánh đời nay
Phát tâm dũng mãnh giới trai thuần lòng
Niệm **Phật** đắc **Nhơn Ông** Tự Tánh
Chỉ một đời cứu cánh **Niết Bàn**
Hướng về nơi cõi **Lạc Bang**
A Di thọ nhiếp đồng vang niệm cầu.

- **Nam Mô A Di Đà Phật.** (3 lần)



TAM QUY Y

Tự qui y Phật: Lấy tâm làm chủ
 Phá não phiền hội đủ kế cơ
 Nương theo tâm **Định** phụng thờ
 Huệ lòng khai mở sang bờ giác ngan.



Tự qui y Pháp: Dụng trí làm đầu
 Trí là vô thượng nhiệm mầu cao siêu
 Nương trí **Huệ** thấu điều **Phật** dạy
 Rành lý chơn diển giải rõ ràng.



Tự qui y Tăng: Lấy thân tịnh **Giới**
 Luôn luôn làm ích lợi chúng sinh
 Tự mình kiểm soát lấy mình
 Xa rời thế tục quang minh Tăng Già.

- Nam Mô **Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**
- Nam Mô **Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật.**



KINH DƯỢC SỰ PHẬT

PHẨM THỨ HAI

PHƯƠNG PHÁP

SÁM HỐI

DƯỢC SỰ

(DƯỢC SỰ SÁM PHÁP)

Dược

Sư

Sám

Pháp

(QUYỂN THƯỢNG)

DƯỢC SƯ SÁM PHÁP (QUYỂN THƯỢNG)



TÁN LỄ PHẬT

Mười phương chư **Phật** Đại Từ Bi
Thương xót chúng sanh lắm khổ nguy,
Hỷ xả hàm linh sang bử ngại
Muôn loài giác ngộ Đạo Vô Vi
Hào quang diệu tướng luôn soi sáng
Dùng tự trang nghiêm chỗ thọ trì
Phật tử chúng con đồng đảnh lễ
Chí thành một dạ nguyện quy y.

- **Chí tâm đảnh lễ Phật Bảo thường trú khắp cả mười phương.** (lạy)
- **Chí tâm đảnh lễ Pháp Bảo thường trú khắp cả mười phương.** (lạy)
- **Chí tâm đảnh lễ Tăng Bảo thường trú khắp cả mười phương.** (lạy)
- **Chí tâm đảnh lễ Ta bà Giáo Chủ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.** (lạy)

- **Chí tâm đánh lễ Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai Phật.** (lạy)
- **Chí tâm đánh lễ Chư Phật Bồ Tát trong Pháp hội Dược Sư.** (lạy)

Quì tay cầm hương cúng dường phát nguyện

Hương mầu ứng nguyện cúng dường
 Tất cả chư **Phật** mười phương ba đời
 Lành thay! Bay tỏa trời người
Tôn Pháp, Bồ Tát rạng ngời đức công
Thanh Văn, Duyên Giác, Chúng đồng
Thánh Hiền, Thầy Tổ chứng lòng hôm nay
 Duyên khởi sáng chói mây đài
 Trùm bao các cõi rộng dài vô biên
 Khắp xông bốn loại trần miên
Bồ Đề tâm phát thề nguyện vững tin
 Xa lìa những nghiệp vọng sinh
 Vô Thượng Đạo quả đắc thành chân tu. (lạy)

- **Nam Mô Hương Cúng Dường Chư Phật, Bồ Tát Ma Ha Tát.** (3 lần)

(Cắm hương lạy 1 lạy)

ĐỨNG CHẤP TAY XƯỚNG



Như Lai tướng tốt đẹp vô vàn
 Không sánh, không bì, không nghĩ bàn
 Nhứt nguyện con nay xin đánh lễ
 Sắc thân **Tôn Phật** hiện mười phương
 Quang minh trí huệ soi vô tận
 Muôn Pháp thường còn trú lạc an
 Con thệ theo về nương **Phật Pháp**
 Đắc thành nguyện lớn độ trần gian. (lạy)

Khiến bỏ thân này các khổ ly
 Sinh về nước **Phật** thoát đồ nguy
 Con nay gọi sạch tan ba nghiệp
 Lễ tán **Quy Y** nguyện thọ trì
 Đồng nguyện muôn loài sanh **Lạc Quốc**
Tây Phương an dưỡng thấy **A Di**. (lạy)

- **Án, Phạ Nhứt Ra Vật.** (7 lần)



BÀI TÁN LƯ HƯƠNG



Lò trầm vừa bén lư hương

Pháp giới xông thấu mười phương **Liên Đài**

Chư Phật hải hội xa hay

Theo chỗ kết tụ tỏa bay mây lành

Cung kính với cả lòng thành

Các **Phật, Bồ Tát** toàn thân hiện về.

- Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần)



TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án, Lam tóa ha. (7 lần)

(Trì chú này thì thân tâm, cảnh vật đều thanh tịnh.)



TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, Ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha. (7 lần)

(Trì chú này hơi miệng trong sạch.)



TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ, Bà phạ thuật đà ta phạ, Đạt
mạ ta phạ Bà phạ thuật độ hám. (3 lần)**

(Trì chú này thân, miệng, ý đều trong sạch.)



PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

**Án nga nga nẳng, tam bà phạ phiệt nhứt
ra hồng. (3 lần)**

*(Trì chú này thì hoa, hương cùng tiếng tụng niệm sẽ
vang khắp cúng dường cả mười phương.)*



BÀI VĂN PHÁT NGUYỆN



- **Nam Mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo**

(3 lần)

Kính lạy **Phật** Từ Bi cao cả

Tam Giới Tôn đạo quả siêu nhiên

Mười phương chư **Phật** ứng nguyện

Quy mạng đảnh lễ Đài Liên Bảo Tòa

Nay con nguyện sâu xa vô hạn

Thọ trì **Sám Dược Sư** thường hằng

Trên đền đáp Tứ Trọng Ân

Dưới cứu sanh chúng trôi lăn Tam đồ

Nếu có kẻ thấy nghe tin tưởng

Đều phát tâm **Vô Thượng Bồ Đề**

Một đời dứt sạch lòng mê

Thác sanh **Cực Lạc** dựa kê **Tây Phương**.

- **Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**(3 lần)



**PHƯƠNG PHÁP SÁM HỐI
DƯỢC SƯ TIÊU TAI DIÊN THỌ
(QUYỂN THƯỢNG)**

Mở đầu vận dụng diệu phương
Thành tâm sám hối “**Đạo Tràng Dược Sư**”,
Chúng con nam,nữ hiện giờ
Nguyện đem tánh mạng phụng thờ **Như Lai**
Quy y đánh lễ các Ngài
Ba đời chư **Phật** chứng ngay lòng thành.

- Nam mô **Quá Khứ Tỳ Bà Thi Phật.** (lạy)
- Nam mô **Thi Khí Phật.** (lạy)
- Nam mô **Tỳ Xá Phù Phật.** (lạy)
- Nam mô **Câu Lưu Tôn Phật.** (lạy)
- Nam mô **Câu Na Hàm Mâu Ni Phật.** (lạy)
- Nam mô **Ca Diếp Phật.** (lạy)
- Nam mô **Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.** (lạy)
- Nam mô **Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật.** (lạy)
- Nam mô **Dược Sư Lưu Ly Quang Phật.** (lạy)
- Nam mô **Dược Sư Hải Hội Phật Bồ Tát.** (lạy)

Hết thủy chư **Phật** mười phương,
 Quán thấy sanh chúng lầm đường vạy ngay,
 Nên đã mở rộng bày phương lối,
 Lập Đạo tràng sám hối tánh, tâm.
 Vì người mê muội lạc lầm,
 Nghiệp trần sâu nặng gieo mầm ác tham,
 Bóng vô minh tối tăm che khuất
 Trí lu mờ giả, thật khó phân,
 Không hiểu nhân quả chánh chân,
 Không siêng sám hối ăn năn việc làm.
 Luôn phóng túng, tham lam, sân hận.
 Tánh si mê, dơ bẩn không chừa,
 Buông thả dâm dục thích ưa,
 Sát sanh, trộm cắp làm bữa chẳng kiên.
 Tạo tội lỗi vô biên thức nghiệp
 Oán cừu gây muôn kiếp khôn cùng,
 Không hay, không biết ung dung
 Ngày càng bước lọt hố bùn dày sâu.
 Đời sống chẳng bao lâu kết thúc
 Chịu thác oan từ lúc hoa niên,
 Cách mất chức vị quan quyền,
 Trở thành nghèo khổ bạc tiền trống trơn,

Giàu thì bị gặp cơn giông bão,
 Cửa nhà tiêu, cơm gạo đói lòng,
 Tuổi còn trẻ dại thơ đồng
 Chết non, chết yếu, chìm sông, đắm thuyền.
 Mắc phải chín oan khiên ngang trái
 Thác sa vào ba ải đọa đày.
 Khổ quả nhiều mỗi tạo gây
 Tự lãnh ách nạn không ai thế mình.
 Ác báo trả tội tình nhiều cách,
 Hoặc đời này hay hoặc kiếp sau,
 Mấy lông khó lột dạng nào
 Lưới trời lồng lộng mặc dầu bao la.
 Nên xưa kia **Thích Ca** đức **Phật**,
 Lòng từ bi mến vật thương sanh,
 Cứu vớt đem cả pháp lành
 Rộng thuyết bản nguyện chơn Kinh diệu bày
 Và công đức sâu dày khó nghĩ
 Của **Dược Sư** vô thỉ đến nay,
 Dạy người đọc tụng Kinh này,
 Hồng danh thiện niệm đêm ngày chớ phai,
 Tạo hình tượng **Phật** Ngài bảy vị
 Phải đặt trên vị trí thấp cao,

Mỗi tầng một vị đó nào,
 Đền sập bảy ngọn tợ bằng bánh xe,
 Nên thấp sáng không cho dập tắt
 Bốn chín ngày cúng **Phật** vẹn toàn,
 Nhưng việc ấy chỉ vua quan,
 Người giàu lắm của bạc vàng đầy kho.
 Như thế mới toan lo làm nổi,
 Kẻ kém tài nghèo khổ khô lương,
 Lòng dẫu ứng muốn cúng dường
 Không có phương tiện, vô phương thực hành.
 Vì lý do, theo quan niệm chính
 Ở trong **Kinh Bản Nguyện** nói trên,
 Diễn ra phương pháp lâu bền.
 Đó là sám hối tâm nguyện chúng sanh,
 Không phân biệt giới ranh giàu, khó,
 Sự "**Tiêu Tai Diên Thọ**" trong đời,
 Tiệm cho tất cả mọi người
 Tắm gội, trai giới đúng thời hành y.
 Hoặc thiền đường hay thì cửa **Phật**,
 Hoặc ở nơi tư thất mọi nhà,
 Hoặc mời chư vị xuất gia,
 Hoặc cùng thiện tín gần xa hiệp hòa,

Dọn sạch sẽ, hương hoa, đèn nến,
 Tùy sức mình dâng hiến cúng dường,
 Y kinh đọc, tụng, niệm thường
 Chí thành lễ bái **Phật** đường Từ Bi.
 Như thế thời, việc gì cầu nguyện
 Mà không đặng ứng nghiệm đạt thành.
 Trong kinh đức **Phật** dạy rằng:
 Bộc bạch hối lỗi ăn năn làm lành
 Là điều mà **Tịnh Danh** cư sĩ
 Thường ngợi khen, hoan hỷ chuộng ưa.
 Vì vậy, mau sớm răn chữa,
 Sửa chữa quá khứ, ngăn ngừa tương lai,
 Gột sạch lòng trần ai tham luyến,
 Đoạn ác pháp, xây chuyển pháp lành,
 Thề không vi phạm tái sanh
 Tội lỗi nhiều kiếp mối manh không còn.
 Nên tùy nguyện viên tròn thỏa mãn,
 Chúng con đây nguyện sám hối thường
 Chí tâm đảnh lễ mười phương
 Nương nhờ oai **Phật** chỉ đường siêu sanh.

- Nam mô **Tỳ Lô Giá Na Phật.** (lạy)
- Nam mô **Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.** (lạy)
- Nam mô **Dược Sư Lưu Ly Quang Phật.** (lạy)
- Nam mô **Vô Lượng Thọ Quang Phật.** (lạy)
- Kính lạy tất cả Chư **Phật** cùng mười phương khắp Pháp giới thuộc thời quá khứ. (lạy)
- Kính lạy tất cả Chư **Phật** cùng mười phương khắp Pháp giới thuộc thời hiện tại. (lạy)
- Kính lạy tất cả Chư **Phật** cùng mười phương khắp Pháp giới thuộc thời vị lai. (lạy)
- Kính lạy **Kinh Bốn Nguyên Công Đức** của đức **Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai.** (lạy)
- Nam mô **Nhật Quang Biến Chiếu Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Đức Đại Thế Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Vô Tận Ý Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Bảo Đàn Hoa Bồ Tát.** (lạy)

- Nam mô **Dược Vương Bồ Tát.** (lay)
- Nam mô **Dược Thượng Bồ Tát.** (lay)
- Nam mô **Di Lạc Bồ Tát Đương Lai Hạ Sanh Thành Phật.** (lay)
- Nam mô **Tiêu Tai Chướng Bồ Tát.** (lay)
- Nam mô **Tăng Phước Thọ Bồ Tát.** (lay)
- Kính lạy ba vạn sáu ngàn vị **Đại Bồ Tát** dưới cây Tiếng nhạc. (lay)
- Kính lạy các vị **Đại Thánh Tăng** là **Tôn Giả A Nan** và tám ngàn vị **Tỳ Kheo.** (lay)
- Nam mô **Cứu Thoát Bồ Tát.** (lay)

Đảnh lễ Chư **Phật** xong rồi,
 Chúng con sám hối tiếp thời sau đây:
 Lòng nghĩ lại thời kỳ **Tượng Pháp**
 Hay tương tự xuất hiện về sau.
 Nếu mọi người đây ước ao,
 Vì muốn lợi ích, khổ đau không còn.
 Trừ sạch hết tiêu mòn nghiệp chướng,
 Xây dựng nên công đức phi thường;
 Muốn tu tập chỗ diệu phương
 Một cách đầy đủ kiên cường, nguyện sâu

Cửa Chư **Phật** từ lâu chứng đắc
 Và thọ trì niệm **Phật** vẹn toàn,
 Giữ kho báu Chánh Pháp ban
 Hằng sa Chư **Phật** mười phương lưu truyền;
 Muốn đặng Đạo vô biên cao tột,
 Ba mươi hai tướng tốt hoàn toàn,
 Tám mươi tướng phụ trang hoàng,
 Vô lượng trí huệ minh quang khôn lường,
 Làm phương tiện dẫn đường bốn loại,
 Cho chúng sanh giác ngộ vững yên,
 Đại thừa **Pháp Phật** giảng tuyên
 Một đường trực chỉ qui nguyên **Niết Bàn**;
 Hay muốn tu muôn ngàn Phạm hạnh
 Đặng Pháp thể cứu cánh liễu viên,
 Trọn vẹn giới, huệ, định thiền,
 Tuyệt đối thanh tịnh bụi phiền sạch trong,
 Không phá phạm gìn lòng duy nhứt,
 Đời đời luôn một mực chẳng phai;
 Muốn được các giác quan đây
 Thảy đều hoàn bị không rày thiếu hư,
 Mọi tật nguyên cũng như bệnh khổ,
 Hay ruộng vườn, nhà cửa, thân nhân,

Đồ dùng mọi thứ thiết cần
 Đều như ý muốn sở năng của mình;
 Muốn phá rách vô minh mạng lưới
 Của Ma vương cột trói buộc ràng,
 Phát nhổ sạch cỏ rừng hoang
 Đoạn lìa ác kiến của hàng ngoại ma;
 Nếu người nữ nào mà tâm nguyện
 Trong kiếp sau đổi chuyển thành nam,
 Đây đủ hình tướng xuất phàm,
 Ai ai cũng muốn thích ham ngắm nhìn;
 Muốn con trai cầu sinh cũng được.
 Muốn sinh gái hưởng phước sở cầu,
 Cầu sống lâu, đặng sống lâu,
 Pháp vua làm tội cũng hầu thoát ra,
 Mọi thống khổ tai qua nạn khỏi,
 Phước hưởng nhiều trong cõi nhơn gian,
 Pháp vị no đủ xuê xang,
 Y phục tuyệt diệu, bạc, vàng, trân châu;
 Muốn thực hành cao sâu bố thí,
 Chẳng hối tiếc địa vị giàu sang,
 Chia sẻ cho người cơ hàn,
 Đói đau, bệnh hoạn, trên đàn ăn xin;

Muốn có được quang minh Chánh kiến
 Và không ngừng tinh tiến BỒ ĐỀ,
 Điều luyện khéo léo các nghề,
 Đa văn học rộng, mọi bề thấu tri,
 Giải nghĩa lý cực kỳ khế hạp,
 Thường cầu thắng các Pháp vô vi,
 Hằng gặp thiện hữu trí tri,
 Gieo duyên hóa đạo bất kỳ một ai;
 Muốn thọ trì giới trai thuần đạt,
 Nguyên sanh về **Cực Lạc Phương Tây**
Chỗ A Di Đà Phật đây
 Để nghe Chánh pháp, **Phật** Ngài thuyết khai;
 Nếu có người giới trai phá hủy
 Muốn phục hồi tâm ý tịnh thanh,
 Sự sống đã hết mạng lành
 Mà muốn thân thức hoàn sanh trường tồn.
 Quốc độ nào dập dờn binh lửa,
 Bị bão dông nhà cửa hoang tàn,
 Dân chúng chịu cảnh ách nàn
 Thiên tai hạn hán, ngập tràn nước dâng,

Điềm trời xấu trời, trăng ản khuất
 Muốn tiêu trừ diệt mất tai ba,
 Để cho mưa thuận gió hòa
 Nhân sanh vui vẻ, nhà nhà ấm êm,
 Thì hãy nên trang nghiêm đúng cách
 Chọn chỗ nơi trong sạch thiết đàn,
 Quy y đảnh lễ cúng dường
Dược Sư đức **Phật** phước ban cho đời,
 Lại nhất tâm thời thời tinh tấn
 Tu tập trong Chánh định thâm sâu,
 Có người thắc mắc vì sao?
 Vì đức **Phật** ấy thệ cao nguyện dày,
 Khi làm hạnh Nhất Lai **Bồ Tát**
 Đã phát ra Thập Nhị Đại nguyện,
 Nhiệm mầu tối thượng vô biên,
 Công đức thù thắng phước duyên đời đời,
 Nên làm cho những người nghe đặng,
 Dầu nghiệp chướng mang nặng dường bao,
 Niệm **Dược Sư** tội mòn hao,
 Hết tẩy sở nguyện không lâu viên thành.
 Điều này chỉ Nhất Sanh **Bồ Tát**
 Đủ khả năng mới đạt niềm tin,

Hiểu đúng sự thật nhận nhìn,
 Hành theo **Phật** dạy chứng minh Kinh này.
 Đem tánh mạng quý thay không tiếc,
 Huống hồ gì tài sản điền viên,
 Cúng dường tận lực trang nghiêm
 Quyết định kết quả hiển nhiên đắc thành.
 Vì nghĩ vậy, tâm lành, bỏ dữ.
 Nên ngày nay đệ tử lễ bày
 Cùng những người hiện diện đây
 Qui mạng đánh lễ **Phật đài** mười phương:

- Nam mô **Tỳ Lô Giá Na Phật**. (lạy)
- Nam mô **Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật**. (lạy)
- Nam mô **Dược Sư Lưu Ly Quang Phật**. (lạy)
- Nam mô **Vô Lượng Thọ Quang Phật**. (lạy)
- Kính lạy tất cả Chư **Phật** cùng mười phương,
khắp Pháp giới thuộc thời *quá khứ*. (lạy)
- Kính lạy tất cả Chư **Phật** cùng mười phương
khắp Pháp giới thuộc thời *hiện tại*. (lạy)
- Kính lạy tất cả Chư **Phật** cùng mười phương
khắp Pháp giới thuộc thời *vị lai*. (lạy)

- Kính lạy **Kinh Bốn Nguyên Công Đức** của đức **Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai.** (lạy)
- Nam mô **Nhật Quang Biến Chiếu Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Đắc Đại Thế Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Vô Tận Ý Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Bảo Đàn Hoa Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Dược Vương Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Dược Thượng Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Di Lạc Bồ Tát Đương Lai Hạ Sanh Thành Phật.** (lạy)
- Nam mô **Tiêu Tai Chướng Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Tăng Phước Thọ Bồ Tát.** (lạy)
- Kính lạy ba vạn sáu ngàn vị **Đại Bồ Tát** dưới cây Tiếng nhạc. (lạy)
- Kính lạy các vị **Đại Thánh Tăng là Tôn Giả A Nan** và tám ngàn vị **Tỳ Kheo.** (lạy)
- Nam mô **Cứu Thoát Bồ Tát.** (lạy)

Đánh lễ Chư **Phật** xong rồi,
 Chúng con sám hối tiếp thời sau đây:
 Cầu Chư **Phật** các Ngài **Bồ Tát**
 Mở lòng Từ, hỷ lạc phước ban
 Giáng lâm chứng minh Đạo tràng;
 Thiên Long Bát Bộ cùng hàng Dạ Xoa.
 Xin thương tưởng thứ tha tội lỗi,
 Đồng vân hành Cầu hội phút giây,
Thanh Văn, Thánh Chúng nương mây,
 Chứng lòng phật tử ngày nay cúng dường,
 Muốn chúng sanh mười phương nghe thấu
 Và toàn thể lục đạo tỉnh mê.
 Phát tâm Vô Thượng Bồ Đề,
 Đoạn trừ tà kiến quay về đường ngay.
 Vào biển cả **Như Lai** đại nguyện,
 Khắp nơi nơi thể hiển sắc thân,
 Chỉ trong một niệm xuất thân,
 Cúng dường **Phật, Pháp**, Thánh **Tăng** khôn lường,
 Hết cả thủy mười phương Ứng Cúng,
 Trong một niệm độ chúng khắp cùng,
 Muôn loài bốn loại đồng chung
 Nhập vào tuệ giác Đại Hùng, Đại Bi.

Vì muốn thế, thọ trì Lục độ,
 Nên nhất tâm, gian khổ không nài.
 Tu hành đúng Pháp **Như Lai**.
 Cúi mong Chư **Phật** các Ngài Ma Ha,
 Đức **Dược Sư Phật Đà** ứng biến,
 Đem năng lực bốn nguyện viên tròn,
 Nhận sự sám hối chúng con,
 Lỗi lầm nhiều kiếp tiêu mòn, phước dư.
 Quyết định sẽ phá trừ nghiệp chướng,
 Sớm viên thành hạnh nguyện sâu xa.
 Như Kinh này **Phật** dạy qua,
 Nguyện xin hết thấy **Phật Đà** chứng minh:
 Nam mô **Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai**.
Ứng Cúng công đức không ai sánh bằng
Chánh Biến Tri thường hằng thấu biết,
Minh Hạnh Túc vốn thiết tròn đầy,
Thiện Thệ nguyện lớn sâu dày,
Thế Gian Giải ngộ chỉ bày chân tâm,
Vô Thượng Sĩ tối năng vi diệu,
 Bạc *Trượng Phu Điều Ngự* độ sanh,
Thiên Nhân Sư đáng cha lành,
Phật Đà toàn giác đắc thành **Thế Tôn**. (lạy)

Công đức **Phật** trường tồn vĩnh cửu
 Thân tâm khéo an trú Thập phương
 Quang minh trí huệ phi thường
 Ánh sáng nhật, nguyệt chẳng hơn sánh bằng.
 Chỗ tối tăm cực năng soi chiếu ...
 Mong cầu gì đều liễu toại nguyên ...
 Bao nhiêu bệnh khổ triền miên,
 Tiêu trừ tất cả ... não phiền sạch trơn.
Bồ Tát hạnh khôn lường luận giải,
 Phương tiện độ, vô ngại trở ngăn,
 Quảng đại nguyện không mé ngần,
 Của đức **Phật** ấy không tăng, giảm thường.
 Một Đại kiếp hay hơn Đại kiếp,
Ta, Thích Ca thâm nhiếp dễ dàng,
 Có thể nói rõ hoàn toàn
 Còn hạnh, nguyện đó khó bàn nghĩ ra
 Và phương tiện thiệt là rộng lớn
Phật Dược Sư vô lượng, vô cùng.
 Vì thế, chúng con trọn lòng
 Quy mạng đảnh lễ đức công **Phật Đà**.



DƯỢC SƯ QUÁN ĐÁNH CHƠN NGÔN



Nam mô bạc già phạt đế, Bệ sát xã, lữ rô
bệ lưu ly, bác lặc bà, hát ra xà giả. Đát tha
yết đa dã, a ra hát đế. Tam miệu tam bệ đà
da, đát điệt tha. Án, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ
sát xã, tam một yết đế, sa ha. (3 lần)

- Nam Mô Dược Sư Hải Hội Thượng Phật Bồ Tát.
(3 lần)



HOÀN KINH (Tán Phật)



Kính lạy đức **Phật Dực Sư**,
 Chánh Pháp vi diệu, Đại Từ Đại Bi,
 Ở cõi nước **Tịnh Lưu Ly**,
 Phương Đông chói rọi cực kỳ danh bay;
 Bốn nguyện khó nghĩ bàn thay!
 Ba tầng kỳ kiếp số đầy đủ đầy,
 Trời người khó thể sánh vai,
 Với mười danh hiệu muôn loài tôn xưng.
 Trong Nhân đã phát ra Nhân,
 Thập Nhị Đại Nguyện vô ngân, vô biên,
 Trong Quả, Quả được liễu viên,
 Trăm ngàn tướng hảo trang nghiêm thân mình;
 Biển Từ Bi, rộng thênh thênh
 Khó ai lường đặng bạch minh cách nào,
 Núi công đức lớn dày cao,
 Không thể khen ngợi dường bao cho cùng.



- Nam mô **Đông Phương Tịnh Lưu Ly Giới, Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn.**

-Nam mô **Dược Sư Lưu Ly Quang Phật**

(niệm nhiều càng tốt)

-Nam mô **Nhật Quang Biến Chiếu Bồ Tát.** (3 lần)

-Nam mô **Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ Tát.** (3 lần)

-Nam mô **Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử Bồ Tát.** (3 lần)

-Nam mô **Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.** (3 lần)

-Nam mô **Đắc Đại Thế Bồ Tát.** (3 lần)

-Nam mô **Vô Tận Ý Bồ Tát.** (3 lần)

-Nam mô **Bảo Đàn Hoa Bồ Tát.** (3 lần)

-Nam mô **Dược Vương Bồ Tát.** (3 lần)

-Nam mô **Dược Thượng Bồ Tát.** (3 lần)

-Nam mô **Di Lặc Bồ Tát Đương Lai Hạ Sanh Thành Phật.** (3 lần)



PHỤC NGUYỆN

(1-Phục Nguyện cho bản thân)

Đệ tử tên họPháp danh

Nguyện đem công đức sám pháp theo phương pháp sám hối “**Đạo Tràng Dược Sư**”, cầu nguyện bệnh chướng tiêu trừ, phước thọ tăng trưởng, đời này thiện căn không bị trở ngại, kiếp sau đích thân tiếp nhận sự thọ ký tối thượng của đức **Phật**.

(2- Cầu nguyện cho người khác như ông bà, cha mẹ, anh chị em, hoặc những ai mà mình muốn phát tâm cầu nguyện)

Đệ tử tên họ pháp danh chí thành cầu nguyện vì..... Pháp danh (nếu có)

Nguyện đem công đức sám pháp theo phương pháp sám hối “**Đạo Tràng Dược Sư**” cầu nguyệnnhờ công đức này bệnh chướng tiêu tan, phước thọ tăng trưởng, chánh tín không bị phá hoại, thiện căn không bị trở ngại, đời này thân cận phụng sự Tam Bảo, kiếp sau đích thân lãnh được sự thọ ký của **Phật**.

- **Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật.** (3 lạy)

HỒI HƯỚNG

Nguyện đem công đức này
Hưởng về khắp tất cả
Nguyện con và chúng sanh
Đều trọn thành **Phật đạo**.



QUY Y TAM BẢO

Tự quy y Phật,
Xin nguyện chúng sanh,
Thể theo Đạo cả,
Phát lòng vô thượng.

Tự quy y Pháp,
Xin nguyện chúng sanh,
Thấu rõ Kinh Tạng,
Trí huệ như biển.

Tự quy y Tăng,
Xin nguyện chúng sanh,
Quản lý đại chúng,
Hết thấy không ngại.



Dược

Sư

Sám

Pháp

(QUYỂN TRUNG)

DƯỢC SƯ SÁM PHÁP (QUYỂN TRUNG)



TÁN LỄ PHẬT

Mười phương Chư **Phật** đại Từ Bi
Thương xót chúng sanh lắm khổ nguy,
Hỷ xả hàm linh sang bử ngại
Muôn loài giác ngộ Đạo vô vi
Hào quang diệu tướng luôn soi sáng
Dùng tự trang nghiêm chỗ thọ trì
Phật tử chúng con đồng đánh lễ
Chí thành một dạ nguyện quy y.

- **Chí tâm đánh lễ Phật Bảo thường trú khắp cả mười phương.** (lay)
- **Chí tâm đánh lễ Pháp Bảo thường trú khắp cả mười phương.** (lay)
- **Chí tâm đánh lễ Tăng Bảo thường trú khắp cả mười phương.** (lay)
- **Chí tâm đánh lễ Ta bà Giáo Chủ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.** (lay)

- **Chí tâm đánh lễ Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai Phật.** (lạy)
- **Chí tâm đánh lễ Chư Phật Bồ Tát trong Pháp hội Dược Sư.** (lạy)

Quì tay cầm hương cúng dường phát nguyện

Hương mầu ứng nguyện cúng dường
 Tất cả Chư **Phật** mười phương ba đời
 Lành thay! Bay tỏa trời người
 Tôn Pháp, **Bồ Tát** rạng ngời đức công
Thanh Văn, Duyên Giác, Chúng đồng
 Thánh Hiền, Thầy Tổ chứng lòng hôm nay
 Duyên khởi sáng chói mây đài
 Trùm bao các cõi rộng dài vô biên
 Khắp xông bốn loại trần miền
Bồ Đề tâm phát thề nguyện vững tin
 Xa lìa những nghiệp vọng sinh
 Vô Thượng Đạo quả đắc thành chân tu. (lạy)

- **Nam Mô Hương Cúng Dường Chư Phật, Bồ Tát Ma Ha Tát.** (3 lần)

(Cắm hương lạy 1 lạy)

ĐỨNG CHẤP TAY XƯỚNG



Như Lai tướng tốt đẹp vô vàn
 Không sánh, không bì, không nghĩ bàn
 Nhứt nguyện con nay xin đảnh lễ
 Sắc thân **Tôn Phật** hiện mười phương
 Quang minh trí huệ soi vô tận
 Muôn Pháp thường còn trú lạc an
 Con thệ theo về nương **Phật Pháp**
 Đắc thành nguyện lớn độ trần gian. (lạy)

 Khiến bỏ thân này các khổ ly
 Sanh về nước **Phật** thoát đồ nguy
 Con nay gọi sạch tan ba nghiệp
 Lễ tán **Quy Y** nguyện thọ trì
 Đồng nguyện muôn loài sanh **Lạc Quốc**
Tây Phương an dưỡng thấy **A Di**. (lạy)

 - **Án, Phạ Nhựt Ra Vật**. (7 lần)



BÀI TÁN LƯ HƯƠNG



Lò trầm vừa bén lư hương

Pháp giới xông thấu mười phương **Liên Đài**

Chư **Phật** hải hội xa hay

Theo chỗ kết tụ tỏa bay mây lành

Cung kính với cả lòng thành

Các **Phật, Bồ Tát** toàn thân hiện về.

- **Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát.** (3lần)



TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án, Lam tóa ha . (7 lần)

(Trì chú này thì thân tâm, cảnh vật đều thanh tịnh.)



TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, Ma ha tu rị, tu tu rị Ta bà ha. (7 lần)

(Trì chú này hơi miệng trong sạch.)



TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ, Bà phạ thuật đà ta phạ, Đạt
mạ ta phạ Bà phạ thuật độ hám. (3 lần)**

(Trì chú này thân, miệng, ý đều trong sạch.)



PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

**Án nga nga nẳng, tam bà phạ phiệt nhứt
ra hồng (3 lần)**

*(Trì chú này thì hoa, hương cùng tiếng tụng niệm sẽ
vang khắp cúng dường cả mười phương.)*



BÀI VĂN PHÁT NGUYỆN:



- **Nam Mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo**

(3 lần)

Kính lạy **Phật** Từ Bi cao cả

Tam Giới Tôn đạo quả siêu nhiên

Mười phương Chư **Phật** ứng nguyện

Quy mạng đánh lễ **Đài Liên Bảo** Tòa

Nay con nguyện sâu xa vô hạn

Thọ trì **Sám Dược Sư** thường hằng

Trên đền đáp Tứ Trọng Ân

Dưới cứu sanh chúng trôi lăn Tam đồ

Nếu có kẻ thấy nghe tin tưởng

Đều phát tâm **Vô Thượng Bồ Đề**

Một đời dứt sạch lòng mê

Thác sanh **Cực Lạc** dựa kê **Tây Phương**.

- **Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**

(3 lần)



PHƯƠNG PHÁP SÁM HỐI DƯỢC SƯ TIÊU TẠI DIÊN THỌ

(QUYỂN TRUNG)

Chư **Phật** hiện trong ba đời
Thường tưởng sanh chúng truyền lời ngọc châu
Dạy cho phương pháp nhiệm mầu
“**Sám Hối Đạo Tràng Đức Phật Dược Sư**”
Bổn Nguyện Công Đức Bi Từ
Giác tha độ thế thừa tư nặng hồng.
Chúng con đem tánh mạng phần
Quy y đảnh lễ Pháp thân **Phật Đà**.

- Nam mô **Tỳ Lô Giá Na Phật**. (lạy)
- Nam mô **Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật**. (lạy)
- Nam mô **Dược Sư Lưu Ly Quang Phật**. (lạy)
- Nam mô **Vô Lượng Thọ Quang Phật**. (lạy)
- Kính lạy tất cả Chư **Phật** cùng mười phương,
khắp Pháp giới thuộc thời quá khứ. (lạy)
- Kính lạy tất cả Chư **Phật** cùng mười phương
khắp Pháp giới thuộc thời hiện tại. (lạy)

- Kính lạy tất cả Chư **Phật** cùng mười phương khắp Pháp giới thuộc thời vị lai. (lạy)
- Kính lạy **Kinh Bốn Nguyên Công Đức** của đức **Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai**. (lạy)
- Nam mô **Nhật Quang Biến Chiếu Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Đắc Đại Thế Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Vô Tận Ý Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Bảo Đàn Hoa Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Dược Vương Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Dược Thượng Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Di Lạc Bồ Tát Đương Lai Hạ Sanh Thành Phật**. (lạy)
- Nam mô **Tiêu Tai Chướng Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Tăng Phước Thọ Bồ Tát**. (lạy)
- Kính lạy ba vạn sáu ngàn vị **Đại Bồ Tát** dưới cây Tiếng nhạc. (lạy)

- Kính lạy các vị **Đại Thánh Tăng là Tôn Giả A Nan** và tám ngàn vị **Tỳ Kheo**. (lạy)
- Nam mô **Cứu Thoát Bồ Tát**. (lạy)

Đánh lễ chư **Phật** xong rồi,
 Chúng con sám hối tiếp thời sau đây:
 Đệ tử chúng con ngày nay
 Từ đời vô thủy tội dày mỏng căn,
 Mang bệnh: Tham lam, hận sâu,
 Tật đố, ngạo mạn, kiêu căng quá nhiều,
 Thiệt, ác không xét mọi điều,
 Chẳng tin tội, phước làm điều ngược ngang,
 Nào bệnh bất hiếu tông đàng,
 Lại bệnh ngũ nghịch muôn ngàn gồm ghê,
 Bệnh phá Tam Bảo nặng nề,
 Bệnh không trai giới, u mê nhất thời,
 Cái bệnh khen mình chê người,
 Bệnh luôn ham muốn cuộc đời giàu sang,
 Bệnh mê gái đẹp lẫn loan,
 Bệnh say tửu sắc hoang đàng quanh năm,
 Bệnh vì tà kiến vạy lằm

Thấy Ma tướng **Phật**, đoạn mầm Chánh chơn,
 Bệnh hay tranh đấu thua hơn,
 Bệnh thường ganh ghét nổi cơn giận hờn,

 Gặp Thầy cho thuốc khinh lờn,
 Bệnh nhiều thứ chứng khôn lường kể ra,
 Bệnh tình khổ nhục thiết tha,
 Bệnh thảm sâu muộn thật là thê lương,
 Bệnh ngang trái, chết oan ương,
 Bệnh mọi thống khổ trăm đường tân toan.
 Muốn cho những bệnh khổ an,
 Tiêu trừ dứt hẳn mê man kéo dài.
 Sở cầu mãn nguyện lành thay!
 Cho nên chư **Phật Như Lai** bi từ,
 Động lòng **Thế Tôn Dược Sư!**
 Nhập định danh hiệu diệt trừ nghiệp căn.
 Mọi bệnh khổ, dứt lần lần,
 Nàn tai độ thoát, an thân cõi đời.
Dược Sư nhập định ấy rồi,
 Từ nơi nhục kế phóng thời hào quang,
 Ánh sáng lớn, gấp trăm ngàn,

So với nhật, nguyệt chói chan khó bì.

Trong ánh sáng diễn ra thì

Truyền vang thần chú **Đà La Ni** này:

**Nam mô, bạc già phật đế, bệ sát xá lữ rô,
bệ lưu ly bát lạt bà, hát ra xà dã, đát tha yết
đa dã, a ra hát đế, tam miệu tam bệ đà da,
đát diệt tha. Án, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát
xả, tam một yết đế, sa ha.**

Khi trong ánh sáng diễn ra

Đà La Ni Chú thật là mầu linh,

Đại địa chấn động rung rinh,

Phóng ra muôn đạo quang minh sáng ngời,

Hết thảy chúng sanh bây giờ,

Bệnh khổ tiêu trừ, hưởng sự an thân.

Do đó, phải biết công năng,

Sám hối là tể thuốc thần nghiệm linh,

Chữa lành hết thảy bệnh tình

Thân tâm an lạc, tử sinh không còn,

Luân hồi lục đạo tiêu mòn,

Thật là Pháp dược trường tồn diệu phương.

Thí dụ! Như **Đại Y Vương**

Theo bệnh cho thuốc, am tường gốc căn:

Từ, Bi, Hỷ, Xả làm quân,
 Nhẫn nhục nhu thuận vị thần rất hay,
 Chánh tín Tam Bảo vị này,
 Hợp cùng phước, huệ cả hai để vào,
 Sáu Ba La Mật đồng nhau,
 Cho thêm cam lộ uống mau bệnh lành,
 Tham cầu Pháp vị vô sanh,
 Tu chân dưỡng khí tinh anh trí thần,
 Phấn bốn hoàn nguyên Chánh nhân,
 Có lỗi sửa lỗi đăc phần thanh cao,
 Phương tiện khéo dụng đẹp bao,
 Không động vì sắc, không xao vì tình,
 Lắng lòng tuyệt dục thuốc linh,
 Thường dùng như vậy vô minh khử trừ
 Nếu mà tất cả mọi người
 Biết rành thuốc chữa dứt thời bệnh căn.
 Nhưng trong chúng sanh cõi trần
 Nếu bệnh cùng một, thuốc cần một thôi.
 Nói có nhiều Pháp tức thời,
 Thế là điên đảo do người hiểu sai.
 Căn cứ Thật tướng không hai,
 Nhất Thừa chỉ một **Như Lai** dạy rành;

Thì đâu có diệt, có sanh,
 Không thêm, không bớt, trước thanh, dữ lành;
 Không có tội, phước đã đành,
 Không bệnh, không thuốc, ác, lành lia ngay.
 Nhìn lại phương tiện trước đây,
Phật đã áp dụng giải bày, vì sao?
 Giống như người trong chiêm bao,
 Thấy mình mắc bệnh, thân đau dày vò,
 Nên tìm thầy thuốc kê toa
 Uống vào hết bệnh thiệt là rất mau;
 Chừng khi tỉnh giấc chiêm bao,
 Rõ ràng không bệnh, có nào cầu mong,
 Sự không thì bệnh cũng không,
 Huống chi thầy thuốc vốn hồng có đầu.
 Bệnh của chúng sanh từ lâu,
 Toàn là bệnh huyễn, chấp câu buộc ràng,
 Thuốc của chư **Phật** hoàn toàn,
 Là thuốc huyễn giả độ hàng còn mê,
 Do đó, phải nắm chủ đề,
 Pháp của chư **Phật** chỉ hề một thôi,
 Một tướng, một vị giác đời,
 Tướng vị giải thoát xa rời phàm gian

Tướng vị cứu cánh **Niết Bàn** ...

“**Pháp Không**” rớt ráo hoàn toàn là đây:

Ví như từ một đám mây

Mưa xuống dưới đất cỏ cây đồng thời

Lớn, nhỏ gì cũng tốt tươi,

Tướng vị có một, chẳng thời có hai,

Chúng con nhờ ơn **Phật** đây

Được nghe danh hiệu đức Ngài **Dược Sư**

Lưu Ly Quang Phật bi từ

Không còn khổ nạn, dứt trừ bệnh mê.

Cầu đạo Vô Thượng Bồ Đề,

Trọn vẹn như nguyện chẳng hề đổi thay.

Vì vậy chúng con ngày nay,

Cùng nhau tâm đắc giới trai thọ trì,

Một đời Tam Bảo quy y,

Đảnh lễ chư **Phật** khắp thì mười phương:

- Nam mô **Tỳ Lô Giá Na Phật**. (lạy)
- Nam mô **Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật**. (lạy)
- Nam mô **Dược Sư Lưu Ly Quang Phật**. (lạy)
- Nam mô **Vô Lượng Thọ Quang Phật**. (lạy)

- Kính lạy tất cả Chư **Phật** cùng mười phương, khắp Pháp giới thuộc thời quá khứ. (lạy)
- Kính lạy tất cả Chư **Phật** cùng mười phương khắp Pháp giới thuộc thời hiện tại. (lạy)
- Kính lạy tất cả Chư **Phật** cùng mười phương khắp Pháp giới thuộc thời vị lai. (lạy)
- Kính lạy **Kinh Bốn Nguyện Công Đức** của đức **Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai**. (lạy)
- Nam mô **Nhật Quang Biến Chiếu Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Đắc Đại Thế Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Vô Tận Ý Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Bảo Đàn Hoa Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Dược Vương Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Dược Thượng Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Di Lạc Bồ Tát Đương Lai Hạ Sanh Thành Phật**. (lạy)
- Nam mô **Tiêu Tai Chướng Bồ Tát**. (lạy)
- Nam mô **Tăng Phước Thọ Bồ Tát**. (lạy)

- Kính lạy ba vạn sáu ngàn vị **Đại Bồ Tát** dưới cây Tiếng nhạc. (lạy)
- Kính lạy các vị **Đại Thánh Tăng** là **Tôn Giả A Nan** và tám ngàn vị **Tỳ Kheo**. (lạy)
- Nam mô **Cứu Thoát Bồ Tát**. (lạy)

Đảnh lễ chư **Phật** xong rồi,
 Chúng con sám hối tiếp thời sau đây:
 Nếu người nào thấy cha hay mẹ
 Hoặc anh, chị, em ở trong nhà,
 Bệnh nhiều muốn được thoát qua
 Hãy nên vì họ mà ta thực hành.
 Bảy ngày đêm, tâm thành nguyện vái
 Và thọ trì Bát Giới Quan Trai,
 Đồ ăn, vật dụng cần xài
 Tùy theo sức lực tịnh tài bản thân,
 Thỉnh mời các chư Tăng thiện tự,
 Với lòng lành tứ sự cúng dường,
 Ngày đêm sáu buổi dâng hương,
 Lễ bái cung kính cúng dường Từ Bi
Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Phật.
 Và thọ trì, tụng đọc tôn kinh
 Bốn mươi chín biến như in

Không thêm, không bớt, chớ sinh biếng lười,
 Đèn thì đốt bốn mươi chín ngọn,
 Ngày hay đêm thắp sáng tỏ hoai,
 Cho đến bốn mươi chín ngày.

Như vậy có thể bệnh đây tiêu trừ,
 Mọi ngang trái từ từ dứt hẳn
 Và quỷ dữ chẳng đặng hại thân.
 Vì vậy, đê tử tục trần

Cùng với thiện tín xa gần ngày nay,
 Tất cả đều giới trai cầu nguyện
 Phát khởi lòng tinh tiến không ngừng.

Dâng hoa hòa quyện ngũ hương
 Treo phan, đèn đốt thường thường sáng khai
 Và phóng thả các loài sinh vật,
 Để được qua bệnh tật nguy nan,
 Không gặp mọi sự tai nạn

Nguyện cầu Tôn Thắng Đạo tràng chứng minh
 Cho chúng con sửa mình sám hối,
 Đặng nhẹ nhàng tội lỗi vừa qua.

Phật tử chúng con biết mà,
 Từ đời vô thủy trải qua đến giờ,
 Làm gì cũng thất cơ lỡ vận,

Chẳng khi nào xuôi thuận vừa lòng.
 Nên biết tất cả đực trong,
 Đều vì quả báo xưa hòng còn đây,
 Ác nghiệp đã tạo gây quá khứ
 Đến ngày nay lưu trữ kéo dài.
 Cho nên chúng con hiện nay
 Cần phải nỗ lực miệt mài tự tin,
 Sự **sám hối** chính mình quan trọng,
 Bao quả báo ác mộng diễn ra,
 Những cảnh tượng rất xấu xa,
 Những sự quái dị thật là khiếp kinh
Sám hối trừ bệnh tình dai dẳng,
 Lắm tháng năm chẳng đặng mạnh lành,
 Giường nằm, chiếu, gối hôi tanh,
 Không thể đi đứng nghiệp hành khổ thay!
Sám hối quả báo gây ôn dịch,
 Sốt rét hay trúng độc, thương hàn.
Sám hối quả báo tiêu tan,
 Thủy tai, hỏa hoạn, ách nạn đều qua,
 Khỏi trộm cướp cửa nhà, giặc giã.
 Hoặc chiến tranh gieo họa lầm than.
Sám hối thoát nạn sói lang,

Cọp hùm, sư tử bình an về nhà.

Sám hối dứt sanh, già, bệnh, tử,

Không còn bị sai sử thế gian.

Sám hối thân, khẩu, ý toàn

Là công cụ tạo khai hoang phước điền.

Sám hối hết muộn phiền não loạn,

Như bình minh rọi sáng muôn phương.

Sám hối quả báo ba đường ...

Súc sanh, ngựa quý, khổ nường ngục hình,

Của hết thấy chúng sinh muôn loại

Mà xưa nay tồn tại lâu dài.

Sám hối di báo sót sai

Hoặc là dư báo đời nay vẫn còn.

Sám hối để tiêu mòn quả báo,

Làm tội tố sai bảo của người.

Sám hối quả báo ngựa, lừa,

Trâu, bò mang ách cày bừa vọt roi,

Luôn chở nặng cả đời cực nhọc,

Chịu nắng mưa hình vóc bọc da,

Đói khát hành hạ xót xa,

Núi cao, rừng thẳm cũng mà vượt qua.

Sám hối hết tà ma yêu mị,

Bị bùa ếm thần trí mê man,
 Quỷ khởi thi hại bất an,
 Đều do nguy tạo ác gian loài người.
 Trong vị lai hay thời hiện tại,
 Chư Thiên cùng nhân loại chúng sinh,
 Quả báo khó thể bạch minh
 Vô lượng tai họa thành linh xảy ra:
 Sự ngang trái hoặc là biến cố,
 Nào ương ách, tai khổ tiết thời,
 Vũ trụ rung chuyển đất trời,
 Phá hoại, suy tổn, do người gây nên.
 Nay chúng con tâm nguyện chân thật
 Chí hướng về đức **Phật Dược Sư**,
Bồ Tát, Thánh Chúng bi từ,
 Công đức vô hạn ví như bể trời,
 Luôn cứu độ những người mê muội,
 Xin chứng lòng *sám hối* ăn năn.
 Nguyên tiêu diệt hết nghiệp trần,
 Lên bờ giác ngộ siêu thăng **Phật Đài**.
 Trước cứu xét thấu ngay nguyên lý,
 Lẽ cứu cánh thường bị che ngăn,
 Vô minh tạo nghiệp lằng quằng,

Trói buộc tâm thức trôi lăn Ta bà.
 Đây là bệnh, đây là dược thảo,
 Cũng đồng là huyễn ảo mà thôi.
 Lại quán xét rốt ráo thời,
Sám hối trọn vẹn nghiệp đời gây ra.
 Nên tuân tự rồi ta nguyện thệ
 Hồi hướng cho toàn thể chúng sanh.
 Nguyện đem công đức tu hành,
 Vào sự **sám hối** chân thành không sai.
 Ba chướng ngại từ đây vô ngại,
 Nguyện cho hết cả thủy muôn loài,
 Từ giờ nhần đến sau này,
 Đến ngày chứng được đủ đầy tuệ căn,
 Nhàm biển khổ cõi trần sanh tử,
 Mà phát tâm Vô Thượng Bồ Đề.
 Nương về giác tánh hết mê,
 Bỏ ác, hành thiện mọi bề thành công.
 Thân tâm mãi thông dong an lạc,
 Bởi vì ta giải thoát buộc triền,
 Áo cơm sung túc của tiền,
 Thân thuộc đông đúc, bạn hiền nhiều thay,
 Tướng đoan chánh, đức tài đầy đủ,

Trí thông minh, uy vũ nghiêm trang,
 Các tướng Dạ Xoa hộ an,
 Chư **Phật**, **Thánh Chúng** thọ ban ấn truyền.
 Làm gì cũng nhờ duyên tha lực,
 Được ân trạch của đức Từ Bi.
 Đệ tử chúng con kiên trì;
 Nguyên từ nay sắp trở đi sau này,
 Mau chứng đắc tuệ khai trí giác,
 Quả **Bồ Đề** chóng đạt nay mai,
 Tướng chánh, tướng phụ đẹp thay,
 Ánh sáng chiếu vọi hơn rày nhật quang.

Nguyên chúng sanh mười phương ba cõi,
 Được ánh sáng soi rọi vào thân,
 Tùy ý hướng nghiệp Chánh cần,
 Đều là thành tựu theo nhân sở cầu.

Nguyên chúng sanh phước sâu vô tận,
 Những vật dụng hưởng đặng trong đời,
 Không có thiếu thốn kém thời,
 Đều là no đủ người người sống dư.

Nguyên chúng sanh Đại Thừa giác ngộ,

Đều nương theo Lục độ tu hành.

Nguyện chúng sanh được Pháp lành,
Giới thể không thiếu đắc thành như y,
Nếu phá phạm cũng thì hồi phục,
Như nước kia lắng đục sạch trong.

Nguyện chúng sanh đẹp tấm lòng,
Thông minh trí đức vào trong Đại thiên,
Các giác quan hiện tiền hoàn hảo,
Hết mọi bệnh khổ não buộc ràng.

Nguyện chúng sanh tiêu ách nần,
Nhà cửa yên ổn, cùng hàng quyến thân
Được sum vầy hưởng phần lợi ích,
Và đủ đầy sở thích mong cầu.

Nguyện chúng sanh, nguyện về sau,
Đều đặng như ý sớm mau viên thành,
Thân nữ chuyển sanh thân nam tử,
Tướng trượng phu đầy đủ rõ ràng,
Cho đến thực hiện tuệ quang,
Chứng **Đạo Vô Thượng** hoàn toàn sâu xa.

Nguyện chúng sanh thoát ra mạng lưới,
Của Ma vương, tháo củi ngoài tà.

Nguyện chúng sanh sớm vượt qua,
Phép vua hành tội cả nhà tru di,
Bị bức bách ai bi sâu thẳm,
Mong cầu nguyện được giảm tha ngay.

Nguyện chúng sanh khắp muôn loài,
Ăn uống no đủ hằng ngày ấm yên,
Sau đó chuyển căn duyên trở lại,
Ngộ đạo lành mãi mãi an vui,
Cứu cánh hưởng Pháp vị mùi.
Không còn tham đắm như đời trước đây.

Nguyện chúng sanh đắc rày sở nguyện,
Mọi thứ đều tùy tiện ước mong,
Không lâu chắc chắn thành công,
Đầy đủ tất cả như lòng cầu xin.

Lại **Nguyện** cầu **chúng sanh** nhân loại.
Đặng sống lâu phước thọ sang giàu,
Làm quan lại được thăng quan,
Muốn sanh trai, gái hiền ngoan toại nguyện.

Nguyện Quốc độ niên niên thắng lợi,
Khắp năm châu thế giới thanh bình.

Trăm sự quái dị khiếp kinh
Thấy đều biến mất, dân sinh vui hòa.
Chín cái chết xảy ra ngang trái,
Tám chướng nạn, ba thứ họa tai,
Nước khác xâm lăng nước này,
Đạo tặc quấy nhiễu không ngày yên thân,
Làm phản loạn quốc dân xao xuyến,
Bao nạn trên tan biến tiêu trừ.

Quốc độ yên ổn an cư,
Mưa hòa gió thuận, ruộng mùa trúng sai,
Mọi người đây không ai mang bệnh,
Đều vui vẻ, hạnh nguyện Bồ Đề,
Trí sáng không còn u mê,
Trong từng ý nghĩ tâm hể thanh bay,
Cứu giúp chúng ngày ngày an lạc,
Như độ mình giải thoát bản thân.

Lại nguyện kiếp kiếp sa trần,
Sanh ra không ở nơi nhâm biên cương,
Hay gia cảnh theo đường tà kiến,

Phải vào nhà Chánh tín hiền lương,
 Tướng mạo trang nghiêm khác thường,
 Trí tuệ hùng biện, am tường các khoa,
 Lòng thanh tịnh lánh xa ác Pháp,
 Thân cận người phù hợp tâm đồng,
 Kiên trì giới hạnh sạch trong,
 Kiến lập chí lớn, viên thông Đại Thừa.
 Và lại nguyện đời đời kiếp kiếp,
 Sinh ở đâu nối tiếp không rời,
 Chấn hưng **Phật Pháp** nơi nơi,
 Dẹp tan ma đạo, giúp đời bình thanh,
 Quyết phấn đấu tu hành theo **Phật**
 Trọn sáu Pháp **Ba La Mật Đa**,
 Quảng đại bố thí Hằng sa,
 Trang nghiêm phước, huệ sáng lòa chân tâm,
 Nhẫn nhục để gieo mầm thiện quả,
 Tinh tấn nên Đạo cả siêu nhiên,
 Thực hiện tuệ giác định thiền,
 Để báo ơn **Phật** đại nguyện đại bi
 Đức **Dược Sư Lưu Ly Quang Phật!**
 Bằng cách thường lợi vật, ích sanh.
 Vì thế, chúng con lòng lành,

Qui y đánh lễ chí thành ba ngôi:

*Nam mô bạc già phạt đế, bệ sát xá lữ rô, bệ
lưu ly bát lạt bà, hát ra xà dã, đát tha yết đa dã,
a ra hát đế, tam miệu tam bô đà da, đát điệt
tha. Án, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xả, tam một
yết đế, sa ha.* (3 lần)

- Nam mô Dược Sư Hải Hội Thượng Phật Bồ Tát.(3 lần)

HOÀN KINH (Tán Phật)



Kính lạy đức **Phật Dược Sư**,
Chánh Pháp vi diệu, Đại Từ Đại Bi,
Ở cõi nước **Tịnh Lưu Ly**,
Phương Đông chói rọi cực kỳ danh bay.
Bốn nguyện khó nghĩ bàn thay!
Ba tầng kỳ kiếp số đầy đủ đầy,
Trời, người khó thể sánh vai,
Với mười danh hiệu muôn loài tôn xưng.
Trong Nhân đã phát ra Nhân,
Thập Nhị Đại Nguyện vô ngần, vô biên,

Trong Quả, Quả được liễu viên,
 Trăm ngàn tướng hảo trang nghiêm thân mình.
 Biển Từ Bi, rộng thênh thênh
 Khó ai lường đặng bạch minh cách nào,
 Núi công đức lớn dày cao
 Không thể khen ngợi dường bao cho cùng.



**-Nam mô Đông Phương Tịnh Lưu Ly Giới,
 Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, Ứng Cúng,
 Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thế,
 Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự
 Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn.**

- Nam mô Dược Sư Lưu Ly Quang Phật.

(niệm nhiều càng tốt)

-Nam mô Nhật Quang Biến Chiếu Bồ Tát (3 lần)

- Nam mô Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ Tát (3 lần)

**- Nam mô Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử Bồ Tát
 (3 lần)**

- Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát (3 lần)

- Nam mô Đắc Đại Thế Bồ Tát (3 lần)

- Nam mô **Vô Tận Ý Bồ Tát** (3 lần)
- Nam mô **Bảo Đàn Hoa Bồ Tát** (3 lần)
- Nam mô **Dược Vương Bồ Tát** (3 lần)
- Nam mô **Dược Thượng Bồ Tát** (3 lần)
- Nam mô **Di Lạc Bồ Tát Đương Lai Hạ Sanh Thành Phật.** (3 lần)



PHỤC NGUYỆN

(1-Phục Nguyện cho bản thân)

Đệ tử tên họ Pháp danh

Nguyện đem công đức bái sám theo phương pháp sám hối “**Đạo Tràng Dược Sư**”, cầu nguyện bệnh chướng tiêu trừ, phước thọ tăng trưởng, đời này thiện căn không bị trở ngại, kiếp sau đích thân tiếp nhận sự thọ ký tối thượng của đức **Phật**.

(2- Cầu nguyện cho người khác như ông bà, cha mẹ, anh chị em, hoặc những ai mà mình muốn phát tâm cầu nguyện)

Đệ tử tên họ pháp danh chí thành cầu nguyện vì Pháp danh (nếu có)

Nguyện đem công đức bái sám theo phương pháp sám hối “**Đạo Tràng Dược Sư**” cầu nguyện nhờ công đức này bệnh chướng tiêu tan, phước thọ tăng trưởng, chánh tín không bị phá hoại, thiện căn không bị trở ngại, đời này thân cận phụng sự Tam Bảo, kiếp sau đích thân lãnh được sự thọ ký của **Phật**.

- **Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật**. (3 lạy)

HỒI HƯỚNG

Nguyện đem công đức này
Hương về khắp tất cả
Nguyện con và chúng sanh
Đều trọn thành **Phật đạo**.



QUY Y TAM BẢO

Tự quy y Phật,
Xin nguyện chúng sanh,
Thể theo đạo cả,
Phát lòng vô thượng.

Tự quy y Pháp,
Xin nguyện chúng sanh,
Thấu rõ Kinh Tạng,
Trí huệ như biển.

Tự quy y Tăng,
Xin nguyện chúng sanh,
Quản lý đại chúng,
Hết thấy không ngại.



Dược

Sư

Sám

Pháp

(QUYỂN HẠ)

DƯỢC SƯ SÁM PHÁP (QUYỂN HẠ)



TÁN LỄ PHẬT

Mười phương chư **Phật** Đại Từ Bi
Thương xót Chúng sanh lắm khổ nguy,
Hỷ xả hàm linh sang bửn nạn
Muôn loài giác ngộ Đạo Vô Vi
Hào quang diệu tướng luôn soi sáng
Dùng tự trang nghiêm chỗ thọ trì
Phật tử chúng con đồng đánh lễ
Chí thành một dạ nguyện quy y.

- Chí tâm đánh lễ **Phật Bảo** thường trú khắp cả mười phương. (lạy)
- Chí tâm đánh lễ **Pháp Bảo** thường trú khắp cả mười phương. (lạy)
- Chí tâm đánh lễ **Tăng Bảo** thường trú khắp cả mười phương. (lạy)
- Chí tâm đánh lễ **Ta bà Giáo Chủ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật**. (lạy)

- **Chí tâm đánh lễ Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai Phật.** (lạy)
- **Chí tâm đánh lễ Chư Phật Bồ Tát trong Pháp hội Dược Sư.** (lạy)

Quì tay cảm hương cúng dường phát nguyện

Hương mầu ứng nguyện cúng dường
 Tất cả chư **Phật** mười phương ba đời
 Lành thay! Bay tỏa trời người
 Tôn Pháp, **Bồ Tát** rạng ngời đức công
Thanh Văn, Duyên Giác, Chúng đồng
Thánh Hiền, Thầy Tổ chứng lòng hôm nay
 Duyên khởi sáng chói mây đài
 Trùm bao các cõi rộng dài vô biên
 Khắp xông bốn loại trần miền
Bồ Đề tâm phát thề nguyện vững tin
 Xa lìa những nghiệp vọng sinh
 Vô Thượng Đạo quả đắc thành chân tu. (lạy)

- **Nam Mô Hương Cúng Dường Chư Phật, Bồ Tát Ma Ha Tát.** (3 lần)

ĐỨNG CHẤP TAY XƯỚNG



Như Lai tướng tốt đẹp vô vàn
Không sánh, không bì, không nghĩ bàn
Nhứt nguyện con nay xin đánh lễ
Sắc thân **Tôn Phật** hiện mười phương
Quang minh trí huệ soi vô tận
Muôn Pháp thường còn trú lạc an
Con thệ theo về nương **Phật Pháp**
Đắc thành nguyện lớn độ trần gian. (lạy)

Khiến bỏ thân này các khổ ly
Sanh về nước **Phật** thoát đồ nguy
Con nay gọi sạch tan ba nghiệp
Lễ tán Quy Y nguyện thọ trì
Đồng nguyện muôn loài sanh **Lạc Quốc**
Tây Phương an dưỡng thấy **A Di**. (lạy)

- **Án, Phạ Nhựt Ra Vật.** (7 lần)



BÀI TÁN LƯ HƯƠNG

Lò trầm vừa bén lư hương
Pháp giới xông thấu mười phương Liên Đài
Chư **Phật** hải hội xa hay
Theo chỗ kết tụ tỏa bay mây lành
Cung kính với cả lòng thành
Các **Phật, Bồ Tát** toàn thân hiện về.

- Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát.

(3 lần)



TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án, Lam tóa ha. (7 lần)

(Trì chú này thì thân tâm, cảnh vật đều thanh tịnh.)



TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, Ma ha tu rị, tu tu rị Ta bà ha. (7 lần)

(Trì chú này hơi miệng trong sạch.)



TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ, Bà phạ thuật đà ta phạ, Đạt
mạ ta phạ Bà phạ thuật độ hám. (3 lần)**

(Trì chú này thân, miệng, ý đều trong sạch.)



PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN :

**Án nga nga nẳng, tam bà phạ phiệt nhựt
ra hồng. (3 lần)**

*(Trì chú này thì hoa, hương cùng tiếng tụng niệm
sẽ vang khắp cúng dường cả mười phương.)*



BÀI VĂN PHÁT NGUYỆN:



- **Nam Mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo.**

(3 lần)

Kính lạy **Phật** Từ Bi cao cả

Tam giới tôn Đạo quả siêu nhiên

Mười phương chư **Phật** ứng nguyện

Quy mạng đảnh lễ đài liên bảo tòa

Nay con nguyện sâu xa vô hạn

Thọ trì **Sám Dược Sư** thường hằng

Trên đền đáp Tứ Trọng Ân

Dưới cứu sanh chúng trôi lăn Tam đồ

Nếu có kẻ thấy nghe tin tưởng

Đều phát tâm **Vô Thượng Bồ Đề**

Một đời dứt sạch lòng mê

Thác sanh **Cực Lạc** dựa kê **Tây Phương**.

- **Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.** (3 lần)



PHƯƠNG PHÁP SÁM HỐI DƯỢC SƯ TIÊU TAI DIÊN THỌ

(QUYỂN HẠ)

Chư **Phật** hiện trong ba đời
Thường tưởng sanh chúng truyền lời ngọc châu
Dạy cho phương pháp nhiệm mầu
“**Sám Hối Đạo Tràng Đức Phật Dược Sư**”
Bổn Nguyên Công Đức Bi Từ
Giác tha độ thế thừa tư nặng hoằng.
Chúng con đem tánh mạng phần
Quy y đảnh lễ pháp thân **Phật Đà**.

- Nam mô **Tỳ Lô Giá Na Phật**. (lạy)
- Nam mô **Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật**. (lạy)
- Nam mô **Dược Sư Lưu Ly Quang Phật**. (lạy)
- Nam mô **Vô Lượng Thọ Quang Phật**. (lạy)

- Kính lạy tất cả chư **Phật** cùng mười phương,
khắp Pháp giới thuộc thời quá khứ. (lạy)
- Kính lạy tất cả chư **Phật** cùng mười phương
khắp Pháp giới thuộc thời hiện tại. (lạy)
- Kính lạy tất cả chư **Phật** cùng mười phương
khắp Pháp giới thuộc thời vị lai. (lạy)

- Kính lạy **Kinh Bốn Nguyện Công Đức** của đức **Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai.** (lạy)
- Nam mô **Nhật Quang Biến Chiếu Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Đắc Đại Thế Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Vô Tận Ý Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Bảo Đàn Hoa Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Dược Vương Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Dược Thượng Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Di Lặc Bồ Tát Đương Lai Hạ Sanh Thành Phật.** (lạy)
- Nam mô **Tiêu Tai Chướng Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Tăng Phước Thọ Bồ Tát.** (lạy)

- Kính lạy ba vạn sáu ngàn vị **ĐạiBồ Tát** dưới cây Tiếng nhạc. (lạy)
- Kính lạy các vị **Đại Thánh Tăng** là **Tôn Giả A Nan** và tám ngàn vị **Tỳ Kheo.** (lạy)
- Nam mô **Cứu Thoát Bồ Tát.** (lạy)

Đảnh lễ chư **Phật** xong rồi,
Chúng con sám hối tiếp thời sau đây:
Từ đầu cho đến giờ này,
Tự lòng giác ngộ tỏ bày ăn năn,
Bây giờ nên phát nguyện rằng:
Tâm không tham, hận, san bằng ghét ganh,
Nghĩa là đối với chúng sanh,
Khởi lên lợi ích làm lành tự tin,
Từ, bi, hỷ, xả đẳng bình,
Chính trong tâm niệm của mình như y,
Nhiếp vào chánh quán tư duy,
Bằng cách buông bỏ những gì giả danh,
Kiết sử tự diệt, tự sanh,
Sanh diệt chẳng có mối manh đuôi đầu,
Quán các Pháp, không vui sâu,
Y như thiệt tướng rộng sâu vô ngần,
Quán các Pháp, không thật chân,
Hành giả xét kỹ cân phân hiểu rành:
Chỉ là vọng tâm khởi sanh,
Tùy duyên sanh khởi ác, lành làm ra,

Tâm như vậy đó gọi là:
 Do tâm tức thị sanh mà thành tâm?
 Không phải do tâm cũng lắm,
 Là không phải vậy, do tâm hiện bày?
 Ở quá khứ hay hiện nay,
 Nói nhau không dứt vị lai sau này?
 Là ở trong, hay ở ngoài?
 Hoặc ở chính giữa, vẫn hoài nghi nan?
 Không có dấu vết chân hoang,
 Đông, Tây, Nam, Bắc trụ phương chỗ nào?
 Mọi sự tương quan nhìn vào,
 Tìm tâm như vậy khác mù sờ voi,
 Vẫn thấy Cứu Cánh xa vời,
 Không thể tầm được muôn đời uổng công.
 Tâm như mộng huyễn trống không,
 Không danh, không tướng, dị đồng sắc danh.
 Bấy giờ, hành giả thật hành
 Còn không thấy chỗ tử sanh, **Niết Bàn**.
 Và không tìm được hoàn toàn
 Cái bị, hay xét rõ ràng đều không,

Không nắm, không buông tự lòng,
Không bám, không trú, sự hòng lặng yên,
Con đường ngôn ngữ tuyệt nhiên,
Tâm hành đã mất, nước thuyên in nhau.
Xét tâm không thật trước sau,
Thì tội với phước tâm nào chủ trương.
Tội, phước tánh không nhiễm vương,
Thì hết thấy Pháp trú nương chỗ nào?
Tâm không phải tâm buộc vào,
Pháp chẳng trụ Pháp, vui sâu đoạn căn,
Sám hối như vậy tối năng,
Là sự sám hối san bằng thức tâm,
Tâm này, tâm khác lằng xằng,
Thực sự lặng mất, chơn tâm nhiệm mầu,
Niệm trước cùng với niệm sau,
Toàn không trú ở chỗ nào xứ mô,
Như hư không mà hư vô,
Không thể tìm được, bày phô tướng hình,
Tự nhiên siêu việt mầu linh,
Trên các tam muội quang minh diệu thường,

Ánh sáng chiếu rọi muôn phương,
 Vạn Pháp hiển hiện tận tường trong gương,
 Thấu suốt hết mọi nẻo đường,
 Tự tại vô ngại hồng dương đạo bày,
 Quảng đại như Pháp tánh đây,
 Cứu Cánh ví tợ sâu dày hư không.
 Nguyên xin chứng minh như lòng,
 Bồ Đề viên mãn hiện trong kiếp này.
 Chúng con sám hối ngày nay,
 Chí tâm đánh lễ **Phật Đài** quy y.

- Nam mô **Tỳ Lô Giá Na Phật**. (lạy)
- Nam mô **Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật**. (lạy)
- Nam mô **Dược Sư Lưu Ly Quang Phật**. (lạy)
- Nam mô **Vô Lượng Thọ Quang Phật**. (lạy)
- Kính lạy tất cả chư **Phật** cùng mười phương,
khắp Pháp giới thuộc thời quá khứ. (lạy)
- Kính lạy tất cả chư **Phật** cùng mười phương
khắp Pháp giới thuộc thời hiện tại. (lạy)
- Kính lạy tất cả chư **Phật** cùng mười phương
khắp Pháp giới thuộc thời vị lai. (lạy)

- Kính lạy **Kinh Bốn Nguyện Công Đức** của đức **Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai.** (lạy)
- Nam mô **Nhật Quang Biến Chiếu Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Đắc Đại Thế Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Vô Tận Ý Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Bảo Đàn Hoa Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Dược Vương Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Dược Thượng Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Di Lạc Bồ Tát Đương Lai Hạ Sanh Thành Phật.** (lạy)
- Nam mô **Tiêu Tai Chướng Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Tăng Phước Thọ Bồ Tát.** (lạy)
- Kính lạy ba vạn sáu ngàn vị **Đại Bồ Tát** dưới cây Tiếng nhạc. (lạy)
- Kính lạy các vị **Đại Thánh Tăng là Tôn Giả A Nan** và tám ngàn vị **Tỳ Kheo.** (lạy)
- Nam mô **Cứu Thoát Bồ Tát.** (lạy)



Đánh lễ chư **Phật** vừa xong,
 Kế xét Thật tướng ở trong tâm mình.
 Bất cứ trên đường mưu sinh,
 Làm gì cũng giữ đức tin vững bền,
 Đi, đứng, nằm, ngồi chớ quên,
 Ra vào, cử động nhẫn kiên thực hành,
 Một lòng tưởng **Phật** chí thành,
 Tam Bảo là cội phước lành tựa nương,
 Quán tâm, quán tánh thường thường,
 Không sanh, không diệt, dứt đường nghĩ sai,
 Dầu trong khoảnh khắc tâm này,
 Ngũ dục chẳng vọng, nhớ gài sáu căn,
 Việc đời thua được chớ phân,
 Sanh tâm tà niệm, định thần diệt ngay,
 Lại cùng với những người ngoài,
 Nói năng bàn tán từ nay bỏ chừa,
 Ong bướm giỡn cột trêu đùa,
 Trông thấy sắc đẹp thích ưa ngắm nhìn,
 Nghe theo tiếng huyên âm thỉnh,
 Bám dính trần cảnh danh tình đua bơi,

Nổi nghiệp bất thiện hại đời,
 Khởi ý tạp niệm, tức thời loạn tâm,
 Phiền não dấy động là mầm,
 Tu hành như vậy lạc lầy ác ma.

Trái điều dạy của **Phật Đà**,
 Đạo không thành Đạo lại sa ngục hình.

Tâm sinh vạn Pháp đều sinh,
 Khi tâm biến diệt tướng hình diệt theo,
 Tâm, tâm liên tục liền nhau,
 Không rời Thật tướng, Đạo mau viên thành

Không tiếc thân mạng sống lành,
 Mà vì bốn loại chúng sanh tu hành,

Phương pháp sám hối hồng danh,
 Gọi là chân thật cội ngành nương nhau,

Nhất tâm tinh tấn giới trau,
 Dụng chỗ **Phật Pháp** đem vào tâm can,

Do đó chúng con chí thành,
 Gieo mình năm vóc lòng lành quy y.

Đảnh lễ Tam Bảo chứng tri,
 Chư **Phật** gia hộ phát huy đạo mầu.

- Nam mô **Tỳ Lô Giá Na Phật.** (lạy)
- Nam mô **Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.** (lạy)
- Nam mô **Dược Sư Lưu Ly Quang Phật.** (lạy)
- Nam mô **Vô Lượng Thọ Quang Phật.** (lạy)

- Kính lạy tất cả chư **Phật** cùng mười phương khắp Pháp giới thuộc thời quá khứ. (lạy)
- Kính lạy tất cả chư **Phật** cùng mười phương khắp Pháp giới thuộc thời hiện tại. (lạy)
- Kính lạy tất cả chư **Phật** cùng mười phương khắp Pháp giới thuộc thời vị lai. (lạy)
- Kính lạy **Kinh Bổn Nguyên Công Đức** của đức **Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai.** (lạy)
- Nam mô **Nhật Quang Biến Chiếu Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Đắc Đại Thế Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Vô Tận Ý Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Bảo Đàn Hoa Bồ Tát.** (lạy)

- Nam mô **Dược Vương Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Dược Thượng Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Di Lặc Bồ Tát Đương Lai Hạ Sanh Thành Phật.** (lạy)
- Nam mô **Tiêu Tai Chướng Bồ Tát.** (lạy)
- Nam mô **Tăng Phước Thọ Bồ Tát.** (lạy)
- Kính lạy ba vạn sáu ngàn vị **Đại Bồ Tát** dưới cây Tiếng nhạc. (lạy)
- Kính lạy các vị **Đại Thánh Tăng** là **Tôn Giả A Nan** và tám ngàn vị **Tỳ Kheo.** (lạy)
- Nam mô **Cứu Thoát Bồ Tát.** (lạy)

Đảnh lễ chư **Phật** xong rồi,
 Chí tâm sám hối tiếp thời sau đây:
 Đệ tử chúng con ngày nay
 Và cùng Pháp giới muôn loài bơ vơ.
 Từ vô thủy đến bây giờ,
 Vì ba nghiệp chướng làm mờ chân tâm,
 Đối với mọi cảnh vọng lamm,
 Tham si chấp trước, đoạn mầm thiện căn,
 Nghiệp ác của ý, khẩu, thân,
 Chê bai **Phật Pháp**, mất nhân duyên lành,

Hủy phạm giới cấm đã đành,
 Còn làm những việc sát sanh mạng người,
 Hoặc chỗ tịnh địa an nơi
 Quả Thánh chưa chứng của thời Tăng, Ni,
 Lưu trú vọng động tư duy,
 Tam muội khó đắc, lỗi nghì thừa dư.
 Nay nghe danh hiệu **Dược Sư**
Lưu Ly Quang Phật Đại Từ, Đại Bi,
 Một lòng Chánh niệm thọ trì,
 Có thể trừ sạch tội gì cũng mau,
 Thành tựu Diệu Giác nhiệm mầu,
 Dưới **Phật** một bậc, nhưng cao hơn người.
 Nên con quy hướng tức thời,
 Chí tâm đánh lễ đôi lời bạch minh,
 Bày ra tội lỗi của mình
 Cầu xin sám hối tội tình sạch trong,
 Nguyên đấng Từ Bi mênh mông
 Bình đẳng nhiếp thọ tấm lòng của con,
 Pháp giới chúng sanh tiêu mòn,
 Nghiệp chướng lưu trữ chẳng còn mất tan,
 Thoát ra mọi sự ách nần,
 Trí huệ sáng tỏ vệt làn vô minh,
 Phiền não đoạn diệt vọng sinh,
 Chánh kiến mở cửa tâm linh diệu huyền,

BỒ ĐỀ Vô Thượng trụ yên,
 Bản thể vắng lặng hiện tiền huệ khai,
 Không bình, an vui hằng ngày,
 Mọi điều sở thích như nay mong cầu,
 Giác quan tinh nhuệ cao sâu,
 Đa văn lý giải đạo mầu lão thông,
 Giữ gìn Phạm hạnh trong lòng,
 Một cách thuần thực nước trong lọc trũng,
 Vận dụng vô lượng tiện phương
 Cửa nơi trí huệ dẫn đường độ sanh,
 Khéo léo khơi dậy Pháp hành,
 Đều được toại nguyện an lành thế gian,
 Chỗ tu lục độ vẹn toàn,
 Mau chứng Chánh Đẳng **Niết Bàn Như Lai**.
 Đến lúc mạng chung gần ngày,
 Tâm luôn Chánh định không lay chuyển đời,
 Thần sắc minh mẫn sáng ngời,
 Thân tâm an lạc, vui cười tự nhiên,
 Giây phút nhanh chóng hiện tiền,
 Quyết định sanh hóa về miền Tây Phương.
 Tám vị **Bồ Tát** dẫn đường
 Vào trong sen báu phi thường quý thay!
 Tiếp nhận thọ ký **Phật Ngài**,
 Thực hiện lần lượt mở khai Tổng Trì,

Vô lượng môn **Đà La Ni**,
 Công đức thù thắng chẳng gì so phân.
 Sau đó thị hiện hóa thân,
 Đi khắp thế giới đền ân **Phật đường**,
 Chỉ một niệm đến mười phương,
 Hết thủy chư **Phật** cúng dường trọn xong,
 Trong một niệm đủ thần thông,
 Chúng sanh độ hết thoát vòng trầm luân.
 Thành bậc Vô Thượng Thánh Nhân
 Chánh Đẳng, Chánh Giác chúng dân tôn sùng.
 Hư không dù có tận cùng,
 Thế này còn mãi thử chung đời đời.
 Sám hối phát nguyện xong rồi,
 Chúng con đánh lễ ba ngôi thường hằng
 Tất cả chư **Phật, Thánh Tăng**
 Hộ trì đệ tử trọn phần đường tu:

**Nam mô, bạc già phạt đế, bệ sát xá lữ rô, bệ
 lưu ly bát lạt bà, hát ra xà dã, dát tha yết đa dã,
 a ra hát đế, tam miệu tam bột đà da, dát diệt
 tha.Ấn,bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xả, tam một
 yết đế, sa ha.** (3 lần)

- Nam mô Dược Sư Hội Thượng Phật Bồ Tát
 (3 lần)

HOÀN KINH

(Tán Phật)



Kính lạy đức **Phật Duyệt Sư**,
 Chánh Pháp vi diệu, Đại Từ Đại Bi,
 Ở cõi nước **Tịnh Lưu Ly**,
 Phương Đông chói rọi cực kỳ danh bay;
 Bốn nguyện khó nghĩ bàn thay!
 Ba tầng kỳ kiếp số đầy đủ đầy,
 Trời người khó thể sánh vai,
 Với mười danh hiệu muôn loài tôn xưng.
 Trong nhân đã phát ra nhân,
 Thập Nhị Đại Nguyện vô ngần, vô biên,
 Trong quả, quả được liễu viên,
 Trăm ngàn tướng hảo trang nghiêm thân mình;
 Biển Từ Bi rộng thênh thênh
 Khó ai lường đặng bạch minh cách nào,
 Núi công đức lớn dày cao
 Không thể khen ngợi dường bao cho cùng.



-Nam mô **Đông Phương Tịnh Lưu Ly Giới, Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn.**

- Nam mô **Dược Sư Lưu Ly Quang Phật**
(niệm nhiều càng tốt)
- Nam mô **Nhật Quang Biến Chiếu Bồ Tát** (3 lần)
- Nam mô **Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ Tát** (3 lần)
- Nam mô **Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử Bồ Tát** (3 lần)
- Nam mô **Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát** (3 lần)
- Nam mô **Đắc Đại Thế Bồ Tát** (3 lần)
- Nam mô **Vô Tận Ý Bồ Tát** (3 lần)
- Nam mô **Bảo Đàn Hoa Bồ Tát** (3 lần)
- Nam mô **Dược Vương Bồ Tát** (3 lần)
- Nam mô **Dược Thượng Bồ Tát** (3 lần)
- Nam mô **Di Lạc Bồ Tát Đương Lai Hạ Sanh Thành Phật.** (3 lần)



PHỤC NGUYỆN

(1-Phục Nguyện cho bản thân)

Đệ tử tên họ Pháp danh

Nguyện đem công đức sám pháp theo phương pháp sám hối “**Đạo Tràng Dược Sư**”, cầu nguyện bệnh chướng tiêu trừ, phước thọ tăng trưởng, đời này thiện căn không bị trở ngại, kiếp sau đích thân tiếp nhận sự thọ ký tối thượng của đức **Phật**.

(2- Cầu nguyện cho người khác như ông bà, cha mẹ, anh chị em, hoặc những ai mà mình muốn phát tâm cầu nguyện)

Đệ tử tên họ pháp danh chí thành cầu nguyện vì Pháp danh (nếu có)

Nguyện đem công đức sám pháp theo phương pháp sám hối “**Đạo Tràng Dược Sư**” cầu nguyện nhờ công đức này bệnh chướng tiêu tan, phước thọ tăng trưởng, chánh tín không bị phá hoại, thiện căn không bị trở ngại, đời này thân cận phụng sự Tam Bảo, kiếp sau đích thân lãnh được sự thọ ký của **Phật**.

- Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật. (3 lạy)

HỒI HƯỚNG

Nguyện đem công đức này
Hương về khắp tất cả
Nguyện con và chúng sanh
Đều trọn thành **Phật đạo**.



QUY Y TAM BẢO

Tự quy y **Phật**,
Xin nguyện chúng sanh,
Thể theo đạo cả,
Phát lòng vô thượng.

Tự quy y **Pháp**,
Xin nguyện chúng sanh,
Thấu rõ Kinh Tạng,
Trí huệ như biển.

Tự quy y **Tăng**,
Xin nguyện chúng sanh,
Quản lý đại chúng,
Hết thấy không ngại.



THÍCH NGHĨA

***Bổn nguyện**: Bổn nghĩa đen là gốc, trước của mình. Nguyện là thể nguyện, chí nguyện. Cái nguyện gốc, trước của mình (Đức **Dược Sư**), gọi là **Bổn Nguyện**.

***Công Đức**: Ở đây, nghĩa giản dị nhất, Công là công tu, Đức là được, hiệu quả đạt được bởi công năng tu tập, gọi là **Công Đức**. Công Đức của Dược Sư gồm có:

- Chánh báo, y báo trang nghiêm, tức thân thể và vũ trụ trang nghiêm của Ngài:

- Danh hiệu của Ngài.

- Những lợi ích (diệu dụng thần lực) mà Ngài ban cho chúng sanh, trong đó có sự tiêu tai diệt họa.

Trong ba loại công đức trên đây, danh hiệu có khi được tách ra mà nói danh hiệu, bổn nguyện và công đức.

***“Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai”**: là danh hiệu đầy đủ của đức **Dược Sư**. **Dược Sư**, Phạn âm là: **Bệ Sát Xả Lũ rô** (Bhaishajyaguru), nghĩa đen là: thầy thuốc chữa bệnh.

Lưu Ly Quang dịch âm (Lưu Ly) và dịch nghĩa (Quang) Phạn âm: **Bệ Lưu Ly Bát Lạt Bà- Hát ra xà đã** (vaiduryaprabha-rajaya), nghĩa đen: ánh sáng Lưu Ly. Lưu Ly dịch âm và gọi tắt tên một sỏi ngọc đá. Ngọc này trong ngoài trong suốt, màu xanh, vật gì gần

nó cũng thành một màu ấy. **Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai**: Một Đức **Như Lai** có danh hiệu là thầy thuốc chữa bệnh, ánh sáng như ngọc lưu ly.

***Bạc Già Phạm**: **Bạc Già**, Hán dịch là phước trí, **Phạm** là câu, là đấng đầy đủ phước trí, tức chỉ **Phật**.

***Bí số**: Nghĩa cũng như chữ Tỳ kheo.

***Bồ Tát**: Nói cho đủ là **Bồ đề tát đỏa**. Bồ đề là giác, tát đỏa là hữu tình. **Bồ Tát** nghĩa là vị đã tự mình giác ngộ và tìm phương giáo hóa cho loài hữu tình đồng được giác ngộ.

***Thiên Long Bát Bộ**: Thiên, Long, Dạ xoa, Càn thát bà, A tu la, Khẩn na la, Ca lâu la, Ma hầu la già.

***Mạn Thù Thất Lợi** cũng như **Văn Thù Sư Lợi**. Hán dịch là Diệu Cát Tường. **Pháp Vương Tử**: Pháp Vương tức chỉ cho **Phật**, Tử là con, ý nói ngài **Văn Thù** từ nơi giáo pháp của **Phật** tu hành mà chứng ngộ, nên gọi là con đấng Pháp Vương.

***Tượng pháp**: Giáo pháp của **Phật** trụ thế chia làm ba thời kỳ: Chánh pháp, Tượng pháp và Mạt pháp. Từ khi **Phật** ra đời đến 1.000 năm sau là thời kỳ Chánh pháp. Sau thời kỳ Chánh pháp 1.000 năm là thời kỳ Tượng pháp. Thời kỳ chúng ta là thời kỳ Mạt pháp.

***Hữu tình**: Là những loài có tình thức, cảm giác.

***Căn đà sa:** Cũng gọi là Hằng hà sa, ý nói cõi **Phật** nhiều như số cát sông Hằng (Gange).

***Như Lai:** Là chỉ cho bậc thực hành theo đạo như thật mà chứng thành **Phật quả**.

***Ứng Cúng:** Là xứng đáng hưởng sự cúng dường của người và trời cùng Hiền Thánh. **Chánh Biến Tri:** Là hiểu biết tất cả các pháp một cách chơn chánh và bình đẳng. **Minh Hạnh Túc:** Minh là Trí huệ, hạnh là công hạnh, nghĩa là trí tuệ viên mãn. **Thiện Thệ:** Khéo qua, khéo đi trên con đường Bát Chánh qua Niết Bàn và khéo trở lại đường sanh tử để độ chúng sanh. **Thế Gian Giải:** Trí hiểu biết thông suốt cả mọi sự vật trong thế gian và xuất thế gian. **Vô Thượng Sĩ:** Không còn ai trên nữa. **Điều Ngự Trượng Phu:** Có đủ những tài năng khôn khéo điều khiển và ngự phục mọi loài chúng sanh vào con đường thiện. **Thiên Nhơn Sư:** Là đấng Đạo Sư của trời và người. **Phật:** Là bậc hoàn toàn giác ngộ. **Thế Tôn:** Là đấng toàn năng, được trời, người thế gian tôn kính. Ấy là mười hiệu của **Phật**.

***Chánh đẳng Chánh giác:** Nói cho đủ là Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, tức là chỉ cho **Phật trí**, nghĩa là trí tuệ của **Phật** Vô thượng, rõ biết tất cả chơn lý một cách chơn chánh và bình đẳng.

***Đạo Bồ đề**: Tức chỉ cho quả vị **Phật**.

***Tà đạo**: Là những pháp tu theo lối sai lầm không đúng với sự thật lý của Tứ đế và Nhân quả.

***Thinh văn**: Thinh là thinh giáo, văn là nghe. Hạng này do nghe Pháp Tứ đế của Phật mà chứng nhập Niết Bàn (thuộc về Tiểu thừa).

***Độc giác**: Vị này tu hành trong đời không có **Phật**, quán pháp Như duyên mà giác ngộ, có phần hơn bậc Thinh văn, nhưng cũng còn liệt vào hàng Tiểu thừa.

***Pháp Đại thừa**: Là những giáo pháp sâu xa huyền diệu có thể đưa chúng sanh chứng đến quả **Phật**.

***Tam tụ tịnh giới**:

1)**Nhiếp luật nghi giới**: Thu nhiếp tất cả giới luật và oai nghi của **Phật** chế ra;

2)**Nhiếp thiện pháp giới**: Thu nhiếp tất cả thiện pháp;

3)**Nhiêu ích hữu tình giới**: Hay làm việc lợi ích cho chúng hữu tình.

***Ngũ căn**: Là mắt, tai, mũi, miệng, lưỡi.

***Ác kiến**: Sự hiểu biết điên đảo, không đúng với lẽ chơn thật.

***Chánh kiến**: Sự hiểu biết chơn chánh, không điên đảo, tà ngộ.

***Hạnh Bồ tát**: Tu theo hạnh tự lợi, lợi tha.

***Nga quý:** Loài quỷ bị sự đói khát hành phạt.

***Bàng sanh:** Là chỉ các loài cầm thú súc sanh.

***Đa văn:** Học rộng nghe nhiều.

***Chánh pháp:** Đạo pháp chơn chánh.

***Ô ba sách ca:** Nghĩa cũng như **Ưu bà tắc**, Hán dịch là Cận sự nam là những người đàn ông thường gần gũi ngôi Tam Bảo để phụng sự và cúng dường.

***Ô ba tư ca:** Nghĩa cũng như chữ **Ưu bà di**, Hán dịch là Cận sự nữ, là những người đàn bà thường gần gũi ngôi Tam Bảo để phụng sự và cúng dường.

***Tám phần trai giới:**

- 1) Không sát sanh;
- 2) Không trộm cắp;
- 3) Không dâm dục;
- 4) Không nói dối;
- 5) Không uống rượu;
- 6) Không trang điểm;
- 7) Không hát múa đàn địch;
- 8) Không nằm, ngồi giường cao, rộng tốt.

Tám món này thuộc về giới và không ăn quá ngộ thuộc về trai (Bát quan trai).

***Bốn châu:** 1) Nam Thiệm bộ châu; 2) Tây Ngưu hóa châu; 3) Đông Thắng thần châu; 4) Bắc Cu lô châu.

✧ **Thập thiện:**

- 1) Không sát sanh;
- 2) Không trộm cắp;
- 3) Không tà hạnh;
- 4) Không nói dối;
- 5) Không nói lời thêu dệt;
- 6) Không nói lời độc ác;
- 7) Không nói lời chia rẽ;
- 8) Không tham lam;
- 9) Không giận dữ;
- 10) Không si mê.

✧ **Nhục kế:** Là một quý tướng (Vô kiến đánh tướng trong 32 tướng tốt của **Phật**). Nhục là thịt; kế là búi tóc. Nhục kế là núm thịt nổi cao lên trên đỉnh **Phật** giống như đùm tóc bới.

✧ **Ba đường ác:** Là địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh.

✧ **Núi Diệu Cao:** Núi Tu Di rất cao và vững chắc.

✧ **Nhứt sanh sở hệ Bồ tát** là vị Bồ tát chỉ còn một đời nữa được bổ xứ làm **Phật**.

✧ **Diêm ma pháp vương:** Là kẻ làm chủ phân xử tội nhơn ở cảnh giới cực khổ (Địa ngục) cũng là chúng sanh còn ở trong vòng luân hồi như bao nhiêu chúng sanh khác do tự nghiệp và cộng nghiệp của loài hữu tình gây tạo tội ác; giống như vị quốc vương ... tuy làm

chủ một nước và cũng là do toàn dân tôn lên; trong nước sung sướng thì vị ấy sung sướng, nước cực khổ loạn lạc thì vị ấy cũng chịu cực khổ, tuy ít hơn mặc dầu, nên chia làm hai thứ. Có phước thì một ngày cũng chịu khổ nước đồng sôi rót vào miệng ba lần, còn vô phước thì do cộng nghiệp chúng sanh tạo ra, tuy phân xử các tội như nhau mà vẫn không tránh khỏi hình phạt theo ác nghiệp tự nhiên hiện tiền.

✽ **Câu sanh thần:** Có hai thuyết cạn sâu khác nhau. Theo thuyết cạn thì mỗi người sanh ra năm, tháng, ngày, giờ không giống nhau, đều có thần tùy đó sanh ra một lượt. Ấy là thuyết để đối trị bệnh đoạn kiến của phàm phu ngoại đạo. Còn theo thuyết sâu xa hơn thì đâu phải thật có vị thần Câu Sanh, bất quá do ngũ uẩn nhân duyên hòa hợp tạo thành mà ngũ uẩn vốn không thật tánh chỉ duy thức biến hiện. Vậy thần Câu Sanh tức là A lại da thức, vì thức này cất chứa tất cả chủng tử lành dữ mà thọ sanh trong vòng luân hồi sanh tử. Vậy nên, khi học Kinh này cần phải hiểu thâm ý của Diêm Ma Pháp Vương hay thần Câu Sanh đều do ngũ uẩn hợp thành duy thức biến hiện, chứ không phải ngoài thức, ngoài vọng nghiệp chúng sanh mà tự có được.

✽ **Thần phan tục mạng:** Là ý nói mạng như gân chết mà do công đức cúng dường phan này, thì được khỏi chết.

✱**Ngũ nghịch:** 1) Giết cha, 2) Giết mẹ, 3) Giết A la hán, 4) Làm cho thân **Phật** ra máu, hay hủy phá tượng **Phật**, 5) Phá hòa hợp Tăng.

✱**Bát nạn:** Là tám sự rủi ro, tám chỗ chướng nạn, cũng kêu là **Bát vô hại**, tức tám chỗ không rảnh

•**Địa ngục:** Thác sanh vào địa ngục luôn bị hình phạt đau đớn thống thiết không nhớ nghĩ đến việc tu hành, dầu có nhớ nghĩ cũng không tu được, bởi vì tâm trí lúc nào cũng hoảng hốt lo sợ.

•**Ngạ quỷ:** Thác sanh vào loài ngạ quỷ, luôn bị đói khát bức bách, khốn khổ vô cùng làm sao mà tỉnh tâm để quán niệm tu hành.

•**Súc sanh:** Thác sanh làm súc sanh (thú vật) tâm trí ngu tối chẳng phân biệt được chánh tà, cả ngày chỉ biết ăn no rồi ngủ, đâu thể tu trì.

•**Bắc cô lô châu:** Người ở châu này cứ hưởng sự sung sướng mãi nên không đoái hoài đến việc tu học.

•**Vô tướng thiên:** Là cảnh trời vô tướng, cảnh trời thọ lâu, lại không có tâm tư tưởng, nên không tư duy kiến tu đạo nghiệp.

•**Manh, lung, ám, á:** Tức sanh làm người bị đui, điếc, câm, ngọng khó có thể tu học.

•**Thế trí biện thông:** Hạng người này ỷ mình thông minh biện luận thế sự, cao ngạo khó tu học.

•**Sanh tiền hậu Phật:** Tức sanh ra nhằm thời trước **Phật**, hoặc sau **Phật** hai thời kỳ ấy **Đạo Phật** không được phát triển nên tu học chậm tiến.

Chúng sanh an ủi sanh vào tám cảnh ngộ trên thì chẳng có thể tu hành thành đạo, vậy nên con người không ở tám chỗ nạn ấy phải lo tinh tấn tu học, kéo một mai sa đọa khó có dịp tu hành cho thành đạo. Tục ngữ có câu: “*Phật còn mang tám nạn hưởng chi người sao khỏi ba tai*” nên gắng tu tập.

Niết Bàn Kinh quyển 2 có dạy rằng: “*Này Chư Tỳ Kheo ! Lìa khỏi tám nạn là được làm người, thì khó lắm vậy, các người được gặp Ta đừng để cho qua không.*”

***Tam Trai:** Chỉ cho ba thứ trai là Mục ngũu trai, Ni kiền trai và Thánh bát chi trai.

1. **Mục Ngũu Trai** (Phạn: Gopàlakauposatha): Ví như người chăn bò tìm cỏ non nước sạch cho bò ăn uống, đến chiều dắt bò về nhà, lại chăm chăm nghĩ tới việc ngày mai sẽ đưa bò đến cánh đồng cỏ tốt tươi cho bò ăn; nếu người đã thụ trì trai giới mà ở nhà thì tham lợi nuôi thân, suốt ngày đấm say dục lạc, ý nghĩ của người này cũng hết như ý nghĩ của người chăn bò, trì trai như vậy sẽ chẳng được lợi ích gì, cũng không được quả thiện.

2. **Ni Kiền Trai** (Phạn: Nigaijhauposatha): Vào ngày 15 mỗi tháng năm đất, thụ trai giới, lễ bái các vị thần trong vòng 10 do tuần, khẩn rằng (Đại 1.911 thượng):

“Hôm nay con trì trai, không dám làm điều ác (...), vợ con, tôi tớ chẳng phải là của con. Nói những lời hư dối sẽ không được quả báo lớn”.

3. **Thánh Bát Chi Trai** (Phạn: Ariyauposatha), hoặc gọi là **Phật pháp trai**, tức đệ tử nội đạo thụ trì tám giới vào sáu ngày trai.[X. Trai kinh]. II. Tam Trai. Cũng gọi Tam thiện nguyệt, Tam trường nguyệt, Tam trai nguyệt. Chỉ cho ba tháng trường trai. Tức mỗi năm thụ trì tám trai giới trong ba tháng là tháng giêng, tháng 5 và tháng 9. Trong thời gian ba tháng này chiếc gương nghiệp ở cõi âm chiếu soi đến châu Nam, những điều thiện, ác sẽ hiện hết trong gương. Vào ba tháng này là lúc thuận tiện cho các ác quỷ, cho nên phải tu thiện. Những người tu ba tháng trường trai, ngày đêm chăm chỉ, một lòng khổ hạnh, sẽ được sinh về cõi nước Cực lạc của **Phật A Di Đà** ở phương Tây. [X. kinh Trung A hàm Q.55; kinh Quán Đỉnh Q.12; kinh Phạm Võng, quyển hạ; Tứ phần luật hành sự sao tứ trì kí quyển 1, phần 3]. (xt. Tam Trường Trai Nguyệt). III. Tam Trai. Chỉ cho ba ngày trai, tức giới thanh tịnh được thụ trì vào các ngày mồng 8, ngày 14 và ngày 15 mỗi tháng.



KINH DƯỢC SỬ PHẬT

PHẨM THỨ BA

PHẬT THÍCH CA

THUYẾT

ĐƯƠNG LAI DI LẶC

HẠ SANH THÀNH PHẬT

PHẬT THÍCH CA THUYẾT KINH
ĐƯƠNG LAI DI LẶC HẠ SANH
THÀNH PHẬT



DÂNG HƯƠNG

Hương nguyên xông khắp mười phương
Thành tâm cung kính cúng dường **Như Lai**
Chư Tôn **Bồ Tát** các ngài,
Thanh Văn, Duyên Giác, Liên Đài dựa nương
Bồ Đề tâm pháp tỏ tường
Xa rời vọng nghiệp dứt đường tử sanh
Vô Thượng Đạo quả viên thành
Từ Bi bố quán phước lành nơi nơi.

- **Nam Mô Hương Cúng Dường Chư Phật, Bồ
Tát Ma Ha Tát.** (3 lần)



TÁN THÁN CÔNG ĐỨC PHẬT



Đấng Pháp Vương Cha lành bốn loại,
Thầy trời, người hết thảy chúng sanh.
Con nay qui mạng tu hành,
Trái lòng tín nguyện tâm thành như như,
Luôn tán thán **Bổn Sư** Từ Phụ,
Độ cho con hội đủ căn lành,
Diệt trừ nghiệp ý vọng sanh,
Xa rời Tam Giới viên thành quả tu.



QUÁN TƯỚNG

Đạo cảm giao vốn không bàn nghĩ,
Phật, chúng đồng tâm chỉ như nhau,
Ngọc châu sáng thể lâu lâu,
Đạo tràng thanh tịnh nguyện vào vững tin.
Thập Phương **Phật** quang minh hiện rõ,
Tự thân con đã có **Phật** tiền,
Cúi đầu qui mạng tức duyên,
Chí tâm đảnh lễ **Đài Liên Kiên Thiên**:

Chí tâm đánh lễ hư không
Vô tận Pháp giới chứng lòng hôm nay
Hóa hiện độ chúng vị lai,
Chư **Phật**, Tôn **Pháp** sâu dày Thánh **Tăng**.
Thường trụ Tam Bảo vô ngần,
Đại Bi, Đại Trí đức ân rạng ngời.



Chí tâm đánh lễ **Bổn Sư**
Ta Bà Giáo Chủ, Đại Từ, Đại Bi
Thích Ca thù thắng **Mâu Ni**,
Đương Lai **Di Lạc** chứng tri sở nguyên,
Văn Thù Sư Lợi, **Phổ Hiền**
Bồ Tát, **Hộ Pháp**, **Chư Thiên** hộ trì.



Chí tâm đánh lễ **A Di**
Tây Phương Cực Lạc giác qui nhân loài,
Quán Âm Bồ Tát, các Ngài
Địa Tạng, **Thế Chí** thệ dày, nguyện sâu,
Thanh tịnh Đại hải nhiệm mầu.
Khiêm cung đánh lễ cúi đầu Qui Y.



CHÚ ĐẠI BI



- **Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật, Bồ Tát (3 lần)**

**Thiên Thủ Thiên Nhãn Vô Ngại Đại Bi Tâm
Đà Ra Ni**

1. **Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da.**
2. **Nam mô A rị da**
3. **Bà lô kiết đế, thước bát ra da.**
4. **Bồ đề tát đỏa bà da.**
5. **Ma ha tát đỏa bà da.**
6. **Ma ha ca lô ni ca da.**
7. **Án**
8. **Tát bàn ra phạt duệ,**
9. **Số đát na đát tỏa.**
10. **Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da.**
11. **Bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.**
12. **Nam mô na ra cẩn trì.**
13. **Hê rị, ma ha bàn đa sa mế.**
14. **Tát bà a tha đậu du bằng.**
15. **A thệ dựng.**
16. **Tát bà tát đa, na ma bà đà (na ma bà tát đa).**
17. **Ma phạt đật đậu.**
18. **Đát diệt tha.**

19. **Án a bà lô hê.**
20. **Lô ca đế.**
21. **Ca ra đế.**
22. **Di hê rị.**
23. **Ma ha bồ đề tát đỏa.**
24. **Tát bà tát bà.**
25. **Ma ra ma ra.**
26. **Ma hê ma hê, rị đà dựng.**
27. **Cu lô cu lô yết môn.**
28. **Độ lô độ lô phạt xà da đế.**
29. **Ma ha phạt xà da đế.**
30. **Đà ra đà ra.**
31. **Đi rị ni,**
32. **Thất Phật ra da,**
33. **Giá ra Giá ra.**
34. **Mạ mạ (đọc tên người thọ trì) phạt ma ra**
35. **Mục đế lệ,**
36. **Y hê di hê,**
37. **Thất na thất na,**
38. **A ra sâm Phật ra xá lợi,**
39. **Phạt sa phạt sâm,**
40. **Phật ra xá da,**
41. **Hô lô hô lô ma ra,**
42. **Hô lô hô lô hê rị,**

43. **Ta ra ta ra,**
44. **Tất rị tất rị,**
45. **Tô rô tô rô,**
46. **Bồ đề dạ, bồ đề dạ,**
47. **Bồ đà dạ, bồ đà dạ,**
48. **Di đế rị dạ,**
49. **Na ra cần trì,**
50. **Địa rị sắt ni na,**
51. **Ba dạ ma na**
52. **Ta bà ha.**
53. **Tất đà dạ**
54. **Ta bà ha.**
55. **Ma ha tất đà dạ**
56. **Ta bà ha.**
57. **Tất đà dughê**
58. **Thất bàn ra dạ,**
59. **Ta bà ha.**
60. **Na ra cần trì,**
61. **Ta bà ha.**
62. **Ma ra na ra**
63. **Ta bà ha.**
64. **Tất ra tăng a mục kê da,**
65. **Ta bà ha.**
66. **Ta bà ma ha, a tất đà dạ,**

67. **Ta bà ha.**
68. **Giả kiết ra a tất đà dạ,**
69. **Ta bà ha.**
70. **Ba đà ma yết tất đà dạ,**
71. **Ta bà ha.**
72. **Na ra cần trì bàn đà ra dạ,**
73. **Ta bà ha.**
74. **Ma bà lợi thắng yết ra dạ,**
75. **Ta bà ha.**
76. **Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da.**
77. **Nam mô a rị da**
78. **Bà lô kiết đế,**
79. **Thước bàn ra dạ**
80. **Ta bà ha.**
81. **Án tất điện đô**
82. **Mạn đa ra**
83. **Bạt đà gia,**
84. **Ta bà ha.**

**- Nam Mô Thiên Thủ Thiên Nhãn Quán
Thế Âm Bồ Tát Quảng Đại Viên Mãn Vô Ngại
Đại Bi Tâm Đà Ra Ni.**



KHAI KINH



Đặng nghe diệu pháp **Như Lai**
Trăm ngàn muôn kiếp xưa nay khó cầu
Nguyện hành chân lý rộng sâu
Vô thượng đạt đặc nghĩa mâu giải phân.

- **Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.** (3 lần)
- **Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Đương Lai Hạ
Sanh Di Lạc Tôn Phật.** (3 lần)



**PHẬT THÍCH CA THUYẾT KINH
ĐƯỜNG LAI DI LẶC HẠ SANH TÔN PHẬT
(Ngài Tam Tạng Pháp Sư Nghĩa Tịnh đời nhà
Đường phụng chiếu dịch ra chữ Hán)**



A Nan nghe như thế này,
Thích Ca thọ ký cho ngài **Dật Đa**.

Sau này thành **Phật** Ta Bà,
Long Hoa Tam Thế hội ra ba lần.

Độ đời nguyện lớn vô ngần
Trăm ngàn muôn ức chúng dân được nhờ.

Thuở ấy,

Đức Bạc Già Phạm thần cơ tri đoán
Núi **Thứu Phong** Pháp ngàn đấng truyền.

Tại thành **Vương Xá Kỳ Viên**,
Bồ Tát vô số, chư Thiên đông vây,

A La Hán đủ đầy **Thánh chúng**,

Các Tỳ kheo qui tụ số đông

Nghiêm trang câu hội một lòng

Chờ nghe **Phật** thuyết viên thông **Pháp** bày. (lạy)

Khi ấy,

Đấng Trí huệ có ngài **Xá Lợi!**

Vì nặng lòng thương cõi thế gian,

Muốn cho sanh chúng mở mang,

Nên từ an tọa Đạo tràng đứng lên

Trích áo bày vai bên hữu hiện

Gối mặt quỳ cầu nguyện **Như Lai!**

Trang nghiêm cung kính chấp tay,

“Bạch **Phật** hoan hỷ con nay thưa trình”.

Vì lợi ích hàm linh bốn loại

Xin **Thế Tôn!** Ban rải Pháp mầu

Bấy giờ, **Phật** mới gật đầu!

Tùy theo người hỏi rộng sâu **Ta** bày.

Xá Lợi Phát! Đọc ngay lời tụng

Đức Đạo Sư thọ ký cho Ngài

“**Từ Thi**” danh hiệu sau này

Thành **Phật** hiện kiếp mở khai Đạo vàng

Như trong Kinh rõ ràng chỉ dạy:

Xin Đấng Nhưn Trung Tôn

Phân biệt lại lời tụng

Con nay vui muốn nghe

Thần thông oai đức kia. (lạy)

Lành thay! Ông hỏi rất hay
Những điều bổ ích sau này thế gian,
Bao châu báu ngọc vàng khó sánh,
Phải định tâm và lãnh hội đây.
Vì người **Ta** sẽ tỏ bày:
“Đương Lai **Tử Thi**” ông rày lắng nghe,
-Nhớ thu nhiếp chủ đề nắm rõ,
-Lời **Như Lai** đặng có bố ban.
Lúc ấy, nước biển dâng tràn,
Giảm dần ... dần đến ba ngàn, ba trăm
Du Thiên Na, rộng tâm khai mở
Đường **Luân Vương** rạng rỡ tương lai,
Châu **Nam Thiện** đất trải dài
Cả vạn quốc độ không tài tính ra,
Chúng hữu tình rất là sung túc,
Khắp nơi nơi hạnh phúc giàu sang,
Âu ca quốc thái dân an,
Không điều hình phạt, tai nạn ách mang.
Các hạng người nam thanh, nữ tú,
Do nghiệp lành đầy đủ sanh ra,
Thuần lương hiếu thảo mẹ cha,

Nghĩa, nhân, trí, tín hiệp hòa khiêm cung.
Địa cầu ấy, vô cùng bằng phẳng,
Không gốc gai, cũng chẳng lổm lòi.
Ngày đêm nhật nguyệt sáng soi,
Núi sông yên lặng không thời bão dông.
Có nếp hương ngoài đồng tự mọc,
Các cây sanh gấm vóc lụa là,
Cỏ mềm êm dịu mượt mà,
Cao lương mỹ vị, ngọc ngà nhiều thay!
Không thú dữ, không loài yêu quái,
Quanh năm đều cây trái ngọt ngon.
Bốn mùa, sau lại chỉ còn
“Xuân Thu mát mẻ, nước non thanh bình”.
Người trong nước thọ sinh an lạc
Sống tám muôn tuổi hạc không sai,
Không điều đau khổ, bệnh tai,
Não phiền chẳng có, ngày ngày an vui.
Thân tướng tốt cả đời đóa chánh,
Tâm hiền hòa, đức hạnh nghiêm trang,
Dung từ đẹp đẽ hoàn toàn,
Không người xấu dạng, chẳng mang tật nguyện,
Sức lực mạnh, đều viên mãn nguyện,

Trí thông minh, quyền biến thạnh hưng,
Hiếu sâu trời đất am tường,
Rộng khai chân lý, mở đường **Phật gia**.
Lúc mạng chung, thân già gần chết
Biết rõ ràng đoạn kết đời người,
Rừng **Thi Lâm** đến tận nơi,
Tự nhiên đất nứt, lấp vùi xác thân,
Không thấy cảnh người thân tang lễ,
Chẳng có ai khóc kể than buồn,
Chia ly vĩnh biệt đau thương,
Không còn tâm tưởng đoạn trường bi ai. (lạ)

Diệu Tràng Tướng lâu đài rực rỡ,
Chỗ **Luân Vương** đóng ở nơi này,
Kinh Đô bảy báu dựng xây,
Dọc ngang đo đạc mười hai do tuần,
Rộng ước tính bảy do tuần lượng,
Cao ngất trời, không tưởng tuyệt vời,
Đường đi thông khắp mọi nơi,
Quanh thành bốn phía sáng ngời báu châu.
Cửa diệu trân, then chìa ngọc quý,
Hoa thơm bày, hương vị tỏa lan

Ta La cây báu bảy hàng,
Cao ba Câu Xá, lộng tàng phủ che
Lưỡi chuông mõ, bốn bề giảng rộng,
Gió nhẹ khua vang vọng bát âm,
Diễn ra những tiếng thậm thâm,
Người nghe khoan khoái, sanh tâm vui mừng.
Dân trong nước, khó lường phước lớn,
Toàn gieo trồng, vô lượng nhân lành,
Thiện Từ chẳng có đấu tranh,
Không điều đói khát, giựt giành làm chi. (lạ)

Quốc độ đó! So bì bốn cõi,
Vua nước ấy! Tài giỏi ai bằng,
Quản quyền khắp cả thần dân,
Đúng là Thánh Chúa tên rằng “**Hương Khư**”
Quốc độ ấy, phúc dư giàu có,
Thêm binh hùng, văn võ song toàn,
Uy danh vang khắp lân bang,
Nổi truyền nghiệp đế cả ngàn người con,
Khắp bốn biển, nước non yên lặng,
Không chiến tranh, đời đặng thanh bình,
Nhà nhà tự tại an ninh,

Dưới trên cọng lạc, dân sinh tự thành.

Dụng **Chánh Pháp** quần sanh giáo hóa,

Đem đức lành độ cả thứ dân,

Giàu nghèo chẳng có biệt phân,

Chủ trương bình đẳng, ngã nhân không còn.

Vua có bốn kho tàng châu báu,

Dự trữ nhiều trân bảo ước muôn ...

Mỗi kho chứa đựng cao lương

Vàng ròng, ngọc bích vô phương cọng thành.

“**Yết Lăng Già**” có danh kho gọi,

“**Băng Kiệt La**”, nước “**Mật Si La**”,

Nổi liền kho “**Bác Trục Ca**”,

Lại thêm về nước “**Kiên Đà**” rộng xa,

Kho “**Y La Bác La**”, gồm đủ

Kho “**Hương Khư**” hội tụ phục tàng.

Nhờ có phước nghiệp vinh vang

“**Ba Tư Nặc Tư**” nước càng thành công. (lạ)

Đây lại nói: Đến trong triều nội;

Quan Đại Thần trí giỏi, đức cao,

Sự nghiệp hiển đạt lâu lâu,

Quốc Sư chức trọng tại trào sùng yêu.

Danh “**Thiện Tịnh**” làm điều phước lợi,
Bà La Môn dòng dõi Thánh Hiền,
Rộng thông tập luận vô biên,
Nghe thiện giáo pháp, tâm yên thọ trì.
Huân giải lý vô vi rành rẽ,
Nghiên cứu nhiều đặc lẽ Thiên minh.
Ở, ăn một dạ chí tình,
Thương dân, mến nước, răn mình làm gương.
Hạnh phúc thay! Gia đường hiền phụ,
Tướng đoan nghiêm, đầy đủ căn lành.
Tâm thường bố thí, phóng sanh,
Cúng dường **Phật Pháp**, thực hành nguyện tin.
Khắp bốn cõi thanh danh thơm tỏa,
“**Tịnh Diệu**” hiền, hơn cả báu châu,
Ai nghe đều cũng cúi đầu,
Nức lòng khen ngợi, những câu chí thành.(lạy)
Trời **Hỷ Túc** giờ lành đã đến
Đại Trượng Phu **Từ Thi** thác sinh,
Mượn chỗ bảo dưỡng thân mình,
Quốc vương phước lớn, gia đình hạnh duyên,

Đức **Thiện Tịnh** cha hiền trung hiếu,
Mẹ dung từ, **Tịnh Diệu** ai bằng,
Quang minh tốt đẹp sáu căn,
Nổi dòng **Phạm Chí**, đức ân rộng dày.
Mười tháng đủ mang thai hỷ lạc
Đức Tôn Mẫu làm các thiện lành,
Cầu cho con đặng sớm sanh,
Ra đời tự tại, đắc thành nguyện mong.
Ngày hôm đó! Trời trong gió mát,
Cả vườn hoa thơm ngát trở bông.
Bà đi dạo giáp một vòng,
Không nằm, không nghỉ, cõi lòng mừng vui.
Đóa **Ưu Đàm** tỏa mùi thơm nức,
Tay vịn vào hết sức ngạc nhiên,
Phút giây chuyển bụng sanh liền,
Từ Tôn lâm giáng đại duyên Ta Bà. (lạy)
Khi ấy,
“**Tối Thắng Tôn**” chui ra hông hữu,
Như mặt trời ló mọc phương Đông,
Phóng ánh sáng khắp đại đồng,
Không nhiễm xúc trước ở trong thai bào.

Như cành sen nhô cao mặt nước,
Ở trong sinh chất trước chẳng vương,
Sáng soi ba cõi, sáu đường,
Đều kính ngưỡng mộ ánh gương Đại Từ.
Trời **ĐẾ Thích** bây chừ mừng rỡ,
Tự tay mình nâng đỡ **Từ Tôn!**
Mưa hoa rải khắp Càn khôn,
Vạn vật chuyển động tỏ lòng hỷ hoan.
Mừng **Đại Giác** lâm đàn độ chúng,
Tối Thắng Tôn! Ứng Cúng! Biến Tri!
Đài sen nâng bảy bước đi
Mười phương xem khắp diệu kỳ lạ thay!
Kiếp viên mãn, thân này, thân chót
Không sanh, chứng vào cõi **Niết Bàn.**
Đại thề nguyện rộng thênh thang.
Chúng sinh độ hết Tây Phương đồng vào. (lạy)
Lúc ấy,
Rồng phun nước thay nhau tắm rửa,
Thân **Từ Tôn** trắng tợn ngọc trai,
Quang minh tướng hảo ba hai,
Chư **Thiên** cầm lọng báu đài phủ che.

Trời **Phạm Tịnh** rải hoa hương diệu,
Phát tâm lành ứng chịu cúng dường.
Xe loan, kiệu báu lên đường,
Mẫu Tôn vui dạ, khôn dường đẹp bao.
Cả thành nội bái chào “**Từ Thị**”!
Hương án bày chuẩn bị hai bên,
Ngàn thứ tiếng nhạc vang rền,
Nhiệm mầu điệp khúc, trở lên tấu hòa.
Nhà nhà kết đèn hoa trước ngõ,
Cung Quốc Sư phẩm đồ trải dài,
Tiệc mừng trăm món tịnh trai,
Phóng sanh, thả vật, chim bay khắp trời. (lạ)

Ngày **Từ Tôn** ra đời điềm lạ:
Hàng thể nữ như đã có thai,
Thân an ổn, chẳng bệnh tai,
Sanh con hiếu thảo, đức tài, khôn ngoan.
Đây nói đến Quốc Sư **Thiện Tịnh**,
Cha **Từ Tôn** nhìn thấy con mình,
Diệu kỳ tướng thể tốt xinh,
Hội tụ vẻ đẹp tinh minh hơn người.

Liên xem xét tướng thời tiên đoán;
Ở tục làm chơn mạng Thánh Vương,
Tri vì thế giới hùng cường,
Ngàn năm bền vững, miên trường âu ca.
Nếu xuất gia chắc là thành **Phật**,
Độ muôn loài xứng bậc **Thế Tôn!**
Lòng vui nhưng dạ bồn chồn,
Sợ sau hương lửa Tổ Tông ai truyền. (lạy)
Thấm thoát qua bao niên nhanh lẹ,
Tuổi ấu thơ, giờ đã trưởng thành,
Mắt thần giống lá sen xanh,
Thân vàng rực rỡ, tinh anh sáng lòe,
Tiếng từ âm phát ra chuông giọng,
Mình vóc cao, vai rộng, mặt tròn,
Đôi môi đỏ thắm như son,
Chi thể viên mãn, hoàn toàn từ nghiêm.
Lòng thương chúng, bóng đêm trầm tịch,
Dạ yêu đời bi kịch tử sinh,
Biết bao khổ nạn điêu linh,
Luân hồi không dứt, vô minh phủ đầy.

Tâm **Từ Tôn** đêm ngày buồn rười,
Mắt trông nhìn những buổi chiều về,
Lầu son, gác tía không mê,
Mong tâm phương pháp Đạo đề cứu sinh.
Đức bi mẫn thông minh đỉnh đạc,
Khéo nhiều nghề, uyên bác văn chương,
Tinh thông vũ trụ lăm tường,
Bắn cung, giỏi kiếm, đao thương ai bì.
Số trẻ nhỏ đồng qui theo học,
Tâm Từ Bi chí vốc dạy truyền,
Tám mươi bốn vạn người hiền,
Vâng làm đệ tử nối yên nghiệp nhà. (lạy)
Thuở ấy,
Vua “**Hướng Khư**” lập tòa Thất Bảo,
Bảy mươi tám cao độ không sai,
Rộng sáu mươi, đất trải dài,
Ngày xây, đêm dựng tràng đài cũng xong.
Vua phát nguyện mở lòng đại xả,
Xin cúng dường trọn cả Bảo Tràng,
Bà La Môn, thọ chúc an
Và lập Vô Giá hội đàn mở ra.

Chúng **Phạm Chí** gần, xa đến dự,
Số ngàn người nghị sự lão thông.
Bỗng nhiên nổi trận cuồng phong,
Chỉ trong phút chốc Lư Bồng hoại hư.
Nhìn thấy vậy, **Đại Từ** than thở,
Chuyện hiệp tan, sống ở thác về,
Chúng sinh vì bởi si mê,
Sanh tử trói buộc, não nề sầu bi.
Lo tìm cách xuất ly thế tục
Tránh cảnh tình thị dục kéo lôi,
Không cam phận, chịu luân hồi
Xuống lên Tam Giới, nhả nhôi chơn linh.
Đạo Tịch Diệt nguyên tin chứng đắc,
Cứu thế gian dẫn dắt quần sanh.
*“Như đây nguyện chẳng viên thành
Không là **Từ Thị** xứng danh năm đời”.* (lạy)
Ngày **Từ Tôn** phát lời nguyện lớn
Khắp trời, người sung sướng vui mừng
Từ nay **Phật Pháp** chấn hưng
Ba vạn niên đã chưa từng xảy ra. (lạy)

Bấy giờ,

Tám mươi vạn ngàn người nhàm chán,
Cùng nương theo Phạm hạnh tu hành.

Trong đêm đó, khởi tâm lành
Lên bậc **Đẳng Giác** đắc thành vị ngôi. (lay)

Tâm **Bồ Đề**, Ngài ngôi thiên tịnh,
Cội **Long Hoa** cành lá xanh tươi,

Sáu **Cu Lô**, che mát người,
Cao vời hứng chịu nắng trời, gió mưa.

Quán thấu rõ Đại Thừa **Phật Pháp**,
Như vàng trắng không tạp sắc trần,
Đại Viên Trí chẳng giảm, tăng,
Giác mê, hư thật, vọng chân không còn.

Cũng đêm đó, vừa tròn liễu giác,
Đức **Bi Tôn** nói **Pháp** độ sinh,
Đủ tám giọng Phạm âm thinh,
Khiến cho bách tính hữu tình cảm thông.

Dứt phiền não buộc trong tâm ý,
Khổ và vui tự nghĩ đoạn lìa,
Đạo mầu **Bát Chánh** trau tria,
Lên thuyền **Bát Nhã**, bên kia **Niết Bàn**.

Đức **Bi Tôn** vì hàng thanh tín
Thuyết Bốn Chơn Đế tịnh diệu mầu,
Vừa nghe đặng pháp cao sâu,
Người người vâng giữ, lạy cầu **Bi Tôn**. (lạy)

Vườn **Diệu Hoa** một hôm hòa hợp,
Thính chúng vầy lớp lớp thứ dân,
Đứng, ngồi khoảng trăm do tuần,
Chờ nghe Pháp chủ gọi nhuần phước ban.
Trong đó có các hàng quyến thuộc,
Vua **Hương Khư** đều được đủ đông.

Lễ đàn trăm thứ trái bông
Tràng Phan, Bảo Cái, hương xông ngút trời.
Đức **Bi Tôn** chơn đời xe giá,
“**Thắng Pháp**” truyền, đẹp dạ vua quan.

Luân Vương ngộ giác tâm an,
Nguyện lìa ngôi báu, cung vàng, tần phi.
Chỉ cầu sự xuất ly thoát tục,
Đoạn căn trần, ái dục, luyến tham,

Chân mây nương chốn **Già Lam**,
Tìm vui cảnh tịnh luận đàm chân kinh.
Cả hội chúng đồng xin thọ nhập,
Đều xuất gia theo **Phật** tu hành. (lạy)

Lại có,

Tám muôn bốn ngàn người
Đồng tử **Bà La Môn**,
Nghe Vua xả trần tục,
Cũng đến xin xuất gia. (lạy)

Tam Tạng Thần trưởng giả,
Tên gọi là **Thiện Tài**,
Với một ngàn quyến thuộc,
Cũng đến xin xuất gia. (lạy)

Bảo nữ **Tỳ Xá Khư**,
Với bao nhiêu tòng giả,
Tám vạn bốn ngàn người,
Cũng đến xin xuất gia. (lạy)

Lại có số trăm ngàn
Người thiện nam, thiện nữ,
Nghe **Phật** nói **Pháp** mầu,
Cũng đến xin xuất gia. (lạy)

Vô Thượng **Thiên Nhơn Tôn**
Đại Từ Bi Thánh Chúa,
Quán khắp tâm chúng sanh,
Mà diễn thuyết Pháp yếu,

Chúng người cần nên biết,
Từ Bi **Thích Ca Chủ!**
Dạy người tu Chánh đạo
Thì sanh trong Pháp **Ta;** (lạy)

Hoặc lấy hương tràng hoa,
Phướn lọng trang nghiêm sức,
Cúng dường **Mâu Ni Chủ,**
Thì sanh trong Pháp **Ta;** (lạy)

Hoặc Uất Kim nước trầm,
Hương nê dùng tô phết
Cúng dường tháp **Mâu Ni**
Thì sanh trong Pháp **Ta;** (lạy)

Hoặc Quy Y **Tam Bảo,**
Cung kính thường thân cận,
Phải tu các hạnh lành
Thì sanh trong Pháp **Ta;** (lạy)

Hoặc trong những **Pháp Phật,**
Thọ trì theo chỗ học,
Khéo giữ không thiếu sót
Thì sanh trong Pháp **Ta;** (lạy)

Hoặc với Tăng bốn phương
Thí y phục, ẩm thực,
Dâng cho những thuốc hay
Thì sanh trong Pháp **Ta**; (lạy)

Hoặc trong bốn thời chay,
Và những tháng thần thông.
Vâng giữ tám chi giới
Thì sanh trong Pháp **Ta**; (lạy)

Hoặc dùng ba thứ thông,
Thần cảnh ký truyền dạy
Hóa đạo chúng Thanh Văn,
Khiến trừ hết phiền não. (lạy)

- **Hội ban đầu:** Từ Tôn thuyết pháp
Độ chín mươi sáu ức trời người
Khỏi phiền não, dứt khổ đời
Thanh Văn, La Hán chứng thời số đông. (lạy)

- **Hội thứ hai:** Chín mươi bốn ức
Chứng quả phần lên bực Giác Duyên.
Vô minh vượt khỏi biển phiền
Khai thuyên trí huệ, sang miền Ma Ha. (lạy)

- **Hội thứ ba:** Chín mươi hai ức

Đắc quả phân Thập Lực, Vô Sanh.

Tâm hay điều phục lợi hành

Tiến lên Đẳng Giác viên thành cội tu. (lạy)

Ba lần chuyển **Long Hoa** Đại Hội

Người, Trời đều Pháp gọi sạch trong

Từ Tôn dẫn các chúng đồng

Vào thành khát thực, một lòng hân hoan

Đường nẻo thành Diệu Tràng nghiêm sức.

Lễ cúng dường xứng bực **Như Lai!**

Bốn vua, Thiên chúng đủ loài,

Mạn Đà hoa rải, hương bay khắp miền.

Cung kính đức Cha hiền Từ Phụ!

Đại **Bi Tôn** Giáo Chủ **Long Hoa.** (lạy)

Các Trời **Đại Oai Đức**

Rải những y phục mầu,

Khắp cả trong thành ấp,

Chiêm ngưỡng **Đại Y Vương.**

Lấy hương hoa mầu báu,
Rải khắp các nẻo đường
Giẫm đạp đi lên trên,
Tợ như bông vải mịn,
Âm nhạc và tràng phan
Bày hàng giáp hai bên. (lạy)

Người, Trời, Chúng **Đế Thích**,
Xưng tán Đại **Bi Tôn**:
Nam Mô **Thiên Thượng Tôn**,
Nam Mô **Sĩ Trung Thắng**,
Lành thay! **Bạc Già Phạm**,
Hay thương xót thế gian. (lạy)

Có trời **Đại Oai Đức**,
Đương làm vua chúng ma,
Quy tâm mà đánh lễ,
Chiêm ngưỡng Đức **Đạo Sư**. (lạy)

Phạm Vương các Thiên chúng,
Quyến thuộc đồng vi nhiễu,
Đều dùng giọng Phạm âm,
Xiển dương Pháp nhiệm mầu.

Ở trong thế giới ấy,
Phần nhiều là **La Hán**,
Trừ sạch nghiệp hữu lậu,
Hằng sa phiền não khổ,
Người, Trời và Long Thần
Càn Thát, A Tu La,
La Sát và Dạ Xoa,
Đều hoan hỷ cúng dường. (lạy)

Khi ấy,

Các đại chúng nghe qua **Pháp Phật**
Đều dứt trừ chướng hoặc, hoài nghi,
Dòng sanh tử, đoạn khổ ly
Thường tu tịnh hạnh, năng tri đạt nguyên
Các đại chúng hiện tiền giác ngộ,
Lìa nhiễm trần, xả bỏ báu trần,
Không lòng chấp buộc ngã, nhân,
Thường tu tịnh hạnh, rạng ngân chân tâm,
Các đại chúng quang lâm chuyển hóa
Lưỡi ái tham hủy phá mê tình,
Trọn lòng vắng lặng diệu minh,
Thường tu tịnh hạnh, tối linh viên thành. (lạy)

Từ Thị Thiên Nhơn Tôn,
Thương xót loài hữu tình,
Trụ thế sáu muôn tuổi,
Nói Pháp độ quần sinh,
Hóa đạo trăm nghìn ức,
Khiến qua biển não phiền
Có duyên được chấn tế
Mới vào cõi **Niết Bàn.** (lạy)

Từ Thị Đại Bi Tôn,
Nhập **Niết Bàn** về sau,
Chánh Pháp trụ thế gian,
Cũng đủ sáu muôn năm,
Nếu ở trong Pháp **Ta,**
Thâm tâm tin chịu được,
Ngày hạ sanh sau này,
Đặng thờ Đại **Bi Tôn.** (lạy)

Nếu có người thông minh trí tuệ,
Nghe lời **Ta** nói thế chưa từng,
Ai lại mà chẳng vui mừng,
Nguyện gặp **Từ Thị** phát hưng Đạo mầu.
Nếu cần người, tu cầu giải thoát,
Hội Long Hoa, Di Lạc giảng Kinh,

Thường hằng **Tam Bảo** kính tin,
Tâm không phóng dật, siêng năng cúng dường.

Đức **Thế Tôn** bi thương,
Vì đại chúng mở đường,
Vì **Xá Lợi** phân qua,
Việc thọ ký **Từ Thi**,
Đương Lai Hạ Sanh rồi,
Lại kêu **Xá Lợi Phất!**
Dùng Diệu Âm nói rằng:

Nếu có người thiện nam, thiện nữ,
Nghe **Pháp** này gìn giữ trong tâm.

Thọ trì, đọc tụng, giảng ngâm,
Nói cho kẻ khác không lầm, không sai,
Đúng y lời **Như Lai** đã thuyết,
Giác lòng tu hiện kiếp hôm nay,

Dùng hương hoa cúng **Phật Đàì**,
Hoặc chép, in ấn Kinh này bố ban,
Những người ấy vô vàn phước báu,
Ắt sau này lai đáo **Long Hoa**,
Ở trong ba hội sâu xa

Diện kiến **Tôn Phật** nghe qua Pháp mầu.

Đức **Thế Tôn** dứt câu bày tụng,
Xá Lợi cùng đại chúng vui mừng
Đảnh lễ tin chịu vâng làm
Nhận lời **Phật** thuyết rộng hàm truyền lưu.

Phật thuyết **Kinh Di Lạc Thành Phật** xong.

- **Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Đương Lai Hạ
Sanh Di Lạc Tôn Phật.** (3 lần)

- **Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bốn Sư Thích Ca
Mâu Ni Phật.** (3 lần)



MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH



Trí vô thượng thình thình rộng lớn
Sáng trong ngần, chẳng bợn mảy trần,
Làu làu một tánh Thiên chân
Bao trùm muôn loại chẳng phân Thánh phàm,
Chân tâm vốn lặng trang sáng suốt,
Cõi bờ kia một bước đến ngay,
Trọn lòng đầy đủ xưa nay,
Công thành quả chứng tỏ bày đích đang,
Hàng **Bồ Tát** danh **Quán Tự Tại**,
Khi tham thiền vô ngại ngoài trong,
Thẳng vào trí huệ mở thông,
Soi thấy năm uẩn đều không có gì,
Nên tất cả không chi khổ ách,
Trong thức tâm hiện cảnh sắc ra,
Sắc không chung ở một nhà,
Không chẳng khác sắc, sắc nào khác không.
Sắc tướng đây cũng đồng không tướng,
Không tướng y như tướng sắc kia;

Thọ, tưởng, hành, thức phân chia
Cũng lại như vậy qui về chơn không
Bởi thiệt tướng **Nhơn Ông** sẵn có,
Các pháp kia thấy rõ trống trơn,
Chẳng sanh, chẳng diệt thường chơn,
Chẳng thanh, chẳng trước, chẳng tăng, giảm nào.
Do nghĩa đó trùm bao tam giới,
Sáng tột cùng không ngại, không ngăn,
Vốn không ngũ uẩn ấm thân
Sáu căn chẳng có, sáu trần cũng không,
Thấy rỗng không ngoài trong Pháp giới,
Biết hoàn toàn thấu tới Pháp không,
Tánh không sáng suốt viên thông
Vô minh chẳng có, huệ lòng sáng ra,
Vẫn không có sanh, già, bệnh, tử,
Nên chẳng còn gìn giữ chấp câu.
Tứ đế cũng chẳng có đâu,
Chỉ là phương tiện khác nào lối đi.
Vô sở đắc đoạn ly tất cả,
Tánh pháp kia đều xả Nhị nguyên
Tịnh lòng trí huệ hiển nhiên,
Bờ kia mau đến Tam Thiên ngại gì

Vô quái ngại sợ chi não chướng,
Tức xa lìa mộng tưởng đảo điên,
Tâm chơn rốt ráo liễu viên
Niết Bàn chứng đắc, chơn nguyên hoàn toàn.
Tam Thế Phật, y ðàng **Bát Nhã**,
Đáo Bồ Đề chứng quả chánh chơn,
Cho hay **Bát Nhã** là hơn,
Pháp môn tối thắng, cõi chơn mau về.
Thiệt thân chú phá mê hiệu lực,
Thiệt thân chú đứng mực quang minh,
Ấy Chú tối thượng oai linh,
Ấy Chú vô ðẳng tinh tinh oai thần,
Trừ tất cả nguyên nhân các khổ,
Thức tỉnh lòng giác ngộ vô sự,
Thiên nhiên chơn thiệt bất hư,
Án lam Thần Chú chơn như thuyết rằng:

- **Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết
đế, bồ ðề tát bà ha.** (3 lần)



PHỤC NGUYỆN



Nhân ngày vía Đức **Di Lạc Tôn Phật**, hiện tiền đệ tử chúng đẳng chí thành thiết lễ cúng dường chư **Phật**, **Bồ Tát** trì tụng **Phật** thuyết **Đương Lai Di Lạc Hạ Sanh Thành Phật**.

Nguyện hồi hướng công đức kỳ an phạt tử (hoặc Cha Mẹ, Ông Bà) ... chư tai tiêu ách, nghiệp chướng dứt trừ, thân an thọ hưởng, xa rời bất nạn, tu hạnh trong sạch.

Ngưỡng mong đức **Bi Tôn** nhủ lòng lân mẫn, ban bố pháp mầu thành tựu tu học, lợi ích quần sanh, **Long Hoa Tam Hội** diện kiến **Từ Tôn**, nghe rõ Pháp lành đoạn lìa sanh tử.

- **Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Đương Lai Hạ Sanh Di Lạc Tôn Phật.** (3 lần)

SÁM DI LẶC

Đức **Di Lạc** ứng vào Hiền kiếp,
Phật thứ năm ⁽¹⁾ kế tiếp ra đời.

Thích Ca Phật Tổ nổi ngôi,
Thay quyền giáo hóa về thời đương lai
Chưa tới kỳ nên **Ngài** còn ở
Đâu Xuất Cung rực rỡ huy hoàng,
Hóa thân trong khắp mười phang,
Phương tiện thuyết pháp chỉ đàng chúng sanh
Nếu ai sẵn niệm lành tưởng **Phật**,
Ngài tùy duyên tới mật độ cho.
Từ bi **Ngài** vẫn hằng lo,
Chúng sanh mê muội bởi do sai lầm!
Nên ứng tích Song Lâm một kiếp,
Phó Đại Sĩ nổi tiếp hiệu **Ngài**.

(1): Trong thời Hiền kiếp có 1.000 đức **Phật** lần lượt ra đời, tính từ đức **Phật Câu-Lưu-Tôn**, **Câu-Na-Hàm Mâu-Ni**, **Ca-Điếp**, **Thích-Ca Mâu-Ni** và đến **Phật** đương lai **Từ-Thị Di-Lạc** là vị **Phật** thứ năm, sau đó là **Phật Sư Tử Diễm** cho đến đức **Phật Lâu-Chí**.

Đem toàn Chánh pháp an bày,
Quyền xảo phương tiện, thuyết khai độ đời.
Lương Võ Đế nhằm thời trị quốc,
Ngài nhiều phen đời bước tới thăm.
Giải đáp Chánh pháp diệu âm,
Khiến được toàn quốc ân cần lo tu.
Ngài từ bi chẳng từ lao khổ,
Thường chuyển sanh hóa độ chúng sanh.
Nhà Lương, Phụng Hóa châu Minh
Bố Đại Hòa Thượng ứng hình nhưn gian.
Trán đã nhận lại mang bụng lớn,
Thân no tròn miệng chớm cười hoài
Thường ngày dạo bước khoan thai.
Mang theo túi vải vừa dài, vừa to,
Nếu ai tưởng dâng cho một vật,
Mở túi ra **Ngài** cất vào trong.
An nhàn, tự tại, thông dong.
Chu du khắp chốn một lòng độ sanh.
Trong tịnh trí hiện hình Lục tặc.
Cứ đeo theo níu chặt ghẹo **Ngài**,

Từ Bi cố cập muôn loài,
Như tình phụ tử chẳng sai chút nào.
Công đức ấy thiệt cao vòi vọi,
Mong độ sanh thoát khỏi Nhơn, Thiên,
Người nào ăn ở nhân hiền,
Tu hành chơn chánh, **Ngài** liền độ cho.
Độ đời sau chót hăng lo,
Dắt dìu Mạt Pháp qua đò sông mê,
Chúng sanh nam, nữ đồng về,
Long Hoa Hội Thượng giác mê chỉ rành,
Chúng con niệm đức hồng danh,
Di Lạc Tôn Phật chí thành kính dâng.

- **Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Đương Lai Hạ
Sanh Di Lạc Tôn Phật.** (3 lần)



HỒI HƯƠNG



Con xin hồi hương đức công
Cửu Huyền Thất Tổ thoát vòng trầm luân
Vây Lạc Quốc, Pháp thân an hưởng
Chốn **Liên Hoa**, đức chưởng cao dày
Mẹ Cha hiện thế ngày ngày
Thọ hành Lục Tự nài tai không còn
Sống thiện phúc mót bồn công quả
Thác đồng cư thai hóa sen vàng
Dự ngôi **Bất Thối Từ Hàng**
Xứng danh **Bồ Tát**, Đạo tràng trang nghiêm
Cầu bốn loại giác tìm Tịnh Độ
Sớm xa lìa nạn khổ thế gian
Nướng vào ánh sáng hào quang
Di Đà oai lực chẳng bàn ngại nghi
Mười phương nhiếp thọ trì tâm lực
Vô Lượng Thọ uy đức khôn bì
Vững lòng nhưt dạ tu trì

Trọn đời Chánh niệm giác qui **Liên Đài**
Niềm tin giữ không thay đổi nguyện
Hạnh tròn gìn tâm tiến chẳng phai
Mong rằng bá tánh đời nay
Phát tâm dũng mãnh giới trai thuần lòng
Niệm **Phật** đắc **Nhơn Ông** Tự Tánh
Chỉ một đời cứu cánh **Niết Bàn**
Hướng về nơi cõi Lạc Bang
A Di thọ nhiếp đồng vang niệm cầu.

- **Nam Mô A Di Đà Phật.** (3 lần)



TAM QUY Y



Tự qui y Phật: Lấy tâm làm chủ
Phá não phiền hội đủ kế cơ
Nương theo tâm **Định** phụng thờ
Huệ lòng khai mở sang bờ giác ngan.



Tự qui y Pháp: Dụng trí làm đầu
Trí là vô thượng nhiệm mầu cao siêu
Nương trí **Huệ** thấu điều **Phật** dạy
Rành lý chơn diển giải rõ ràng.



Tự qui y Tăng: Lấy thân tịnh **Giới**
Luôn luôn làm ích lợi chúng sinh
Tự mình kiểm soát lấy mình
Xa rời thế tục quang minh Tăng Già.



- **Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**

Bài Cầu Nguyện Lễ Cúng Giao Thừa

- Nam Mô Thập Phương Phật.**
- Nam Mô Thập Phương Pháp.**
- Nam Mô Thập Phương Tăng.**

- Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật. (lạy)**
- Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (lạy)**
- Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Đương Lai Hạ Sanh Di Lạc Tôn Phật. (lạy)**
- Nam Mô Kiên Thiên Vô Cực Đại Từ Tôn Diêu Trì Phật Mẫu cảm ứng chứng minh. (lạy)**
- Nam Mô Ngọc Hoàng Đại Đế Trường Quang Cửu Ngũ cảm ứng chứng minh. (lạy)**
- Nam Mô Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới Công Đồng Hội Nghị cảm ứng chứng minh. (lạy)**
- Nam Mô Chín Phương Trời Mười Phương Chư Phật Biến Pháp Giới Thường Trụ cảm ứng chứng minh. (lạy)**

Giờ giao thừa đã đến, cũ qua mới lại trước cơ tạo hóa định bày vạn vật đang chào đón một năm mới nhiều thay đổi. Trăm hoa khoe sắc đượm màu tô đẹp cho một mùa Xuân hy vọng. Giờ phút trang nghiêm trọng đại trước thêm năm mới.

Con ... cùng (gia đình) ... đang phục quỳ trước hương án lòng thành kính, cung thủ cúi đầu lạy tạ **Đấng Chí Tôn Nhất Thái Quyền** cao cả bậc nhất.

Ngài là đấng Cha lành của vũ trụ muôn loài. Công tạo hóa rất sâu dày của nhân loại “**Ấm Hà Tư Nguyên**”. Bỏn phận làm con dân phải tôn kính, phụng thờ, lễ bái.

Đêm nay dưới trần đang chào đón ngày **Tết Nguyên Đán Vía Đức Di Lặc** tại ngôi gia ... dâng bài lễ vật tỏ lòng ngưỡng vọng trên Thánh Minh chứng chiếu cho con dân dưới cõi phàm, lời thô siêng, ý chỉ sơ dâng không đầy đủ, ngưỡng mong **Đấng Cha lành** hoan hỷ.

Con xin đọc lời chúc tụng.

CHÚC TỤNG

Chúc tụng **Thái Quyền** Đệ Nhất Quan,
 Oai phong lẫm liệt trị trần gian.
 Công bằng thưởng phạt cho nhân loại,
 Vận chuyển **càn khôn** mãi vững an.
Xã tắc mở mang thêm rộng lớn,
Giang san vinh hiển khắp lân bang.
 Luật trời báo ứng thần dân thấu,
 Nhân quả từ đây định rõ ràng.

Cha lành **Thượng Đế** thọ trường quang,
 Ngự trị đài vàng mãi vững an,
 Xây chuyển **càn khôn** luôn thanh thối,
 Vận hành thế giới mãi khang trang,
 Chúng dân bốn biển đều yên ổn,
 Bách tín năm châu hướng **Phật** đàng.
 Con trẻ dập đầu xin khấu tạ,
 Cầu mong **Thượng Phụ** phước lành ban.

Lành ban **Tiên Phật** xuống trần gian,
 Hoá độ như sinh thoát khổ nàn.

Đất Việt phương Nam danh chiếu rạng,
 Non sông **Hồng Lạc** thái bình an,
 Nhà nhà cải thiện tâm vui vẻ,
 Kẻ kẻ chào Xuân hưởng lộc ngàn.
 Đón tết năm nay như ý nguyện,
 Mai, đào đua nở khắp thôn trang.

Giao thừa trước án hương qui.
 Mong cầu **Thượng Phụ** trị vì chúng sanh,
 Hồng ân rải phúc lành thế giới,
 Cho nhân loài thắng lợi mọi điều.
 Dưới trên hòa hảo thương yêu,
 Người người tâm đắ đồng chịu thuận duyên.
 Đất nước đặng xuôi thuyền mát mát,
 Xã tắc khai rộng mãi cõi bờ.

Đời đời rạng vẻ **Âu Cơ**
Hùng Vương văn hiến phụng thờ tôn nghiêm
 Mai đào nở trước thêm Xuân sắc,
 Con lạy cầu **Tiên, Phật, Thánh, Thần,**
 Nhận lòng ghi nhớ nguồn ân,
 Của người con đại kính dâng giờ này.
 Đèn trời tỏ sáng khai mọi chỗ,

Vệt đêm đen, tai khổ không còn
 Đạo đời lập đức vuông tròn,
 Cha hiền con thảo sắt son không mờ.
 Năm (**Nhâm Thìn**) hội cơ tái tạo.
 Mong rằng: Mau phục đáo châu nhi,
 Tổ Thầy một thuở lai qui,
 Đạt thành Đại Nguyên đúng kỳ **Long Hoa**.
 Kính lạy Thầy, Pháp Ca chứng mở,
 Bút khai thi nhắc nhở đạo đồng,
 Giác đời tỉnh thức mê sông,
 Quay về nguồn cội cho lòng an vui.
Kỳ Hương tỏa mùi thơm lan rộng,
Bửu Sơn khai chấn động Vũ Hoàn,
 Làm cho thế giới định an,
 Không còn binh biến an nhàn khắp nơi.
 Giờ đã hết hai mươi thế kỷ,
 Cầu linh trời nấy vị thiên oai,
 Sửa sang phật thưởng nhân loài,
 Lập đời thịnh trị an bày tứ dân.
 Con lạy cầu bước sang xuân mới,
 Được như lời phát khởi đêm nay.
 Giao thừa không đủ lễ bày,

Trần gian thiếu phúc **Cha** rày thứ tha.
 Xin khoan dung xót xa độ lượng,
 Giảm tội căn nghiệp chướng tiêu mòn,
 Đê đầu lạy tạ cung son
 Nguồn ân **Thượng Đế** mãi còn khắc ghi.
 Lạy sáu lạy, **Diêu Trì Kim Mẫu**,
 Ngự càn khôn soi thấu linh căn,
 Hộ trì khắp cả thế trần,
 Ngọc bàn sớm trở thức thần tinh anh.



Kính cẩn tâu rằng



Đạo trời đất ân sâu cao cả,
 Phận con dân đáp trả sao tròn?
 Đặng lòng nuôi dưỡng nước non,
 Sinh ra muôn thứ, các con chi dùng.
 Dạy đạo lý tam tòng thủ phận,
 Làm nam nhi kiên nhẫn phụng hành.
 Luân thường khuôn phép chỉ rành,
 Nữ lưu Tứ Đức tâm thành làm y.
 Trong Tam Giáo, nhất qui một mối,

Luật Thiên Đình, luận tội rõ ràng,
 Hiền trung đều được thưởng ban,
 Nghiêm minh phạt kẻ bạo tàn, ác gian.
 Khấp thế giới, lân bang như vậy,
 Người người tri, rõ thấy kinh hồn.
 Thật là uy vũ kiên khôn.
 Xưa nay chẳng đổi, trường tồn niên niên.
 Truyền phép lệnh **Phật**, **Tiên** giáng thế,
 Dem Sấm Cơ, Kinh Kệ giáo đời.
 Qua rồi thế kỷ hai mươi,
 Mà chưa dứt hết những lời khuyến răn.
 Cảnh trần cứ rối nhăng diển mãi,
 Cầu Thiên oai lập lại Thượng Ngươn,
 Thần dân trông đợi đoàn cơn,
 Cúi mong Ngọc Đế thi ơn nhậm lời.
 Cảm đội ân đất trời mầu nhiệm
 Chứng cho con đặc điểm Linh quang,
 Khai thông bửu pháp hoàn toàn,
 Giúp trong bá tánh ngộ đàng Từ Bi.
 (**Tân Mão**) đã qua đi tai khổ,
 (**Nhâm Thìn**) về mọi chỗ an vui.
 Thuyền lòng đều đặn thuận xuôi,

Dưới trên quyền quản đấng bồi nghĩa nhân.
 Năm châu sớm dứt lần binh biến,
 Cảnh thanh bình thực hiện nơi nơi,
 Giao lưu thông cả đất trời,
 Tình thương chia sẻ, con người như nhau.
 Niềm tâm nguyện khát khao trông thấy,
Việt Nam yên trên dãy san hà,
 No cơm ấm áo gia gia,
 Thuần phong mỹ tục nước nhà đặt trên.
 Giao thừa ước khai nền Đại Đạo,
 (**Nhâm Thìn**) niên phục đảo Châu Nhi,
 Trung môn con bày lễ nghi
 Kính dâng hoa pháp chúc vì Thiên cao,
 Cửu trùng vững ngôi trào vạn tuế,
 Thọ trường sinh, long thể quang minh,
 Phúc lành ban rải nhân sinh,
 Mưa nhuần, nắng gội đẹp tình cha con.



Thi

Hương trầm thơm ngát cả không gian
Bắc Đẩu soi quang khắp vũ hoàn

Thượng giới uy nghi tăng đỉnh đạ
 Trần gian vui hưởng phúc thiên nhan
 Khiêm cung kính lễ, dâng lòng thảo
 Bạch ngọc **Từ Bi**, chứng nhận đàn
 Ban bố phúc lành cho hạ giới
 Thái bình xứ xứ bớt lầm than.

**-Nam Mô Ngọc Hoàng Đại Đế Trường Quang Cửu
 Ngũ cảm ứng chứng minh. (lạy)**

**-Nam Mô Kiên Thiên Vô Cực Đại Từ Tôn Diêu Trì
 Phật Mẫu cảm ứng chứng minh. (lạy)**

**-Nam Mô Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới Công
 Đồng Hội Nghị cảm ứng chứng minh. (lạy)**

**-Nam Mô Chín Phương Trời Mười Phương Chư
 Phật Biến Pháp Giới Thường Trụ cảm ứng chứng
 minh (lạy)**

**-Nam Mô Các Đấng Huyền Vi Tối Cao Ngự Trị
 Trong Cõi Hư Vô đồng chứng minh. (lạy)**

**-Nam Mô Qui Nguyên Linh Tử đồng khấu tạ đấng
 tối cao Vô Thượng. (lạy)**

LỄ TAM BẢO

Giao Thừa kính lạy **Huyền Quang**
 Thọ danh **Di Lạc** dắt đàng chúng sinh,
 Long Hoa Giáo chủ hiển vinh,
 Lập đời Thánh Đức thái bình âu ca.
 Cúi đầu đảnh lễ **Di Đà**
 Tây phương thọ ký Liên Hoa chóng vào.
 Trần gian lắm cảnh khổ đau,
 Luân hồi sáu nẻo, đồ lao bao đời,
 Nghịch căn chông chất không vơi,
 May nhờ **Phật Thánh**, giác lời nhiệm sâu,
 Bao năm đánh thức mê sâu,
 Rèn tâm sửa tánh niệm cầu **A Di**.
 Giao Thừa năm mới phục quỳ,
 Kính mong các đấng **Huyền Vi** hộ trì,
 Cõi đời sớm thoát khổ nguy,
 Hạnh thông vận đến, phát huy đức lành,
 Nguyên tu chứng quả vô sanh,
 Độ trong Cha Mẹ Tây Thành đồng lai.

(**Tân Mão**) qua hết nần tai
 (**Nhâm Thìn**) đổi mới, gặp ngày an cư.
 Cầu Trời ban bố phúc dư,
 Cho trong gia đạo vui tươi hảo hòa.
 Lạy trên Thất Tổ Ông Bà,
 Chín đời bảy kiếp chứng qua lòng thành.
 Giao thừa con trẻ phụng hành,
 Tôn nghiêm **Phật Pháp** học rành sám kinh.
 Đôi lời bày tỏ bạch minh! ...

- Nam Mô Vô Lượng Thọ Quang A Di Đà Phật. (lạy)
- Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (lạy)
- Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lặc Tôn Phật. (lạy)
- Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát. (lạy)
- Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát. (lạy)
- Nam Mô Đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát. (lạy)
- Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (lạy)



Xuân Di Lạc thái bình an
Nhà nhà no ấm về vang reo cười

Thi

Đương Lai **Di Lạc** giáng lâm phàm,
 Cứu chúng muôn loài thoát khổ cam.
 Chuyển lập **Long Hoa** an bốn biển,
 Vận xoay đại hội mở Kiều Lam.
 Thượng ngươn hồi phục qui Tam Giáo,
 Thánh Đức không còn cảnh ác tham.
 Xuân đắc Vô Cương, Vô Lượng Thọ,
 Trời người ca tụng rải hoa Đàm.



Nụ cười hơn thể hoa xuân,
 Chứa chan tình **Phật** rạng ngần tinh anh.
 Nguyên thể hóa độ chúng sanh,
 Pháp luân thường chuyển viên thành cội tu.
 Lục căn hàng phục gom thu,
 Tượng trưng sáu trẻ luôn bu quanh mình.
 Hồn nhiên pháp trí tự tin,

Độ trong tam giới chí tình, chí chân.

Vai mang túi lớn không tăng,
Chứa bao tinh tú, nhật, trăng sáng đầy.

Làm **Thầy** trên cả **Trời Thầy**,
Giàu trên trí tuệ sâu dày rộng bao.

Hương nào thơm, sánh đức cao,
Hương công đức **Phật** trùm bao khắp miền.

Xuân về nơi cõi phàm duyên,
Còn bao đau khổ luân phiên kéo dài.

Xuân **Di Lặc** sớm Hội khai,
Ban ân, thí Pháp nhân loài tỉnh mê.

Chúc mừng ấn chứng đại thể,
Huyền Quang xuất thế **Long Huê** khai truyền.

Xuân **Di Lặc** thái bình yên,
Hòa Thiên, hòa Địa, thuận duyên nhà nhà.

**-Nam mô Đương lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật
Long Hoa Giáo Chủ cảm ứng chứng minh. (lạy)**



Xuân Phật Pháp mãi trường tồn
Trời người mười cõi Thế Tôn kính vì



THI

Lòng thành đê tử kính vô vi.
Cầu nguyện xuân lai đắc vận kỳ,
Chánh Pháp bủa truyền nhuần gọi chúng,
Lý chân mở rộng khắp trần ni.
Huyền Quang ứng hiện khai cơ Thánh.
Di Lạc lâm phạm lập hội thi
Bốn biển thanh bình an lạc hưởng
Năm châu thống nhất dứt đồ nguy.

Tâm hoa kính Chúa Xuân
Vô lượng đức thâm ân
Trải bao đời cứu thế
Bất diệt Đạo Minh Chân.
Muôn hoa nở rộ chào xuân.

Tâm thi trau chuốt, kính dâng **Phật Đai**,
 Thọ ân đức cả sâu dày,
 Lý chơn thắp sáng, tỉnh say lòng người,
 Pháp mầu huyền diệu tuyệt vời,
 Là phương tiện lớn, không lời bì so.
 Chẳng gì sánh thể đong đo,
 Hôm nay giác ngộ, con trò nguyên tin.
 Chư Tăng vì chúng quên mình,
 Bảo toàn Chánh Pháp vẹn gìn giới môn,
 Xứng công đức, ví càn khôn,
 Muôn năm chói rạng trường tồn vĩnh miên.
 Mừng xuân (**Nhâm Thìn**) tân niên,
 Nguyện cầu **Tam Bảo** ngự yên cõi đời,
 Như trăng, sao tỏ rạng ngời,
 Đuốc **Từ Bi** rọi, đời đời truyền lưu .

Vạn vật vào xuân
 Nhân loại hoan ca
 Nơi miền hạ giới
 Muôn hoa đua nở.

Nước **Việt Nam** chào đón năm mới thanh bình, hạnh phúc, giàu đẹp. Chúng con đê đầu lễ bái chúc tụng Đức **Ngọc Hoàng Đại Đế Vô Cực Thiên Tôn Đại Từ Tôn Càn Khôn** vĩnh cửu.

Cung kính lạy cầu đấng Phạm Thiên,
Chúc mừng Cửu Ngũ vững niên niên.
Tân dân định lập đời An Lạc,
Xuân Việt đón nghinh Tết cổ truyền.
Ngọc bửu rạng ngời Kim cổ tạc,
Hoàng minh ngự trị Thái Hòa yên.
Đại **Quang Huyền** quản cai Tam giới,
Đế định Địa cầu Hội Phục Nguyên.



Chúc Tuổi Mậu Hoàng

Mừng xuân (**Nhâm Thìn**) trần gian,
 Chúc Tuổi **Mậu Hoàng** thọ vạn vô cương,
 Ngự trên Cửa Phẩm an khương,
 Vận xây vũ trụ miên trường thời lai,
 Ban ân cho cả muôn loài,
 Hóa sanh vạn vật ngày ngày dưỡng nuôi,
 Cao cả thay công đất trời,
 Chúng con mới được tốt tươi nên người,
Thiên can số lập ra mười,
Địa chi gánh nặng số thời mười hai,
 Linh căn mới đủ hình hài,
 Công dày **Hoàng Mậu** sánh tày Hải Sơn.
 Xuân cầu trời đất ban ơn,
 Năm châu bốn biển dứt cơn tai sâu,
 Con **Thanh Lam** tạ Thánh Lầu,
 Cúc cung **Tử Mậu** sống lâu đời đời .

- Nam Mô Kiên Thiên Vô Cực Đại Từ Tôn
Diêu Trì Phật Mậu cảm ứng chứng minh. (lạy)

KÍNH BÁI CỬU HUYỀN THẤT TỔ

Sống trong cõi vô thường tháng ngày qua lệ.
Cứ thế vẫn xoay năm này sang năm khác:

Xuân sinh; **Hạ** trưởng; **Thu** liêm; **Đông** tàn.

Nhớ lại công ơn của **Cửu Huyền Thất Tổ**
đã dày công hạng mã khai sinh ra đất nước **Việt**
Nam giàu đẹp, nhân nghĩa, quật cường. Giữ gìn
nòi giống **Lạc Hồng** lưu truyền trên bốn nghìn
năm văn hiến.



Moãi ñoã xuaân veà chuùng con
ñoàng Kính Baùi
Cöu Huyeàn Thaát Toá

Hoa xuân cung kính **Cửu Huyền** dâng
Thất Tổ dày công tạo đức ân
Xã tắc mở mang nền **Đại Việt**
Giang san gìn giữ hộ lê dân
Đời đời nòi giống truyền lưu hậu
Thống nhất **Lạc Hồng** một lý chân
Cảm kích nguồn ơn ghi nhớ mãi
Trọn lòng nguyện thệ quyết tu thân.

Tháng giêng (**Nhâm Thìn**) mừng ba,
 Chúng con ra mắt Ông Bà Tổ Tiên,
 Cùng trên **Thất Tổ Cửu Huyền**,
 Bảy đời chín kiếp hiện tiền chứng minh,
 Lòng thành chặt dạ nguyên tin,
 Đời đời ghi tạc vẹn gìn chẳng phai,
 Công lao bảo mạng sâu dày,
 Di truyền nòi giống đến nay mãi còn,
 Đức cao sánh tợ núi non,
 Ngàn năm lưu tích vàng son Việt Đàn,
 Đón mừng xuân mới vẻ vang,
 Rượu hồng dâng kính Tông đàng nghiêm gia,
 Vui thay vận nước thái hòa,
 Thanh bình cộng hưởng nhà nhà lạc an.
 (**Nhâm Thìn**) đời đạo hân hoan,
 Thành công thắng lợi giang san đẹp giàu,
 Người người đạo hạnh thanh cao,
 Nêu gương Trung Liệt anh hào, nữ lưu.

Cung kính lễ bái
Cửu Huyền Thất Tổ.



Mừng Xuân Tán Thán Công Đức Phật Thầy Tây An



*Kim Sơn hương tỏa khắp trời Nam,
Ấn tích truyền lưu tại núi Sam,
Phổ hóa Việt Đàn khai đất Thánh,
Pháp mâu độ thế mở Kiều Lam,
Trúc Lâm Tam Tổ in Chân đế,
Yên Tử ngàn xưa dấu Cổ Đàm,
Khánh ngọc ngân vang, công đức tạc,
Chuông vàng khua giọng chốn Thiên Am.*

Xuân (Nhâm Thìn)

Kính Bút

Đệ Tử Thanh Lam



Danh Ca Xướng tụng Kính Bái Đức Thầy



*Hóa thân cứu thế, đức sâu dày,
 Vì nước quên mình, thỏa chí trai,
 Dụng Đạo giác dân, xây cuộc sống,
 Giúp Đời trong sáng, **Đấng** thiên tài,
 Tháo còng nô lệ, quân xâm lược,
 Mở khóa xích xiềng, ách nạn tai.
 Sông nước **Cửu Long** yên lặng sóng
 Danh **Thầy** bất tử mãi không phai.*

Xuân (**Nhâm Thìn**)

Kính Bút

Đệ Tử Thanh Lam



(SÁM PHÁP ĐẠI BI)

ĐẠI LỄ VÍA ĐỨC QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT 19/2



Kính Bạch ĐỨC QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT

Hôm nay, khắp cõi **Ta bà** hướng về Đài Sen uy nghi bát ngát, lan tỏa những tâm hương ngào ngạt tưởng niệm vô lượng công đức danh hiệu **Quán Thế Âm Bồ Tát**.

Tại đây, chúng con lập Lễ Đàn chí thành cung kính dâng lên đức **Quán Thế Âm** cùng các hàng **Bồ Tát, Thánh Chúng** bao đóa hoa xinh thơm tỏa bằng cả tâm nguyện ứng cúng bậc **Đại Từ Đại Bi**, vì chúng sinh thị hiện mọi tướng, mọi nơi, không giới hạn bất cứ ở nơi nào. Nước cam lộ lành dương luôn rưới rải cứu độ mọi gốc rễ khổ đau của muôn loài.

- Công đức vô lượng không gì so sánh.

- Hạnh nguyện cao cả, lòng Từ như biển rộng sông dài không ngăn mé của đức **Quán Thế Âm Bồ Tát** mà đức **Từ Phụ Bốn Sư** đã chỉ dạy trong **Kinh Pháp Hoa**.

Bi, Trí, Dũng của đức **Ngài** là vô biên, lòng Từ thương sanh chân thật. Thập Nhị Đại Nguyện của đức **Ngài** rung động cả mười phương, thể hiện tâm **Đại Bi** giác tha trọn vẹn không ngoài ban vui cứu khổ cho bốn loại chúng sanh.

Thần thông bí mật vô ngại, biến hiện không thể nghĩ bàn, ba mươi hai tướng vô cùng mẫu nhiệm ứng hóa.

Mười chín lối thuyết pháp sâu rộng đều lợi ích cho tất cả quần sanh.

Từ địa ngục lên đến cung trời Đâu Xuất, từ bể khổ Ta bà qua miền **Cực Lạc** nói chung không nơi nào mà đức **Ngài** không đến hóa độ. Tâm chưa từng mỏi mệt dù chỉ một sát na, chẳng hề an trụ chỗ thi ân. Vì thế, các Pháp đến

đi không làm đức **Ngài** xao động. Như ngọc **Mâu Ni** hiện đủ sắc màu không gì ngăn ngại.

KÍNH LẠY ĐỨC QUÁN THẾ ÂM!

Sống giữa thời kỳ Mạt Pháp biết bao cảnh khổ hăng xảy ra trên quả Địa Cầu không phút giờ dừng nghỉ. Nghiệp dữ của muôn người chồng chất, cao ngất sâu thẳm.

Nào chiến tranh, thiên tai, nạn cướp, bệnh tật v...v... không đếm xiết.

Chúng con tâm còn ô uế, trần tục mang dây nghiệp lực, sống trong bóng vô minh trầm nịch tăm tối tự bao đời, không thấu rõ **Phật Pháp** nhiệm mầu. Thân tạo nhiều oan trái, sanh tử, đọa lạc, trầm luân trong ba cõi, sáu đường đau khổ chẳng phút giờ an lạc. Ví như những chiếc thuyền nan lênh đênh giữa đại dương bao la mờ mịt, sóng to bão lớn không biết lúc nào sẽ chìm đắm.

Mừng thay! Còn có lòng **Từ Bi** của Chư **Phật**, **Tổ Thầy**, còn có tâm vô úy thương sanh của Chư **Bồ Tát**, **Thánh Chúng**.

Đức **Quán Âm Như Lai!** Trái rộng nguyện lớn, hành trì Lục độ. Dùng Viên Âm Thông nghe thấu suốt cả Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới. Bí mật thần thông quảng đại, biện tài thuyết pháp

khôn lường, hằng trải bao đời vô số kiếp cứu độ hàm linh đến nay chưa hề viên nguyện an trụ.

KÍNH LẠY ĐỨC QUÁN THẾ ÂM!

Hiện giờ, chúng con được tắm mình trong suối Pháp, được gội rửa bao bợn trần không ít, được ngộ nhập một phần nhỏ trong tâm pháp viên mãn **Đại Bi Đà Ra Ni** của Đức **Quán Thế Âm** tuyên thệ trước Chư **Phật** và đại chúng. Xem như chúng con có thêm những chiếc phao tạm thời thoát qua cơn sóng dữ.

Chúng con đồng quì trước Bảo Điện cúi lạy Đức **Quán Thế Âm Bồ Tát** ứng hiện vầng hào quang tỏa chiếu, sáng soi bủa trùm khắp pháp giới mười phương. Nước cam lồ nhiệm mầu rưới tắt lửa sân hận, lòng si mê tham ái của chúng con sớm giác ngộ, thức tỉnh noi theo bi hạnh của Đức **Quán Thế Âm** cho đến ngày viên mãn.



KỆ DÂNG



Kính lạy **Quán Thế Âm!**
Là chỗ trú tinh thần
Là thuyền bè cứu cánh
Là diệu dược trị thân.

Kính lạy **Quán Thế Âm!**
Tâm thành con ứng cúng
Không gì so sánh đặng
Tổng Trì luôn ứng dụng.

Kính lạy **Quán Thế Âm!**
Như mẹ hiền cao cả
Người cho con cuộc sống
Niềm tin nơi tâm dạ.

Kính lạy **Quán Thế Âm!**
Như vầng trăng đêm tối
Soi sáng mỗi bước đi
Thấy rõ bao hối lỗi.

Kính lạy **Quán Thế Âm!**
Con nguyện tin diệu hạnh
Mật Chú **Đà La Ni.**
Mở khai nơi tâm tánh.

Kính lạy **Quán Thế Âm!**
Nhành dương luôn rưới rải
Khắp cả cõi Ta Bà
Tĩnh mê cho nhân loại.

- **Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.** (3 lần)



TÁN THÁN CÔNG ĐỨC QUÁN THẾ ÂM



Chúng con quì trước Bảo Tòa,
 Đồng tâm dâng kính hương hoa lễ cầu.
Quán Thế Âm nhiệm mầu cao cả,
 Là Mẹ hiền hết dạ vì con,
 Trả bao kiếp, nguyện chưa tròn,
 Lợi hành **Bồ Tát** mãi còn độ sinh.
 Là trăng sáng lung linh đêm tối,
 Là Thái dương soi rọi muôn phương.
 Tình thương trên cả tình thương,
 Không gì so sánh, ân dưỡng lớn bao.
 Luôn cứu độ khổ đau vạn loại,
 Lái thuyền từ tứ hải cứu đời,
 Phút giờ tay chẳng ngừng ngơi,
 Thần thông quảng đại trời người kính tâm.
 Danh Đại Sĩ **Quán Âm** lừng lẫy,
 Khắp Tam Thiên nghe thấy trọng vì,
 Tổng Trì mật chú **Đà Ni**,
 Thế gian lợi lớn không gì bì so.

Là hương diệu thơm thoa hơn cả,
 Là suối nguồn rửa sạch bụi phiền.
 Dược mầu trị hết đảo điên,
 Là chìa khóa mở xích xiềng mê man.
Quán Thế Âm, Pháp đàn ngân trời,
 Thức tỉnh trần chỉ lối minh chân.
 Là nơi chốn dựa tinh thần,
 Là nguồn cảm ứng vạn năng vô lường.
 Đức hạnh bủa mười phương có một,
 Tài phủ trùm cao tột thần thông.
 Ví như nước của muôn sông,
 Chảy về biển cả tánh đồng như nhau.
 Đại nguyện rộng trước sau chân thật,
 Bi thương đời xứng bậc **Như Lai!**
 Hóa thân đầy đủ gái trai,
 Hèn sang cũng có hay loài **Dạ Xoa**.
 Trên thì sánh Tam Tòa Vương Đế,
 Dưới đẳng bình, tướng thể chẳng phân.
 Tùy phương tiện dụng công năng,
 Từ Bi ban bố sánh bằng dung thông.
Quán Thế Âm luận không kể hết,

Chẳng thấy nhìn hiểu biết phàm phu,
 Giác viên một pháp hành tu,
 Ngàn năm ra khỏi lao tù phút giây.
Quán Thế Âm là **Thầy** đức độ,
 Quả **Phật** thành từ cổ đến nay.
 Chúng con khể thủ chấp tay,
 Hường về cõi Tịnh, Liên Đài qui y.
 Nường theo nguyện, dứt đi trì trệ,
 Nường Pháp mẫu, trí thể rèn trui,
 Nường tâm tịnh, đoạn buồn vui,
 Nường hành Thần Chú giúp người, giúp ta.
 Đồng nhất niệm **Di Đà** thọ ký,
 Đồng hội duyên phẩm vị an cư,
 Đồng tự tánh, liễu Chân Như,
 Đồng ngôi **Bát Thối**, danh lưu đời đời.

- **Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.** (3 lần)



DÂNG HƯƠNG

Trầm hương nghi ngút tỏa thơm bay
Xông đến mười phương lễ **Phật Đai**
Ứng Cúng! Đức Ngài **Quán Tự Tại**
Viên Thông Quảng Đại độ trần ai.

-Nam Mô Hương Cúng Dưỡng Bồ Tát Ma Ha Tát.

-Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát.

DÂNG HOA

Tâm hoa thành kính lễ dâng
Đài sen thơm dịu trong ngần tinh anh
Quán Âm cảm ứng chí thành
Hào quang tỏa chiếu mây lành phủ che.

-Nam Mô Cầu Tiêu Tai Cát Tường Bồ Tát. (lạy)

DÂNG THỦY

Thủy trong rạng ánh **Phật Đai**
Nhiệm mầu cam lộ bệnh tai tiêu trừ
Cúng dưỡng các Đấng Chân Như
Sạch tan ba nghiệp an cư Đạo tràng.

-Nam Mô Cam Lộ nhiệm mầu rưới tắt lửa lòng
Quán Thế Âm Bồ Tát. (lạy)

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án, Lam toá ha. (7 lần)

(Trì chú này thì thân tâm, cảnh vật đều thanh tịnh.)



TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, Ma ha tu rị, tu tu rị Ta bà ha. (7 lần)

(Trì chú này hơi miệng trong sạch.)



TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ, Bà phạ thuật đà ta phạ, Đạt
mạ ta phạ, Bà phạ thuật độ hám.** (3 lần)

(Trì chú này thân, miệng, ý đều trong sạch.)



PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

**Án nga nga nẳng, tam bà phạ phiệt nhựt
ra hồng.** (3 lần)

*(Trì chú này thì hoa, hương cùng tiếng tụng niệm sẽ
vang khắp cúng dường cả mười phương.)*

BÀI VĂN PHÁT NGUYỆN:



- **Nam Mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo**

(3 lần)

Kính lạy **Phật Từ Bi** cao cả

Tam Giới Tôn đạo quả siêu nhiên

Mười phương chư **Phật** ứng nguyện

Quy mạng đánh lễ Đài Liên Bảo Tòa

Nay con nguyện sâu xa vô hạn

Thọ trì **Chú Đại Bi** thường hằng

Trên đền đáp Tứ Trọng Ân

Dưới cứu sanh chúng trôi lăn tam đồ

Nếu có kẻ thấy nghe tin tưởng

Đều phát tâm **Vô Thượng Bồ Đề**

Một đời dứt sạch lòng mê

Thác sanh **Cực Lạc** dựa kê **Tây Phương**.

-**Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát.** (3 lần)

-**Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.** (3 lần)



KHAI CHÚ



Trí huệ cao siêu Pháp thậm thâm
Trăm ngàn muôn kiếp khó tri tầm
Con nay ngộ nhập **Đà La Ni Chú**
Thệ nguyện tu theo hạnh **Quán Âm**.

- **Nam Mô A Di Đà Phật.** (3 lần)
- **Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.**(3 lần)



GIẢNG NGHĨA



Bảy giờ, **Phật** trụ Đạo tràng,
 Trang nghiêm bảo tháp cung vàng thạch Thiên.
 Bên ao nước hoa Liên đua nở,
 Núi **Bồ Đà** rạng rỡ lạc ca,
 Quang minh sáng rực một tòa,
 Phía Nam **Ấn Độ** đảo xa hải ngàn,
 Hình bát giác Kim Cang bảo giữ,
Quán Tự Tại thường ngự tới lui,
 Chiên Đàn thơm tỏa hương mùi,
 Tam Thừa Bát Bộ mừng vui hội về,
Phật, Tiên, Thánh đề huề lâm giáng,
 Các cung trời rải **Mạn Đà La**,
 Nghiêm trang đánh lễ **Phật Đà**,
 Đến nơi câu hội mở ra Pháp mầu.
 Thuở ấy,
 Đức **Quán Âm** ở trong đại hội,
 Mật phóng quang chiếu rọi mười phương,
 Các cõi nước thấy lạ thường,
 Màu vàng rực rỡ khôn lường nghĩ suy,

Quán Thế Âm! Uy nghi tay chấp
Hương về nơi đức **Phật** bạch rằng:

Bạch đức **Thế Tôn!**

“Con có **Thần Chú Đại Bi Tâm Đà Ra Ni**”

Nay con xin nói ra:

Vì lợi ích chúng sinh an lạc,

Vì tiêu trừ bệnh ác sống lâu,

Thoát nghèo khổ, được sang giàu,

Được diệt tội nghiệp, nặng sâu của đời,

Lìa chướng nạn, được nơi tăng trưởng,

Các Pháp lành, vui hưởng thiện căn,

Thành tựu tất cả công năng,

Tiêu tan sợ hãi lòng hăng tự tin,

Được đầy đủ ý tình như nguyện,

Chỗ mong cầu hiển hiện không sai.

Cúi xin đức **Phật Như Lai!**

Từ Bi doãn hứa con nay khẩn cầu.

Thiện nam tử! Ông hầu cứ nói,

Thần Chú nào ích lợi chúng sanh.

Nếu như ông có tâm lành,

Như Lai tùy hỷ chứng thành viên dung.

Quán Thế Âm! Bạch cùng đức **Phật**.

Con nhớ là vô lượng kiếp xưa:

Có **Phật** đắc ngộ Đại Thừa,

Thiên Quang Vương Tịnh Trụ thường ưa độ người.

Thường nghĩ con và cùng sinh chúng,

Nên thuyết bài Thần Chú **Đại Bi**,

Tổng Trì **Tâm Đà Ra Ni**

Dùng tay xoa bảo thọ trì chú tâm.

Vì lợi lớn triệu năm có một,

Hãy nguyện tin ráo rớt thật lòng.

Lúc đó, vừa mới nghe xong,

Từ ngôi Sơ Địa viên thông rõ ràng.

Liên chứng vượt minh quang Bát Địa,

Con vui mừng nên phát Đại nguyện.

Nếu trong đời vị lai,

Làm lợi ích bốn loài,

An vui cho tất cả,

Xin khiến thân thể này,

Liên sanh ra ngàn mắt,

Biến hóa cả ngàn tay.

Khi con phát thệ rồi,

Ứng hiện chẳng hề sai.

Bảy giờ có sáu món
 Vang động khắp Tam Thiên,
 Chư **Phật** đều phóng quang,
 Chiếu sáng trước hiện tiền,
 Khắp cả người thân con,
 Và chiếu sáng vô biên,
 Mười phương cùng thế giới,
 Chứng ngộ đúng như nguyên.

Nếu có vị Tỳ Kheo,
 Tỳ Kheo Ni,
 Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di
 Hay Đồng Nam, Đồng Nữ nào
 Muốn tụng trì Thần Chú **Đại Bi** này,
 Trước tiên phải phát tâm
 Từ Bi đối với chúng sanh
 Và chí tâm xưng danh hiệu
 Của **Quán Thế Âm!**
 Lại nên chuyên niệm danh hiệu
Bổn Sư con là:
Đức A Di Đà Như Lai!

Kế đó tiếp tụng,

Đại Bi Tâm Đà Ra Ni Thần Chú này:

Trong một ngày đêm,

Tụng bảy biến chú,

Sẽ diệt trừ được

Trăm ngàn muôn ức kiếp,

Sanh tử trọng tội

Đến lúc mạng chung,

Được thập phương chư **Phật**

Nắm tay dẫn dắt

Vãng Sanh Tịnh Độ.

Quán Thế Âm Bồ Tát lại bạch **Phật** rằng :

Nếu người tụng Chú này

Một dạ chẳng hề thay

Không đọa tam đồ đọa

Sanh về nước **Như Lai**

Chứng đặng **Pháp Tam muội**

Vô lượng Trí biện tài

Cầu điều chi cũng được

Toại ý quả không sai.

Bởi Thần Chú Đại Bi

Tâm Đà Ra Ni

Mầu nhiệm không nghĩ bàn
 Đối với kẻ mê si
 Tâm cầu điều bất thiện
 Còn có chút lòng nghi
 Thì chẳng được ứng nghiệm
 Như Thần Chú **Đại Bi**.

Khi gặp những nạn tai
 Ác nghiệt bị tù đày
 Thành tâm luôn tụng Chú
 Đặng giải thoát liền ngay.
 Phạm vào điều thập ác
 Ngũ nghịch tội trọng sâu
 Lại hủy báng Chánh Pháp
 Phá giới kẻ sông nâu
 Làm ô nhục nết na ... người khác
 Nếu giác ngộ quay đầu
 Nhất tâm trì tụng Chú
 Nghiệp tội diệt liền mau.

Tại sao thế?

Bởi tụng Chú **Đại Bi**
 Chánh định **Đà Ra Ni**
 Mười phương các **Đạo Sư**
 Chứng minh sự thọ trì
 Nên tất cả tội chướng
 Thấy đều tiêu diệt đi
 Duy trừ có một việc
 Đối với kẻ hoài nghi
 Nếu có sanh tâm ấy
 Thì nghiệp nhẹ không ly
 Huống chi là tội nặng.

Nhưng tuy không liền diệt được tội nặng
 Cũng có thể làm nhân **Bồ Đề** về kiếp xa sau.

-**Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.** (3 lần)

-**Nam Mô A Di Đà Phật.** (3 lần)



Thiên Thủ Thiên Nhãn



Ngàn tay cầm nắm đỡ nâng,
 Công hành rộng lớn vô ngần lan xa,
 Duy trì **Phật Pháp** thậm đa,
 Bảo tồn bốn loại Ta bà thế gian.
 Tay cầm **Thiết Thủ Kim Cang,**
Ngọc Châu Như Ý, Tràng Phan, Liên Đài.
 Tam Thiên tay phủ rộng dài,
 Luôn luôn nâng đỡ nài tai cho đời.
Ngàn mắt xem xét khắp nơi,
Từ Bi tiêu biểu rạng ngời tinh anh,
 Không ngăn mé, không giới ranh,
 Sát na quán chiếu thực hành **Đại Bi.**
Thiên nhãn trong suốt lưu ly,
 Nhìn xem vạn vật không gì ngăn che.
Pháp nhãn soi thấu mọi bề,
 Dụng các phương tiện giác mê tỉnh trần.
 Hàng phục thú dữ **Nhãn thần,**
 Oai nghiêm ngự tọa xa gần phục khâm.

Huệ nhãn hơn tợ trăng rằm,
Phá tan u ám tối tăm không còn.
Phật nhãn diệu dụng viên tròn,
Từ Bi, Trí, Dũng song toàn công năng,
Xét soi thấu rõ cơ căn,
Ban vui cứu khổ thường hằng xưa nay
Ngàn mắt khế hiệp **ngàn tay**
Tượng trưng **Bi, Trí** vượt ngoài thế gian.

**-Nam Mô Thiên Thủ Thiên Nhãn Vô Ngại Đại
Bi Tâm Đà Ra Ni.**



VIÊN THÔNG THANH TỊNH BỬU GIÁC



Kinh Lăng Nghiêm, Quán Thế Âm nói

Bởi **Tôi** ban đầu với điều nghe
 Quày đặng lòng nghe để lại nghe
 Tự tánh nghe bằng quày nghe đó
 Là “**Thỉ Giác**” của cái **thường** nghe
 Cái tánh bằng Tự Tánh “**Bổn Giác**”
 “**Bổn Thỉ**” làm một chẳng ngăn nghe
 Hai lẽ đều thành nên nhiệm mầu
 Nên nói “**Diệu Diệu Văn Tánh**” nghe.



Tự tánh giải thoát hết rồi,
 Năng nghe chẳng chấp, sở nghe nào còn.
 Ví như trăng chẳng khuyết tròn,
 Thấy nghe, hiểu biết không còn cách phân.
 Giác quan kia của tục trần,
 Nọ riêng, riêng nọ, sở năng hiệp thành.
 Thường nghe vào chỗ vô sanh,
 Viên Thông Thanh Tịnh, tịnh thanh nhiệm mầu.

Hiện ra được Pháp cao sâu
 Hình dung tốt đẹp, khó âu nghĩ bàn,
 Biện tài thuyết pháp **Phật đàng**,
 Vô biên bí mật thân quang khôn lường,
 Pháp thân biến hóa vô phương,
 Đầu tay chẳng một, tám muôn bốn ngàn,
 Tạo thành bằng chất Kim Cang,
 Đời đời bất hoại sánh ngang đất trời.
Ngũ nhân thanh tịnh sáng ngời,
 Xét xem ứng dụng độ đời vô dư,
 Hiệp chung “**Định, Huệ, Uy, Từ**”,
 “**Từ**” là cảm hóa cho người thiện căn,
 “**Uy**” là chinh phục quỷ thần,
 “**Định**” là giác định, giác chân rõ ràng,
 “**Huệ**” là giác sát minh quang,
 Chúng sanh cứu độ, **Niết Bàn** đồng nương,
 Đây đủ bi trí yêu thương,
 Sáu căn diệu dụng, sáu đường trần lao,
Đại Tự Tại mãi ra vào,
 Cảm ứng như nguyện, đạo giao tư nghì.



Thần chú, **Ngài** thuyết vừa xong,
 Mưa hoa rải khắp “Thiên không” cúng dường.
 Giữa vũ trụ tứ phương vang động,
 Bởi phép mầu thần chú chuyển rung,
 Tỉ như hỏa diệm lửa phun,
 Địa bàn bị giảm, đất trời bị thâm.
 Chư **Phật** đều gật đầu hoan hỷ,
 Chúng ma vương đồng sợ hãi kinh,
 Người người chứng ngộ tâm linh,
Thanh Văn, Duyên Giác, Vô Sinh quả phần.
 Từ **Nhứt Địa** vượt tầng **Thập Địa**,
 Hoặc tiến lên **Bồ Tát**, số đông.
Bồ Đề tâm phát tánh đồng,
 Cả hội chúng tợ tỏ lòng mừng vui,
Quán Âm nở mặt mỉm cười!
 Chắp tay đứng thẳng tụng lời **Đại Bi**.

**-Nam Mô Thiên Thủ Thiên Nhãn Quán Thế
 Âm Bồ Tát Quảng Đại Viên Mãn Vô Ngại Đại
 Bi Tâm Đà Ra Ni.**



CHÚ ĐẠI BI



- **Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát (3 lần)**

**Thiên Thủ Thiên Nhãn Vô Ngại Đại Bi Tâm
Đà Ra Ni**

1. **Nam mô hắc ra đất na đa ra dạ da.**
2. **Nam mô A rị da**
3. **Bà lô kiết đế, thước bát ra da.**
4. **Bồ đề tát đỏa bà da.**
5. **Ma ha tát đỏa bà da.**
6. **Ma ha ca lô ni ca da.**
7. **Án**
8. **Tát bàn ra phạt duệ,**
9. **Số đất na đất tỏa.**
10. **Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da.**
11. **Bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.**
12. **Nam mô na ra cẩn trì.**
13. **Hê rị, ma ha bàn đa sa mế.**
14. **Tát bà a tha đậu du bằng.**
15. **A thệ dựng.**

16. **Tát bà tát đa, na ma bà đà** (*na ma bà tát đa*).
17. **Ma phạt đạt đậ.**
18. **Đát diệt tha.**
19. **Án a bà lô hê.**
20. **Lô ca đế.**
21. **Ca ra đế.**
22. **Di hê rị.**
23. **Ma ha bồ đề tát đỏa.**
24. **Tát bà tát bà.**
25. **Ma ra ma ra.**
26. **Ma hê ma hê, rị đà dựng.**
27. **Cu lô cu lô yết môn.**
28. **Độ lô độ lô phạt xà da đế.**
29. **Ma ha phạt xà da đế.**
30. **Đà ra đà ra.**
31. **Địa rị ni,**
32. **Thất Phật ra da,**
33. **Giá ra giá ra.**
34. **Mạ mạ** (*đọc tên người thọ trì*) **phạt ma ra**
35. **Mục đế lệ,**
36. **Y hê di hê,**
37. **Thất na thất na,**

38. **A ra sâm Phật ra xá lợi,**
39. **Phạt sa phạt sâm,**
40. **Phật ra xá da,**
41. **Hô lô hô lô ma ra,**
42. **Hô lô hô lô hê rị,**
43. **Ta ra ta ra,**
44. **Tất rị tất rị,**
45. **Tô rô tô rô,**
46. **Bồ đề dạ, bồ đề dạ,**
47. **Bồ đà dạ, bồ đà dạ,**
48. **Di đế rị dạ,**
49. **Na ra cần trì,**
50. **Địa rị sắt ni na,**
51. **Ba dạ ma na**
52. **Ta bà ha.**
53. **Tất đà dạ**
54. **Ta bà ha.**
55. **Ma ha tất đà dạ**
56. **Ta bà ha.**
57. **Tất đà du nghê**
58. **Thất bàn ra dạ,**
59. **Ta bà ha.**

60. **Na ra cần trì,**
61. **Ta bà ha.**
62. **Ma ra na ra**
63. **Ta bà ha.**
64. **Tất ra tăng a mục khô da,**
65. **Ta bà ha.**
66. **Ta bà ma ha, a tất đà dạ,**
67. **Ta bà ha.**
68. **Giả kiết ra a tất đà dạ,**
69. **Ta bà ha.**
70. **Ba đà ma yết tất đà dạ,**
71. **Ta bà ha.**
72. **Na ra cần trì bàn đà ra dạ,**
73. **Ta bà ha.**
74. **Ma bà lợi thắng yết ra dạ,**
75. **Ta bà ha.**
76. **Nam mô hắc ra đát na, đát ra dạ da.**
77. **Nam mô a rị da**
78. **Bà lô kiết đế,**
79. **Thước bàn ra dạ**
80. **Ta bà ha.**
81. **Án tất điện đô**

82. **Mạn đa ra**

83. **Bạt đà gia,**

84. **Ta bà ha.**

-Nam Mô Thiên Thủ Thiên Nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát Quảng Đại Viên Mãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà Ra Ni.

(Tụng chú Đại Bi, tùy sức tụng **7** biến hoặc **21** biến và nhiều nữa càng tốt.)



XUNG TÁN CÔNG ĐỨC QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT



Con quì lạy đức **Quán Âm!**

Mật truyền thần chú thậm thâm nhiệm mầu,

Đức công rộng lớn cao sâu,

Lòng từ trăm báu muôn châu khó bì

Đại Bi Tâm Đà Ra Ni!

Thường hằng tụng niệm khổ nguy không còn,

Tội xưa tiêu diệt lần mòn,

Phước nay sẽ hưởng viên tròn chẳng sai,

Dù cho có lắm nạn tai,

Chú Thần mật niệm ngày ngày cũng qua,

Hay là mắc phải tà ma,

Ấn! Thần chú giải thoát ra tức thì.

Bởi vì, phép lạ **Đại Bi,**

Không sao bày tỏ chớ nghi nghĩ bàn.

Quán Âm luôn cứu thế gian,

Vớt người chìm nổi lằm than khốn cùng.

Quán Âm! Tâm phát Đại hùng,
 Hàng ma, thâm quỷ, phục tùng thú yêu.
Viên Thông âm điệu hải triều,
Phạm Âm nghe thấu mọi điều bi thương,
 Mắt thần nhìn thấy mười phương,
 Ra tay cứu độ tai ương cho người.
Quán Âm! Đệ nhất trên đời,
 Không gì bì sánh, khó lời tặng khen.
Quán Âm! Như thể Mẹ hiền,
 Bao dung, tha thứ, nủ khuyên dỗ dành.
 Con nay xin phát lòng lành,
Quán Âm! Qui thủ phụng hành noi theo,
 Mặc cho bao cảnh giàu nghèo,
Đại Bi Tâm Quán hằng treo đời đời.
Quán Âm minh chứng nhận lời,
 Cam lộ ban rải người người tỉnh tâm.

- **Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.** (3 lần)



MƯỜI HAI ĐẠI NGUYỆN CỦA QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT



- 1. Nguyện thứ nhất:** Khi hành **Bồ Tát**
Danh hiệu tôi **Tự Tại Quán Âm**
Viên Thông Thanh Tịnh căn trần
Nơi nào đau khổ tâm thanh cứu liền.
-Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát
- 2. Nguyện thứ hai:** Không nài gian khổ
Quyết một lòng cứu độ chúng sanh
Luôn luôn thị hiện biển Đông
Vớt người chìm đắm khi giông gió nhiều.
-Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.
- 3. Nguyện thứ ba:** Ta bà ứng hiện
Chốn u minh nhiều chuyện khổ đau
Oan gia tương báo hại nhau
Nghe tiếng than thở mau mau cứu liền.
-Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.
- 4. Nguyện thứ tư:** Thanh trừng yêu quái

Bao nhiêu loài ma quỷ gồm ghê
 Độ cho chúng hết u mê
 Dứt trừ nguy hiểm không hề nhiều nhường.

-Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

5. **Nguyện thứ năm:** Tay cầm dương liễu
 Nước cam lồ rưới mát nhân, thiên
 Chúng sanh điên đảo, đảo điên
 An vui, mát mẻ ưu phiền tiêu tan.

-Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

6. **Nguyện thứ sáu:** Thường hành bình đẳng
 Lòng Từ, Bi thương xót chúng sanh
Hỷ, Xả tất cả lỗi lầm
 Không còn phân biệt sơ, thân mọi loài.

-Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

7. **Nguyện thứ bảy:** Dứt ba đường dữ
 Chốn ngục hình nạ quỷ, súc sanh
 Cọp beo, thú dữ vây quanh
Quán Âm thị hiện độ sanh thoát nạn.

-Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

8. **Nguyện thứ tám:** Tội nhân bị trói

Chịu hành hình rồi lại khảo tra

Thành tâm lễ bái thiết tha

Quán Âm phù hộ thoát ra nhẹ nhàng.

-Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

9. **Nguyện thứ chín:** Làm thuyền cứu vớt

Giúp cho người vượt khúc lênh đênh

Bốn bề biển khổ chông chênh

Quán Âm độ hết an nhiên **Niết Bàn** .

-Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

10. **Nguyện thứ mười:** Tây Phương tiếp dẫn

Vòng hoa thơm, kỹ nhạc, lộng tâng

Tràng phan, bảo cái trang hoàng

Quán Âm cứu độ đưa đường về Tây.

-Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

11. **Nguyện mười một:** Di Đà thọ ký

Cảnh Tây Phương tuổi thọ khôn lường

Chúng sanh muốn sống miên trường

Quán Âm nhớ niệm Tây Phương mau về.

-Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

12. **Nguyện mười hai:** Tu hành tinh tấn

Dù thân này tan nát cũng đành
 Thành tâm nỗ lực thực hành
 Mười hai câu nguyện độ sanh đời đời.

-Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

-Nam Mô Đại Từ Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO



- Nam Mô **Thường Trụ Thập Phương Phật** (lạy)
- Nam Mô **Thường Trụ Thập Phương Pháp** (lạy)
- Nam Mô **Thường Trụ Thập Phương Tăng** (lạy)
- Nam Mô **Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật** (lạy)
- Nam Mô **A Di Đà Phật** (lạy)
- Nam Mô **Thiên Quang Vương Tịnh Trụ Phật** (lạy)
- Nam Mô **Quảng Đại viên mãn vô ngại Đại Bi Tâm Đại Đà Ra Ni** (lạy)
- Nam Mô **Thiên Thủ Thiên Nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát** (lạy)
- Nam Mô **Đại Thế Chí Bồ Tát** (lạy)
- Nam Mô **Tổng Trì Vương Bồ Tát** (lạy)

BÁT CÚ KHOÁN THỦ THI



Đức hạnh viên dung khó nghĩ bàn,
Quán thông vô ngại khắp mười phương.
Thế Tôn ấn chứng danh vi diệu,
Âm thấu tận cùng nỗi khổ than,
Bồ địa bửu trùm trong Pháp giới,
Tát hành đại nguyện độ trần gian,
Linh thiêng hiển hiện vì nhân loại,
Cảm ứng tâm lành phúc bố ban.



Đại Từ cao cả thế sâu dày,
Bi xót hữu tình nguyện chẳng thay,
Đệ chí đặc hành tâm liễu đạo,
Nhất quyền diệu dụng tánh không hai,
Thần cơ mật chú sinh nhiều ích,
Thông tận vô vi hoá vạn loài,
Quảng độ như nguyện chân giác hạnh,
Đại hành **Bồ Tát** chứng **Như Lai**.



Lễ thành Tam Bảo hội Chư Thiên,

Đàn Pháp khai quang **Đức** bửu truyền,
Ứng dạ tâm cầu **Quan Thế** chứng,
Cúng dường **Bồ Tát** đấng siêu nhiên,
Như Như bất thối không thay đổi,
Nguyện thệ thọ trì quá cảnh Tiên,
Phụng sự giác tha nguyện tự giác,
Hành chơn thể dụng đúng Kim Tuyên.



Thiện từ giác ngộ tánh Chơn không,
Nam đỉnh khai truyền đạo mở thông,
Tín nguyện phụng hành nương **Phật Pháp**,
Nữ lưu trinh bạch đặc tam tông.
Nhất thừa một Pháp thông muôn Pháp,
Tâm ấn **Như Lai** thấu Đại Đồng,
Câu hết thế gian tam nghiệp giải,
Chứng lòng nam, nữ kiến **Nhơn Ông**.



-Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.



Đại Bi Thi Kệ



Thiên thủ Thiên nhãn vô ngại bi
 Ngàn tay ngàn mắt dám so bì
 Nam mô đa rạ, đa ra dạ
 Thước bát bà lô, kiết đế ly
 Tát đỏa bồ đề, đa tát đỏa
 Đát na phạt duệ độ lô ni
 Y môn a rị, ma ha rị
 Thất **Phật** giá ra thệ cần trì.



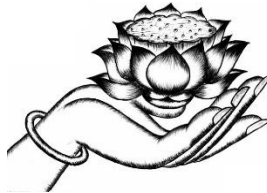
Tô rô tất rị dạ bồ đề
 Viên mãn đại bi giải thoát mê
 Mạ mạ phạt ra, di đế lệ
 Độ lô đa rị, tất đà nghê
 A ra sâm **Phật** ra xá lợi
 Ba dạ ma na, nguyện nguyện thê
 Giả kiết ra a, tăng mục đế
 Bạt đà ma yết, thắng di hê.



Ấn! Tát bàn ra phạt duệ ca
Ma ha đại định, chẳng rời xa
Du bằng tha đậu, đa sa mế
Ba dạ ma na, đà dạ đa
Tất rị tô rô, tô tất rị
Bồ đề dạ, ấn! Ta bà ha
Mạn đa ra, đa ra đa dạ
Chú trì mật niệm a rị đa.



-Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.



TAM QUY Y



Tự qui y Phật: Lấy tâm làm chủ
 Phá não phiền hội đủ kế cơ
 Nương theo tâm **Định** phụng thờ
 Huệ lòng khai mở sang bờ giác ngan.



Tự qui y Pháp: Dụng trí làm đầu
 Trí là vô thượng nhiệm mầu cao siêu
 Nương trí **Huệ** thấu điều **Phật** dạy
 Rành lý chơn diển giải rõ ràng.



Tự qui y Tăng: Lấy thân tịnh **Giới**
 Luôn luôn làm ích lợi chúng sinh
 Tự mình kiểm soát lấy mình
 Xa rời thế tục quang minh Tăng Già.



-Nam Mô **Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật**

Tổ Truyền Chuối Ấn



Thao thức bao năm bó buộc mình,
 Tìm hoài chẳng thấy đặng tâm linh.
 Vọng thiên cũng chỉ tu tu rị,
Niệm Pháp lâu ngày mục bất minh.
 Lạy lục vái cầu nương tặc đế,
 Xá quì mỗi mệт mất lòng tin.
 Nếu như không thấu huyền cơ mật,
 Vạn kiếp, muôn đời vẫn chúng sinh.



Nằm mộng canh ba bỗng giựt mình,
 Tổ truyền chuối ấn nhiệm mầu linh.
 Ấn! Đa đa rị, đa đa rị,
 Đốt đốt, hòng hòng mục mục minh.
 Khể thủ qui y tô tất đế,
Chuẩn Đề đánh lễ một nguyên tin.
 Học cho thông suốt **Như Lai** mật
 Ấn giữ trong lòng độ chúng sinh.



Quý hóa làm sao vốn của mình,
 Xài hoài không hết thật là linh.
 Thể như ngọc báu a đa rị!
 Tác dụng muôn đời vẫn trí minh.
 Thước bát ra da, lô kết đế,
 Bồ đề tát đỏa ấn nguyên tin,
 Ba đà ma yết như như mật,
 Vô ngại đà ra dứt diệt sinh.



Phật xưa tu chứng tại tâm mình,
 Vô thượng vô cầu chỗ tối linh.
 Mục đế ta ra, tô tất rị,
 Bồ đề vô thọ bốn chơn minh.
 Tóa ha đất diệt chơn lăng đế,
 Khế khế hòng hòng chưởng đức tin.
 Bát nhã ba la đa mật mật,
 Chẳng còn nghi ngại tử hay sinh.



-Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

ĐẠI CĂN BẢN ĐÀ LA NI
(Đại Bi Chú Phạn Ngũ)
MAHAKARUNA DHARANI



• **Na mo a va lo ki te sva ra ya da dha ra ni**

1. **Na mo rat na tra Yã ya**
2. **Na mã rý**
3. **“Va lo ki te” sva r̂ ya**
4. **Bo dhi sat t̂ ya**
5. **Ma ha sat t̂ ya**
6. **Ma hà kàru ni kà ya**
7. **Om!**
8. **Sar va bha ye su**
9. **Trà na ka rà ya tas mai**
10. **Na mask ri tvà i man à ry da**
11. **“Va lo ki te sva ra sta vam”**
12. **Ni la kan tha nà mah r dà ya**
13. **Var ta yi shi ya mi**
14. **Sar v̂r tha sà dhanam “Su bham”**
15. **A je yam.**

16. **Sar va bhù tà nàm.**
17. **Bha va màr ga vi so dha kam.**
18. **Tad ya thà.**
19. **Om à lo ka e**
20. **À lo ka ma ti lo ka**
21. **Ti kràn ta e.**
22. **Hy chi ha re**
23. **Ma hà bo dhi sat tva**
24. **Sma ra sma ra.**
25. **Hr da yam.**
26. **Ku ru ku ru kar ma**
27. **Sà dha ya sà – dha ya**
28. **Dhu ru dhu ru vi ja yan ta e**
29. **Ma hà vi ja yan ta e**
30. **Dha ra dha ra**
31. **Dha rin.**
32. **Dha ra nim dha re sva ra.**
33. **Ca la ca la.**
34. **Mal la vi ma la a ma la**
35. **Mù ri te**
36. **E hy e hi**

37. **Lo ke sva ra rà ga**
38. **Vi sam vi na sa ya**
39. **Dve sa vi sam vi nà sa ya.**
40. **Mo ha jà la vi samvi nà sàya**
41. **Hu lu hu lu.**
42. **Mal la hu lu ha re.**
43. **Pad ma nà bha**
44. **Sa ra sa ra.**
45. **Si ri si ri.**
46. **Su ru su ru.**
47. **Bu dhy a bu dhy a.**
48. **Bo dha ya bo dha ya.**
49. **Mai tri ya.**
50. **Ni la kan tha.**
51. **Kà ma sy a dar sà ne na**
52. **Prah là da ya ma nah**
53. **Svà hà.**
54. **Sid dhà ya.**
55. **Svà hà.**
56. **Ma ha sid dhà ya.**
57. **Svà hà**

58. **Sid dha yu ye.**
59. **Sid dha yo ge sva rà ya.**
60. **Svà hà.**
61. **Ni la kan thà ya.**
62. **Svà hà.**
63. **Va rà ha mu kha.**
64. **Sim ha mu khà ya**
65. **Svà hà.**
66. **Pad ma has tà ya.**
67. **Svà hà**
68. **Cak rà yu dhà ya.**
69. **Svà hà.**
70. **Sang k ka a sũp nan ye.**
71. **San kha sab da ni bo dha nà ya**
72. **Svà hà.**
73. **Ma hà la ku ta dha rà ya.**
74. **Svà hà.**
75. **Và ma s kan dha de sas thi ta.**
76. **Kr s nà ji nà ya**
77. **Svà hà .**
78. **Ma ka ra carma.**

79. **Vy à gh ra car mani va sa nà ya.**

80. **Svà hà**

81. **Na mo rat na tra òa ya**

82. **Na mah à ry à.**

83. **À va lo ki te sva rà ya**

84. **Svà hà.**

Om va j ra dhar mah rih svà hà.



KINH DƯỢC SỬ PHẬT

PHẨM THỨ NĂM

KÊ

PHẬT

SỬ

*(Trích trong quyển nghi thức tụng niệm của Phật
Giáo Nguyên Thủy Theravada)*

DÂNG HƯƠNG

(Chủ lễ xướng)

Trước **Tam Bảo** uy linh tối thượng
 Đèn trầm hương tâm nguyện chí thành
 Cầu cho Pháp giới chúng sanh
 Khắp cùng ba cõi muôn phần phước duyên
 Mãi tấn hóa trên đường thiện nghiệp
 Mãi vun bồi hạnh phúc vô dư
 Liên hoa nở khắp biển từ
 Trần sa vô nhiễm huyển hư đoạn lìa. (lạy)

KỶ NGUYỆN

Hôm nay đệ tử chúng con chí thành đảnh lễ
 ba ngôi **Tam Bảo** vô thượng tôn **Phật**, vi diệu
 Chánh Pháp, thánh đức Tăng Già.

Ngưỡng nguyện hồng ân **Tam Bảo** gia hộ
 chúng con thân tâm thường lạc, đạo hạnh tinh
 chuyên, tâm Bồ đề viên đắc. Đồng nguyện hồi
 hướng công đức đến các bậc ân nhân và thân
 nhân quá vãng được thọ hưởng phước lành, dứt
 trừ vọng chấp, vượt thoát trầm luân, viên thành
 đạo quả.

Chúng con nguyện trọn đời y lời **Phật** dạy, lánh xa điều ác, tu tập hạnh lành, thanh tịnh tâm ý. Trước báo đền thâm ân hóa độ, đáp nghĩa nặng sinh thành, sau vun bồi duyên lành giải thoát, lợi lạc chúng sanh.

-Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (lạy)

DÂNG HOA

(Đại chúng cùng tụng)

**Pūjemi buddham kusumenanena
 Puññaena me tena ca hotu mokkham
 Puppham milaayaati yathaa idam me
 Kaayo tathaa yaati vinaasabhaavam
 Puujemi dhamma.m kusumenanena
 Puññaena me tena ca hotu mokkham
 Puppha.m milaayaati yathaa idam me
 Kaayo tathaa yaati vinaasabhaavam
 Puujemi sangham kusumenanena
 Puññaena me tena ca hotu mokkham
 Puppham milaayaati yathaa idam me
 Kaayo tathaa yaati vinaasabhaavam.**

Dâng hoa cúng dường **Phật**
Bậc thương xót muôn loài
Dâng hoa cúng dường **Pháp**
Đạo nhiệm mầu cứu khổ
Dâng hoa cúng dường **Tăng**
Ruộng phước không gì bằng
Hoa tươi đẹp sẽ tàn
Thân giả hợp sẽ tan
Nguyện tu mau chứng đạt
Quả chân thường giải thoát. (lạy)

LỄ TAM THẾ TAM BẢO

- Nam Mô Thập Phương Tam Thế Phật Bảo.** (lạy)
- Nam Mô Thập Phương Tam Thế Pháp Bảo.** (lạy)
- Nam Mô Thập Phương Tam Thế Tăng Bảo.** (lạy)

THỈNH CHÚ THIÊN

Đạo tràng thanh tịnh **Bồ đề**
Mười phương Thiên Chúng hội về nghe kinh
Pháp mầu diệt tận vô minh
Pháp mầu cứu khổ sinh linh vạn loài

Từ Dục giới vân đài sáu cõi
 Đến thiên cung sắc giới hữu hình
 Duyên xưa đã tạo nghiệp lành
 Kết thành phúc quả thiện sanh đến giờ
 Ngự khắp chốn bến bờ đồng ruộng
 Hoặc hư không châu quận thị phường
 Non xanh rừng rậm đất bằng
 Hoặc nơi quán cảnh xóm làng gần xa
 Xin đồng thỉnh **Dạ Xoa** chư chúng
Càn Thát Bà, Long chủng nơi nơi
 Miếu đền thành quách lâu đời
 Sông hồ hoang đảo biển khơi trùng trùng
 Pháp vi diệu nghìn thân nan ngộ
 Phước nhân, thiên muôn thuở khó cầu
 Ngày tàn tháng lụn qua mau
 Đắm say trần cảnh vùi đầu tử sinh.

 Đây là giờ chuyển Kinh Vô Thượng
 Đây là giờ đọc tụng Pháp âm
 Lời vàng lý nghĩa cao thâm
 Xin chư hiền giả lắng tâm thọ trì

Đây là giờ chuyển Kinh Vô Thượng
 Đây là giờ đọc tụng Pháp âm
 Lời vàng lý nghĩa cao thâm
 Xin chư hiền giả lắng tâm thọ trì

 Đây là giờ chuyển Kinh Vô Thượng
 Đây là giờ đọc tụng Pháp âm
 Lời vàng lý nghĩa cao thâm
 Xin chư hiền giả lắng tâm thọ trì. (lạy)

XUNG TÁN

**-Namo tassa bhagavato arahato
 sammaasambuddhassa
 -Namo tassa bhagavato arahato
 sammaasambuddhassa
 -Namo tassa bhagavato arahato
 sammaasambuddhassa.**

Cúi đầu đảnh lễ đấng **Từ Tôn**
 Bạc Chánh Biến Tri đáng cúng dường
 Con nguyện thân tâm thường thanh tịnh
 Làm lành lánh dữ lợi quần sanh. (lạy)



TAM QUI

**-Buddham saranam gacchaami
Dhammam saranam gacchaami
Sangham saranam gacchaami.**

**-Dutiyampi Buddham saranam gacchaami
Dutiyampi Dhammam saranam gacchaami
Dutiyampi Sangham saranam gacchaami.**

**-Tatiyampi Buddha.m sara.na.m gacchaami
Tatiyampi Dhamma.m sara.na.m gacchaami
Tatiyampi Sangham saranam gacchaami.**

• Đệ tử qui y Phật

Đấng Thiên Như Điều Ngự

Bi trí vẹn toàn

• Đệ tử qui y Pháp

Đạo chuyển mê khai ngộ

Ly khổ đắc lạc

• Đệ tử qui y Tăng

Bậc hoằng trì Chánh Pháp

Vô thượng phước điền

- Lần thứ hai,

Đệ tử qui y **Phật Pháp Tăng Tam Bảo.**

- Lần thứ ba,

Đệ tử qui y **Phật Pháp Tăng Tam Bảo.** (lạy)

LỄ PHẬT BẢO



Cội **Bồ Đề** trang nghiêm thiên tịnh
 Thăng Thiên ma vạn chướng trùng trùng
 Con xin lạy đấng Đại Hùng
 Rọi vô biên trí tận cùng thế gian
 Từ quá khứ vô vàn **Phật** hiện
 Ở tương lai vô lượng **Phật** thành
 Hiện tiền chư **Phật** độ sanh
 Con xin kính lễ tâm minh nguyện cầu.
 Hồng Danh **Phật** nhiệm mầu **Ứng Cúng**,
Chánh Biến Tri, Minh Hạnh đủ đầy
 Đức ân **Thiện Thệ** cao dày,
 Bạc **Thế Gian Giải** chỉ bày chơn tâm,
Vô Thượng Sĩ Pháp thân tịnh diệu,
 Bạc **Trượng Phu Điều Ngự** độ sanh,
Thiên Nhân Sư đấng cha lành,
Phật Đà toàn giác, **Thế Tôn** trong đời.
Phật là nơi nương nhờ tối thượng
 Cho chúng con vô lượng an lành

Quy y **Phật Bảo** từ ân

Nguyện lời chân thật tác thành thắng duyên

Gieo năm vóc trọn niềm sám hối

Những sở hành lầm lỗi vô minh

Từ thân, khẩu, ý, khởi sanh

Ngưỡng mong **Phật Bảo** đức lành từ dung. (lạy)



LỄ PHÁP BẢO



Bát Chánh Đạo con đường Chánh giác
 Đưa chúng sanh vượt thoát trầm luân
 Chân truyền diệu Pháp Thánh nhân
 Con xin tịnh ý nghiêm thân thực hành
 Từ quá khứ vô vãn diệu Pháp
 Ở tương lai vô lượng Pháp mầu
 Hiện tiền **Phật Pháp** thâm sâu
 Truyền từ phương tiện bắc cầu độ sanh
Pháp vi diệu cha lành khéo dạy
 Lìa danh ngôn giác ngộ hiện tiền
 Vượt thời gian chứng vô biên
 Sát na đại ngộ hoát nhiên liễu tường
 Đạo vô thượng đến rồi thấy rõ
 Hưởng thượng tâm thoát ngã vọng trần
 Trí nhân tự ngộ giả chân
 Diệu thường tịnh lạc Pháp ân nhiệm mầu
Pháp là nơi nương nhờ tối thượng
 Cho chúng con vô lượng an lành

Quy y **Pháp Bảo** chánh chân
Nguyện lời chân thật tác thành thắng duyên
Gieo năm vóc trọn niềm sám hối
Những sở hành lầm lỗi vô minh
Từ thân, khẩu, ý khởi sanh
Ngưỡng mong **Pháp Bảo** đức lành từ dung. (lạy)



LỄ TẶNG BẢO



Hòa hợp chúng **Tăng Già** thanh tịnh
 Đức vô song Tứ thánh Sa môn
 Thừa hành di giáo **Thế Tôn**
 Đời đời tương tục bốn phương phổ hoằng.
 Từ quá khứ vô vàn **Tăng** chúng
 Ở tương lai vô lượng Thánh hiền
 Hiện tiền **Tăng Bảo** phước điền
 Con xin kính lễ gieo duyên **Niết Bàn**.
 Bạc diệu hạnh Thịnh văn **Thích Tử**,
 Bạc trực hạnh pháp lữ thiên gia,
 Bạc như lý hạnh **Tăng Già**,
 Bạc chơn chánh hạnh dưới tòa **Thế Tôn**,
 Thành đạo quả bốn đôi tám chúng,
 Đệ tử **Phật** Ứng Cúng tôn nghiêm,
 Cung nghinh kính lễ một niềm
 Thánh chúng vô thượng phước điền thế gian.
Tăng là nơi nương nhờ tối thượng,
 Cho chúng con vô lượng an lành,

Quy y **Tăng Bảo** tịnh thanh,
Nguyện lời chân thật tác thành thắng duyên.
Gieo năm vóc trọn niềm sám hối
Những sở hành lầm lỗi vô minh
Từ thân, khẩu, ý khởi sanh
Ngưỡng mong **Tăng Bảo** đức lành từ dung. (lạy)



LỄ PHẬT TÍCH



Ngàn xưa lưu dấu Cha lành
Bảo tháp **Xá lợi** kim thân **Phật Đà**
Bồ đề khắp cõi Ta bà
Nhất tâm kính lễ hương hoa cúng dường. (lạy)



KỆ PHẬT SỬ

(Theo Nghi Thức Tụng Niệm của Phật Giáo Nguyên Thủy.)



Kính lạy **Phật** Toàn Tri Diệu Giác!
Đấng Đại Hùng giải thoát tử sanh,
Đại Bi Đại Trí trọn lành,
Trời người qui ngưỡng tứ sanh nương nhờ.

Kính lạy **Pháp** cam lồ Thánh thủy!
Đạo thậm thâm diệu lý hiển minh,
Lương phương cứu khổ hữu tình,
Ba tòa tạng báu Thánh Kinh lưu truyền.

Kính lạy **Tăng** phước điền cao cả!
 Thừa **Như Lai** hồng hóa đạo mầu,
 Đức thanh tịnh hạnh vô cầu,
 Rạng ngời Tam học nêu cao gương lành.

Ưu Đàm hoa thiện sanh một thuở,
 Vạn năm sau còn tỏa linh hương,
 Công đức kết tụ kim cương,
 Trả vô lượng kiếp tìm đường độ sanh.

Ba La Mật nở tình **Bồ Tát**,
 Quyết đạt thành Diệu Giác Biến Tri,
 Hùng tâm đại nguyện nan nghì,
 Biển trần quyết vượt ngại gì ra khơi.

Kiếp áp chót cung trời **Đâu Suất**,
 Xét nhân lành gia tộc thời gian,
 Thấy Trung Ấn Độ lạc bang,
 Hoàng triều **Thích** chủng nghĩa nhân rạng ngời.

Mạn Đà La hoa trời khoe sắc,
 Chim **Tần Già** diu dặt ca thanh,
Ngài từ Thiên giới giáng trần,
 Vào lòng **Phật Mẫu** viên thành nguyện xưa.

Đức **Ma Da** cùng vua **Tịnh Phạn**,
 Vốn ưu phiến hiếm muộn đã lâu,
 Miếu cao đền tháp nguyện cầu,
 Sinh con nối dõi mai sau thỏa lòng.

Chợt một hôm cung son hiển mộng,
 Khắp hoàng môn hương lộng ngạt ngào,
 Mây lành tỏa sắc năm màu,
 Đại linh bạch Tượng nhập vào Thánh thai.

Điện Cửu Trùng rèm ngai thấp thoáng,
 Quan Khâm Thiên đoán mộng được vời,
 Hoàng nam rồi sẽ ra đời,
 Anh khôi tú lệ con trời dám đương.

Biết điềm lành **Phạn Vương** hoan hỉ,
 Đức **Ma Da** trăm vị kiêng khem,
 Giới điều nét hạnh nhu hiền,
 Đêm ngày trai tịnh đợi duyên mãi bền.

Lum Bi Ni tâm hồn thư thới,
 Đạo gót mây tay với **Long Hoa**,
 Tinh linh trời đất hiện ra,
 Ngôi sao vô tử **Sĩ Đạt Ta** giáng phàm.

Tứ Thiên Vương quan tâm hầu hạ,
Đại Long Vương phún nhả mưa sương,
 Chư Tiên hoa rắc cúng dường,
 Ba cõi rúng động thanh dương chói lòa.

Bảy bước đi Liên tòa kết nụ,
 Chỉ đất, trời thượng hạ tuyên ngôn
Như Lai Vô Thượng Chí Tôn
 Thân này kiếp chót không còn trầm luân.

Khắp ba cõi chúng sanh hoan lạc,
 Chín tầng không thiên nhạc reo vang,
 Mở ra trang sử huy hoàng,
 Ngàn năm in dấu bước chân **Đại Từ**.

A Tư Đà ẩn tu non thẳm,
 Chợt động tâm chiêu cảm nguyên nhân,
 Vội dùng thần lực vượt ngàn,
 Xin gặp Thánh ấu long nhan bái mừng.

Trước quý thể nghiêm cung phủ phục,
 Chợt Hoàng nhi đặt gót lên đầu,
 Đại Tiên biết chuyện cơ mầu,
 Khóc cười rồi lại kính tâu sự tình.

Khóc là khóc thương mình bạc phận,
 Chẳng được nghe giáo huấn của **Ngài**,
 Mai sau chứng quả **Như Lai**,
 Tôn Sư Vô Thượng bốn loài hàm ân.

Cười là cười duyên phần sanh chúng,
 Triệu năm kia vốn chẳng có hai,
 Muôn loài thoát khổ được vui,
 Thấm nhuần Chánh pháp trời người hân hoan.

Đức **Ma Da** viên toàn phước báu,
 Bảy ngày sau **Đâu Suất** hóa sanh,
 Giờ đây nụ điểm đầu cành,
 Nhờ tay kế mẫu viên thành thắm hoa.

Thương Thái tử âu lo hậu vận,
Tịnh Phạn Vương lòng chẳng được an,
 Sợ con từ bỏ ngai vàng,
 Sợ mai bóng xế bẽ bàng thâm cung.

Tuổi vừa lớn hình dung tuấn tú,
 Mọi vinh hoa phú quý bày ra,
 Nằm ngồi lâu ngọc sàng ngà,
 Đến đi nhưng lựa gấm hoa sẵn dành.

Vườn Ngự Uyển sắc lành tú mậu,
 Màu cung môn tinh đầu quang minh,
 Cung nga thế nữ diễm tình,
 Vũ ca diu dặt cung nghinh tứ bề.

Lầu tránh nóng tuyết lê nở rộ,
 Đình Thanh Lương trăng gió dạt dào,
 Sớm chiều hải vị sơn hào,
 Lầu son gác tía Thiên lao giữ gìn.

Mười sáu tuổi kén tìm mỹ nữ,
 Nàng **Da Du** hàm tiếu sắc hương,
 Xuân xanh phơi phới cung đường,
 Còn giảng tơ đỏ mà giương cánh thần.

Từ nét hạnh tánh tâm vô lượng,
 Đến tài hoa thiên hương khôn nghì,
 Nói năng văn vẻ khiêm uy,
 Học hành tư cách khác gì phượng, long.

Vui cung cấm thông dong ngày tháng,
 Tuổi thanh xuân trong sáng hồn nhiên.
 Bốn mùa nhạc trời tiên thiên,
 Ngày đêm hoan lạc vô phiền, vô ưu.

Bình minh nọ chợt tâu vương phụ,
Ra hoàng môn ngự giá dạo chơi.
Vua cha dù chấp thuận lời,
Lệnh truyền già, bệnh kíp thời tránh xa.
Chốn đô thành trầm hoa bá vọng,
Khắp đế kinh lồng lộng nhạc trời,
Nam thanh, nữ tú vui cười,
Nhà nhà phú túc người người lạc hoan.
Lòng Thái Tử rộn ràng sung sướng,
Cảnh thanh bình ví tưởng thiên cung,
Mỉm cười xa giá thong dong,
Muôn dân hạnh phúc dám mong thế này.
Chợt cụ già răng lay tóc bạc,
Chân run run ngơ ngác bên đường,
Lưng còng má hóp trở xương,
Thân hình tiều tụy mà thương não lòng.
Bước vân du cửa Đông bỏ lại,
Qua cửa Nam gặp phải bệnh nhân,
Phong cùi lở loét thương tâm,
Tanh hôi ruồi nhặng trên thân bám đầy.

Lòng ngao ngán cửa Tây xa giá,
 Gặp tử thi xác rã thịt tan,
 Bọ dòi hung nhúc mủ vàng,
 Ác cầm cắn xé âm vang thảm sầu.

 Quá xúc cảm nghiêng đầu gạt lệ,
 Gẫm nhân hoàn chịu lẽ điêu linh.
 Ngấn thay một kiếp phù sinh,
 Sanh, già, đau, chết, khổ hình phải mang.

 Bước hồi cung miên man suy nghĩ,
 Đời thế ư! Khổ lụy mà thôi.
 Bánh xe sinh tử quay hoài,
 Mù tăm vô định cõi người nào an.

 Ra cửa Bắc lòng đang chán nản,
 Gặp Sa Môn thanh thảo thoát trần,
 Đắp y, mang bát, nghiêm trang
 Từ hòa nét mặt nhàn vân gót hài.

 Xe dừng lại chấp tay tham vấn!
 Hỏi căn nguyên ăn bận khác thường?
 Lý do độc bộ du phương?
 Bánh cơm bố thí bên đường là sao?

Thầy Khất Sĩ khẽ chào khiêm tốn!
 Nhìn Vương tôn nhu thuận đáp rằng:
 Xả ly ấy hạnh bản Tăng,
 Cơm mười phương góp tín tâm mọi nhà.

 Lẽ sống, chết, bệnh, già, chi phối
 Bận lòng chi muôn mỗi buộc ràng.
 Đây đường thoát tục tịnh an,
 Tự thân giải thoát thế gian nương nhờ.

 Như hết bệnh mắt mờ được sáng,
 Lẽ suốt thông trí rạng như gương.
 Bấy lâu ngủ giấc mộng trường,
 Nay bình minh hiện con đường thanh thang.

 Mười chín tuổi cung vàng bỏ lại,
 Lìa thế nhi luyện ái bên lòng,
 Đêm cùng **Sa Nặc** ruổi dong,
 Vó câu **Kiên Trắc** băng sông vượt ngàn.

A Nô Ma trường giang dừng bước,
 Cởi cầm bào khoác chiếc y vàng.
 Gươm thiêng đoạn xả tóc xanh,
 Nhờ người tín bực tấu trình phụ vương.

Giữa rừng già tuyết sương mưa nắng,
 Ăn trái chua củ đắng qua ngày,
 Bạn cùng trăng gió cỏ cây,
 Cội Tùng, vách đá chọn thay cung vàng.

Quyết tâm ra con đường chân lý,
 Vấn chân sư, ẩn sĩ đã nhiều.
 Nẻo vào giác ngộ cao siêu,
 Vẫn còn mù mịt lắm điều nghi nan.

Rừng khổ hạnh sáu năm gian khổ,
 Sống yếm ly nhịn thở, nhịn ăn,
 Hình hài tiêu tụy khô cằn,
 Một hôm ngã quy lúc đang kinh hành.

Vừa tỉnh lại gặp nàng tín nữ,
Su Cha Ta cơm, sữa cúng dường.
 Lắng nghe sinh lực hồi lần,
 Nhận ra minh mẫn tinh thần xiết bao.

Đàn **Đế Thích** ngàn cao lay tỉnh,
 Xé mây xanh tuyệt đỉnh vang ngân.
 Chợt đâu một phím tơ chùng,
 Chợt đâu cao vút đứt tung giữa vời.

Thiên Tôn Chủ ngỏ lời nhắc nhở:
 Đời tu hành giống tợ đàn kia!
 Quá căng dây sẽ đứt lìa,
 Quá dùn vô dụng chẳng vừa âm giai.

 Hai cực đoan kéo dài lằm lạc
 Cũng chỉ là bất cập rộng không,
 Đắm say lợi dưỡng giấc nồng,
 Cực hình khổ hạnh nghịch dòng Thánh lưu.

 Gẫm đến đây đèn mờ chợt sáng,
 Nhìn trời cao quang đấng lạ thường.
 Từ nay **Trung đạo** là đường,
 Định tâm, thiên tuệ vằng dương giữa lòng.

 Bát khát thực thả sông trôi ngược,
 Chỉ dòng xanh nguyện ước nan nghì.
 Tịnh thiền dưới cội Bồ đề,
 Quyết thành Chánh giác lời thề trăng sao.

 Đêm hôm ấy, đi vào tịch mặc,
 Trú khinh an, phỉ lạc nhất tâm,
 Đoạn lìa tham dục, hôn trầm,
 Lắng yên sân hại, phóng tâm chẳng còn.

Nhớ quá khứ tiền thân nhiều kiếp,
 Từng thời gian chi tiết đủ đầy,
 Từ cõi kia đến nơi đây,
 Tuệ minh tức mạng chứng ngay canh đầu.

Thấy sanh tử, hiểu sâu duyên trước
 Do nhân chi có được quả này,
 Hữu vi, năng sở liền tay,
 Tử sanh thắng trí canh hai đặc thành.

Rõ chân tướng ngọn ngành vạn pháp,
 Đoạn vô minh, ái chấp, kiết thăng.
 Chính đây đạo cả vĩnh hằng,
 Từ nay lậu tận vẹn toàn nguyện xưa.

Thành **Phật** quả, sao Mai vừa mọc,
 Bạc Đại hùng, Chánh giác tôn nghiêm.
 Ma vương sợ hãi ưu phiền,
 Địa cầu chuyển động, Chư Thiên lay mừng.

Bảy tuần lễ hưởng an quả vị,
 Quán đạo mâu ngự trị pháp lâu,
 Thấy đời ngụp lặn trần lao,
 Biết ai hiểu được thâm sâu đạo lành.

Đức Nghiêm Tôn phân vân do dự,
 Pháp vô sanh bất tử nhiệm mầu,
 Chúng sanh chẳng đủ trí sâu
 Khó thông lẽ đạo khó cầu huyền thâm.

Đại Phạm Thiên **Sa Ham Ba Tí**,
 Nơi Phạm cung cảm ý **Thế Tôn**,
 Kinh lo mối đạo vong tồn,
 Thời gian tay đuổi thần thông hiện kê.

Bạch **Thế Tôn!** Trần mê thống khổ
 Đã trầm luân sinh tử quá lâu,
 Ngưỡng mong **Ngài** chuyển pháp mầu,
 Mất người ít bụi được hầu Thánh kinh.

Như hoa Sen đẹp xinh mùa hạ,
 Đóa vươn cao, đóa lả mặt hồ,
 Đóa còn tận đáy bùn nhơ,
 Chúng sanh căn trí tỏ mờ khác nhau.

Pháp vô thượng khổ cầu chi dễ,
 Thương chúng sanh khác thể nghiêm từ,
 Mong **Ngài** ngự giá vân du
 Vì đời chuyển Pháp thiên thu hăng còn.

Phật im lặng thuận lòng hứa khả,
 Vầng hào quang Bát Nhã lung linh,
 Nhắm vườn **Lộc Giả** đang trình,
 Khai duyên giải thoát, xiển minh **Phật** thừa.

Tình khổ hạnh thuở xưa còn đó,
 Nhóm **Kiều Trần** liễu ngộ đạo mâu.
 Pháp luân **Phật** chuyển lần đầu,
 Thuyết minh Tứ Đế thâm sâu đạo lành.

Đây là khổ, đây nhân sanh khổ,
 Đây tịch nhiên diệt khổ **Niết Bàn**,
 Đây đường Bát Chánh tịnh an,
 Móng nền giáo pháp vẹn toàn từ đây.

Rồi từ đó, **Như Lai** hóa đạo,
 Bước chân thiêng lưu dấu mọi miền.
 Khi **Trúc Lâm**, lúc **Kỳ Viên**,
 Thị thành cũng đến, lâm tuyền cũng qua.

Hàng đệ tử dưới tòa bốn chúng,
 Vào **Phật** môn, **Thích** chủng đồng nhiên.
Xá Lợi Phất, **Mục Kiền Liên**,
Như Lai trưởng tử nối truyền Pháp Vương.

Cất tiếng gọi hoằng dương đạo cả.

Hãy ra đi, mỗi ngả một người!

Vì lòng thương tưởng cho đời,
Xiển minh Chánh đạo ba thời toàn chân.

Hồi cố hương đáp ân sanh dưỡng,

Cả hoàng triều qui ngưỡng **Phật Đà**

Hàng hàng lớp lớp xuất gia

Cùng dòng **Thích tử** chung nhà tình thương.

Đạo giải thoát không phân nam nữ,

Cửa Vô sanh chẳng lựa nghèo, giàu.

Lệ cùng mặn, máu cùng màu,

Muôn sông rồi cũng chảy vào đại dương.

Việc giáo hóa lắm đường nghịch thuận,

Chuyện ghét thương vốn hẳn sự thường,

Quang minh ánh đạo vĩnh hằng

Như nhiên thường tịnh, bụi trần nào vương.

Mỗi rạng đông, **Phật** dùng Thiên nhãn,

Tìm độ người viên mãn duyên lành.

Sáng ra, khát thực trì bình

Buổi chiều thuyết pháp độ sanh hằng ngày.

Vào buổi tối, **Như Lai** huấn thị

Hàng xuất gia y chỉ tịnh tu.

Canh khuya Thiên chúng đến hầu
Phật ban pháp nhủ nhiệm mầu khai tâm.

Thương chúng sanh mê lầm khổ nạn,

Bốn chín năm chẳng quản gian truân,

Thôn lân thành thị xa gần

Nơi nơi nhuần gội hồng ân Đại Từ.

Giống trống Pháp, người mơ chợt tỉnh,

Uy Pháp vương đại định ma quân.

Chư thiên nhân loại hân hoan,

Vị nguồn Thánh thủy phiền toan nhạt mầu.

Mắt lấm bụi rửa lâu cũng sáng,

Người nghiệp dầy cũng đặng giảm khinh.

Chúng sanh dù lấm mê tình

Nhờ nghe Chánh Pháp cũng thành thiện nhân.

Khi tuổi thọ bát tuần gần mãn,

Đức **Thế Tôn** nhiếp quán tín duyên,

Thâm sâu diệu Pháp giáo truyền,

Nhân thiên lãnh hội tinh chuyên thực hành.

Nay bốn chúng hiểu rành nghĩa lý,
 Khéo thực hành y chỉ Pháp môn,
 Khéo tuyên thuyết pháp chánh chơn,
 Khéo dùng biện giải đả thông dị đồng.

Đã đến thời **Thế Tôn** xả thọ,
 Đại sự này công bố chúng Tăng.
 Tháng tư trăng sáng ngày rằm
Như Lai diệt độ tại thành **Ma La**.

Bữa cơm cuối **Chun Đa** dâng cúng,
Phật lại cùng Tăng chúng ra đi,
 Bụi đường in dấu Đại Bi,
 Nghĩ cho hậu tấn, xá gì đường xa.

Ku Si Na Ra phồn hoa xuân sắc,
 Rừng **Sa La** nở ngát thanh hương.
 Có người hiến cúng y vàng,
A Nan hầu mặc mà lòng ngạc nhiên.

Màu da **Phật** khiến y chột tối,
 Ánh linh quang sáng chói lạ thường,
Thế Tôn bi mẫn nói rằng:
“Màu da đổi sắc hai lần mà thôi!”

Một, vào lúc **Như Lai** đại ngộ.
 Hai là khi diệt độ mãn phần.
 Đêm nay thời khắc đã gần,
Như Lai Đại Bát Niết Bàn vô sanh.

Ngài **A Nan** khóc than bi lụy,
 Bậc thượng nhân vô tử còn đâu,
 Vàng dương vụt tắt trên đầu,
 Trời cao sụp đổ, địa cầu chuyển rung.

Khẽ an ủi vô cùng bi mẫn,
 Đức **Thế Tôn** khuyến tấn mọi người.
 Tử sinh định luật cõi đời
 Có khi vui khổ, có thời hợp tan.

Pháp và **Luật** khuôn vàng chân lý.
 Chính là thầy y chỉ từ nay,
 Nghĩa văn giảng dạy đủ đầy,
 Tứ phần giải thoát đoạn dây kiết thăng.

Trong Tăng chúng ai cần thỉnh giáo
 Những tồn nghi lý đạo trong lòng
 Nêu ra để được đả thông
 Hay nhờ bạch hỏi **Thế Tôn** chỉ bày.

Đã đến lúc **Như Lai** diệt độ
 Mong các thầy sáng tỏ tuệ tu.
 Ba lần cất giọng bi từ
 Chúng Tăng im lặng tựa như tịnh thiên.

 Giờ phút cuối, **Ngài** khuyên đệ tử
 Phải liễu tri đại sự tử sanh,
 Ngày đêm tu niệm tinh cần,
 Hữu vi tự tánh vô thường xưa nay.

 Song long thọ, tàng lay hương quyện
 Nhìn về Tây, đầu hương Bắc phương
 Uy nghi tư thế Sư vương,
 Liên thiên xuất nhập **Thế Tôn Niết Bàn**.

 Theo thể thức Chuyển Luân Đại Đế
 Lễ Trà Tỳ, Thánh thể **Phật Đà**,
 Hư không từng đọt Thiên hoa
 Âm vang kinh nguyện lệ nhòa bi thương.

 Lửa tam muội tự nhiên phát cháy,
Xá lợi châu từ đáy bảo lưu.
 Tháp tôn nghiêm ngưỡng vọng cầu,
 Pháp thân bất diệt ngàn sau rạng ngời.

Đại Trưởng Phu một đời giáo hạnh.
Đức Thượng Tôn hiển thánh ai bì.
Vàng trắng viên mãn trí bi,
Xuất phàm một thuở sử ghi bối vàng.

Chúng đệ tử bốn hàng hữu học,
Đốt tâm hương tụng đọc đời **Ngài**,
Lời xưa vọng đến hôm nay
Nguyện noi theo gót **Như Lai** trọn lành.

- **Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật** (3 lần)



LỄ XÁ LỢI BẢO THÁP ĐẠI THỌ BỒ ĐỀ



Con xin lễ bái các phần:

Bảo Tháp, xá Lợi, Kim Thân **Phật Đà**.

Bồ đề khắp cõi Sa Bà,

Nhất tâm thành kính hương hoa cúng dường.

(Đọc ba lần, một lạy)

Nếu muốn kéo dài, **Phật tử** đọc bài:

LỄ XÁ LỢI (Bài 1)

Trước **Xá Lợi** uy linh khánh kiệt

Dâng nén hương dạ nhiệt tín thành,

Cúng dường **Phật Tổ** Cha lành

Ngàn xưa di tích **Phật** danh **Cồ Đàm**

Đức Từ Bi chỉ đànng giác nạn,

Ôn cứu khổ độ nạn mê tân,

Trời, người nhuần gội nguồn ân,

Duyên may được hưởng đôi phân chánh truyền.

Phát tâm lành cần chuyên giữ đạo,

Nguyện noi theo Tôn giáo **Thích Ca**

Lo phần tự giác, giác tha,
 Y theo bốn hạnh **Phật Đà** khi xưa;
 Chốn rừng già muối dưa đạm bạc,
 Giữa tuyết sương đói khát bao nài,
 Chẳng màng lao khổ đắng cay,
 Quyết lòng tìm Đạo một mai độ đời.
 Dưới cội cây tứ thời tịnh tọa,
 Trên bồ đoàn trí tỏa tâm minh.
 Thoạt nhiên ngộ đạo một mình,
 Đắc thành **Phật** quả vô sinh **Niết Bàn**.
 Rồi từ đó mở mang giáo Pháp,
 Bốn chín năm hạ giáp vẹn toàn,
 Châu du cùng khắp bốn phang,
 Hoằng khai **Phật đạo** chỉ đànng vô sanh.
 Vườn **Sa La** cha lành viên tịch,
 Ngọc **Xá Lợi** di tích thế gian,
 Bảy đoạn xương lớn huy hoàng,
 Xương trán, răng nhọn, lại còn xương vai.
 Lửa tự nhiên hỏa đài phát cháy,
 Không rã tan quả thấy nhiệm mầu.

Lại còn **Xá Lợi** đủ màu,
 Chia ra ba cỡ khác nhau cân lường.
 Chừng năm cân chỉ bằng hột đậu,
 Ánh chiếu ngời huỳnh ngọc kim cương.
 Cỡ hai đồng chạn khác thường,
 Lớn bằng hột thóc đã lường sáu cân.
 Pha lê màu sáng trong ngần,
 Trân châu ngọc quý trong trần nào hơn.
 Cỡ ba hột cải trọng trờn,
 Năm cân ngọc điệp trắng ngần như hoa.
 Chúng sanh khắp cõi Sa Bà,
 Dễ nào gặp được để mà suy tôn,
 Duyên lành đưa đến điện môn,
 Cúng dường **Xá Lợi Thế Tôn** di truyền;
 Nhứt tâm thệ nguyện qui nguyên,
 Ngưỡng cầu **Phật tổ** chứng miên lòng thành
 Đầu tiên tám nước phân tranh,
 Công phân **Xá Lợi** sử xanh ghi rành;
 Đèn thờ tiêu biểu đức lành;
 Tám nơi công cộng đô thành Quốc vương

Môn sanh từ khắp bốn phương,
Mai chiều chiêm bái cúng dường **Như Lai**.

Chúng con cảm kính dạ hoài,
Hương về Thánh tháp **Phật đài** suy tôn.

Răng nhọn bốn cái di tôn,
Bốn nơi tạo tháp kiền khôn lưu đời;

Một là **Đạo Lợi** cung trời,
Hai là Thánh địa đương thời **Lăng Ca**.

Xứ **Gãn Tha Rá** thứ ba,
Bốn là Thủy điện nguy nga Chúa rồng.
(Xứ **Gantharatrattha**)

Chúng con ái mộ tâm đồng,
Cúng dường **Xá Lợi** viên thông **Phật Đà**.

Phạm thiên thượng giới một tòa,
Xương vai bên tả cùng là tam y,

Đền thờ cao vọi cực kỳ,
Chúng con lễ bái thiên uy tháp này.

Tuần hoàn tuế nguyệt chuyển xoay
Cổ sơ tám tháp hằng ngày mòn hư

Hai trăm mười tám năm dư
Nhờ vua **A Dục** tâm từ sùng hưng

Tám phần **Xá Lợi** chia phân,
Tám mươi bốn ngàn tạo tân tháp thờ.
Ngàn năm muôn kiếp một giờ,
Trước đền **Xá Lợi** ước mơ phỉ nguyện.
Phần hương lễ bái điện tiền,
Cúng dường **Xá Lợi** gieo duyên **Niết Bàn**.
Nguyện cầu trăm họ bốn phang,
Thoát vòng tai ách hưởng an thái bình.
Cầu cho tất cả chúng sinh,
Đồng nhau tu **Phật** đệ huynh một nhà.

- **Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật** (3 lần)



CHIÊM BÁI XÁ LỢI (BÀI 2)

Trước **Xá Lợi** ân lành cao cả,

Trên bửu đài rạng tỏa linh vân.

Đèn hoa tinh khiết hương trầm,

Đê đầu chiêm bái Pháp thân Cha lành,

Đức **Thích Tôn** viên thành **Phật** quả.

Bốn lăm năm hoằng hóa đạo mầu,

Nắng mưa hạ lạp dãi dầu,

Từ bi quảng đại sá đâu dậm trình.

Thương ba cõi hữu tình khổ nạn,

Ngàn năm sau còn cảm hồng ân.

Nghiêm tôn Thượng Sĩ xuất trần,

Đàm hoa ái truat diệu âm thương còn.

Xét huyễn thể hơi mòn sức kiệt,

Lẽ hoại thành sinh diệt tự nhiên.

Đạo vàng tương tục giáo truyền,

Thánh nhơn bốn quả nhân thiên đã nhiều.

Bậc hữu học giới điều nghiêm cẩn,

Hàng tại gia sung mãn tín tâm.

Ngàn sau dòng Pháp Chuyển Luân,

Tam Bảo trụ thế viên âm bảo tồn.

Vườn Sa La **Từ Tôn** viên tịch,

Ngọc **Xá Lợi** di tích thế gian.

Bảy đoạn xương lớn rõ rang,
Xương trán răng nhọn thêm phần xương vai.
Lửa tam muội hỏa đài tự cháy,
Không hoại tan quả thấy nhiệm mầu.

Uy linh **Xá Lợi** đủ màu,
Chia ra ba cỡ khác nhau cân lường.
Chừng năm cân lớn bằng hạt đậu,
Ánh chiếu ngời huỳnh ngọc kim cương.

Cỡ hai đồng dạng lạ thường,
Lớn bằng hạt thóc ước chừng sáu cân.
Pha lê sắc trong ngần tôn quý,
Dầu đem so phẩm thúy nào bằng.

Cỡ ba hột cải trắng ngần,
Tựa như ngọc điệp năm cân đong lường.
Kể từ đó bốn phương Pháp hội,
Tháp bảo đặng khắp cõi Diêm Phù.

Thánh tích tôn trí bốn châu,
Chư Thiên nhân loại ngưỡng cầu cung nghinh.
Cõi **Phạm đế** nghiêm minh sùng bái,
Chúa **Long Cung** quỳ lạy dâng hương.

Trân châu, mã não, thiết đường,

Kim ngân châu báu diệu trần hà sa.
 Ánh đạo cả bảo tòa bất diệt,
 Đèn vô dư mật độ chiếu soi.
 Công vua **A Dục** rạng ngời,
 Hằng muôn tôn tháp vạn đời di lưu.
 Ngọc **Xá Lợi** nhiệm mầu pháp tánh,
 Xương **Phật Đà** hiển thánh uy linh.
 Xót thương khổ hải hữu tình,
 Hóa thuyền cứu độ chúng sinh quay về.
 Gieo hạt giống **Bồ đề** ưu việt,
 Quả mai sau thanh khiết trần tâm.
 Tuệ tri thấy rõ mê lầm,
 Ba đào sóng lặng tham, sân xả lìa.
 Hương tịnh giới Ta bà nghi ngút,
 Trầm tín tu thơm ngát mười phương.
 Chúng con chiêm bái cúng dường,
 Trăng sao Phạm hạnh Tứ Vương chứng hầu.
 Thờ **Xá Lợi** ngưỡng cầu công đức,
 Xin vô ngôn chân thật hiển bày.
 Pháp thân Từ Phụ **Như Lai**,
 Hộ trì đệ tử đủ đầy phúc duyên.

- **Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.** (3 lần)

TỪ BI NGUYỆN



Nguyện cầu tám hướng mười phương
 Chúng sanh muôn loại hãy thường an vui
 Dứt trừ oan trái nhiều đời
 Bao nhiêu đau khổ đến hồi duyên tan
 Hại nhau chỉ chúc lằm than
 Mê si điên đảo vô vàn lệ châu
 Chúng sanh vô bệnh sống lâu
 Nguyện cho thành tựu phước sâu đức dày
 Nguyện cho an lạc từ nay
 Dứt trừ thống khổ đắng cay oán hờn
 Dứt trừ kinh sợ tai ương
 Bao nhiêu phiền não đoạn trường vĩnh ly
 Nguyện cầu Tam Bảo chứng tri
 Sống đời thanh tịnh từ bi vẹn toàn. (lạ)



HỒI HƯỚNG CÔNG ĐỨC



Con xin hồi hướng phước lành
Khắp cùng pháp giới chúng sanh gọi nhuần
Mẹ Cha, Thầy Tổ, thân nhân
Hiện tiền quá vãng trọn phần phước duyên
Cầu xin Hộ Pháp, Chư Thiên
Phát tâm hoan hỷ báo truyền gần xa
Cầu cho mưa thuận gió hòa
Pháp luân thường chuyển nhà nhà an khương
Chúng sanh ba cõi, sáu đường
Do nhờ thực phẩm bảo tồn mạng căn
Nghiệp lành từ khẩu, ý, thân
Hóa thành phúc quả tùy nhân sở cầu. (lạy)



PHỤC NGUYỆN (Chủ lễ xướng)

Nguyện công đức tu trì
 Hồi hướng khắp Chư Thiên
 Bạc thiện thân Hộ Pháp
 Nhiều oai đức thần lực
 Ngự khắp cả trần hoàn
 Hư không giới, Thiên giới
 Xin các ngài tùy hỷ
 Công đức đã thể hiện
 Rồi hộ trì **Phật Pháp**
 Mãi soi sáng nhân, thiên
 Quốc độ hưởng thái bình
 Muôn người sống lạc nghiệp
 Mẹ Cha và Thầy Tổ,
 Quyến thuộc cùng chúng sanh
 Được hạnh phúc dài lâu
 Thiếu bệnh dứt khổ sầu
 Ngày ngày vui tu tập
 Tinh tiến trong đạo mầu
 Nhất tâm cầu giác ngộ. (lay)



PHỔ NGUYỆN

(Đại chúng cùng tụng)

Nguyện công đức đã làm
Kết duyên lành giải thoát
Đoạn nghiệp chướng não phiền
Quả **Niết Bàn** chứng đạt
Nguyện Chánh Pháp lưu truyền
Phổ cập khắp thế gian
Chúng sanh thường tịnh lạc
Phật đạo chóng viên thành . (lay)



NGHI THỨC CÔNG PHU KHUYA

LỜI TỰA

LĂNG NGHIÊM; ĐẠI BI; THẬP CHÚ



Theo truyền thống Đại Thừa, phần lớn các chùa chiền và chư Tăng thường trì niệm Khóa Tụng buổi sáng là **Lăng Nghiêm, Đại Bi, Thập Chú**. Đến khi Phật Giáo được phát triển rộng rãi cho các đồ chúng Phật Giáo thì rất nhiều người đã thực hành Khóa Tụng này.

Mục đích chính của Khóa Tụng này đã được **Pháp Sư Quán Nguyệt** giảng giải trong quyển **Nhị Khóa Hiệp Giải** (Hòa Thượng **Thích Khánh Anh** dịch) là:

“**Đại Phật Đỉnh Thủ Lăng Nghiêm Thân Chú** có công năng điều trị mầm mống ngũ dục nhằm mau chóng hiển bày tính nhiệm mầu Chân Như của **Như Lai Tạng**.”

Tiếp đến là **Đại Bi Tâm Chú** có công năng rửa sạch bụi phiền não trong tâm ta nhằm thối tử được **Tâm Đại Bi** đồng thể.

Tiếp đến **Như Ý Bảo Luân Vương Thần Chú** mang công năng vận chuyển bánh xe Pháp Như Ý.

Tiếp tụng **Tiêu Tai Cát Tường Thần Chú** để tiêu diệt tai ương, thành tựu sự an vui và làm cho bánh xe Pháp càng thêm vững chắc.

Tiếp tụng **Công Đức Bảo Sơn Thần Chú** nhằm vun đắp điều lành đã có nơi Tâm trở thành núi báu công đức.

Tiếp tụng **Phật Mẫu Chuẩn Đề Thần Chú** để phá tan lý chướng, trực kiến Pháp Tánh (Dharmatà).

Tiếp tụng **Thánh Vô Lượng Thọ Quyết Định Quang Minh Vương Đà La Ni** nhằm thành tựu Trí Tuệ Diên Mệnh của **Đức Quang Minh Vương Như Lai**.

Tiếp tụng **Dược Sư Quán Đỉnh Chơn Ngôn** để phát triển Trí Tuệ Diên Mệnh tạo thành ánh

sáng lưu ly chiếu rọi vào đỉnh đầu nhằm dứt trừ muôn bệnh.

Tiếp tụng **Quán Âm Linh Cảm Chơn Ngôn** để tương ứng với Pháp Môn Viên Thông của đức **Quán Thế Âm Bồ Tát** và thành tựu sự linh cảm.

Tiếp tụng **Thất Phật Diệt Tội Chơn Ngôn** để diệt sạch nghiệp căn vô thủy, hiện rõ vành trăng Trí Tuệ.

Tiếp tụng “**Vãng Sinh Quyết Định Chơn Ngôn**” nhằm thực chứng cảnh giới Tịnh Độ của đức **Phật A Di Đà**.

Tiếp tụng “**Thiện Nữ Thiên Chú**” nhằm gom chứa Pháp Quán mẫu nhiệm trên, cộng thành diệu dụng của Pháp Tánh, viên mãn mọi sở nguyện.

Tiếp trì tụng bài **Bát Nhã Tâm Kinh** để dứt trừ sự chấp trước nơi Quán Cảnh, thực chứng Tánh Không (Sùnyatà) của vạn Pháp”...



GIẢI THÍCH CHÚ LĂNG NGHIÊM



Này A-Nan-Đà! Đây là bài chú “**Phật Đỉnh Quang Tụ Sát Đát Đa Bát Đát Ra**”, những vần thơ bí mật ấy, những câu văn vi diệu ấy đều là nguyên nhân sinh ra hết thảy Chư **Phật** trong mười phương.

- Chư **Phật** trong mười phương nhân có Chú tâm ấy, mới thành tựu quả vô thượng Chánh Biến Tri Giác (là bậc hiểu biết chân chính sáng suốt cùng tột cao nhất).

- Chư **Phật** trong mười phương cầm lấy Chú tâm ấy mà hàng phục được các tà ma ngoại đạo.

- Chư **Phật** trong mười phương dùng các Chú tâm ấy làm xe, ngồi trên tòa sen báu ứng hóa khắp các cõi nước nhiều như số các vi trần.

- Chư **Phật** trong mười phương ngậm lấy Chú tâm ấy, mà nói Pháp khắp cả các cõi nước Hằng sa.

- Chư **Phật** trong mười phương giữ lấy Chú tâm ấy mới có thể xoa đầu thọ ký cho người khắp trong mười phương từ khi các Ngài chưa thành Chánh quả. Do nhờ Chú tâm ấy mà đặng Chư **Phật** trong mười phương thọ ký cho mình.

- Chư **Phật** trong mười phương y theo Chú tâm ấy mới có thể cứu vớt bốn loại chúng sanh trong mười phương thoát khỏi mọi đau khổ, là những sự khổ như: Khổ ở địa ngục, khổ làm quỷ đói, khổ làm kẻ tàn tật, phá tan mọi sự oán thù trong nhiều đời kiếp lưu trữ, sự khổ chia cách những người thân yêu của mình, sự khổ cầu điều chi cũng không toại nguyện, sự khổ về cái thân ngũ ấm (sắc, thọ, tưởng, hành, thức) và nói chung tất cả mọi khổ nạn đều tan biến trên cõi đời trong giây phút.

- Chư **Phật** trong mười phương tùy theo Chú tâm ấy dạo đi khắp mười phương để hóa độ

hàm linh. Người trì tụng Chú này luôn luôn phụng sự các bậc Thiên Tri Thức. Trong khi đi, đứng, nằm, ngồi đều đặn như ý, thường cúng dường Chư **Phật** nhiều như số cát sông Hằng. Ở trong Pháp Hội thời được suy tôn làm con của **Phật**.

- Chư **Phật** trong mười phương thực hành Chú tâm ấy, nên mới có thể trợ duyên cho những ai có nhơn duyên thân thiết với mình khiến cho những người theo đạo Tiểu Thừa nghe mình nói Pháp tạng bí mật mà không sinh lòng sợ hãi, đổ kỵ.

- Chư **Phật** trong mười phương đều tụng Chú tâm ấy mà thành đạo Vô Thượng Bồ Đề cho đến khi vào **Đại Niết Bàn**.

- Chư **Phật** trong mười phương truyền Chú tâm ấy, sau khi vào **Đại Niết Bàn**. Giao phó **Phật pháp** cho những người có duyên lành gìn giữ, lưu bố, truyền tụng khắp nơi cùng tột và nghiêm trì giới luật trong sạch.

Cho dầu **Như Lai** có nói những công đức của bài Chú “**Phật Đỉnh Quang Tụ Sát Đát Đa Bát Đát Ra**” ấy, thời **Ta** nói cả đời cùng kiếp cũng không hết.

Bài Chú này còn có tên gọi là: “**Như Lai Đảnh**”. Các ông là người còn phải tu học chưa ra khỏi Tam giới. Nay hết sức phát tâm chí thành cầu đạo Vô Thượng Bồ Đề nên cố gắng siêng năng trì tụng bài Chú này khiến cho thân tâm các ông tránh khỏi sự tà ma quấy nhiễu.

Này **A Nan!** Ông nên biết rằng : Nếu như có chúng sanh nào ở trong các cõi nước mà biết dùng những sản vật ở nước mình như là: vỏ cây, hoa lá, lá cây Bối làm giấy trắng hoặc vãi nhung..., viết bài Chú này đựng vào túi thơm. Nếu tâm chúng sanh ấy mê muội, trì tụng Chú này mà không thể nhớ thông thuộc được, hãy đeo ở trong mình hay là treo ở tại nhà cũng trừ đặng mọi thứ tai độc không làm hại bản thân và gia quyến.



THỦ LĂNG NGHIÊM THẦN CHÚ



Lúc bấy giờ, trên đỉnh đầu đức **Thế Tôn** phóng ra một đạo hào quang đủ trăm ngàn ngọc báu: Trong hào quang ấy lại vọt ra một hoa sen báu có đủ nghìn cánh; giữa hoa sen ấy có một vị hóa **Phật** đang ngồi; Trên đỉnh đầu vị hóa **Phật** lại phóng ra mười đạo hào quang đủ trăm màu ngọc báu; Trong mỗi đạo hào quang ấy đều hiện ra các vị Thần **Kim Cang** nhiều bằng mười số cát sông Hằng đầy đầy khắp cả hư không.

Tất cả chúng hội ngửa mặt lên nhìn, vừa sợ hãi, vừa kính ngưỡng, xin **Phật** thương xót bảo hộ cho: Ai nấy đều nhất tâm chờ nghe vị hóa **Phật** phóng hào quang ở đỉnh đầu sắp tuyên đọc bài thần Chú “**Sitatapatra**”.



ĐỆ NHỨT HỘI

01. **Nam mô tát đát tha tô già đa da, A ra ha đế, Tam miệu tam bồ đề tởa.**
02. **Tát đát tha Phật đà cu tri sắc ni sam.**
03. **Nam mô tát bà bột đà bột địa, Tát đa bệ tệ.**
04. **Nam mô tát đa nẫm Tam miệu tam bồ đà cu tri nẫm.**
05. **Ta xá ra bà ca tăng già nẫm.**
06. **Nam mô lô kê A la hán đa nẫm.**
07. **Nam mô tô lô đa ba na nẫm.**
08. **Nam mô ta yết rị đà dà di nẫm.**
09. **Nam mô lô kê tam miệu dà đa nẫm.**
10. **Tam miệu dà ba ra đễ ba đa na nẫm.**
11. **Nam mô đề bà ly sắc noãn.**
12. **Nam mô tất đà da, Tỳ địa da đà ra ly sắc noãn.**
13. **Xá ba noa yết ra ha, Ta ha ta ra ma tha nẫm.**
14. **Nam mô bạt ra ha ma ni.**
15. **Nam mô nhờn đà ra da.**
16. **Nam mô bà dà bà đế,**
17. **Lô đà ra da.**
18. **Ô ma bát đế,**

19. **Ta hê dạ da.**
20. **Nam mô bà dà bà đế,**
21. **Na ra dã noa da.**
22. **Bàn giá ma ha tam mộ đà da.**
23. **Nam mô tất yết rị đa da.**
24. **Nam mô bà già bà đế,**
25. **Ma ha ca ra da.**
26. **Đĩa rị bát lạc na dà ra.**
27. **Tỳ đà ra, Ba noa ca ra da.**
28. **A địa mục đế.**
29. **Thi ma xá na nê bà tất nê.**
30. **Ma đất rị dà noa.**
31. **Nam mô tất yết rị đa da.**
32. **Nam mô bà dà bà đế.**
33. **Đa tha dà đa cu ra da.**
34. **Nam mô bát đầu ma cu ra da.**
35. **Nam mô bạt xà ra cu ra da.**
36. **Nam mô ma ni cu ra da.**
37. **Nam mô dà xà cu ra da.**
38. **Nam mô bà dà bà đế.**

39. **Đế rị trà du ra tây na.**
40. **Ba ra ha ra noa ra xà da,**
41. **Đa tha già đa da.**
42. **Nam mô bà dà bà đế.**
43. **Nam mô A di đā bà da,**
44. **Đa tha dà đā da,**
45. **A ra ha đế,**
46. **Tam miệu tam bồ đà da.**
47. **Nam mô bà dà bà đế,**
48. **A sô bệ da,**
49. **Đa tha dà đā da,**
50. **A ra ha đế,**
51. **Tam miệu tam bồ đà da.**
52. **Nam mô bà dà bà đế,**
53. **Bệ xa xà da cu lô phệ trụ rị da,**
54. **Bát ra bà ra xà da,**
55. **Đa tha dà đā da.**
56. **Nam mô bà dà bà đế,**
57. **Tam bồ sư bí đā,**
58. **Tát lân nại ra lạc xà da,**

59. **Đa tha dà đa da,**
60. **A ra ha đế,**
61. **Tam miệu tam bồ đà da.**
62. **Nam mô bà dà bà đế,**
63. **Xá kê dã mẫu na duệ,**
64. **Đa tha dà đa da,**
65. **A ra ha đế,**
66. **Tam miệu tam bồ đà da.**
67. **Nam mô bà dà bà đế,**
68. **Lặc đát na kê đô ra xà da,**
69. **Đa tha dà đa da,**
70. **A ra ha đế,**
71. **Tam miệu tam bồ đà da.**
72. **Đế biên, Nam mô tát yết rị đa,**
73. **Ế đàm bà dà bà đa,**
74. **Tát đát tha dà đô sắc ni sam,**
75. **Tát đát đa bát đát lam.**
76. **Nam mô a bà ra thị đàm,**
77. **Bát ra đế dương kỳ ra,**
78. **Tát ra bà bộ đa yết ra ha,**

79. **Ni yết ra ha yết ca ra ha ni,**
80. **Bạt ra bí địa da sát đà nễ,**
81. **A ca ra mật rị trụ,**
82. **Bát rị đất ra da nãnh yết rị,**
83. **Tát ra bà bàn đà na mục xoa ni,**
84. **Tát ra bà đột sắc tra,**
85. **Đột tất phạp bát na nễ phạp ra ni,**
86. **Giả đô ra thất đế nẫm.**
87. **Yết ra ha ta ha tát ra nhã xà,**
88. **Tỳ đa băng ta na yết rị.**
89. **A sắc tra băng xá đế nẫm,**
90. **Na xoa sát đất ra nhã xà,**
91. **Ba ra tát đà na yết rị,**
92. **A sắc tra nẫm,**
93. **Ma ha yết ra ha nhã xà,**
94. **Tỳ đa băng tát na yết rị.**
95. **Tát bà xá đô lô nễ bà ra nhã xà,**
96. **Hô lam đột tất phạp nan giá na xá ni,**
97. **Bí sa xá tất đất ra,**
98. **A kiết ni ô đà ca ra nhã xà,**

99. **A bát ra thị đa cu ra.**
100. **Ma ha bát ra chiến trì,**
101. **Ma ha điệp đa,**
102. **Ma ha đế xà,**
103. **Ma ha thuế đa xà bà ra,**
104. **Ma ha bạt ra bàn đà ra bà tất nễ,**
105. **A rị da đa ra,**
106. **Tỳ rị cu tri,**
107. **Thệ bà tỳ xà da,**
108. **Bạt xà ra ma lễ đế,**
109. **Tỳ xá rô đa,**
110. **Bột đẳng đồng ca,**
111. **Bạt xà ra chế hất na a giá,**
112. **Ma ra chế bà bát ra chất đa,**
113. **Bạt xà ra thiện trì,**
114. **Tỳ xá ra giá,**
115. **Phiến đa xá bộ đế bà bổ thị đa,**
116. **Tô ma rô ba,**
117. **Ma ha thuế đa,**
118. **A rị da đa ra,**

119. **Ma ha bà ra a bát ra.**
120. **Bạt xà ra thương yết ra chế bà,**
121. **Bạt xà ra cu ma rị,**
122. **Cu lam đà rị,**
123. **Bạt xà ra hất tát đa giá,**
124. **Tỳ địa da kiên giá na ma rị ca,**
125. **Khuất tô mẫu bà yết ra đá na,**
126. **Bệ lô giá na cu rị da,**
127. **Dạ ra thố sắc ni sam,**
128. **Tỳ chiết lam bà ma ni giá.**
129. **Bạt xà ra ca na ca ba ra bà,**
130. **Lô xà na bạt xà ra đốn trĩ giá,**
131. **Thuế đa giá ca ma ra,**
132. **Sát sa thi ba ra bà,**
133. **Ế đế di đế,**
134. **Mẫu đà ra yết noa.**
135. **Ta bệ ra sám,**
136. **Quật phạm đô,**
137. **Ấn thố na mạ mạ tóa.**

ĐỆ NHỊ HỘI

138. Ô hồng,
139. Rị sắc yết noa,
140. Bát lạc xá tất đa,
141. Tát đát tha già đô sắc ni sam.
142. Hổ hồng
143. Đô lô ung,
144. Chiên bà na.
145. Hổ hồng
146. Đô lô ung,
147. Tất đam bà na.
148. Hổ hồng
149. Đô lô ung,
150. Ba ra sắc địa da tam bát xoa noa yết ra.
151. Hổ hồng
152. Đô lô ung,
153. Tát bà dược xoa hất ra sát ta,
154. Yết ra ha nhã xà,
155. Tỳ đằng băng tát na yết ra.
156. Hổ hồng
157. Đô lô ung
158. Giả đô ra thi để nẫm,

159. **Yết ra ha ta ha tát ra nã,**
160. **Tỳ đẵng băng tát na ra.**
161. **Hổ hồng**
162. **Đô lô ung,**
163. **Ra xoa**
164. **Bà già phạm,**
165. **Tát dát tha già đô sắc ni sam,**
166. **Ba ra điễm xà kiết rị,**
167. **Ma ha ta ra tát ra,**
168. **Bột thọ ta ha tát ra thất rị sa,**
169. **Câu tri ta ha tát nê đế lệ**
170. **A tệt đề thị bà rị đa,**
171. **Tra tra anh ca,**
172. **Ma ha bạt xà lô đà ra,**
173. **Đế rị bồ bà na,**
174. **Mạn trà ra.**
175. **Ô hồng,**
176. **Ta tát đế bạt bà đô.**
177. **Mạ mạ,**
178. **Ấn thố na mạ mạ tỏa.**

ĐỆ TAM HỘI

179. **Ra xà bà dạ,**
180. **Chủ ra bặt dạ,**
181. **A kỳ ni bà dạ,**
182. **Ô đà ca bà dạ,**
183. **Tỳ sa bà dạ,**
184. **Xá tát đa ra bà dạ,**
185. **Bà ra chước yết ra bà dạ,**
186. **Đột sắc xoa bà dạ,**
187. **A xá nễ bà dạ,**
188. **A ca ra mật rị trụ bà dạ,**
189. **Đà ra ni bộ di kiêm ba già ba đà bà dạ,**
190. **Ô ra ca bà đa bà dạ,**
191. **Lặc xà đàn trà bà dạ,**
192. **Na dà bà dạ,**
193. **Tỳ điều đát bà dạ,**
194. **Tô ba ra noa bà dạ.**
195. **Dược xoa yết ra ha,**
196. **Ra xoa tư yết ra ha,**
197. **Tất rị đa yết ra ha,**
198. **Tỳ xá giá yết ra ha,**

199. **Bộ đa yết ra ha,**
200. **Cửu bàn trà yết ra ha,**
201. **Bồ đơn na yết ra ha,**
202. **Ca tra bồ đơn na yết ra ha,**
203. **Tất kiên độ yết ra ha,**
204. **A bá tất ma ra yết ra ha,**
205. **Ô đàn ma đà yết ra ha,**
206. **Xa dạ yết ra ha,**
207. **Hê rị bà đế yết ra ha.**
208. **Xã đa ha rị nẫm,**
209. **Yết bà ha rị nẫm,**
210. **Lô địa ra ha rị nẫm,**
211. **Mang ta ha rị nẫm,**
212. **Mê đà ha rị nẫm,**
213. **Ma xà ha rị nẫm,**
214. **Xà đa ha rị nữ,**
215. **Thị tử đa ha rị nẫm,**
216. **Tỳ đa ha rị nẫm,**
217. **Bà đa ha rị nẫm,**
218. **A du giá ha rị nữ,**

219. **Chất đa ha rị nữ,**
220. **Đế sam tát bệ sam,**
221. **Tát bà yết ra ha nẫm.**
222. **Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di,**
223. **Kê ra dạ di,**
224. **Ba rị bạt ra giả ca hắc rị đởm.**
225. **Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di,**
226. **Kê ra dạ di,**
227. **Trà diển ni hắc rị đởm.**
228. **Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di,**
229. **Kê ra dạ di,**
230. **Ma ha bát du bát đát dạ,**
231. **Lô đà ra hắc rị đởm.**
232. **Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di,**
233. **Kê ra dạ di,**
234. **Na ra dạ noa hắc rị đởm.**
235. **Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di,**
236. **Kê ra dạ di,**
237. **Đát đỏa dà rô trà tây hắc rị đởm.**
238. **Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di,**

239. **Kê ra dạ di,**
240. **Ma ha ca ra ma đát rị già noa hắc rị đởm.**
241. **Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di,**
242. **Kê ra dạ di,**
243. **Ca ba rị ca hắc rị đởm.**
244. **Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di,**
245. **Kê ra dạ di,**
246. **Xà dạ yết ra, ma độ yết ra,**
247. **Tát bà ra tha ta đạt na hắc rị đởm.**
248. **Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di,**
249. **Kê ra dạ di,**
250. **Giả đót ra ba kỳ nễ hắc rị đởm.**
251. **Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di,**
252. **Kê ra dạ di,**
253. **Tỳ rị dương hất rị tri,**
254. **Nan đà kê sa ra dà noa bác đế,**
255. **Sách hê dạ hắc rị đởm.**
256. **Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di,**
257. **Kê ra dạ di,**
258. **Na yết na xá ra bà noa hắc rị đởm.**

259. **Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di,**

260. **Kê ra dạ di,**

261. **A la hán hắc rị đởm,**

262. **Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di,**

263. **Kê ra dạ di,**

264. **Tỳ đa ra dà hắc rị đởm.**

265. **Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di,**

266. **Kê ra dạ di,**

267. **Bạt xà ra ba nễ,**

268. **Cu hê dạ, Cu hê dạ,**

269. **Ca địa bát đế hắc rị đởm.**

270. **Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di,**

271. **Kê ra dạ di,**

272. **Ra xoa vông,**

273. **Bà già phạm,**

274. **Ấn thố na mạ mạ tỏa.**

ĐỆ TỬ HỘI

275. Bà già phạm,
 276. Tát đất đa bát đất ra.
 277. Nam mô túy đô đế,
 278. A tát đa na ra lạc ca,
 279. Ba ra bà tất phổ tra,
 280. Tỳ ca tát đất đa bát đế rị,
 281. Thập Phật ra thập Phật ra,
 282. Đà ra đà ra,
 283. Tần đà ra tần đà ra, sân đà sân đà.
 284. Hổ hồng,
 285. Hổ hồng,
 286. Phấn tra,
 287. Phấn tra, Phấn tra, Phấn tra, Phấn tra,
 288. Ta ha,
 289. Hê hê phấn.
 290. A mâu ca da phấn,
 291. A ba ra đề ha da phấn,
 292. Bà ra ba ra đà phấn,
 293. A tổ ra tỳ đà ra ba ca phấn,

294. **Tát bà đề bệ tộ phấn,**
295. **Tát bà Na già tộ phấn,**
296. **Tát bà Dược xoa tộ phấn,**
297. **Tát bà Càn thát bà tộ phấn,**
298. **Tát bà Bồ đơn na tộ phấn,**
299. **Ca tra Bồ đơn na tộ phấn,**
300. **Tát bà đột lang chỉ đế tộ phấn,**
301. **Tát bà đột sáp tử lê hất sắc đế tộ phấn,**
302. **Tát bà thập bà lê tộ phấn,**
303. **Tát bà a bá tất mạ lê tộ phấn,**
304. **Tát bà xá ra bà noa tộ phấn,**
305. **Tát bà địa đế kê tộ phấn,**
306. **Tát bà đát ma đà kê tộ phấn,**
307. **Tát bà tỳ đà da ra thệ giá lê tộ phấn,**
308. **Xà dạ yết ra, ma độ yết ra,**
309. **Tát bà ra tha ta đà kê tộ phấn,**
310. **Tỳ địa dạ giá lê tộ phấn,**
311. **Giả đô ra phước kỳ nễ tộ phấn,**
312. **Bạt xà ra cu ma rị,**
313. **Tỳ đà dạ ra thệ tộ phấn,**

314. **Ma ha ba ra đing dương xoa kỳ rị tệ phấn,**
315. **Bạt xà ra thương yết ra dạ,**
316. **Ba ra trượng kỳ ra xà da phấn,**
317. **Ma ha ca ra dạ,**
318. **Ma ha mặt đất rị ca noa.**
319. **Nam mô ta yết rị đa da phấn,**
320. **Tỷ sắc noa tỳ duệ phấn,**
321. **Bột ra ha mâu ni duệ phấn,**
322. **A kỳ ni duệ phấn,**
323. **Ma ha yết rị duệ phấn,**
324. **Yết ra đàn trì duệ phấn,**
325. **Miệt đất rị duệ phấn,**
326. **Lạo đất rị duệ phấn,**
327. **Giá văn trà duệ phấn,**
328. **Yết la ra đất rị duệ phấn,**
329. **Ca bát rị duệ phấn,**
330. **A địa mục chất đa ca thi ma xá na,**
331. **Bà tư nễ duệ phấn,**
332. **Diễn kiết chất,**
333. **Tát đỏa bà tỏa,**
334. **Mạ mạ ấn thổ na mạ mạ tỏa.**

ĐỆ NGŨ HỘI

335. **Đột sắc tra chất đa,**
336. **A mặt đất rị chất đa,**
337. **Ô xà ha ra,**
338. **Già bà ha ra,**
339. **Lô địa ra ha ra,**
340. **Ta bà ha ra,**
341. **Ma xà ha ra,**
342. **Xà đa ha ra,**
343. **Thị tỷ đa ha ra,**
344. **Bạt lược dạ ha ra,**
345. **Càn đà ha ra,**
346. **Bố sử ba ha ra,**
347. **Phả ra ha ra,**
348. **Bà tỏa ha ra,**
349. **Bát ba chất đa,**
350. **Đột sắc tra chất đa,**
351. **Lao đà ra chất đa,**
352. **Dược xoa yết ra ha,**
353. **Ra sát ta yết ra ha,**

354. **Bê lệ đa yết ra ha,**
355. **Tỳ xá giá yết ra ha,**
356. **Bộ đa yết ra ha,**
357. **Cưu bàn trà yết ra ha,**
358. **Tất kiên đà yết ra ha,**
359. **Ô đát ma đà yết ra ha,**
360. **Xa dạ yết ra ha,**
361. **A bá tất ma ra yết ra ha,**
362. **Trạch khô cách trà kỳ ni yết ra ha,**
363. **Rị Phật đế yết ra ha,**
364. **Xà di ca yết ra ha,**
365. **Xá cu ni yết ra ha,**
366. **Mô đà ra nan địa ca yết ra ha,**
367. **A lam bà yết ra ha,**
368. **Càn độ ba ni yết ra ha.**
369. **Thập phạt ra yên ca hê ca,**
370. **Tri đế dước ca,**
371. **Đát lệ đế dước ca,**
372. **Giả đột thác ca,**
373. **Ni đề thập phạt ra, tỷ sam ma thập phạt ra,**

374. **Bạt đế ca,**
375. **Tỷ đế ca,**
376. **Thất lệ sắc mật ca,**
377. **Ta nễ bát đế ca,**
378. **Tát bà thập phạt ra,**
379. **Thất lô kiết đế,**
380. **Mạt đà bệ đạt lô chế kiếm,**
381. **A y lô kiếm,**
382. **Mục khê lô kiếm,**
383. **Yết rị đột lô kiếm.**
384. **Yết ra ha yết lam,**
385. **Yết noa du lam,**
386. **Đảm đa du lam,**
387. **Hất rị dạ du lam,**
388. **Mạt mạ du lam,**
389. **Bạt rị thất bà du lam,**
390. **Tỷ lật sắc tra du lam,**
391. **Ô đà ra du lam,**
392. **Yết tri du lam,**
393. **Bạt tất đế du lam,**

394. Ô lô du lam,
395. Thường già du lam,
396. Hắc tất đa du lam,
397. Bạt đà du lam,
398. Ta phòng án đà bát ra trượng già du lam,
399. Bộ đa tử đa trà,
400. Trà kỳ ni thập bà ra,
401. Đà đột lô ca kiến đốt lô kiết tri bà lộ đa tỳ,
402. Tát bát lô ha lăng già,
403. Du sa đát ra ta na yết ra,
404. Tỳ sa dụ ca,
405. A kỳ ni ô đà ca,
406. Mạt ra bệ ra kiến đa ra,
407. A ca ra mạt rị đốt đát liễm bộ ca.
408. Địa lật lạc tra,
409. Tỷ rị sắc chất ca,
410. Tát bà na cu ra,
411. Tứ dẫn đà tỳ yết ra rị dược xoa đát ra sô,
412. Mạt ra thị phệ đế sam, ta bệ sam,
413. Tát đát đa bát đát ra,

414. **Ma ha bạt xà lô sắc ni sam,**
 415. **Ma ha bát lạc trượng kỳ lam,**
 416. **Đạ ba đột đà xá dụ xà na,**
 417. **Biện đất lệ noa.**
 418. **Tỳ đà da, bàn đàm ca lô di,**
 419. **Đế thù bàn đàm ca lô di,**
 420. **Bát ra tỳ đà bàn đàm ca lô di,**
 421. **Đát diệt tha.**
 422. **Án**
 423. **A na lệ**
 424. **Tỳ xá đề**
 425. **Bệ ra bạt xà ra đà rị**
 426. **Bàn đà bàn đà nề**
 427. **Bạt xà ra bán ni phẩn**
 428. **Hổ hồng, đô lô ung phẩn**
 429. **Ta bà ha.**

**-Nam Mô Lãng Nghiêm Hội Thượng Phật
 Bồ Tát Ma Ha Tát.**



CHÚ ĐẠI BI



- Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần)

**Thiên Thủ Thiên Nhãn Vô Ngại Đại Bi Tâm
Đà Ra Ni**

1. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da.
2. Nam mô A rị da
3. Bà lô kiết đế, thước bát ra da.
4. Bồ đề tát đỏa bà da.
5. Ma ha tát đỏa bà da.
6. Ma ha ca lô ni ca da.
7. **Án**
8. Tát bàn ra phạt duệ,
9. Số đát na đát tỏa.
10. Nam mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da.
11. Bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.
12. Nam mô na ra cẩn trì.
13. Hê rị, ma ha bàn đa sa mế.
14. Tát bà a tha đậ du bằng.
15. A thệ dựng.
16. Tát bà tát đa, na ma bà đà (*na ma bà tát đa*).

17. **Ma phạt đạt đậ.**
18. **Đát diệt tha.**
19. **Án a bà lô hê.**
20. **Lô ca đế.**
21. **Ca ra đế.**
22. **Di hê rị.**
23. **Ma ha bồ đề tát đỏa.**
24. **Tát bà tát bà.**
25. **Ma ra ma ra.**
26. **Ma hê ma hê, rị đà dựng.**
27. **Cu lô cu lô yết môn.**
28. **Độ lô độ lô phạt xà da đế.**
29. **Ma ha phạt xà da đế.**
30. **Đà ra đà ra.**
31. **Địa rị ni,**
32. **Thất Phật ra da,**
33. **Giá ra Giá ra.**
34. **Mạ mạ (đọc tên người thọ trì) phạt ma ra**
35. **Mục đế lệ,**
36. **Y hê di hê,**
37. **Thất na thất na,**
38. **A ra sâm Phật ra xá lợi,**

39. **Phạt sa phạt sâm,**
40. **Phật ra xá da,**
41. **Hô lô hô lô ma ra,**
42. **Hô lô hô lô hê rị,**
43. **Ta ra ta ra,**
44. **Tất rị tất rị,**
45. **Tô rô tô rô,**
46. **Bồ đề dạ, bồ đề dạ,**
47. **Bồ đà dạ, bồ đà dạ,**
48. **Di đế rị dạ,**
49. **Na ra cần trì,**
50. **Địa rị sắt ni na,**
51. **Ba dạ ma na**
52. **Ta bà ha.**
53. **Tất đà dạ**
54. **Ta bà ha.**
55. **Ma ha tất đà dạ**
56. **Ta bà ha.**
57. **Tất đà du nghệ**
58. **Thất bàn ra dạ,**
59. **Ta bà ha.**
60. **Na ra cần trì,**

61. **Ta bà ha.**
62. **Ma ra na ra**
63. **Ta bà ha.**
64. **Tất ra tăng a mục khô da,**
65. **Ta bà ha.**
66. **Ta bà ma ha, a tất đà dạ,**
67. **Ta bà ha.**
68. **Giả kiết ra a tất đà dạ,**
69. **Ta bà ha.**
70. **Ba đà ma yết tất đà dạ,**
71. **Ta bà ha.**
72. **Na ra cần trì bàn đà ra dạ,**
73. **Ta bà ha.**
74. **Ma bà lợi thắng yết ra dạ,**
75. **Ta bà ha.**
76. **Nam mô hắc ra đát na, đát ra dạ da.**
77. **Nam mô a rị da**
78. **Bà lô kiết đế,**
79. **Thước bàn ra dạ**
80. **Ta bà ha.**
81. **Án tất điện đô**
82. **Mạn đa ra**

83. **Bạt đà già,**

84. **Ta bà ha.**

**-Nam Mô Thiên Thủ Thiên Nhãn Quán Thế
Âm Bồ Tát Quảng Đại Viên Mãn Vô Ngại Đại
Bi Tâm Đà Ra Ni.**



THẬP CHÚ

1. NHƯ Ý BẢO LUÂN VƯƠNG ĐÀ LA NI

- Nam Mô Phật Đà Da.
- Nam Mô Đạt Ma Da.
- Nam Mô Tăng Đà Da.

Nam Mô Quán Tự Tại Bồ Tát ma ha tát, cụ đại bi tâm giả. Đát diệt tha.

Án chước yết ra phạt để, chấn đa mạc ni, ma ha bát đẳng mế, rô rô rô rô, để sắc tra thước ra a yết rị, sa dạ hồng phấn ta ha.

Án, bát đạ ma chấn đa mạc ni, thước ra hồng. Án bát lạc đà, bát đẳng mế hồng.



2. TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THÂN CHÚ

Nặng mô tam mẫn đa, mẩu đà nẫm. A bát ra để, hạ đa xá ta nặng nẫm. Đát diệt tha. Án, kê kê, kê hế, kê hế, hồng hồng, nhập phạt ra, nhập phạt ra, bát ra nhập phạt ra, bát ra nhập phạt ra, để sắc sá, để sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phấn tra, ta phấn tra, phiến để ca, thất rị duệ, ta bà ha.

3. CÔNG ĐỨC BẢO SƠN THẦN CHÚ

- Nam Mô Phật Đà Da
- Nam Mô Đạt Ma Da.
- Nam Mô Tăng Đà Da.

Án, tất đế hộ rô rô, tất đô rô, chỉ rị ba, kiết rị bà tất đạt rị, bố rô rị, ta bà ha.



4. PHẬT MẪU CHUẨN ĐỀ THẦN CHÚ

Khể thủ quy y Tô tất đế, đầu diện đảnh lễ thất cu chi. Ngã kim xưng tán Đại Chuẩn Đề, duy nguyện từ bi thù gia hộ (*đọc tên người thọ trì*).

Nam mô tát đa nẫm tam miệu tam bồ đề, cu chi nẫm, đát diệt tha. Án, chiết lệ chủ lệ Chuẩn Đề, ta bà ha.

- Nam Mô Chuẩn Đề Vương Bồ Tát.



5. THÁNH VÔ LƯỢNG THỌ QUYẾT ĐỊNH QUANG MINH VƯƠNG ĐÀ RA NI

Án, nại ma ba cát ngỏa đế, a ba ra mật
đạp, a ưu rị a nạp, tô tất nể, thiết chấp đạp,
điệp tá ra tế dã, đát tháp cả đạt dã, a ra ha
đế, tam dược tam bất đạt dã, đát nể dã tháp.

Án, tát rị ba, tang tu cát rị, bót rị thuật
đạp, đạt ra mã đế, cả cả nại, tang mã ngọt cả
đế, ta ba ngỏa, tử thuật đế, mã hất nại dã, bát
rị ngỏa rị tá hất.



6. DƯỢC SƯ QUÁN ĐẢNH CHƠN NGÔN

Nam mô bạt già phạt đế, bệ sát xá lữ rô,
bệ lưu ly bát lặc bà, hát ra xà giả. Đát tha yết
đa dã, a ra hát đế. Tam miệu tam bôt đà da,
đát diệt tha. Án, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát
xã, tam một yết đế sa ha.

-Nam Mô Dược Sư Lưu ly Quang Vương Phật.



7. QUÁN ÂM LINH CẢM CHƠN NGÔN

Án, ma ni bát di hồng, ma hất nghê nha nạp, tích đô đặt ba đặt, tích đặt ta nạp, vi đạt rị cát, tát nhi cắng nhi tháp, bốc rị tất tháp cát nạp, bồ ra nạp, nạp bốc rị, thư thất ban nạp, nại ma lô kiết, thuyết ra da, tá ha.

-Nam Mô Đại Từ Đại Bi Tâm Thịnh Cứu Khổ Cứu Nạn Linh Cảm Ứng Quán Thế Âm Bồ Tát.



8. THẤT PHẬT DIỆT TỘI CHƠN NGÔN

Ly bà lý bà đế, Cầu ha cầu ha đế, Đà ra ni đế, Ni ha ra đế, Tỳ lê nê đế, Ma ha đà đế, Chơn lăng càng đế, ta bà ha.

-Nam Mô Thập Phương Thường Trụ Tam Thế Như Thích Phật.



9. VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN

Nam mô a di đa bà dạ, Đa tha đà đa dạ, đa
điệt dạ tha, A di rị đô bà tỳ, A di rị đa tất đam
bà tỳ, A di rị đa tỳ ca lan đế, A di rị đa tỳ ca lan
đa, Đà di nị đà đà na, Chỉ đa ca lệ, ta bà ha.

- Nam Mô A Di Đà Phật.



10. THIÊN NỮ THIÊN CHÚ

-Nam Mô Phật Đà

-Nam Mô Đạt Ma

-Nam Mô Tăng Đà

Nam mô thất lý, ma ha đễ tử da, đát nể dã
tha, ba lý phú lâu na giá lý, tam mạn đà, đạt xá
ni, ma ha tỳ ha ra đà đế, tam mạn đà, tỳ ni đà
đế, ma ha ca rị dã, ba nể ba ra, ba nể tát rị phạ
lật tha, tam mạn đà, tu bác lê đế, phú lệ na, a rị
na, đạt mạ đế, ma ha tỳ cổ tất đế, ma ha Di Lạc
đế, lâu phã tăng kỳ đế, hê đế tử, tăng kỳ hê đế,
tam mạn đà, a tha nậu đà la ni.



MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH



Trí vô thượng tinh tinh rộng lớn
 Sáng trong ngần, chẳng bợn mảy trần,
 Lầu lầu một tánh Thiên chân
 Bao trùm muôn loại chẳng phân Thánh phàm,
 Chân tâm vốn lặng trang sáng suốt,
 Cõi bờ kia một bước đến ngay,
 Trọn lòng đầy đủ xưa nay,
 Công thành quả chứng tỏ bày đích đang,
 Hàng **Bồ Tát** danh **Quán Tự Tại**,
 Khi tham thiền vô ngại ngoài trong,
 Thẳng vào trí huệ mở thông,
 Soi thấy năm uẩn đều không có gì,
 Nên tất cả không chi khổ ách,
 Trong thức tâm hiện cảnh sắc ra,
 Sắc không chung ở một nhà,
 Không chẳng khác sắc, sắc nào khác không.
 Sắc tướng đây cũng đồng không tướng,

Không tướng y như tướng sắc kia;
 Thọ, tưởng, hành, thức phân chia
 Cũng lại như vậy qui về chơn không
 Bởi thiệt tướng **Nhơn Ông** sẵn có,
 Các pháp kia thấy rõ trống trơn,
 Chẳng sanh, chẳng diệt thường chơn,
 Chẳng thanh, chẳng trước, chẳng tăng, giảm nào.
 Do nghĩa đó trùm bao tam giới,
 Sáng tột cùng không ngại, không ngăn,
 Vốn không ngũ uẩn ấm thân
 Sáu căn chẳng có, sáu trần cũng không,
 Thấy rộng không ngoài trong Pháp giới,
 Biết hoàn toàn thấu tới Pháp không,
 Tánh không sáng suốt viên thông
 Vô minh chẳng có, huệ lòng sáng ra,
 Vẫn không có sanh, già, bệnh, tử,
 Nên chẳng còn gìn giữ chấp câu.
Tứ đế cũng chẳng có đâu,
 Chỉ là phương tiện khác nào lối đi.
 Vô sở đắc đoạn ly tất cả,
 Tánh pháp kia đều xả Nhị nguyên
 Tịnh lòng trí huệ hiển nhiên,

Bờ kia mau đến Tam Thiên ngại gì
 Vô quái ngại sợ chi não chướng,
 Tức xa lìa mộng tưởng đảo điên,
 Tâm chơn rốt ráo liễu viên
Niết Bàn chứng đắc, chơn nguyên hoàn toàn.
Tam Thế Phậ, y đàn **Bát Nhã**,
 Đáo **Bồ Đề** chứng quả chánh chơn,
 Cho hay **Bát Nhã** là hơn,
 Pháp môn tối thắng, cõi chơn mau về.
 Thiệt thần chú phá mê hiệu lực,
 Thiệt thần chú đúng mực quang minh,
 Ấy Chú tối thượng oai linh,
 Ấy Chú vô đẳng tinh tinh oai thần,
 Trừ tất cả nguyên nhân các khổ,
 Thức tỉnh lòng giác ngộ vô sự,
 Thiên nhiên chơn thiệt bất hư,
 Ân lam Thần Chú chơn như thuyết rằng:

**-Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết
 đế, bồ đề tát bà ha.** (3 lần)

TÁN THÁN CÔNG ĐỨC PHẬT



Cúi đầu đánh lễ đấng **Từ Tôn**
Bậc **Chánh Biến Tri** đáng cúng dường
Con nguyện thân tâm thường thanh tịnh
Làm lành lánh dữ lợi quần sanh.

Đấng Pháp Vương Cha lành bốn loại,
Thầy trời, người hết thảy chúng sanh.
Con nay qui mạng tu hành,
Trải lòng tín nguyện tâm thành như như,
Luôn tán thán **Bổn Sư Từ Phụ**,
Độ cho con hội đủ căn lành,
Diệt trừ nghiệp ý vọng sanh,
Xa rời Tam Giới viên thành quả tu.

- Nam Mô Ta Bà Thế Giới Tam Giới Đạo Sư, Tứ
Sanh Từ Phụ, Như Thiên Giáo Chủ Thiên Bá
Ức Hóa Thân Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

(lạy)



PHỤC NGUYÊN

Đệ tử tên pháp danh nguyện đem công đức thọ trì **Chú Lăng Nghiêm, Chú Đại Bi và Thập Chú** của Chư **Phật** và Chư **Bồ Tát** đã thọ chứng, cầu nguyện bệnh chướng tiêu trừ, phước thọ tăng trưởng, đời này thiện căn không bị trở ngại, kiếp sau đích thân tiếp nhận sự thọ ký tối thượng của Chư **Phật**.

Đệ tử pháp danh chí thành vì cha, mẹ hoặc những người thân nào mang bệnh pháp danh thọ trì **Chú Lăng Nghiêm, Chú Đại Bi và Thập Chú** của Chư **Phật** và Chư **Bồ Tát**, cầu nguyện ... Nhờ công đức này bệnh chướng tiêu tan, phước thọ tăng trưởng, chánh tín không bị phá hoại, thiện căn không bị trở ngại, đời này thân cận phụng sự **Tam Bảo**, kiếp sau đích thân lãnh được sự thọ ký của Chư **Phật**.

- **Nam Mô A Di Đà Phật.**
- **Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**
- **Nam Mô Lăng Nghiêm Hội Thượng Phật Bồ Tát.**



HỒI HƯƠNG



Con xin hồi hương đức công
Cửu Huyền Thất Tổ thoát vòng trầm luân
 Vây **Lạc Quốc** pháp thân an hưởng
 Chốn **Liên Hoa** đức chưởng cao dày
 Mẹ Cha hiện thế ngày ngày
 Thọ hành **Lục Tự** nần tai không còn
 Sống thiện phúc mót bòn công quả
 Thác đồng cư thai hóa sen vàng
 Dự ngôi **Bất Thối Từ Hàng**
 Xứng danh **Bồ Tát** Đạo tràng trang nghiêm
 Cầu bốn loại giác tìm **Tịnh Độ**
 Sớm xa lìa nạn khổ thế gian
 Nương vào ánh sáng hào quang
Di Đà oai lực chẳng bàn ngại nghi
 Mười phương nhiếp thọ trì tâm lực
Vô Lượng Thọ uy đức khôn bì
 Vững lòng nhưt dạ tu trì

Trọn đời chánh niệm giác qui **Liên Đài**
Niềm tin giữ không thay đổi nguyện
Hạnh tròn gìn tâm tiến chẳng phai
Mong rằng bá tánh đời nay
Phát tâm dũng mãnh giới trai thuần lòng
Niệm **Phật** đắc **Nhơn Ông** Tự Tánh
Chỉ một đời cứu cánh **Niết Bàn**
Hướng về nơi cõi **Lạc Bang**
A Di thọ nhiếp đồng vang niệm cầu.

- **Nam Mô A Di Đà Phật** (3 lần)



TAM QUY Y



Tự qui y Phật: Lấy tâm làm chủ
 Phá não phiền hội đủ kế cơ
 Nương theo tâm **Định** phụng thờ
 Huệ lòng khai mở sang bờ giác ngan.



Tự qui y Pháp: Dụng trí làm đầu
 Trí là vô thượng nhiệm mầu cao siêu
 Nương trí **Huệ** thấu điều **Phật** dạy
 Rành lý chơn diễn giải rõ ràng.



Tự qui y Tăng: Lấy thân tịnh **Giới**
 Luôn luôn làm ích lợi Chúng sinh
 Tự mình kiểm soát lấy mình
 Xa rời thế tục quang minh Tăng Già.

- **Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**
- **Nam Mô Lăng Nghiêm Hội Thượng Phật Bồ Tát.**



12 MẬT NGUYÊN CHUẨN ĐỀ VƯƠNG BỒ TÁT



Kính lạy Đức Phật Mẫu Chuẩn Đề Vương Bồ Tát.

Nay con đem phổ truyền 12 Mật Nguyên của Ngài, mà vị Thiện Nữ Nương đã truyền dạy cho con để cho mọi người có đủ nhân duyên cùng biết.

Kính mong Ngài Từ Bi chấp thuận ý nguyện của con. Nếu có gì không hợp Thánh Ý của Ngài. Con kính xin Ngài hãy hoan hỷ tha thứ cho con và cho con được đề đầu thành tâm đánh lễ sám hối với Ngài.

Nguyện xin Ngài hãy gia trì thần lực cho toàn thể chúng con khi hành trì và tu tập theo Mật Nguyên của Ngài. Nguyện xin 12 Mật Nguyên của Ngài được lưu chuyển trong toàn thể khắp pháp giới chúng sanh, để làm lợi lạc cho muôn loài chúng sanh hữu tình lẫn vô tình

trong thời Mật Pháp này. Nguyện cho thế giới sớm hòa bình và chúng sanh được an lạc, để cõi Ta bà này sớm biến thành cõi Tịnh Độ nhân gian.

Nguyện xin Chư **Thiên Long Bát Bộ, Hộ Pháp, Chư Tôn Bồ Tát** sớm phổ truyền và hộ trì cho những hành giả tu tập hành trì 12 Mật Nguyện của **Phật Mẫu Đức Chuẩn Đề Vương Bồ Tát**.

- **Nam mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát, Tác Đại Chứng Minh.**



12 MẬT NGUYÊN CHUẨN ĐỀ VƯƠNG BỒ TÁT



1. Nam mô Khể Thủ Nam Nghiêm Vọng Bái, Chuẩn Đề Thánh Mẫu, Đắc Thành Bửu Ngọc Nguyên.
2. Nam mô Hiện Toàn Thân Thập Bát Tỷ, Chuẩn Đề Thánh Mẫu, Thanh Tịnh Pháp Thân Nguyên.
3. Nam mô Vương Lương Thủ Bá Nhật Nguyệt, Chuẩn Đề Thánh Mẫu, Khai Hóa Khử Đạo Nguyên.
4. Nam mô Chuyển Pháp Tứ Phương Bát Hướng, Chuẩn Đề Thánh Mẫu, Kiến Văn Tự Tại Nguyên.
5. Nam mô Siêu Độ Tâm Vô Quái Ngại, Chuẩn Đề Thánh Mẫu, Sở Cầu Như Ý Nguyên.
6. Nam mô Cung Tiến Diệt Trừ Yêu Quái, Chuẩn Đề Thánh Mẫu, Thử Tà Qui Chánh Nguyên.

7. Nam mô Tài Năng Thông Thiên Đạt Địa, Chuẩn Đề Thánh Mẫu, Quốc Thối Dân An Nguyện.
8. Nam mô Đẳng Vân Võ Trú Cam Lô, Chuẩn Đề Thánh Mẫu, Phát Tử Phục Sinh Nguyện.
9. Nam mô Thi Trợ Linh Phù Thần Chú, Chuẩn Đề Thánh Mẫu, Hoàng Độ Hiếu Nghĩa Nguyện.
10. Nam mô Pháp Luân Thường Chuyển Cấp Cứu, Chuẩn Đề Thánh Mẫu, Phổ Xứ Trì Tụng Nguyện.
11. Nam mô Thiết Giác Hiền Lương Độ Tận, Chuẩn Đề Thánh Mẫu, Xuất Thế Lưu Truyền Nguyện.
12. Nam mô Tiên Pháp Hộ Pháp Thái Bình, Chuẩn Đề Thánh Mẫu, Hộ Quốc Cứu Dân Nguyện.



PHÁP HOA THỦ HỘ THẦN CHÚ
THẦN CHÚ PHỔ HIỀN BỒ TÁT

Phạn âm :

**Andandê Đandapàti, Đandavactàni,
Đandacùxalê, Đandaxùdari, Đari,
Xùdarapàti, Bútdapasỳani, Đàrani, Avatàni,
Samvatàni, Săngapàrisitê, Sănganìgatàni,
Đacmapari sîtê Sacva Sátva Rutacô salỳa
Nugatê Sima Viridîtê.**

Hán âm:

**“A đàn địa, Đàn đà bà địa, Đàn đà bà
đế, Đàn đà cư xá lệ, Đàn đà tu đà lệ, Tu đà
lệ, Tu đà la bà đế, Phật đà ba chiên nễ,
Tát bà đà la ni a bà đa ni, Tát bà bà sa a bà
đa ni, Tu la bà đa ni, Tăng già bà lý xoa ni,
Tăng già niết dà đà ni, A tăng kỳ, Tăng già
bà dà địa, Đế lệ a nọa tăng già đầu lược, A la
đế ba la đế, Tát bà tăng già địa,
Tam ma địa dà lan địa, Tát bà đạt mạ tu ba
lợi sát đế, Tát bà tát đỏa lâu đà kiêu xá lược,
A nâu dà địa, Tân a tỳ cát lợi địa đế”.**

DƯỢC VƯƠNG THẦN CHÚ

Phạn âm:

**Anilê maniê manê màmanê kittê càrritê
samê, samitavi Săntê Mutttê, múttatâmê,
Samê Avisamê, Samasamê, Gadê, Sadê,
Asinê, Săntêsani, Đàrani, Alôkabàsê, Racha
Vêsani, Nidîni, Abyantaravisitê, Útculê
Mútculê, Asadê, Paràdê, Sucănsi,
Asamasamê, Bútđavì Lôkìtê, Đacma Parisitê,
Sanganìgôsàni, Nigô sànni, Bada Bada,
Sôđàni, Mantrê Mantra Sadatê, Ruta
Côsaliê, Asadê, Asavanatàda, Vaculê,
Valôda, Amanyatàya.**

Hán âm:

**“An nhĩ, Mạn nhĩ, Ma nễ, Ma ma nễ, Chỉ
lệ, Già lê đê, Xa mế, Xa lý đa vĩ, Chuyên đế,
Mục đế mục đa lý, Ta lý, A vĩ ta lý, Tang lý, Ta
lý xoa đê, A xoa duê, A kỳ nhị chuyên đế xa lý,
Đà la ni, A lư dà bà ta ky,**

**Đá tỳ xoa nhị, Nễ tỳ thế, A tiện đa la nễ lý
thế, A đàn dá ba lệ thâu địa, Âu cứu lệ, mâu cứu
lệ, A la lệ, Ba la lệ, Thủ ca sai,**

**A tam ma tam lý, Phật đà tỳ kiết lợi diệt đế
đạt ma ba lợi sai đế, Tăng già niết cù sa nễ bà xá
bà xá thân địa, Mạn đà lã, Mạn đà lã xoa dạ đa,
Bư lâu đá, Bư lâu đá kiêu xá lược, Ác xoa lã,
Ác xoa dã đa dã, A bà lư, A ma nhã na đa dạ”.**



THẦN CHÚ DŨNG THÍ BỒ TÁT

Phạn âm :

**Valê Mahavalê, Útkê Mútkê, Ađê Ađàvati,
Trichê, Tricha Vati, Ichìni Vichìni Kichìni,
Tritti, Tricha Vàti Xoaha.**

Hán âm:

**“Toa lệ, Ma ha toa lệ, Úc chỉ, Mục chỉ, A
lệ, A la bà đệ, Niết lệ đệ, Niết lệ đa bà đệ, Y trí
nỉ, Vi trí nỉ, Chỉ trí nỉ, Niết lệ trì nỉ, Niết lệ trì
bà đế”.**



THẦN CHÚ TỶ SA MÔN THIÊN VƯƠNG

Phạn âm:

Áttê Nátte Vanátte Anadê, Nadi Cùnadi Xoaha.

Hán âm:

A lê, Na lê, Nâu na lê, A na lư, Na lý, Câu na lý.

THẦN CHÚ TRÌ QUỐC THIÊN VƯƠNG

Phạn âm:

**Aganê Ganê Gôri Găndàri Kăndàni
Matănggi Pùcasi Sănculê, Rusali Xoaha.**

Hán âm:

“A dà nễ, Đà nễ, Cù lợi, Càn đà lợi,
Chiên đà lợi, Ma đấng kỳ, Thường cầu lợi,
Phù lâu tàu nỉ, Át đế”.



THẦN CHÚ LA SÁT

Phạn âm:

**Ichimê Ichimê Ichimê Ichimê, Ichimê,
Nimê Nimê, Nimê, Nimê, Nimê, Rùhê, Rùhê,
Rùhê, Rùhê, Rùhê, Stùhê, Stùhê, Stùhê, Stùhê,
Stùhê, Xoaha.**

Hán âm:

“Y đề lý, Y đề dẫn, Y đề lý, A đề lý, Y đề
lý, Nê lý, Nê lý, Nê lý, Nê lý, Nê lý, Lâu hê, Lâu
hê, Lâu hê, Đa hê, Đa hê, Đa hê, Đâu hê, Nâu
hê”.

-Nam Mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật Bồ Tát.

CƯ SĨ THANH LAM
KINH DƯỢC SỬ LƯU LY QUANG
NHƯ LAI BỔN NGUYÊN CÔNG ĐỨC

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

53 Tràng Thi – Hoàn Kiếm – Hà Nội
ĐT: (024) 37822845 – Fax: (024) 37822841
Email: nhaxuatbantongiao@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc – Tổng biên tập
TS. Nguyễn Công Oánh

Biên tập:
Trình bày: **Mạch Thanh Hải**
Biên tập kỹ thuật: **Vũ Đức Thiệu**
Sửa bản in: **Mạch Thanh Hải**

Đơn vị liên kết xuất bản:
CÔNG TY TNHH TM DV IN ẤN PHÚC AN
ĐC: 182B Nguyễn Tri Phương, Phường 4, Quận 10, TP.HCM
ĐT: (028) 3834 5628 – DĐ: 0907 616 001 - 0909 19 87 85

Số lượng in 1.000 bản, khổ 16 x 24 cm, tại nhà in Thành Công

ĐC: 70 Bà Huyện Thanh Quan, P.7, Q.3, TP.HCM

Số ĐKXB: - 2017/CXBIPH/03 - 242/TG

Mã ISBN:

QĐXB:/QĐ-NXBTG ngày tháng năm 2017

In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2017